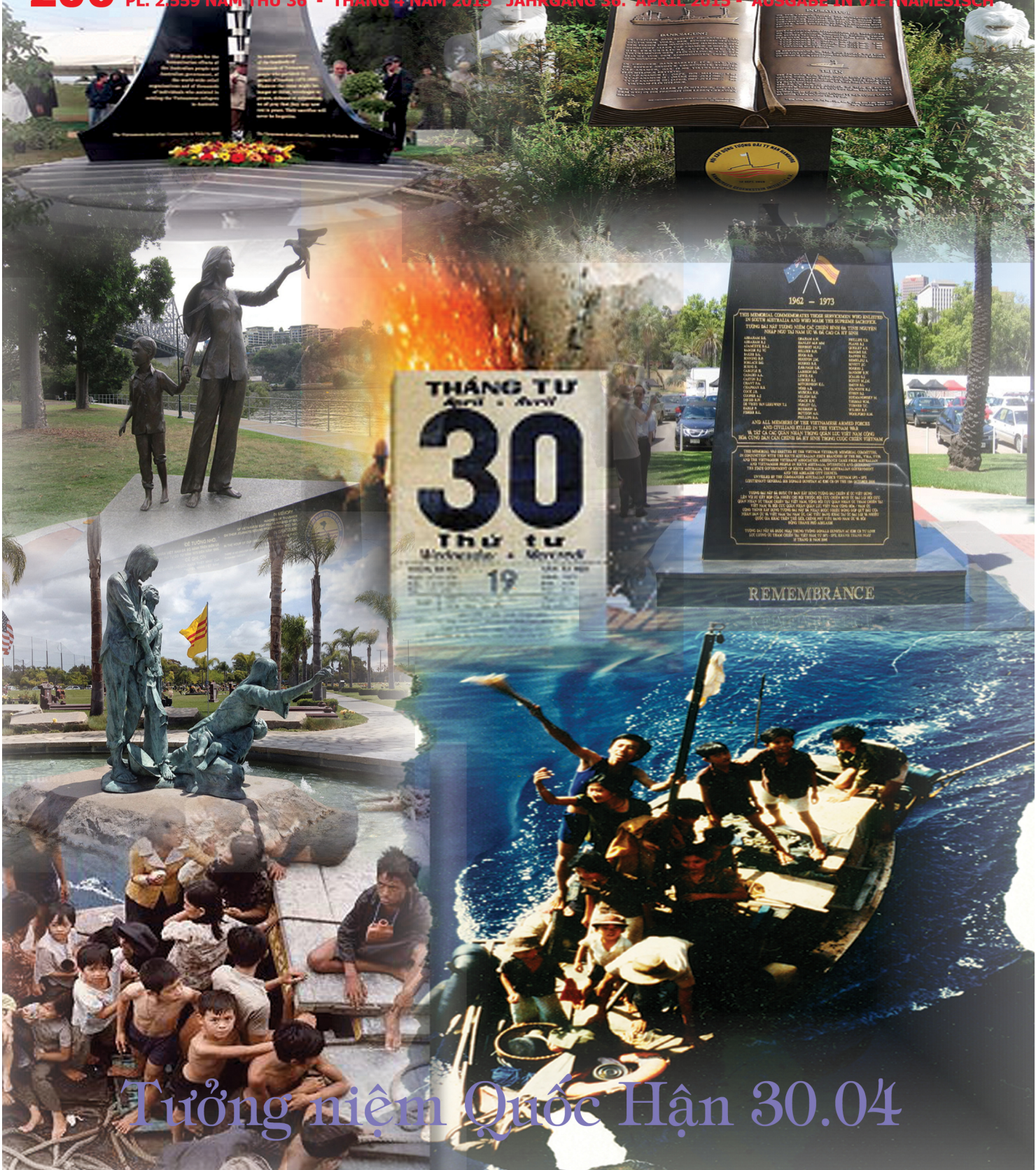


VIÊN GIÁC



SỐ NR 206 TẠP CHÍ CỦA KIỆU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.559 NĂM THỨ 36 - THÁNG 4 NĂM 2015 JAHRGANG 36. APRIL 2015 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH



Tưởng niệm Quốc Hận 30.04



Thư tòa soạn

Đất, nước, gió, lửa là 4 yếu tố căn bản trong vũ trụ mà chúng ta đang sinh sống, đôi khi không khí cũng được tính thêm vào để trở thành ngũ đại, chứ không là tứ đại nữa. Nếu có ai đó xem truyện chường thì thường được nghe là: „tứ đại giai không“, chúng cũng thuộc vào một trong những phạm trù này. Nghĩa là: những vật ấy có đó, nhưng thực tướng của nó là không. Không có gì cả, không cả thế gian này; nhưng có thì cả thế gian này cũng có.

Người ta dự đoán đến năm 2070 thì chuyện gì sẽ xảy ra cho nhân loại trên quả địa cầu này? Quả là lo xa; nhưng ngày ấy chắc chắn cũng phải đến thôi. Ví dụ như người ta lo chuẩn bị cho thế vận hội thế giới vậy. Năm nay mới là năm 2015, mà nước Đức đã phải chuẩn bị đăng cai cho năm 2024 rồi. Hai thành phố Berlin và Hamburg đang bỏ phiếu để trưng cầu ý dân và cuối cùng thì thành phố Hamburg đã thắng thế với lòng dân đồng ý là 64 phần trăm, trong khi đó ở Berlin chỉ có 54 phần trăm. Cuối cùng vẫn là nước Đức, một nước Đức muốn phát triển phải tính xa hằng 10 năm như vậy. Thế nhưng trong 4 yếu tố bên trên ít ai để ý đến yếu tố của nước. Nước sẽ không còn nhiều trên địa cầu này vào những năm 2070 trở đi nữa, nếu ngay từ bây giờ chúng ta không tự giới hạn việc sử dụng nước, thì trong tương lai gần, chính chúng ta sẽ bị khổ khổ.

Khi nước không còn nhiều thì đồng cỏ sẽ bị khô cạn, đất sẽ nứt nẻ và cỏ sẽ bị cháy tràn lan khắp đó đây, mọi sinh vật trên quả địa cầu này, kể cả con người cũng sẽ bị khổ khổ khi không có nước và bị cỏ cây đốt cháy. Đó là sự tác hại dây chuyền do con người sử dụng môi trường thiên nhiên không lưu tâm phòng thủ. Kết quả này không phải do ai đó phạt, mà do chính con người đã tự tạo nên nỗi khổ đau cho chính mình và do vô thức gây nên. Khi lửa đốt, đất sẽ vỡ tan ra, gió sẽ thổi mạnh và nước biển sẽ dâng cao... Đó là sự thật như trong „Luận A Tỳ Đàm về việc thành lập thế giới“ Đức Phật đã nói rõ. Thế nhưng, tuổi thọ của quả đất này cũng sẽ có thể kéo dài thêm nhiều trăm năm, nếu con người biết tôn trọng 4 nguyên tắc chính như sau: Thứ nhất là con người có còn tin tưởng nơi Tam Bảo hay không? Thứ hai là con người có còn cung kính dưỡng nuôi cha mẹ mình hay không? Thứ ba là con người có thuận thảo với huynh đệ trong gia đình hay không và thứ tư là con người có còn thương yêu chúng sanh hay không? Nếu 4 điều này con người giữ gìn trọn vẹn thì tuổi thọ của quả địa cầu này sẽ còn tồn tại rất dài lâu, bằng ngược lại những điều trên thì tuổi thọ của con người càng ngày càng đi đến chỗ diệt vong nhanh hơn, chứ không phải đợi đến năm 2070 mới hết nước.

Ngày nay khắp nơi trên quả địa cầu này, đâu đâu người ta cũng chỉ nghĩ đến việc lợi nhuận của món hàng được sản xuất ra là chính; nhưng cũng có nhiều nước vì ham lợi cao hơn, nên đã vượt qua nguyên tắc của sự chế biến thực phẩm, khiến cho con người hay gia

súc khi tiêu thụ những vật dụng này, đã trở thành những phé nhân của thời đại. Dĩ nhiên nhà cung cấp thực phẩm họ đã biết được những tai họa này, nhưng vì lợi nhuận mà họ đã quên đi nguyên tắc đạo đức khi thực hành việc chế tác ấy. Nếu con người mà đạo đức được hướng dẫn, thì chắc rằng hậu quả sẽ không nghiêm trọng như những gì mà chúng ta đang thấy trong hiện tại, nhất là những thực phẩm được chế tạo tại Trung Quốc phải cần cẩn thận nhiều hơn nữa.

Ở nước Đức này, cách đây chừng vài chục năm, muốn gọi điện thoại rẻ, phải qua 18 hay 20 giờ tối; hoặc giá chủ nhật mới có giá cả đặc biệt. Còn ngày nay vì những hãng điện thoại cạnh tranh với nhau, nên cho giá thành thật là rẻ và gọi bất cứ nơi đâu, lúc nào cũng không tốn tiền gọi; nhưng đằng sau bức tường quảng cáo ấy đã có không biết bao nhiêu khách hàng bị lừa và cũng ít ai để ý rằng: càng tiện nghi và giá rẻ bao nhiêu, thì kết quả sức khỏe của con người qua những xung động vi sóng của điện từ, làm cho con người càng ngày càng giống máy móc nhiều hơn và suy nghĩ cũng ít mang tính nhân văn, đạo đức, mà chỉ là một công thức đã được tính toán trước trong đầu của mọi người, khi trao đổi với nhau. Điều này không phải chỉ riêng ngoài xã hội, mà trong gia đình con cái đối với cha mẹ, vợ chồng, bà con quen thuộc đã phần cũng chỉ nhắm đến chỗ địa vị và sự giàu sang hơn là những giá trị đạo đức khác của con người.

Ngày 11 tháng 3 năm 2011 vừa qua, nghĩa là cách đây đúng 4 năm, tại Nhật Bản đã xảy ra một trận Tsunami kinh hoàng trong lịch sử của nhân loại. Chỉ trong vòng có 15 phút đã có 15.000 người tử vong và mất tích mà cho đến nay vẫn còn 250.000 người vẫn chưa trở lại cố hương được. Đây là một thảm họa của thiên nhiên, nhưng con người cũng không phải là không có phần trách nhiệm nơi đó, khi mà những lò điện nguyên tử tại Fukushima vẫn chưa ngăn chặn được những vi sóng làm hại đến sức khỏe của con người. Khoa học tiện lợi lắm, giúp cho con người có tiện nghi hơn và đầy đủ nhiều phương tiện hơn, nhưng đồng thời cơ khí hóa tất cả mọi môi trường sinh hoạt của con người, thì con người sớm muộn gì cũng trở thành những vật bị động ở trên hành tinh này. Chúng ta nên nhớ một điều là: Con người chế tạo ra máy móc để xử dụng, chứ không phải máy móc có thể đi sai khiến con người, để cho con người phải hoàn toàn bị lệ thuộc vào nó.

Giống như thế, tiền bạc không có tội, vì nó chỉ là phương tiện trong cuộc sống này, thiếu nó sẽ không trao đổi hàng hóa được, nhưng nếu có ai đó nghĩ rằng: tiền bạc là mục đích của con người, thì người này dễ bị động cơ của tiền bạc làm chủ, chứ người ấy không làm chủ được tiền bạc. Điều quan trọng là chúng ta muốn cái gì và phải thực hiện như thế nào. Đó mới là điều đáng nói.

Tết Ất Mùi và Rằm Tháng Giêng năm nay rơi vào những ngày trong tuần, nhưng số người đi về các chùa dự lễ Phật không ít. Điều này đã nói lên được rằng: những gì đã thuộc về truyền thống thì người ta khó quên đi trong một ngày, một tháng hay một năm, mà hãy trân quý và bảo vệ nó để chúng ta duy trì những phong tục tập quán đẹp tại xứ người, như chúng ta phải cần bảo vệ môi trường nước, không khí cho trong lành, để cho buồng phổi của chúng ta có thể hít thở được không khí trong lành từ bầu khí quyển mang lại cho chúng ta trong bây giờ cũng như những sinh linh khác trong mai hậu, khi được sinh ra và lớn lên trên quả địa cầu này.

Mong được như vậy.

• Ban Biên Tập Báo Viên Giác

Nụ cười của Đức Phật

Martin Evans

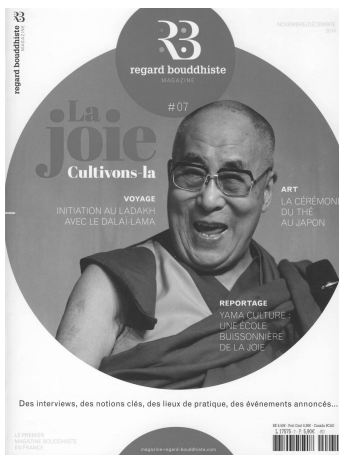
Hoang Phong chuyển ngữ

Lời giới thiệu của người dịch:



Cách nay vừa tròn một năm, một tập san Phật Giáo có tên là *Regard Bouddhiste* (*Hướng Nhìn Phật Giáo*) được ra đời tại Pháp. Chủ đề của số đầu tiên này (số 1, tháng 11 và 12, năm 2013) là Thiền Định, và người dịch cũng đã chuyển ngữ bài thứ nhất trong số báo này với tựa đề là "Nói

chuyện thiền định, Nhưng quý vị có hiểu thiền định là gì không" của Philippe Cornu một trong số các học giả uyên bác nhất về Phật Giáo hiện nay của Pháp (độc giả có thể xem bài này trên Thư Viện Hoa Sen). Một tập san Phật Giáo ra đời trên một mảnh đất độc chiếm từ lâu đời bởi các tôn giáo hữu thần quả là một thử thách lớn lao. Bài dịch về thiền định trên đây cũng là một cách giới thiệu với các Phật tử Việt Nam ở Pháp để ủng hộ tập san non trẻ này.



Quả hết sức bất ngờ là qua lá thư tòa soạn trong số 7 đánh dấu ngày sinh nhật đầu tiên của tập san, người ta được biết là số độc giả và người đặt mua dài hạn đã gia tăng thật bất ngờ. Trong sáu số báo đã phát hành và ba số đầu tiên đã phải được tái bản. Quả là một kỳ lục! Trong số đầu tiên của năm thứ hai (tức

số 7, tháng 11 và 12, năm 2014) mang chủ đề "Hãy vun xới niềm hân hoan" (*La Joie, Cultivons-la*) có một bài viết rất đặc sắc của Martin Evans. Ông là một người Anh tu tập theo Phật Giáo Theravada từ những năm 1970, và chịu ảnh hưởng rất nhiều từ hai vị thầy thuộc "Truyền thống tu trong rừng" là Ajahn Chah và Ajahn Amaro.

Bài viết mang tựa là *Nụ cười của Đức Phật* (*Sourire du Bouddha/Buddha s' Smile*) đề cập đến một chủ đề thật triết và sâu sắc, thế nhưng vẫn

phong và cách diễn đạt thì lại vô cùng giản dị và trong sáng, hầu như không thấy dùng đến một thuật ngữ Phật Giáo đặc thù nào cả. Bài viết trên đây cũng như các bài khác trong tập san *Hướng nhìn Phật Giáo* số 7 này với chủ đề "Hãy vun xới niềm hân hoan" trình bày quan điểm Phật Giáo không mang tính cách yếm thế chỉ thấy hiện thực toàn là khổ đau, mà đúng hơn Phật Giáo còn là một tín ngưỡng giúp chúng ta biến cải tất cả những khổ đau ấy thành một nụ cười. Tuy là bài thứ nhất trong số báo trên đây, thế nhưng thật ra thì bài này đã được viết trước đây khá lâu. Người đọc có thể xem bản tiếng Anh trên trang mạng buddhacommunity.net và bản dịch tiếng Pháp (dịch giả Christiane Melchior) trên trang mạng buddhaline.net:

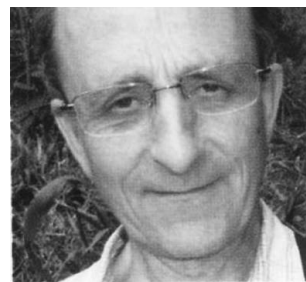
<http://www.buddhacommunity.net/wpcontent/uploads/2013/07/com21.pdf> (xem tr.12)

<http://www.buddhaline.net/Le-sourire-du-Bouddha>

Một bài được đăng lại hay một bài đã xưa không hẳn là đã lỗi thời vì thực sự thì những gì có giá trị sẽ còn giá trị lâu dài.

Nụ cười của Đức Phật

Martin Evans



Thưở nhỏ lúc còn cắp sách đến trường tôi hay mỉm cười và mỗi lần như thế thì lại bị mắng và quở phạt. Trong khi đang chép phạt thì lại bị thêm một lần phạt nữa. Lúc nào tôi cũng mỉm cười. Người ta mắng tôi: "Im đi, không được nhạo

báng kẻ khác nhé!". Bắt đầu từ đây tôi mới hiểu được là tại sao lại không được phép cười. Thế nhưng hầu hết mọi người đều thích trông thấy một nụ cười. Thật chẳng có gì ấm áp hơn khi được người khác tiếp đón mình với một nụ cười trên môi.

Trông kìa quý vị hãy nhìn lên gương mặt của Đức Phật xem sao. Quý vị có trông thấy nụ cười của Ngài hay chẳng? Nụ cười của Ngài thật là tinh tế. Thế nhưng tại sao Ngài lại mỉm cười? Có phải đấy là một thể dạng hạnh phúc mà Ngài cảm nhận được trong khi thiền định hay chẳng? Hay đấy cũng chỉ là một nụ cười của một người nào đó không hề cảm nhận được bất cứ một điều gì cả? Theo tôi cả hai cách phỏng đoán ấy đều không đúng.

Chúng ta có thể nghĩ rằng sự Giác Ngộ của Đức Phật là một hình thức thoát tục, một hình thức vượt thoát ra khỏi thế giới này nhờ vào phép thiền định nhằm tạo ra một thể dạng hiện hữu siêu phàm. Nếu cho rằng điều này là đúng thì chúng ta cũng sẽ tìm cách tạo ra cho mình cái thể dạng hạnh phúc ấy nhờ vào một số các kỹ thuật thiền định nhằm giúp mình

phát huy sự tập trung tâm thần. Thế nhưng chính Đức Phật đã bác bỏ và không xem cách tập trung tâm thần ấy là con đường đưa đến mục đích tối thượng. Chính Ngài đã từng bước theo con đường này (*trong suốt sáu năm trời tu khổ hạnh: chận đứng mọi đòi hỏi của thân xác để phát huy sức tập trung của tâm thức*) và nhận thấy nó không sao có thể mang lại sự chấm dứt khổ đau được. Dù không phủ nhận sự lợi ích mang lại từ một tâm thức tập trung, thế nhưng Ngài cho rằng sự tập trung ấy không thể mang lại được một thể dạng kinh nghiệm cảm nhận nào về sự thật của mọi sự vật đúng với bản chất "chỉ là như thế" của chúng.

Người ta cũng có thể nghĩ rằng đây là một sự hội nhập với hư vô hay một hình thức phi-hiện-hữu nào đó. Thế nhưng Đức Phật thì lúc nào cũng thật minh bạch: sự giác ngộ của Ngài không thuộc vào thế giới này, nhưng cũng không thuộc vào một thế giới nào khác cả. Hoàn toàn không phải là một hình thức trốn chạy. Đây là một sự giải thoát, một sự tự do, không hề là một sự chối bỏ.

Vậy thì ý nghĩa trong nụ cười của Đức Phật là gì? Tôi nghĩ rằng đây là kinh nghiệm cảm nhận về những giây phút của hiện tại, một sự đình chỉ của một cuộc phiêu lưu và tìm kiếm một điều gì đó nằm bên ngoài những giây phút của hiện tại. Qua cách suy nghĩ thông thường của mình, chúng ta có thể cho rằng: "đây là một sự thỏa mãn mà chẳng phải cần đến một thứ gì cả", chẳng qua là vì các cảm nhận của chúng ta chỉ biết hướng vào quá khứ hoặc tương lai. Trong một tâm thức tham lam (*thèm khát/hám lợi*) thì sẽ không có một thể dạng kinh nghiệm cảm nhận nào về những giây phút hiện tại có thể hiển hiện ra được.

Theo tôi thuật ngữ "khoảnh khắc hiện tại" (*maintenant/now/hiện tại*) chính xác hơn là thuật ngữ "chú tâm" (*attentif/mindful/tỉnh thức*) hay "sáng suốt" (*avisé/aware/tỉnh giác*). Vậy "hiện tại" hay "khoảnh khắc hiện tại" là gì? Câu hỏi ấy gợi lên một thể dạng đột khởi (*immédiateté/immediacy/đột ngột, trực tiếp, tức thời*) của sự tỉnh giác (*sagacité/awareness/sự sáng suốt*) hay là sự chú tâm (*attention/mindfulness/sự tỉnh thức*), do đó nếu nghĩ rằng mình sáng suốt thì đây cũng có nghĩa là gợi lên một cái gì đó trong tương lai. Tóm lại là nếu không sáng suốt trong hiện tại thì chúng ta cũng sẽ chẳng bao giờ có thể sáng suốt trong tương lai được.

Sự cảm nhận ấy cũng chẳng khác gì trút bỏ một gánh nặng. Chẳng phải là sự kiện ấy (*trút bỏ gánh nặng*) cũng đã đủ để khiến hiện ra một nụ cười hay sao? Vâng, quả đúng thế, tôi đã từng cảm nhận được điều ấy. Nếu tôi phải đi bộ từ Lands End (*một ghềnh đá ở bờ biển cực nam nước Anh*) đến O'Groats (*một ngôi làng trong vùng cao nguyên ở cực bắc xứ Scotland/Tô Cách Lan*) thì tất tôi cũng sẽ hình dung ra được những cảm giác nào sẽ hiện ra với mình khi đã trút bỏ được gánh nặng trên vai sau một ngày cực nhọc (*không thể đi bộ từ miền nam đến miền bắc của hòn đảo Anh Quốc trong một ngày được. Trút bỏ*

được gánh nặng ấy - hay là ý nghĩ ấy - cũng tương tự như là một sự giải thoát). Quả thật hết sức lạ lùng, tất cả những gì mà người ta tìm kiếm cũng chỉ đơn giản là sự nhẹ nhõm, thế nhưng muốn tìm thấy nó thì cũng chỉ cần đặt cái gánh nặng ấy xuống mà thôi, sự buông bỏ ấy cũng chính là cách "chỉ là như thế" của mọi sự vật.

Ngoài ra còn có gì khác nữa trong nụ cười của Đức Phật hay chăng?

Đây là nụ cười của lòng tử bi. Chẳng phải là một điều thật huyền bí hay sao: từ đâu sinh ra lòng tử bi, khi mà chẳng có một người nào tìm cách biến mình trở thành một con người tử bi cả? Chúng ta nghĩ rằng mình phải tử bi mới được. Thế nhưng không một ai trong chúng ta tin rằng lòng tử bi lại có thể là bản chất đích thật của chính mình. Chỉ khi nào làm cho cảm tính về cái tôi và cái của tôi, tức ảo giác về một cái ngã, biến mất thì khi đó mới không còn bất cứ gì có thể ngăn chận được sự biểu lộ của lòng tử bi. Thật cũng lạ là vì dù rằng lòng tử bi chỉ là một sự cảm nhận về nỗi đớn đau của kẻ khác, thế nhưng nó lại hiện ra dưới hình thức một nụ cười. Thế nhưng chẳng phải là nụ cười ấy cũng thoang thoảng một nét buồn hay sao: một nụ cười hàm chứa cả hạnh phúc lẫn khổ đau. Nụ cười ấy không phản ánh một sự thoát tục nào cả, mà đúng hơn là một sự mở rộng hoàn toàn vào thế giới này.

Chẳng phải là một điều tuyệt diệu hay sao khi mà nụ cười ấy của Đức Phật cũng đều có sẵn bên trong mỗi con người chúng ta, và nó cũng chỉ mong được hiện ra mà thôi?

Mỗi khi hành thiền chúng ta phải làm hiện lên nụ cười ấy, phải mang lại một niềm hân hoan cho con tim mình. Tôi không muốn nói là chúng ta phải trở thành những con người "hớn hờ vì hạnh phúc" (*béats-ravis/happy-clappy*), bởi vì Phật Giáo Theravada chỉ quan tâm đến những người biết yêu chuộng những gì nghiêm chỉnh. Tất nhiên là có một bóng tối che lấp nội tâm mình: quán thấy sự thật cũng chẳng khác gì như "trông thấy ánh sáng" sau khi bóng tối đã tan biến hết.

Nếu muốn cho việc tu tập của mình được đúng đắn thì phải giữ con tim mình thật thanh thoát. Không được ép buộc nó phải phấn đấu, thế nhưng tiếc thay, đây lại là cách mà hầu hết mọi người đều thực thi như là một điều kiện bắt buộc. Họ luôn tìm kiếm một thứ gì đó để mà "chống lại". Dù có bảo họ rằng bản chất phù hợp nhất với họ là cách chỉ quán nhìn mà thôi, thì nhất định họ cũng không nghe. Họ không hề tin nơi khả năng quán thấy sự thật của mình, theo họ thì sự thật không thể nào có thể lại là như thế được, sự sống nhất định phải là một sự phấn đấu bất tận. Thế rồi đầu cũng lại vào đây. Tình trạng ấy cứ tiếp tục kéo dài, và kéo dài thêm mãi...

Nếu quý vị luyện tập theo một kỹ thuật thiền định nào đó thì thay vì là một phương tiện trợ giúp cho việc tu tập, nó cũng có thể trở thành nguồn gốc mang

lại mọi thứ khó khăn. Khi nào đã tạo được cho mình một thái độ tu tập đúng đắn thì các kỹ thuật thiền định mà mình mang ra sử dụng cũng sẽ không còn quan trọng nữa. Tất nhiên là có một số kỹ thuật đặc biệt thích ứng với cá tính của một số người, tuy nhiên cũng có một kỹ thuật thật hữu ích thế nhưng vấn đề là quý vị lại không thích mang nó ra để mà luyện tập. Thật hết sức rõ ràng, kỹ thuật ấy nhất định là lòng nhân ái (mettā). Phép luyện tập này rất hữu ích đối với những người thường hay nóng giận. (Thật ra tất cả chúng ta đều mang cái tính khí ấy, thế nhưng nó cũng có thể là sẽ mạnh hơn đối với số người nào đó. Sự thách đố đối với tất cả chúng ta là làm cho nó phải trở nên thăng bằng hơn). Vì thế tốt nhất hãy mang phép luyện tập ấy (*tức là lòng nhân ái*) ra mà thực hiện, thay vì cứ bám vào các kỹ thuật quen thuộc và ưa thích của mình. Quý vị cứ thử thực hiện xem sao, và sau đó sẽ xét xem phép luyện tập ấy có đúng là lại lợi ích cho mình hay không. Quyết tâm mở rộng lòng mình với tất cả những gì đang xảy ra trong những giây phút hiện tại sẽ đưa đến một tâm thức thật mềm dẻo và mang lại một sự lợi ích thật tuyệt vời, tuyệt vời hơn cả bất cứ một sự lợi ích nào mà quý vị có thể thu đạt được bằng bất cứ một kỹ thuật thiền định nào.

Cung cách tu tập đó, sự mở rộng thật êm ái đó, cái tâm thức mềm dẻo đó, sẽ hỗ trợ cho việc phát huy một tâm thức tỉnh giác, tạo ra sự an trú trong những giây phút của hiện tại này. Điều ấy đòi hỏi phải có thời gian, thế nhưng quý vị cũng đã bắt đầu hiểu rằng các kỹ thuật thiền định có thể mang lại được những lợi ích như thế nào, và đâu là những mối hiểm nguy của chúng. Mối hiểm nguy của một cơ sở chuyển tải (*tức là kỹ thuật thiền định*), nhất là trong trường hợp khi nó đã tỏ ra thật hữu ích, chính là sự bám víu của mình vào nó thay vì phải gạt bỏ nó ra vào một lúc nào đó (*khi đã đạt đến một mức độ hiểu biết hay trí tuệ nào đó thì ngay cả kỹ thuật luyện tập giúp mình đạt được thể dạng ấy cũng phải buông bỏ nó ra, bởi vì đấy cũng chỉ là một phương tiện mà thôi*). Chúng ta phải hoàn toàn loại bỏ được mọi sự bám víu. Hãy xem sự buông bỏ ấy như là con đường tu tập tốt nhất cho mình.

Tôi vẫn thường tự nhủ: "Nếu có thể thì cứ buông bỏ, và buông bỏ", và tôi cũng đã từng mang câu man-tra ấy (*man-tra là các câu tụng niệm nhằm mục đích hỗ trợ cho việc thiền định*) ra thử nghiệm với mọi sự vật. Tôi thường áp dụng sự buông bỏ ấy đối với tất cả những gì hiện ra trong tâm thức tôi. Sau đó tôi quán xét các cảm tính hiện ra với tôi bằng cách tự hỏi: "Thế thì ai cảm nhận các cảm tính ấy?" và sau đó tôi dừng lại ngay với sự yên lặng hiện ra trong tâm thức tôi (*tất cả chỉ là Tánh Không; không có "cái tôi" cũng không có cái nào là cái "của tôi" cả. Không có cảm tính nào là "của tôi", cũng chẳng có "cái tôi" nào để cảm nhận các cảm tính ấy*). Đây chính là phép luyện tập về sự hiểu biết sâu xa (vipassana). Phép luyện tập ấy không liên hệ gì đến bất cứ một kỹ thuật thiền định nào, mà đơn giản chỉ là cách buông bỏ mọi hình thức bám víu vào cái tôi và cái của tôi, tức là cái

tâm thức tham lam của chính mình. Tuyệt nhiên không nên tìm cách đánh gục tâm thức. Sở dĩ chúng ta tìm cách gây chiến với tâm thức là vì nó không theo đúng sự mong muốn của mình là phải như thế. Chúng ta đành phải thay đổi thái độ vậy, phải thân thiện với các tư duy hiện lên trong tâm trí mình. Nếu khẳng định tìm cách loại bỏ hay ngăn chặn chúng thì đấy cũng chỉ là cách khiến chúng gia tăng thêm sức mạnh mà thôi. Khi nào không còn đặc biệt lưu ý đến chúng nữa thì chúng sẽ tự động ra đi khi nào chúng muốn. Quyết tâm nhận chịu những gì xảy ra trong tâm thức mình luôn đòi hỏi một sự kiên nhẫn vô song; thế nhưng chẳng phải đấy là đức tính tuyệt vời nhất mà chúng ta có thể mang lại cho mình hay sao!

Tuy nhiên cũng có một số tư duy bám rất chặt. Các tư duy dai dẳng ấy thường là các tư duy mà chúng ta mong muốn loại bỏ nhất. Thế nhưng chúng lại chất chứa một điều gì đó mà chúng có thể mang ra giảng dạy cho chúng ta. Vậy chúng ta phải biết lắng nghe chúng. Hãy cứ để cho chúng làm thầy mình. Khi nào chúng ta đã học được những gì cần phải học, thì chúng sẽ không còn quấy rầy mình nữa.

Nhà sư Ajahn Chah (1913-1992, *một vị thầy Thái Lan rất uyên bác và cũng là một trong số các vị thiền sư lỗi lạc nhất của thế kỷ XX*) đã từng giải thích rất cụ thể những gì được trình bày trên đây qua câu chuyện quý vị mời khách bước vào một gian phòng chỉ độc có một chiếc ghế duy nhất, và quý vị thì đã ngồi trên chiếc ghế ấy. Khách tuy được ân cần mời vào thế nhưng họ không thể ở lâu được, chẳng qua là vì họ không sao tìm được một chỗ để mà ngồi. Nhà sư Ajahn Chah còn cho biết thêm là trước tình trạng thiếu tiện nghi ấy các người khách tất sẽ phải phát lộ các phản ứng của mình, và khi đó quý vị sẽ nhận thấy thật sự họ là gì (*chỉ là những người khách tạm thời hiện ra vào những lúc nào đó trong cuộc đời của mình mà thôi*).

Vì thế chúng ta không nên gây chiến với tư duy của mình làm gì. Tìm cách giữ lại các tư duy yêu thích và loại bỏ các tư duy ghét bỏ chỉ là cách khiến mình rơi vào chiếc bẫy do mình tự giăng ra cho mình, chiếc bẫy ấy chẳng phải là cái thế giới trói buộc này của chúng ta hay sao. Đây không phải là cách phải nhìn mọi sự vật "là như thế". Tâm thức là một cơ sở tiếp nhận (receptacle) tư duy. Bên trong cơ sở ấy, tư duy sẽ hiện lên và chấm dứt. Bản chất của tâm thức là như thế. Tương tự như những người bước vào và rồi sau đó lại bước ra khỏi cuộc đời mình. Quý vị phải đón tiếp tất cả họ như những người bạn, dù quý vị có yêu thương họ hay không.

Trong khi luyện tập về sự tỉnh giác, tức là phép luyện tập giúp mình an trú trong hiện tại, thì tất quý vị sẽ quán thấy được những gì hiện lên trong từng giây phút một. Mỗi khi tư duy hiện lên với mình thì quý vị cứ cho chúng đứng (*không tìm ghế cho chúng ngồi*) và cứ để cho chúng tự động ra đi. Đây là cách cư xử đối với các tư duy của mình. Thế nhưng cũng không phải vì thế mà khinh thường chúng, bởi vì

khinh thường chúng cũng là cách mà quý vị khinh thường cả tâm thức quý vị. Chẳng qua là vì tâm thức chính là nơi mà các sự hiểu biết sâu xa (vipassana/trí tuệ) sẽ hiện lên. Đây là nơi mà chúng ta suy nghĩ, và cũng chính ở tại nơi ấy chúng ta sẽ nhận biết được các sự vật "là như thế". Chẳng có một người bạn nào lại có thể tốt hơn là chính tâm thức mình. Tôi vẫn thường nghe nhiều người nói rằng họ chỉ mong làm cho tâm thức họ phải chấm dứt. Thế nhưng thật ra thì họ lại tập trung tất cả tâm thức mình vào tại nơi này nhằm tìm cách trốn chạy những gì mà họ không thích cũng đang ở tại nơi này. Họ tháo chạy. Chẳng qua là vì họ nghĩ rằng có một nơi nào khác giúp họ có thể ẩn nấp được (*họ e sợ địa ngục nên phải ra sức tìm kiếm một cánh thiên đường để mà ẩn nấp*). Thế nhưng thật ra thì họ tìm cách ẩn nấp ở ngay bên trong ngôi nhà của họ (*và đây cũng là cách mà họ tự tạo ra một cánh địa ngục trong ngôi nhà của chính mình. Chẳng phải là súng đạn có quá nhiều trong thế gian này hay sao? Những người cầm súng có thể đã nghĩ rằng mình sẽ mang lại một thiên đường, thế nhưng thật ra thì họ tự tạo ra địa ngục cho mình và gia đình mình trong gian nhà của mình; tạo ra địa ngục cho dân tộc mình trên quê hương mình; tạo ra địa ngục khắp nơi cho tất cả nhân loại trên hành tinh nhỏ bé này*). Thế nhưng họ trốn chạy những gì? Quả thật hết sức đáng buồn, đây là cái thân xác và cả cái tâm thức của họ, thế nhưng những thứ ấy lại là tất cả những gì mà họ có thể có được trong thế gian này. Những gì cần phải làm cho chấm dứt chỉ đơn giản là cái tâm thức tham lam. Chỉ có cách ấy mới mang lại hạnh phúc đích thật mà thôi.

Hãy cứ nhìn vào sắc thân của Đức Phật. Chúng ta an trú trong một thân xác, cái thân xác ấy giúp chúng ta hiện hữu trên địa cầu này. Nó có thể gây ra cho chúng ta thật nhiều đau đớn. Thế nhưng chính là nhờ vào những sự đau đớn ấy mà chúng ta ý thức được là mình bị buộc chặt vào một thân xác. Thân xác đó mang chúng ta trở về với hiện thực (*trong nguyên bản là: nous ramene sur terre/bring us down to earth/mang chúng ta trở về với địa cầu này*). Quả là một nơi rất thuận tiện giúp tâm thức hướng vào đây để mà buông bỏ tất cả. Đối với các sự xao động (*các sự lo lắng trong tâm thần*) cũng thế, tức là phải xem chúng là các vị thầy của mình. Chúng ta phải lưu lại bên cạnh các vị thầy ấy để mà học hỏi. Không được vội vã bước ra khỏi lớp, khi mà người thầy chưa giảng xong. Hãy nhìn thẳng vào chính những sự xao động ấy. Chẳng có gì là khó khăn cả, các sự xao động ấy luôn là các vị thầy thật tuyệt vời, thế nhưng về phần mình chúng ta cũng phải phát động thật nhiều kiên nhẫn hầu giúp mình có thể lưu lại bên cạnh họ.

Tại sao chúng ta lại phải hành xử theo cung cách ấy? Bởi vì việc đó sẽ giúp mang lại sự tự do cho mình. Chỉ khi nào chúng ta hiểu được sự xao động là gì thì chúng ta mới không còn trốn chạy để lánh xa nó nữa. Khi nào không còn bỏ chạy thì tâm thức sẽ trở nên hoàn toàn bình thản, bình thản trên thân xác và cả bên trong tâm thức, dù cho bất cứ gì xảy ra ngay

trong lúc ấy, có nghĩa là trong khoảnh khắc này, trong từng giây phút của hiện tại này.

Và cũng chính tại nơi này sự biến cải sẽ được thực hiện, đây là sự hiển lộ của những gì từng được giấu kín trong nội tâm. Toàn thể nhân tính của mình, kể cả sự yếu đuối cũng như lòng từ bi của mình, tất cả trước đây từng thu mình bên trong nội tâm, bỗng dưng quay ngược ra ngoài và hướng vào thế giới này như một cánh hoa nở rộ. Vì thế cũng thật dễ hiểu tại sao Đức Phật lại nở một nụ cười. Thế nhưng nụ cười ấy cũng thật hết sức tinh tế! Phải cần một thời gian nào đó mới có thể nhận thấy được nụ cười ấy hiện ra trên con đường tu tập của riêng mình.

Và biết đâu chúng ta cũng còn phải phát huy thêm nhiều phẩm tính khác nữa mà mình chưa có. Thế nhưng điều hệ trọng nhất là trước hết phải phát huy được sự vững tâm. Sự vững tâm trên đường tu tập và sự tự tin nơi khả năng suy nghĩ của mình sẽ giúp mình tìm hiểu cái thân xác và cái tâm thức này của chính mình và giúp mình nhìn vào mọi sự vật đúng với bản chất "là như thế" của chúng.

Đức Phật quán thấy được bên trong mỗi con người chúng ta đều tàng ẩn một khả năng giác ngộ. Thế nhưng dường như trong nụ cười của Ngài cũng thoáng thoáng một nét buồn nào đó mà không mấy ai trong chúng ta có thể nhận biết được.

Trong khu vườn của tôi có thật nhiều cây ăn trái mà tôi đã trồng cách nay hai mươi năm. Mỗi năm tôi đều hái được rất nhiều hoa quả để biếu tặng mọi người, và lắm khi cũng khó tránh khỏi một chút á ngại nào đó khi nhận thấy mình có quá nhiều để cho. Tất cả những gì mà tôi còn phải làm chỉ là chờ lúc nào hoa quả chín rộ để hái mà thôi. Thiên nhiên cũng chỉ là như thế, có đúng vậy hay chẳng! Thật thế, quý vị hãy nhìn vào tất cả các khu vườn không có một thứ hoa quả nào cả. Tất cả mọi người đều hiểu rằng nếu trước đây mình trồng thì hôm nay mình sẽ có nhiều quả để hái. Thế nhưng họ chẳng bao giờ trồng. Có thể họ nghĩ rằng trồng cây để mà làm gì, bởi vì phải chờ đợi thật lâu ngày mới có quả.

Đức Phật dạy rằng một trong những thể dạng phúc hạnh to lớn nhất là hoàn tất được những hành động tốt trong quá khứ. Tất cả mỗi người trong chúng ta đều sống trong một khu vườn, khu vườn ấy chính là tâm thức mình. Chúng ta phải trau giồi và phát huy đạo đức, sự tập trung và trí tuệ cho nó. Những gì mà tôi muốn nói lên là phải vững tin rằng nếu mình biết lo chăm sóc các cây ăn trái trong khu vườn của mình, thì nhất định một ngày nào đó quả chín sẽ hiện ra trên cành. Cách duy nhất giúp mình tạo ra quả phát sinh từ một hành động tốt trong quá khứ là phải thực hiện ngay các hành động tốt ấy trong hiện tại. May mắn thay tất cả chúng ta đều có khả năng làm được việc ấy. /-

Hoang Phong
(Bures-Sur-Yvette, 12.11.14)

Thiền Chánh Niệm

Con đường dẫn đến sức khỏe và nội tâm an bình

Tác giả: **Barrie Davenport**
Chuyển ngữ: **Liểu Pháp**

Thực tập thiền là một cách để chuyển hóa tâm, tạo nên một trạng thái tâm tĩnh lặng và trong sáng. Khi thiền tập, bạn sẽ nhận biết những mẫu mực và thói quen của tâm và học cách tạo nên một trạng thái tâm tĩnh lặng và tích cực bằng cách làm cho cái tâm lắng xuống, huyền thuyên ngừng lại và tăng trưởng sự chú ý vào một đề mục.

Thiền không đòi hỏi sự tốn kém tiền bạc, không cần dụng cụ và y phục gì đặc biệt, tương đối đòi hỏi ít thì giờ, nhất là so với những lợi ích do thiền đem lại. Qua thiền, bạn sẽ cố gắng không màng gì đến cái thế giới bề bộn chung quanh bạn và cố gắng tìm được tự do, thoát khỏi sự bận bịu với quá khứ và tương lai để có được một trạng thái hạnh phúc trọn vẹn.

Có rất nhiều lợi ích liên quan với sự thiền tập. Với những lợi ích này không thôi thì cũng đã đáng bỏ công để thiền tập. Thêm vào đó, theo truyền thống Phật giáo thì thiền tập là cách để chấm dứt khổ đau, tăng trưởng tâm từ bi, tăng cường mức định, đạt được trí tuệ và cuối cùng là đến được trạng thái giác ngộ. (*Chú thích 1*)

Tuy nhiên, bạn không cần phải là Phật tử hay theo bất cứ một tôn giáo nào để có thể hưởng những lợi ích của thiền. Vipassana (*còn gọi là Thiền Minh Sát*) hay Thiền Chánh Niệm, có thể được hướng dẫn và học hỏi mà không theo kiểu cách của một tôn giáo nào cả.

Sam Harris, một nhà thần kinh học và diễn giả, nói rằng "Mục đích là thức tỉnh dậy khỏi cơn hôn mê của sự suy nghĩ lan man -và từ cái thói quen không ngừng bám víu vào những gì dễ chịu và tránh xa những gì khó chịu- để chúng ta có thể hưởng được cái tâm không bị quấy rầy vì lo nghĩ; tâm mở rộng ra như bầu trời và dễ dàng nhận biết dòng kinh nghiệm trôi chảy trong hiện tại".

Thiền đã được thực tập qua hằng ngàn năm trong nhiều tôn giáo và những truyền thống ngoài tôn giáo và có nhiều kiểu cách thực tập khác nhau. Tuy nhiên, đa số đều bắt đầu với những bước đơn giản giống nhau – ngồi yên, giữ tâm yên tĩnh và không dính mắc vào sự suy nghĩ, phán đoán.

Chìa khóa để tìm thấy sự hài lòng với bất cứ sự thiền tập nào cũng đơn giản chỉ là chính sự thiền tập. Bằng cách cam kết, nhất quyết giữ sự thực tập hằng ngày, bạn sẽ thấy tiến bộ và khám phá ra những lợi ích được tăng dần và tích tụ qua thời gian.

Trong cuộc phỏng vấn trên trang nhà "Lion's Roar" ("Sư Tử Hống"), thiền sư Phật Giáo Joseph Goldstein (*Chú thích 2*) mô tả sự tiến triển của thiền tập như sau:

"Tôi nghĩ có thể chia ra nhiều giai đoạn khác nhau. Giai đoạn đầu là chỉ coi như có một kỹ thuật để thực tập –cho dù một kỹ thuật đơn giản như là trở lại với hơi thở- và cứ làm như thế. Đó là sự khó khăn của thiền tập, cứ phải trở lại với hơi thở và trở lại nhiều lần (Chú thích 3).

Giai đoạn thứ hai là khi mà tâm phát triển được một mức định tâm nào đó và có sự tĩnh lặng, sự vững chắc và dễ dàng. Tất cả mọi thứ đều tự nó trôi chảy, không phải cố gắng như thế nữa. Đó là một bước mở đầu tuyệt diệu, bởi vì thiền phải rất là thích thú và không còn là một việc vất vả vĩnh viễn nhàm chán. Thân/Tâm phải cảm thấy rất nhẹ nhàng, uyển chuyển và sự suy nghĩ chẳng còn chế ngự như trước nữa. Chúng đến và đi, nhưng không có cùng một năng lực để kéo bạn theo chúng.

Giai đoạn thứ ba là tăng bồi đắp mức định tâm và dùng nó, phát triển trí tuệ vào sự vận hành thực sự của tâm. Như vậy, không chỉ ở trong tĩnh lặng mà còn nhìn và quan sát nữa. Bạn sẽ thấy cái bản chất không toại nguyện của hiện tượng sinh khởi vì tất cả sẽ diệt đi rất nhanh. Rồi bạn bắt đầu thấy cái mà Phật Giáo gọi là Tánh Không (Vô Ngã, không có một tự ngã). Đó là trí tuệ bạn sẽ thấy càng ngày càng rõ hơn".

Mặc dầu rằng thiền tập khó khăn khi khởi đầu, bạn sẽ tiến bộ và một ngày nào đó có lúc bạn sẽ nghĩ rằng: "Aha, hóa ra đây là cái gì mọi người quan tâm, mong mỏi". Rồi bạn mong những lúc như thế (*Chú thích 4*) xảy ra nhiều hơn và hứng khởi muốn đi sâu hơn vào sự thực tập. Tuy nhiên, bây giờ, trong giai đoạn đầu, thì đơn giản chỉ cần một ý chí để thiền tập đều đặn trong một khoảng thời gian đã định là đủ rồi.

Deepak Chopra, một y sĩ và tác giả, có nói: "Thiền tập không phải là cách để làm cho tâm tĩnh lặng mà là một cách đi vào sự tĩnh lặng đã có sẵn ở đó – sự tĩnh lặng bị chôn vùi dưới 50.000 tư tưởng của một người trung bình suy nghĩ hằng ngày".

Bắt đầu thực tập Thiền Chánh Niệm như thế nào.

Nếu bạn muốn thiền tập, trước hết bạn cần chuẩn bị bản thân, thì giờ và nơi chốn. Chuẩn bị bản thân bằng cách cam kết thực tập và chia xẻ điều này với người khác để kể như là mình có trách nhiệm phải làm việc này.

Bạn muốn có một trạng thái tâm tích cực, mở rộng để đón nhận tất cả những gì sẽ đến mà không có thành kiến hay tham muốn gì, chỉ biết rằng những ích lợi của thiền tập sẽ đến theo thời gian. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng mục đích của giai đoạn đầu là để huấn luyện tâm và giữ tâm tĩnh lặng; chúng ta bắt đầu đi vào thiền tập với sự hiểu biết mục đích như thế.

Bạn hãy định giờ nào trong ngày bạn sẽ thiền tập và chọn giờ để có thể thực tập khoảng ba mươi phút. Tuy nhiên khi mới khởi đầu thiền tập thì hãy bắt đầu chỉ năm hay mười phút và từ từ tăng lên. Bạn thử tập một lần buổi sáng và một lần buổi tối nếu có thể được (*Chú thích 5*).

Hãy tìm một nơi trong nhà yên tĩnh, thuận tiện cho thiền tập. Bạn có thể thấp vài ngọn nến, hạ độ sáng của đèn và tránh những gì có thể ngăn cản sự tập trung như sự ồn ào, tiếng động. Hãy cho người trong nhà biết mình đang thiền tập và yêu cầu họ không quấy rầy mình.

Những bước căn bản của thiền tập

1. Hãy ngồi thoải mái trên ghế hoặc ngồi xếp bằng trên sàn nhà với một gối ngồi. Hãy giữ lưng ngay thẳng, và đặt hai bàn tay yên nghỉ trên hai bắp đùi. Đừng nghiêng ngả người vì dễ buồn ngủ. Ngồi thẳng lưng sẽ giúp bạn tỉnh thức.

2. Hãy nhắm mắt lại, hoặc mở mắt nhưng nhìn xuống nhắm vào một điểm, rồi thở thật sâu ba, bốn lần (chỉ khi mới bắt đầu và chẳng cần thiết lắm).

3. Hãy để ý vào thân và cảm thọ đụng chạm vào ghế ngồi hoặc sàn nhà. Hãy chánh niệm về vị trí của thân trong không gian chung quanh bạn.

4. Hãy từ từ trở nên chánh niệm về hơi thở của mình. Hãy chú ý đến luồng không khí đi vào và đi ra qua lỗ mũi (hoặc chuyển động phồng xẹp của bụng hoặc cảm thọ trong thân, tùy theo đề mục chính mình chọn). Hãy để cho hơi thở tự nhiên, không ép buộc hơi thở cho mạnh hoặc nhẹ hơn.

5. Hãy chú ý vào cảm thọ ở điểm chạm lỗ mũi của hơi thở vào và hơi thở ra (cảm giác mát hoặc ấm). Có thể niệm thầm "vào" khi thở vào và niệm "ra" khi thở ra. Hãy chú ý vào cảm thọ ở điểm chạm lỗ mũi của hơi thở vào và hơi thở ra (cảm giác mát và ấm).

6. Mỗi khi bạn có phóng tâm (khi tâm rời đề mục chính và tư tưởng khác nhảy vào, xảy ra rất nhiều khi mới bắt đầu thiền tập), hãy nhẹ nhàng cho nó đi qua và trở lại với cảm thọ của hơi thở. Đừng nên phê phán gì về việc phóng tâm, chỉ để tâm chú ý trở lại với hơi thở.

7. Trong khi bạn chú tâm trên hơi thở, chắc chắn là bạn sẽ có những nhận biết và cảm thọ khác, như là tiếng động, sự khó chịu trong thân... Hãy nhận biết chúng khi chúng sinh khởi trong chánh niệm của bạn, rồi trở lại với hơi thở.

8. Khi bạn biết là mình đã lạc lối trong sự suy nghĩ quá lâu, hãy tách rời bạn khỏi những tư tưởng đó và nhìn chúng như là một nhân chứng bên ngoài mà không có phê phán hay cảm xúc gì cả. Hãy tự nhủ "Đây lại là những tư tưởng quấy rầy nữa" rồi một lần nữa, cứ trở lại chú ý trên hơi thở.

Hãy tiếp tục những bước thực tập trên cho đến khi bạn dần dần trở thành nhân chứng bên ngoài của mọi

tiếng động, cảm thọ, tư tưởng khi chúng khởi sinh và hoại diệt.

Làm thế nào cho Tâm Khi được thuần thực

Lúc ban đầu mới thực tập thì dường như lúc nào bạn cũng thấy cần phải đương đầu với sự suy nghĩ và trở lại với đề mục chính. Bạn thường bị mắc kẹt với quá khứ và tương lai và cảm thấy nản lòng là mình không thể làm cho tâm mình thuần thực như ý muốn. Tuy nhiên, với thời gian và sự thực tập, bạn sẽ thấy càng dễ dàng hơn để trở thành chỉ là nhân chứng bên ngoài của mọi suy nghĩ và cảm xúc, không can dự vào chúng mà chỉ chú tâm vào hiện tại. Bạn sẽ kinh nghiệm sự an bình vô biên khi không còn dính mắc bất cứ cái gì chỉ trừ thời khắc hiện tại.

Khi bạn không thiền tập và đang ở trong đời sống thường nhật, bạn mang nhiều gánh nặng và sự căng thẳng dưới hình thức của sự suy nghĩ, giống như là mang theo trên cổ một con hải âu lớn và phải mang nó theo bất cứ nơi nào bạn đi.

Trong khi thiền tập, bạn tự cho phép mình tháo gỡ con hải âu và bỏ đi những gánh nặng. Điều này tạo nên một thái độ đúng đắn để hưởng được sự tự do và an lạc trong thiền tập. Lúc bạn bắt đầu thiền tập, hãy tự nhắc nhở để rũ bỏ quá khứ và tương lai. Điều này có nghĩa bạn không nghĩ tới những lo lắng, công việc hay gia đình, thời thơ ấu hoặc bất cứ những gì trong quá khứ. Trong lúc thiền tập, bạn trở thành một cái gì không liên quan tới quá khứ và tương lai.

Ajahn Brahm, một vị sư Nam Tông, có dạy làm thế nào để đối trị những tư tưởng không muốn mà đến như sau:

"Tôi mô tả sự phát triển tâm bạn giống như là một cái phồng nhỏ bọc nệm! Khi bất cứ kinh nghiệm, một cảm nhận hay tư tưởng nào ném vào tường có bọc nệm thì nó không dội trở lại. Nó chỉ chìm vào trong nệm và ngưng ngay ở đó. Cũng như thế, chúng ta không để cho quá khứ vang dội lại trong tâm ta, không chỉ quá khứ của ngày hôm qua mà trước đó nữa, bởi vì chúng ta đang phát triển một tâm Xả, bỏ đi mọi tham muốn và gánh nặng".

Khi đang thiền tập thì thông thường bạn hay tiên đoán và lo nghĩ về tiến trình của thiền tập hoặc kết quả mà bạn sẽ đạt được hoặc không đạt được. Bạn cũng có thể về với bao lâu tiến trình thiền tập sẽ kéo dài và thích nói về sự đau nhức và khó chịu khi thực tập. Trong thời gian đầu khi mới bắt đầu thực tập, bạn thắc mắc chẳng biết có đáng bỏ công cố gắng hay không. Bạn có thể nghĩ "Chẳng thấy gì xảy ra cả. Thật là mất thì giờ. Ta chẳng thấy mục đích của chuyện này". Bạn sẽ cảm thấy tâm mình như một con khi hoang không thể huấn luyện cho thuần thực được. Bạn có thể cũng có lúc có tâm được tĩnh lặng và trong khi phần khởi bắt đầu bình luận phê phán về kinh nghiệm này – đều này đưa bạn ra khỏi thời khắc hiện tại. Thay vì bình luận về mỗi tư tưởng hay cảm xúc, hãy quan sát và hướng sự chú ý về cái gì đang xảy ra

trong thời khắc hiện tại. Rồi thì quan sát cái gì xảy ra kể đến và rồi trở lại với thời khắc hiện tại. Nếu bạn hướng sự chú ý về thời khắc hiện tại sau mỗi lần quan sát, bạn sẽ không có thì giờ lạc lối trong sự bình luận phê phán.

Cho dù bạn có cảm thấy mình không có tiến bộ, bạn đang có tiến bộ đó. Hãy cứ tiếp tục. Hãy biết rằng hàng triệu hành giả không thể sai lầm về kết quả của thiền tập. Hãy cam kết vẫn tiếp tục thiền tập và biết rằng mình sẽ tiến bộ (*Chú thích 6*).

- *Chú thích 1:* Tu tập theo Phật Giáo thực sự thì phải theo đầy đủ con đường Giới, Định, Huệ (Bát Chánh Đạo); điều quan trọng là, ngoài thiền tập, hành giả phải giữ giới song song với thiền tập. Ba chi về Giới là Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp và Chánh Mạng. Chánh Niệm chỉ là một trong 3 chi về Định (Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm, Chánh Định).

- *Chú thích 2:* Joseph Goldstein, một thiền sư Hoa Kỳ đã sống nhiều năm ở Thái Lan và Ấn Độ để học thiền dưới sự hướng dẫn của các thiền sư nổi tiếng Munindra, Goenka... Joseph Goldstein là người đã sáng lập và điều hành trung tâm thiền IMS (Insight Meditation Society) tại Barre, Massachusetts, U.S. Tại trung tâm thiền này đã có nhiều thiền sư nổi tiếng đến giảng dạy, hướng dẫn các khóa thiền dài hạn, như Dipa Ma, U Pandita, Khippapanno...

- *Chú thích 3:* Trở lại với hơi thở sau khi tâm rời đi mục chính (có thể là hơi thở vào ra hoặc là chuyển động của bụng phồng xẹp...) lạc lối qua một tư tưởng hay suy nghĩ khác. Vipassana có nghĩa là "thấy hoặc biết hoặc hiểu trong nhiều cách. Phải nhìn, quan sát tường tận để thấy bản chất của sự vật là vô thường, khổ và vô ngã (ba đặc tính của các pháp hữu vi). Để hiểu thêm về thiền Minh Sát, xin đọc "Bước vào Thiền Minh Sát Niệm Xứ" của thiền sư U Silananda Sayadaw, đăng trên báo Viên Giác từ số 189, 6/2012 đến số 196, 8/2013.

- *Chú thích 4:* Qua khỏi hai chi thiền đầu là Tâm (hướng về đối tượng), Tứ (bám vào đối tượng) rồi đến Hỷ, Lạc (còn gọi là thiền duyệt), rồi sẽ đến Xả.

- *Chú thích 5:* Tùy sự tha thiết với thiền tập của mỗi người, mỗi thời ngồi thiền (thiền tọa) có thể là 1 giờ, 2 giờ và mỗi ngày 2 thời (sáng và tối). Trong các khóa thiền dài hạn (10 ngày, 30 ngày, 60 ngày), xen kẽ giữa hai thời ngồi thiền có thể đi thiền (thiền hành hoặc kinh hành). Sự liên tục thực tập chánh niệm rất quan trọng, Thiền sư G.N.Goenka, người đã mở khoảng 100 Trung Tâm Thiền trên thế giới, dạy thực tập theo pháp môn Quán Thọ, có nói: "Chìa khóa của sự thành công là sự liên tục", cho nên ngoài giờ ngồi thiền và đi thiền, chúng ta nên tập chánh niệm trong mọi lúc của đời sống hằng ngày.

- *Chú thích 6:* Trong 3 chi về Định (trong Bát Chánh Đạo) có Chánh Tinh Tấn là sự cố gắng đúng đắn, vừa đủ và sự kiên trì thực tập.

Liễu Pháp
(tháng 3.2015)

Cáo Phó & Cảm Tạ



Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn và thương tiếc báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, bạn hữu xa gần: Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng tôi là:

Bà Maria Teresa

ĐINH THỊ QUÍ

Sinh ngày 15.01.1927

tại Hội An Bến Tre - Việt Nam

Tạ thế ngày 14.01.2015

**tại Bệnh viện Schwarzwald-Baar
Villingen-Schwenningen - Đức Quốc**

**Tang lễ được cử hành vào ngày
21.01.2015 tại Nghĩa trang Villingen.**

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

Quý Cha, Quý vị đồng hương, Quý Thông gia, thân quyến và thân hữu gần xa đã điện thoại, gửi điện thư chia buồn an ủi, gửi vòng hoa cũng như tham dự Thánh Lễ tiễn đưa Linh Cửu của Mẹ, Bà chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi những điều sơ suất. Kính mong Quý Vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái.

- | | |
|--------------|---|
| -Trưởng Nam: | Nguyễn Phước Lộc
và gia đình (Đức) |
| -Thứ Nam: | Nguyễn Phước Thọ
và gia đình (Mỹ) |
| -Thứ Nam: | Nguyễn Phước Quan
và gia đình (Đức) |
| -Trưởng Nữ: | Nguyễn Thị Tuyết Mai
và gia đình (Đức) |
| -Thứ Nữ: | Nguyễn Thị Ngọc Lan
và gia đình (Đức) |
| -Thứ Nam: | Nguyễn Phước Trung
và gia đình (Đức) |
| -Thứ Nam: | Nguyễn Phước Thành
và gia đình (Đức) |
| -Thứ Nữ: | Nguyễn Thị Anh Đào
và gia đình (Đức) |

Ai không chết ?



• Thích Như Điển

Trong Kinh Bát Dương có nói rằng: “Sanh hữu hạn, tử bất kỳ”, nghĩa là: “Sanh có thời gian, chết chẳng ai biết được”. Điều này có nghĩa là khi chúng ta được sanh ra trong cuộc đời này, Cha mẹ, Bác sĩ có thể dự đoán ngày tháng nào chúng ta ra đời, vì họ là những chủ nhân của việc tạo dựng ra sanh mạng của chúng ta; nhưng sự chết, không ai có thể làm chủ được và không ai trong chúng ta, là những người thường, có thể biết trước được ngày giờ nào chúng ta phải ra đi khỏi trần thế này cả. Do vậy Đạo Phật gọi cuộc đời này là vô thường.

Đời người có 4 giai đoạn quan trọng, đó là: Sanh, già, bệnh và chết. Có người mới sanh ra đã chết, có người già rồi mới chết, có người phải chịu bệnh tật triền miên rồi mới chết và cuối cùng thì sự chết nó không tha cho ai hết. Trên từ Vua quan, Hoàng hậu, Thứ phi, Tổng thống, Thủ tướng, dưới cho đến những người bình dân hạ tiện, áo vải cơ hàn thiếu cơm ăn, áo mặc... tất cả đều phải chết. Như vậy chết là một việc chắc chắn, không một ai thoát khỏi, nhưng thử hỏi trong hơn 7 tỷ người được sanh ra, lớn lên và cư trú trên quả địa cầu của thế kỷ thứ 21 này, có được bao nhiêu người lo cho sự chết đó và có được bao nhiêu phần trăm số người ý niệm được sự vô thường đó, hay chúng ta vẫn mãi tranh danh đoạt lợi một cách bất chánh để vợ cho đầy túi tham? Nhưng để làm gì và kết cuộc của cuộc đời này, ai cũng đã biết, nhưng tại sao phải gánh lo âu, phiền não vào người mình nhiều như thế? Đây là một câu hỏi mà mọi người trong chúng ta phải tự trả lời. Có như vậy chúng ta mới rõ đường sanh tử được.

Trong bốn giai đoạn của cuộc đời ấy, có người chỉ trải qua có một giai đoạn, có nghĩa là khi sanh ra hay chưa được sanh ra đã chết trong bụng mẹ và cũng có kẻ chưa già và không bệnh, nhưng cũng phải bị chết. Có người được sống đến cả một trăm tuổi, nhưng không bị bệnh và cuối cùng cũng phải chết. Như vậy

sanh là một tiền đề và chết là một kết luận, nhưng sống như thế nào trong khoảng thời gian 30 hay 50 năm của cuộc đời ấy cho có ý nghĩa để rồi một ngày nào đó chúng ta phải ra đi, đó mới là điều đáng nói. Mỗi chúng ta đều có biệt nghiệp và cộng nghiệp riêng và chung, không ai giống ai cả, đầu cho đó là những kẻ song sinh hay sinh ra cùng một lúc ba, bốn người. Cha mẹ không có quyền năng để sắp đặt nghiệp lực của con cái. Cha mẹ chỉ là nhân duyên để cho những thai nhi chào đời, rồi trong cuộc sống này do nhân duyên và nghiệp quả của kiếp trước do chính mình tự tạo ra và bây giờ chính là lúc chúng phải được hay bị hưởng quả ấy từ trong vô lượng kiếp. Cho nên Ông Bà chúng ta thường nói rằng: “Cha mẹ sinh con, chứ chẳng sinh lòng” là như vậy. Lòng ấy chính là tâm thức của mỗi chúng sanh. Thân thể này có thể mất và biến đổi qua nhiều hình tướng khác nhau, nhưng tâm thức ấy vẫn luôn tồn tại qua nhiều giai đoạn chuyển biến của nghiệp lực. Khi ta làm thân người thì tâm thức ấy mang tâm con người, khi ta làm Chư thiên thì tâm thức ấy là người của cõi trên, khi ta bị rơi vào địa ngục thì tâm thức ấy sẽ biến thành tâm của chúng sanh trong địa ngục... cứ thế, con đường vào ra của sanh tử không bao giờ ngưng nghỉ, cho đến khi nào chúng ta có thể làm chủ được sự sống và sự chết mới thôi.

Những bậc Vua chúa, Tổng thống, Thủ tướng hay những người lãnh đạo quốc gia, họ là những người đã tạo ra nhân bố thí trong nhiều đời, nên trong kiếp này chỉ là kết quả của những gì mà họ đã tạo được, còn chúng ta đầu cho có cố gắng trong kiếp này rất nhiều, nhưng nợ cũ của tiền kiếp chúng ta trả chưa xong, thì phải chờ kiếp sau nữa mới mong có được cuộc sống đầy đủ hơn trong hiện tại. Nhưng thói đời, con người ít ai tự làm chủ mình được khi có danh và có địa vị đi kèm. Nhiều người được bầu lên làm Tổng thống, Thủ tướng v.v... cứ nghĩ rằng mình sẽ mãi ở được nơi ngôi cao, lộc cả ấy, nên cứ lao vào tham dục, càng tham bao nhiêu lại càng thấy thiếu bấy nhiêu, chẳng bù với lúc cơ hàn, dân dã, chỉ mơ làm sao cho đủ cơm ăn, áo mặc. Nhưng khi đã có quyền bính trong tay rồi thì chẳng luận là ai, nếu không chế ngự được lòng ham muốn thì con đường dẫn đến tội lỗi ở ngay trước mắt, chứ chẳng xa xôi gì. Và rồi, chẳng ai ngờ được, một ngày nào đó, khi cơn vô thường hay đời sống dân chủ của người dân trời dậy, thì ngôi cao, lộc cả ấy đâu có còn gì nữa để mà mong. Ai hiểu được điều này, người ấy sẽ nhẹ gánh tang bồng, ai không hiểu được lý nhân duyên và luật nhân quả, thì người ấy sẽ khổ đau muôn kiếp, không phải chỉ trong kiếp này mà thôi.

Nói về cộng nghiệp của chúng sanh thì có vô số thí dụ. Ví như chúng ta là những người chẳng quen biết nhau, nhưng sẽ đi chung trên một chuyến đò qua sông, qua biển hoặc giả sẽ cùng đi chung trên một chiếc xe hơi hay máy bay, xe lửa v.v... chẳng ai hện ai, nhưng có kẻ bước lên, có người bước xuống. Đùng một cái, tai nạn xảy ra, có người được cứu sống, có kẻ bị thương nhẹ, có người bị thương nặng và cũng có nhiều người phải chết tức tưởi trong chuyến đò sanh tử ấy. Quả thật tất cả những người đã cất bước

ra đi này, chẳng ai mong điều ấy xảy ra, nhưng rốt cuộc, ít ai trong chúng ta tránh khỏi. Cho nên nhà Phật gọi đây là cộng nghiệp. Nghĩa là nghiệp ấy đã có sẵn trong bao đời rồi, bây giờ cùng trong chuyến hành trình hữu hạn ấy, bắt buộc chúng ta phải chịu lấy quả báo kia. Dĩ nhiên là chẳng có ai trong chúng ta chờ đợi và mong muốn như thế, nhưng chúng ta vẫn không tránh khỏi, vì nghiệp đã đến lúc chín muồi, nhân và quả đã thuận thực, nên kết quả mới xảy ra như thế. Thế nhưng nghiệp sẽ chẳng chấm dứt nơi ấy, mà những hành vi tạo tác trong bao đời kia vẫn còn luôn tiếp diễn như những màn kịch trên sân khấu trường đời mà những nghệ sĩ đang tiếp tục trình diễn những vở tuồng như thế thôi. Hay có, dở có, lâm ly bi đát, khổ sở vì tình, quyền uy biến mất rồi tái hiện v.v... tất cả chỉ là những tuồng huyền hóa của thế gian mà con người và tâm thức là những nhân vật chính.

Nhìn những chính trị gia mới ngày nào đó còn hăng say hùng biện trên diễn đàn chính trị của thế giới, khiến cho ai đó hết sức thâm ca ngợi cho những con người tài ba lỗi lạc kia. Bẵng đi một thời gian lại được nghe tin rằng: Ông kia, bà nọ... nay đã bị lâm vào chứng bệnh Alzheimer nhớ trước, quên sau, ngay cả chỗ nằm của mình còn không nhớ để trở về, thì làm sao có thể nhớ được chuyện trước, chuyện sau. Như vậy không phải do vô thường biến đổi là gì và con người mấy ai ý niệm được sự vô thường ấy. Khi ta còn trẻ khỏe thì chúng ta ít ai nghĩ đến sự già chết, bệnh đau. Vì chúng ta nghĩ rằng cái già cái chết ấy nó sẽ đến với người khác chứ nó chưa đến với mình, nhưng đâu ai biết được chuyến đò sanh tử của thế gian nó sẽ đến mang ta đi khỏi nơi này vào bất cứ lúc nào và chuyến đò ấy nó sẽ chờ ta đi tiếp tục cuộc hành trình của sanh tử và chắc chắn một điều là chúng ta không có quyền hẹn lại ngày mai chúng ta mới có thể bước lên chuyến đò ấy, dẫu cho là một bậc Quân vương có uy thế lừng trời hay một bà Hoàng hậu vốn là mẫu nghi trong thiên hạ...

Khi Đức Phật còn tại thế, Ngài đã dạy về nhân cách sống của một con người và Ngài cũng dạy về nguyên nhân của sanh tử bị lao như thế nào, để từ đó người tại gia cũng như người xuất gia rút ra những kinh nghiệm, rồi thực hành theo để lợi mình và lợi người trong khi sống cũng như sau khi đã chết. Trong kinh Tạp A Hàm có kể lại một câu chuyện như sau:

Một hôm Ngài A Nan cầm một cành hoa lên và bạch Phật rằng:

"Kính bạch Đức Thế Tôn, con ngửi thấy mùi của bông hoa này rất thơm, mà ngay cả cành và lá của nó cũng thơm, nhấn đến rễ của nó cũng thơm nữa, không biết có loài hoa nào hương thơm của nó có thể bay được ngược gió hay không?"

Có chứ! Này A Nan, "Đó là những người Cư sĩ tại gia giữ tròn năm giới cấm. Đó là những người tại gia thực hành Bát Quan Trai Giới mỗi tháng 6 ngày vào các ngày mồng tám, mười bốn, rằm, hai mươi ba, ba mươi và mồng một. Đó là những người Cư sĩ tại gia giữ trọn mười điều lành của thân, của miệng và của ý.

Chính đó là những hương thơm, dẫu ngược gió cũng có thể bay khắp muôn phương".

Chứng ấy việc thôi, nếu chúng ta đọc và suy nghĩ kỹ cũng như thực hành thì giá trị vô song. Đây chính là đức hạnh, đây chính là con đường dẫn đến các cõi nhân thiên thiện lương. Đây chính là hành trình của những con người hướng đến hướng giải thoát sanh tử.

Cũng có khi các vị đệ tử xuất gia của Ngài thắc mắc về nhiều đề tài khác nhau và mang ra tranh cãi, khi Ngài nghe lớn tiếng ồn ào ở một góc Tịnh Xá nào đó, thì Ngài mới bảo Đại Chúng nhóm họp lại để Ngài giải nghi cho chư Tăng hiện diện. Thông thường Ngài hay dạy như trong các kinh Trường A Hàm, Trung A Hàm và Tạp A Hàm như sau:

Phàm vật đó có hình tướng hay không?

Bạch Thế Tôn, có

- Vậy vật ấy có bị vô thường chi phối hay không?

- Bạch Thế Tôn, có

- Vậy vô thường do đâu mà có?

- Do sự khổ mà ra. Bạch Thế Tôn.

- Sự khổ ấy từ đâu mà sanh?

- Bạch Thế Tôn, do vô minh và ái nhiễm mà có.

- Vậy vô minh và ái nhiễm từ đâu mà sanh?

- Bạch Thế Tôn, do sự sanh mà có.

- Vậy sanh từ đâu đến?

- Bạch Thế Tôn, từ chấp ngã, thủ mà có.

- Vậy căn bản của ngã và thủ là gì?

- Bạch Thế Tôn, là không, là vô tướng.

Cứ như thế và như thế, Ngài đã giải rõ mọi hành hoạt và nguyên nhân. Người xuất gia hay người tại gia nào chiêm nghiệm được những lời dạy ấy rồi, đem ra quan sát, thực hành ắt sẽ có kết quả ngay.

Một hôm có một vị Tỳ Kheo đến hỏi Phật rằng:

- Bạch Đức Thế Tôn, ngã và ngã sở là gì vậy?

- Ví như hai bàn tay chạm vào nhau, chúng ta sẽ nghe một âm thanh, nhưng người hãy quan sát kỹ là âm thanh ấy trước khi xảy ra nó ở đâu và sau khi âm thanh ấy không còn nữa thì nó sẽ đi về đâu? Ngã nó cũng như thế đó. Vì nó không có thật tướng như âm thanh kia, nhưng chúng sanh cứ cho là thật, nên cứ bám víu vào đó và khổ đau, sanh tử từ đây mà thành. Còn ngã sở tức là những gì thuộc về mình, nhưng các người nghiệm xem có đúng như vậy chăng?

Ví như một đồng củi để đó, có người mồi lửa để đốt. Rõ ràng là ta thấy có củi và có lửa hiện hữu, nhưng khi củi hết, lửa tắt rồi thì lửa ấy đi về đâu? Những người chấp cái này là của ta, cái này thuộc về ta cũng như thế ấy. Thật ra chẳng có cái nào có cái tướng thật cả. Do vậy con người mới khổ đau và dẫn đến sanh tử bị lao.

Trong Kinh Tăng Nhất A Hàm quyển thứ tám, Đức Phật đã dạy cho Ngài A Nan quán về An Ban (Ànàpàna), có nghĩa là quán niệm về hơi thở. Đây là một kinh cũ nhất trong các kinh và các Tỳ Kheo và các Phật tử vẫn còn thực hành cho đến ngày nay trên quả địa cầu này, dẫu cho đó là Nam Tông hay Bắc

Tông, Đại Thừa hay Kim Cang Thừa cũng đều lấy kinh này làm chính. Đức Phật dạy rằng:

"Khi hít hơi thở vào, người biết rằng đang hít vào, khi thở hơi thở ra, người biết là đang thở ra. Khi hít hơi thở vào người biết là hơi thở lạnh, khi thở hơi thở ra, người biết là hơi thở ấm. Cứ thế người lần lượt quan sát về vô thường, về khổ về không và vô ngã cũng như vậy".

Thế là Ngài A Nan thực hành ngay. Hôm ấy Ngài không ăn, quyết ghi nhớ lời Phật dạy, dành thời gian để quán niệm về hơi thở và cuối cùng Ngài đã tự tại, giải thoát, rời khỏi mọi sự ràng buộc của thế gian và đến trước Đức Phật, đầu lễ sát dưới chân Phật và bạch rằng:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, "Con việc sanh đã hết, những phạm hạnh đã lập, việc nào cần làm con đã làm xong và con biết chắc một điều là kiếp sau con không còn tái sanh nữa".

Đức Phật khen tặng công hạnh của Ngài A Nan và báo cho các vị Tỳ Kheo khác biết rằng: Đây chính thật là một vị đã rõ biết con đường sanh tử.

Hầu hết các vị A La Hán đều chứng quả như vậy. Các Ngài chứng Thánh quả này khi còn sanh tiền chứ không phải khi các Ngài nhập diệt. Chứng là chứng cái gì? Đó là hiểu rõ tận gốc của sanh tử bî lao, không còn bị sanh tử chi phối nữa. Người chứng quả sẽ làm chủ sự sống và sự chết, còn người chưa chứng quả, chính sự sống chết làm chủ mình. Cái khác nhau giữa Thánh nhân và phàm phu là vậy. Người phàm chỉ có chấp tướng và chấp ngã, nên mới bị sanh tử chi phối, còn chư vị Thánh nhân đã rõ biết đường đi lối về, cho nên các bậc A La Hán, các vị Bồ Tát hay chư Phật trong quá khứ, hiện tại và vị lai đều là những người không bị cái chết nó sai xử.

Để kết luận bài này, tôi xin nói ngay rằng: Nếu Quý Vị có dịp đọc các Tạng Nam Truyền bằng tiếng Pali hay đã được dịch ra Hán Văn rồi Việt Ngữ hay Nhật ngữ v.v... các kết luận đều như vậy. Nghĩa là 100 vị Tỳ Kheo, 50 vị Tỳ Kheo Ni khi Phật còn tại thế đã chứng được Thánh quả này. Nghĩa là các vị ấy sau khi đã quán sát sanh tử luôn nói rằng: "Ta việc sanh đã hết, những phạm hạnh đã lập, những việc nào cần làm, ta đã làm xong và ta biết chắc một điều là kiếp sau ta không còn tái sanh nữa".

Riêng 40 vị Cư sĩ nam và 30 vị Cư sĩ nữ chỉ chứng ba quả đầu của tứ Thánh quả khi Đức Phật còn tại thế, nên đã chưa nói ra được sự rõ biết của con đường sanh tử này, vì ái dục vẫn còn thì sanh tử vẫn còn hiện hữu và ngay cả con đường của Đại Thừa Bồ Tát cũng như vậy. Nghĩa là người Cư sĩ có thể giải thoát sanh tử được, nhưng chưa có thể vào ngôi vị của A La Hán hay Phật quả. Vì ái nghiệp vẫn còn. Xin nguyện cầu cho tất cả chúng ta sớm xa lìa lưới ái, để có được sự tự chủ trong vấn đề sanh tử của mình.

Thích Như Điển

Viết xong ngày 12 tháng 2 năm 2015 tại Tu Viện Viên Đức vào một sáng mùa Đông khi bên ngoài tuyết vẫn còn rơi.

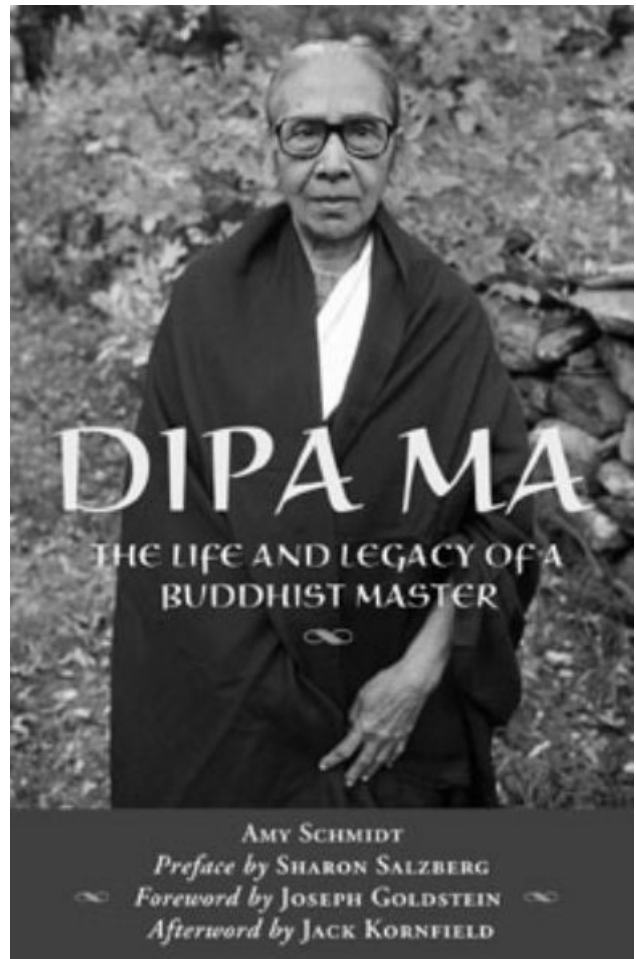
Cuộc đời và di huấn của Nữ Thiền Sư DIPA MA

Dipa Ma - The Life and Legacy of a Buddhist Master

• Tác giả: Amy Schmidt
Nguyễn Thượng Chánh, DVM
phỏng dịch

Cuộc đời của Nữ Thiền sư Dipa Ma đã được tác giả Amy Schmidt đem vào tác phẩm "Knee Deep in Grace, The extraordinary Life and Teaching of Dipa Ma". Sau đó, Tác phẩm này được bổ túc thêm để trở thành tác phẩm mang tên "Dipa Ma, The Life and Legacy of a Buddhist Master".

Dipa Ma (1911- 1989) ra đời tại Chittagong, một làng nhỏ nằm về phía Đông xứ Bengal (ngày nay là Bangladesh). Lúc đó Bà mang tên là Nani Bala Barua chớ chưa phải là Dipa Ma.



Cuộc đời đầy khổ đau và nghịch cảnh

Cuộc đời của bà lắm gian truân và nhiều nghịch cảnh. Lấy chồng năm 12 tuổi, và lúc được 16 tuổi bà phải theo chồng sang sinh sống tại Miến Điện.

Hai năm sau mẹ ruột của bà qua đời bất thành linh và để lại đứa con trai vừa mới có hai tuổi. Bà quyết định đem cháu bé cũng đồng thời là em trai về nuôi tại Miến Điện vì lúc đó vợ chồng bà chưa có đứa con nào cả.

Đến năm 35 tuổi, bà sanh được đứa con đầu lòng. Đó là một cháu gái, nhưng chẳng may cháu chết đi vì bệnh tật ba tháng sau đó.

Bốn năm sau, ở vào lứa tuổi 39, bà lại sanh thêm được một đứa con gái khác và đặt tên là Dipa. Bà hết sức là vui mừng với sự ra đời của cháu Dipa. Để ghi nhớ biến cố trọng đại này bà quyết định bảo mọi người từ nay hãy gọi bà là Dipa Ma, có nghĩa là mẹ của Dipa. Dipa cũng còn có nghĩa là ánh sáng nữa. Nhưng khổ ải vẫn còn đeo đuổi theo bà. Đó là sự ra đi của đứa con trai duy nhất mà bà vừa mới sanh ra đời. Tiếp theo là chồng bà lìa đời một cách đột ngột vì bệnh tim. Tất cả những biến cố dồn dập trên đã làm bà hao mòn sức khỏe tâm thần lẫn thể xác. Bà rất yếu, hầu như chỉ còn nằm một chỗ.

Là một Phật tử, bà suy nghiệm rằng chỉ còn một con đường duy nhất để mong thoát khỏi tâm trạng khổ ải phiền não. Đó là phải tìm đến một thiền viện để học tập cách hành thiền.

Sau đó bà dàn xếp gia đình và đem gởi cô con gái cho người bạn láng giềng thân tín trông nom hộ. Tất cả của cải và nữ trang riêng của bà cũng được giao cho người bạn vì bà nghĩ rằng lúc chết có ai mang theo được cái gì đâu.

Con đường tu học của Thiền sư Dipa Ma

Bà lên thủ đô Rangoon và tham dự các khóa thiền tại Thiền Viện Kamayut Meditation Center. Các bài giảng đều bằng tiếng Miến Điện nên đã không ít gây trở ngại cho bà trong buổi ban đầu. Nhưng bà vẫn quyết tâm và kiên trì trong học tập.

Tình cờ cơ duyên đã giúp bà gặp được thiền sư Munindra, người đồng hương Ấn Độ như bà. Thiền sư Munindra lúc đó đang giảng dạy thiền Vipassana tại một thiền viện khác. Ngài khuyên bà nên đến thiền viện Thathana Yeikitha để tu học. Thiền viện này do Đại sư Mahasi Sayadow trách nhiệm. Ngài là một đại sư Phật Giáo và đồng thời cũng là một thiền sư nổi tiếng tại Miến Điện.

Bà tham dự một khóa an cư kiết hạ thứ hai tại thiền viện mới trong một bối cảnh chu đáo và ổn định hơn khóa học đầu tiên tại Rangoon.

Nhờ thiền sư Munindra tận tâm hướng dẫn chu đáo từng bước một nên bà tiến bộ rất nhanh chóng. Đi từ cấp thiền cổ điển đến tiến bộ trong chánh niệm (*progress insight*). Đây là một giai đoạn tiền giác ngộ (*enlightenment*), đúng theo kinh Phật giáo Nguyên Thủy. Bà cảm thấy ánh sáng tỏa ra khắp không gian, tiếp theo đó là cảm giác mọi sự vật quanh bà đều tan

biến hết. Thân bà, sàn nhà, tất cả cảnh vật xung quanh đều tan thành mảnh nhỏ và trở nên trống không *empty*.

Lúc đó Bà phải chịu đựng một sự đau đớn vô cùng tận về thể xác và cả về tâm ý. Hình như có một ngọn lửa đang bùng cháy trong thân thể bà đến nỗi có thể nổ tung ra vì áp suất quá lớn.

Nhưng rồi một hiện tượng lạ thường xảy đến sau đó. Trong lúc ngồi thiền với nhiều thiền giả trên sàn nhà, bà cảm thấy như có một sự chuyển tiếp bất ngờ hiện ra. Đó là một sự tĩnh lặng lạ thường bao trùm cả không gian. Sau này, thiền sư Dipa đã cho biết: "Tôi không biết tại sao từ giây phút đó cuộc đời của tôi đã được thay đổi hoàn toàn".

Sau ba thập niên tìm sự tự do, đến tuổi 53 và sau một ngày hành thiền, Bà Dipa Ma đã đạt đến được bậc đầu tiên của giác ngộ (Theo Phật giáo Nguyên thủy: có tất cả bốn cấp bậc trong sự giác ngộ). Ngay trong lúc đó, áp huyết của Bà trở lại bình thường, nhịp tim chậm lại. Lúc trước bà bước lên các bậc thang rất khó khăn và mệt nhọc vô cùng, nay thì ngược lại, Bà đi đứng dễ dàng, nhanh lẹ mà không cảm thấy một cảm giác mệt nhọc nào cả.

Bà cũng thổ lộ, trong một giấc chiêm bao, Đức Phật có cho Bà biết tất cả sâu muộn, sợ hãi của Bà từ bấy lâu nay đều tan biến hết và để lại trong Bà một tâm xả (*equanimity*) chưa từng thấy bao giờ và một trí huệ trong sáng giúp Bà đương đầu với mọi việc (*clear understanding*).

Bà hành thiền thêm hai tháng nữa tại Thiền viện Thakana Yeiktha, sau đó thì trở về lại Rangoon. Trong những kỳ an cư kế tiếp, Bà đã tiến bộ thêm lên nữa. Bà đạt được bậc 2 của giác ngộ. Thân tâm Bà cũng thay đổi theo đó. Lúc trước, Bà là một người đàn bà ốm yếu, bệnh hoạn, phải lệ thuộc vào người khác, nay thì ngược lại Bà rất khỏe mạnh và không cần phải lệ thuộc vào một ai cả.

Theo như Bà nói:

"Như các bạn thấy, tôi tả tơi vì đã mất chồng (1957) và mất con. Tôi đau khổ vô ngần hầu như không thể di chuyển được, nhưng nay thì tôi đã hết bệnh, tươi tắn trở lại. Không còn cái gì ảnh hưởng được vào tâm hồn tôi cả. Không còn buồn phiền, không còn khổ nào. Tôi rất hạnh phúc. Nếu các bạn hành thiền thì các bạn cũng sẽ được hạnh phúc. Thiền minh sát Vipassana không phải là cái gì là ma thuật cả, chỉ cần tuân theo sự chỉ dẫn mà thôi".

Năm 1963, dưới sự hướng dẫn của thiền sư Munindra, thiền sư Dipa đạt được đến bậc "nhận thức thần thông" (*Siddhis magic powers*).

"Bà cụ Dipa Ma sau khi học Thiền Minh Sát, được thầy dạy thêm các pháp về thần thông – phân thân, tàng hình, đảnh không, nhìn lại quá khứ, đoán chuyện tương lai, vân vân... tất cả đều do sức định mà thành – các khả năng mà về sau bà cụ rời bỏ vì cho là

không cần thiết cho trí tuệ giải thoát. Điều chúng ta muốn nói nơi đây rằng có những chỗ mà nhục nhãn không thể nhìn thấy được, và cái gọi là kiến thức khoa học vẫn còn rất là xa với cảnh giới mà các đại thành tựu giả nhìn thấy, thí dụ như về cõi chư Thiên”.

(Trích từ Chú giải về P'HOWA Cư sĩ Nguyên Giác dịch, thuvienhoasen.org)

Năm 1967, Bà trở về xứ và sống tại một khu nhà bình dân trong thành phố Calcutta, Ấn Độ.

Bà mở lớp hướng dẫn thiền ngay trong nhà của mình. Đa số thiền giả là các bà nội trợ. Ngoài ra cũng còn có nhiều khách ngoại quốc, đặc biệt là Hoa Kỳ, đến tham dự các khóa thiền của Bà. Trong số này phải kể đến Joseph Goldstein, Jack Kornfield và Sharon Salzberg. Tất cả các người này đã trở thành những thiền sư lỗi lạc và uy tín. Họ đã khai sáng, điều khiển và hướng dẫn thiền Vipassana tại Hoa Kỳ, đặc biệt là tại các trung tâm vùng Massachusetts và California.

Năm 1980, Thiền sư Dipa Ma đã được các môn đệ thỉnh mời sang Hoa Kỳ hai lần để hướng dẫn các khóa an cư tại thiền viện Massachusetts và California.

Mười bài học của Thiền sư Dipa Ma (Đạo hữu Thiện Nhựt dịch)

1) Nếu bạn muốn có tiến bộ về thiền quán. Phải kiên trì giữ theo một kỹ thuật duy nhất mãi.

2) Phải ngồi thiền mỗi ngày. Phải tập ngay bây giờ. Đừng tưởng bạn sẽ làm nhiều hơn về sau”.

3) Sử dụng mọi trường hợp. Hãy dùng năng lực đó để tự cứu mình và giúp đỡ kẻ khác.

4) Tập nhấn nhục. Nhấn nhục là đức tánh quan trọng nhất để phát triển tình giác và định lực.

5) Hãy giải thoát tâm của bạn. Tâm của bạn còn đầy vọng tưởng.

6) Hãy dập tắt ngọn lửa tình cảm. Sân hận là ngọn lửa.

7) Hãy cứ vui hưởng lạc thú ở dọc đường. Tôi rất vui sướng. Nếu bạn đến tập thiền, bạn cũng sẽ vui sướng.

8) Giản dị hóa. Hãy sống cuộc đời bình dị. Một đời sống giản dị bao giờ cũng tốt cho mọi sự. Quá nhiều xa hoa làm chướng ngại cho sự tu tập.

9) Vun bồi tinh thần chúc phước lành. Nếu bạn chúc lành cho người chung quanh bạn, bạn sẽ được thêm sự chú tâm vào mọi phút giây.

10) Một hành trình theo vòng tròn. Thiền quán thành toàn hơn cách con người.”

(ngưng trích-Đạo Hữu Thiện Nhựt)

Năm 1989 tại Calcutta, Thiền sư Dipa Ma ra đi một cách êm ái và thanh tịnh sau khi đã cung kính chấp tay lễ Phật rồi nhắm mắt lại.

Kết luận

Dipa Ma là một nữ thiền sư Phật giáo lỗi lạc và rất hiếm hoi trong thế kỷ 20. Bà đã chọn nơi cư ngụ bình thường, căn phòng chật hẹp của gia đình tại thành phố xô bồ đông đúc dân cư Calcutta, Ấn Độ làm nơi truyền giảng và thực tập thiền minh sát cho các bà nội trợ bình thường cũng như cho một số sinh viên ngoại quốc chẳng hạn như Sharon Salzberg, Joseph Goldstein, Jack Kornfield và nhiều người khác nữa...

Và chính các người này đã trở thành những thiền giả ngoại hạng trong việc giảng dạy, quảng bá và phổ biến thiền minh sát Vipassana Insight Meditation tại Hoa Kỳ hiện nay.

Để kết thúc, người gõ xin trích mượn ý kiến của đạo hữu Thiện Nhựt, người đã bỏ nhiều công sức để chuyển dịch ra Việt ngữ quyển sách vô cùng quý báu:

Dipa Ma: **The life and Legacy of a Buddhist master** (Dipa Ma: cuộc đời và di huấn của một nữ thiền sư Phật giáo).

"Sau cùng, tôi xin tán thán công phu nhiều năm trời của tác giả Amy Schmidt, người chỉ nghe đến Dipa Ma sau khi bà đã chết, sưu tập tài liệu, phỏng vấn thật nhiều người, để viết lại cuộc đời ly kỳ của một bà nội trợ Ấn Độ, tranh đấu với hoàn cảnh khổ sở để tu tập chứng đắc giác ngộ và giải thoát rồi đem kinh nghiệm đó chỉ lại cho hàng xóm, cho bằng hữu cả Đông và Tây phương. Nếu được phép tóm tắt lại quyển sách, tôi xin nói thêm: "Một người nội trợ ít học, khổ sở như bà đã làm được, sao ta lại chẳng làm được?"

Nguyện cầu mọi người thấm nhuần "ân sủng" của Dipa Ma trong hồng ân của Đức Phật! (ngưng trích) (Thiện Nhựt dịch, Montreal 2003, 01, 01, Quangduc.com)

Xin ân cần giới thiệu đến tất cả các bạn đọc: Dipa Ma-Cuộc đời và Di Huấn. Tác giả Amy Schmidt.- Dịch giả Đạo hữu Thiện Nhựt

<http://www.tuvienquangduc.com.au/Danhnhanthegioi/66dipa.html>

Đọc thêm:

- Chú Giải Về P'HOWA, Tác giả: Chagdud Khadro, Dịch giả: Cư sĩ Nguyên Giác - NXB Thiện Tri Thức
<http://www.phatam.org/book/index/ve-phap-mon-p%E2%80%99howa-/7081/2317/2321/2324>

- Nguyễn Thượng Chánh:

* *Bình thản trong tĩnh thức*

http://www.thuvienhoasen.org/D_1-2_2-125_4-10801_5-50_6-1_17-77_14-1_15-1/

* *Vô ngã*

http://www.thuvienhoasen.org/D_1-2_2-75_4-10974_5-50_6-5_17-221_14-1_15-1/

Montreal 2015

Phật Giáo và Giáo Dục Những kinh nghiệm qua kỳ hội thảo ở Đại học Magdeburg

• Olaf Beuchling

Phật Giáo đã được đại chúng hóa ở nước Đức. Các cuộc thăm dò đều cho thấy rằng hầu như không có tôn giáo nào có một quan niệm tích cực như Phật Giáo. Tuy nhiên ở trong môi trường đại học tại Đức, những cuộc hội thảo chỉ được giới hạn trong một vài học viện chuyên về Phật Giáo. Trong học kỳ mùa đông 2014-2015 (Wintersemester 2014-15) vừa qua, chúng tôi có tổ chức một cuộc Hội thảo chuyên đề tại Học Viện Giáo Dục thuộc Đại Học Magdeburg với đề tài „Phật Giáo và Giáo dục“. Trong cuộc hội thảo chuyên đề này một số những quan điểm về khoa học giáo dục Phật Giáo đã được những sinh viên giáo dục đem ra mổ xẻ và thảo luận.

Rất nhiều sinh viên muốn ghi tên tham dự nhưng Học viện chỉ muốn giới hạn số tham dự viên là hai mươi người, vì lý do hạn chế của công việc tổ chức. Ưu tiên dành cho những sinh viên cao học ngành Khoa học Giáo dục và những sinh viên ngành tâm lý học sắp tốt nghiệp. Đa số những sinh viên này chưa biết gì về Phật Giáo. Chỉ có một vài người đã sống ở Á châu nhiều năm nên có một ít kinh nghiệm. Một tham dự viên đã từng học lớp Thiền Minh Sát Vipassana trong vòng mười ngày, thậm chí còn có một vị khác đã từng sống ở Lumbini (Lâm Tỳ Ni) ở Nepal, nơi đức Phật Thích Ca đản sinh.

Khóa Hội thảo kéo dài bốn ngày (13./14. và 20./21. tháng 11 2014), mỗi ngày bảy tiếng đồng hồ, tính luôn một lần nghỉ ăn trưa và một lần nghỉ uống trà giải lao. Khởi đầu là phần giới thiệu, qua đó các tham dự viên giới thiệu sơ lược về mình, những sở thích cũng như những quan điểm cá nhân về Phật Giáo. Đề tài cho ngày hôm nay là Tam Bảo (Phật Pháp Tăng), cuộc đời đức Phật Thích Ca, Tứ diệu pháp và Bát chánh đạo. Các bài học được xen kẽ với phần đặt câu hỏi hay xem phim tài liệu về cuộc đời đức Phật. Kết thúc ngày hội thảo các tham dự viên được hướng dẫn thực tập ngồi thiền với nhiều tư thế ngồi khác nhau cho thoải mái và chỉ tập trung theo dõi hơi thở. Thời thiền tập này kéo dài chừng mười phút.

Ngày thứ hai của cuộc Hội thảo Chuyên đề cũng được bắt đầu bằng một thời Thiền tập, lần này tham dự viên được hướng dẫn thêm về cách đếm hơi thở. Sau đó nội dung cuộc Hội thảo xoay quanh đề tài „Các mối quan hệ giữa Giáo dục và Phật Giáo“. Những tài liệu khoa học ghi nhận rằng Phật Giáo là một tôn giáo không đặt căn bản trên tuổi trẻ và gia đình.

Thậm chí những trách nhiệm thế gian còn được xem là những chướng ngại trên con đường tìm đạo giải thoát. Bởi thế ta không ngạc nhiên gì khi có tài liệu phiên dịch chữ La Hưu La là „vật chướng ngại“ qua sự việc Thái tử Tất Đạt Đa đã để con mình lại và một mình ra đi. Ngoài ra các tài liệu này cũng còn phân tích rõ hơn những quan điểm của những người Phật tử về việc giáo dục con cái. Người ta cũng xác định rõ rằng, đây không phải là những nhận định đa dạng của giáo dục Phật Giáo mà là những cách tiếp nhận có liên hệ với Phật Giáo.

Hội thảo viên cùng tập trung thảo luận về vai trò của những gương mẫu mực (thân giáo) và vai trò của việc thực hành trước lý thuyết sau: Con trẻ không nên bị nhồi đầu bằng những lý thuyết trừu tượng mà phải qua những tấm gương để các em noi theo (theo phương châm của nhà bình luận Pháp Joseph Joubert [1754-1824] là: „Trẻ em cần những mẫu mực hơn là những nhà phê bình“). Có một phát biểu ấn tượng của một Phật tử người Đức là, nên tạo cơ hội để giúp trẻ em tự mình thiết lập một nếp sống hạnh phúc.

Trong hai ngày thứ ba và thứ tư, cuộc Hội thảo Chuyên đề đã đào sâu hơn về những lãnh vực khoa học giáo dục có liên quan đến Phật Giáo, trong đó có giáo lý Phật Giáo nói về lục căn (sáu giác quan). Điểm tập trung khác của hội thảo là các phương pháp hành thiền, chánh niệm, và bài thực tập tập trung tư tưởng áp dụng vào các lãnh vực giáo dục thực hành (như trong các trường mẫu giáo, trường học hay các nhóm thanh thiếu niên) rất thú vị và hữu ích. Bản thuyết trình của một nữ sinh viên ngành tâm lý thần kinh học (*Neuropsychologie*) đã tóm tắt những kết quả của những công trình nghiên cứu về các phương pháp này. Qua đó khoa học đã khẳng định được rằng, Phật Giáo trong 2600 năm qua đã chứng minh được rằng: Thiền tập là một phương tiện rèn luyện tâm trí hữu hiệu, điều này đã được khoa học xác nhận rõ ràng. Trung tâm điểm ngày hội thảo là những thực hành, dù đối với nhiều hội thảo viên còn là miền đất lạ lẫm, nhưng họ rất thẳng thắn và chân thành thực tập. Ấn tượng nhất là bài hướng dẫn thiền tập metta cho trẻ em. (*Metta-Meditation tạm dịch là từ bi quán, phương pháp quán tưởng từ bi để đối trị hận thù, lo sợ, giận dữ...*).

Kết luận: tất cả các hội thảo viên đã rất nhiệt tình tham gia. Tất cả đều cùng nhận định rằng, khóa Hội thảo Chuyên đề đã giúp họ có cái nhìn sâu sắc hơn về một thế giới trước đây rất xa lạ: một cánh cửa đã được mở ra và qua đó họ nhận ra được sự đa dạng và phù hợp của Phật Giáo. Cần phải đào sâu thêm hơn nữa trong lãnh vực lý thuyết và thực hành. Đặc biệt là sự cởi mở và nhiệt tình của những sinh viên (mặc dù họ là những người theo đạo Cơ đốc hoặc không có đạo) đã khiến họ không một chút ngại ngùng khi tiếp xúc với Phật Giáo.

(*Nguyễn Đạo dịch*)

Tác giả Dr. Olaf Beuchling (Pháp danh: Thiện Trí) là nhà Nghiên cứu Giáo dục và Tác giả sách, giảng dạy tại nhiều đại học ở nước Đức

• **Olaf Beuchling**

Erfahrungen aus einem Seminar zum Thema „Buddhismus und Bildung“ an der Universität Magdeburg

Der Buddhismus ist populär in Deutschland. Umfragen zeigen immer wieder, dass kaum eine Religion ein so positives Image aufweist. Dennoch ist die Thematisierung des Buddhismus an deutschen Hochschulen weitgehend auf die wenigen Institute für Buddhismuskunde beschränkt. Eine Ausnahme bildete ein Blockseminar, welches ich im Wintersemester 2014 am Institut für Erziehungswissenschaft der Universität Magdeburg anbieten konnte. Unter dem Titel „Buddhismus und Bildung“ sollten in dieser Lehrveranstaltung erziehungswissenschaftliche Perspektiven auf den Buddhismus für Pädagogen behandelt werden.

Die Nachfrage war groß, auch wenn das Seminar aus organisatorischen Gründen auf 20 Teilnehmer begrenzt war. Bei den Teilnehmern handelte es sich zum einen um Master-Studenten der Erziehungswissenschaft, zum anderen um angehende Psychologen. Die Vorerfahrungen mit dem Buddhismus waren unterschiedlich: Die Mehrheit der Studierenden hatte nur geringe Vorkenntnisse. Einige wenige wiesen jedoch durch längere Aufenthalte in Asien bereits mehr Erfahrungen auf. Eine Teilnehmerin etwa hatte an mehreren 10-tägigen Vipassana-Meditationskursen teilgenommen, einen davon sogar im nepalesischen Lumbini, dem Geburtsort Siddhartha Gautamas.

Das Seminar lief über vier Tage (13. und 14. sowie 20. und 21. November 2014) von jeweils sieben Stunden, einschließlich einer Mittagspause und einer Teepause. Nach einer Vorstellungsrunde, in dem die Teilnehmer ihre Interessen und Erfahrungen austauschen konnten, fokussierte sich der erste Tag auf eine kompakte Darstellung des Buddhismus. Thema waren vor allem die drei Juwelen (Buddha, Dharma, Sangha), das Leben Buddha Gautamas, die Edlen vier Wahrheiten, den achtfachen Pfad und das Karma. Aufgelockert wurde der Unterricht durch Phasen, an denen die Studierenden Fragen stellen konnten, und eine Filmdokumentation zum Leben Buddhas. Den Abschluss des ersten Tages bildete eine Einführung in die Meditation. Hier wurden zunächst verschiedene Sitzhaltungen erläutert und für 10 Minuten eine gegenstandslose Meditation praktiziert.

Der zweite Seminartag begann erneut mit einer Meditation, wobei diesmal das Ausatmen gezählt wurde. Dann standen Fragen des Zusammenhangs von Bildung und Buddhismus im Mittelpunkt. Die

Lektüre ausgewählter wissenschaftlicher Aufsätze zeigte, dass der Buddhismus ursprünglich keine kinder- und familienzentrierte Religion war. Vielmehr galten diese weltlichen Verpflichtungen als Hindernisse auf dem Weg zur spirituellen Einsicht. Es wundert daher nicht, dass der von Siddhartha Gautama zunächst verlassene Sohn „Rahula“ genannt wurde – was einigen Übersetzungen zufolge „Fessel“ bedeuten kann. Darüber hinaus wurden kurze Artikel analysiert, in welchen Buddhisten ihre Vorstellungen von Kindererziehung darlegten. Es wurde deutlich, dass es auch angesichts der Vielfalt des Buddhismus nicht *eine* buddhistische Pädagogik gibt, sondern verschiedene Ansätze, die buddhistisch inspiriert sind. Herausgearbeitet wurde unter anderem die Rolle von Vorbildern und der Vorrang von Praxis vor Theorie: Kinder sollten primär nicht mittels abstrakter Doktrinen erzogen werden, sondern vor allem durch konkrete gute Vorbilder (ganz nach dem Motto des französischen Essayisten Joseph Joubert [1754-1824]: „Kinder brauchen Vorbilder nötiger als Kritiker“). Eindruck hinterließ auch die Aussage eines deutschen Buddhisten, Kinder dazu zu befähigen, ein glückliches Leben zu führen.

Am dritten und vierten Seminartag wurden weitere erziehungswissenschaftliche relevante Bereiche des Buddhismus diskutiert und u.a. die buddhistische Theorie der sechs Sinne vorgestellt. Einen weiteren Schwerpunkt bildeten dann weitere Meditations-, Achtsamkeits- und Konzentrationsübungen, die für pädagogische Praxisfelder (Kindergärten, Schulen, Jugendgruppen) interessant und hilfreich sind. Das Referat einer Studentin der Neuropsychologie fasste den aktuellen Forschungsstand zur Wirksamkeit dieser Methoden zusammen. Hier wurde wissenschaftlich bestätigt, was im Buddhismus seit rund 2600 Jahren bekannt ist: Meditation ist ein Werkzeug der Geistesschulung, welches nachweisbare Resultate hervorbringt. Im Mittelpunkt stand aber die Praxis, die für die meisten Teilnehmer Neuland darstellte, aber mit großer Offenheit und Ernsthaftigkeit geübt wurde. Eindruck hinterließ etwa auch eine geleitete Metta-Meditation für Kinder.

Im Fazit: Das Seminar wurde von den Teilnehmern mit großer Begeisterung aufgenommen. Einig waren sich alle Beteiligten, dass man lediglich einen Einblick in eine zuvor fremde oder kaum bekannte Welt bekommen hatte: Ein Tor wurde geöffnet, durch welches man die Vielfalt und die Aktualität des Buddhismus kennenlernte. Eine weitere Vertiefung in Theorie und Praxis bleibt unerlässlich. Erfreulich war aber auch die Offenheit und das Engagement der Studierenden, die (obwohl sie einen christlichen oder einen nicht-religiösen Hintergrund aufwiesen) keine Berührungängste mit dem Buddhismus hatten.

*Der Verfasser **Dr. Olaf Beuchling** (Dharmaname: **Thiện Trí**) ist Erziehungswissenschaftler und Autor, der an verschiedenen deutschen Universitäten lehrt.*

40 năm nhìn lại

• Tích Cốc Ngô Văn Phát

30.04.1975 – 30.04.2015: 40 năm thống trị miền Nam, đảng Việt cộng (đảng cộng sản Việt Nam) đã lần lượt cho tiến hành nhanh và mạnh để thực hiện hai việc quan trọng mà đảng cho là ưu tiên hàng đầu để đảng thành tích quang vinh này lên cho „bác Hồ vĩ đại” của đảng, đó là:

* **1.- Chuyên chính vô sản hóa nhân dân miền Nam**

* **2.- Chuyên chính tư sản hóa đảng viên miền Bắc**

Chuyên chính là gì? Chuyên là Chuyên quyền; Chính là Chính trị. Chuyên chính là chỉ một người độc tài nắm hết quyền trị nước, hay nói rộng ra là sự thống trị về chính trị của một nhóm người còn được gọi là đảng thuộc giai cấp vô sản.

Chuyên chính gắn liền với bạo lực như hình với bóng. Không có bạo lực, không thể thực hiện được chuyên chính. Do đó, đảng Việt cộng đã và đang trị nước bằng chuyên chính, cho nên đảng phải thành lập một Bộ Công An thật to lớn để vừa bảo vệ đảng, vừa trấn áp nhân dân. Ngân sách Quốc gia dành cho Bộ này còn lớn hơn ngân sách Bộ Giáo Dục!!!

1- Chuyên chính vô sản hóa nhân dân miền Nam

Sau khi cưỡng chiếm được miền Nam rồi, đảng Việt cộng cho tiến hành chính sách vô sản hóa nhân dân miền Nam tuần tự như sau:

* Cướp đoạt hay nói theo danh từ người miền Bắc XHCN là đảng „giải phóng” 16 tấn vàng (16.000kg) đang lưu trữ trong Ngân Hàng Quốc Gia. Số vàng này Tổng Bí Thư đảng Lê Duẩn cho xe chở hết ra Bắc để các đảng viên cấp cao âm thầm chia nhau làm của riêng. Đây là bước đầu của sách lược tư sản hóa đảng viên.

* Lưu đày lao động khổ sai không án hằng triệu Quân (trong số này có tôi), Cán, Chính vào những trại tập trung nằm trong rừng sâu, nước độc ở khắp mọi miền đất nước để đảng cộng rảnh tay diễn các màn tiếp theo như:

* Cưỡng bức những vợ con Quân, Cán, Chính mà đảng khép vào thành phần tư bản, thuộc gia đình „ngụy Quân ngụy Quyền” đi vùng kinh tế mới để đảng cướp nhà, cướp đất. Đảng muốn đem cái nhân Tư Bản gieo xuống miếng đất Chủ Nghĩa Xã Hội, nơi khi họ cò gáy với bốn mùa nắng cháy đất khô thì nó chỉ nở mầm lên cây Xã Hội Chủ Nghĩa với những quả tong teo, èo uột thì làm sao đủ ăn để mà sống. Do đó chỉ một thời gian ngắn sau, một phần lớn bỏ trốn về thành thị, sống bên vỉa hè thành phố hay dưới

mái hiên của chính nhà mình trước đây, nhưng nay đã bị đảng cướp đoạt cho đảng viên ở!!

* **Cướp đoạt tài sản bằng cách đổi tiền:**

* **Lần 1: Sáng ngày 22.09.1975**, đảng Việt cộng (tôi không gọi Nhà nước. Tại sao? Tại vì Đảng và Nhà Nước tuy hai mà một) ra thông cáo đổi tiền như sau:

1- 500 đồng tiền của Việt Nam Cộng Hòa lấy 1 đồng tiền của Việt cộng.

2- Mỗi gia đình được đổi 100.000 đồng lấy 200 đồng Việt cộng để chi tiêu hằng ngày.

3- Những gia đình có buôn bán nhỏ được phép làm đơn xin đổi thêm 100.000 đồng nữa.

4- Những nhà buôn bán lớn có thể làm đơn xin đổi thêm từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng (tối đa) nếu có nhu cầu thực sự.

5- Tất cả số tiền còn lại phải đến nhà băng đổi và gửi vào trương mục .

6- Cuộc đổi tiền bắt đầu từ 8 giờ sáng ngày 22.09.1975, chấm dứt vào lúc 11 giờ đêm cùng ngày (22.09.1975).

7- Vi phạm những điều nêu trên sẽ bị truy tố trước pháp luật.

Tới đây, tôi xin mở ngoặc để nói lên ba sự việc:

1- Giá trị đồng tiền Việt Nam Cộng Hòa:

Trước 30.4.1975, giá một tạ gạo (100kg) từ 750 đến 800 đồng. Cầm trên tay 500 đồng, người dân có thể mua được 62kg gạo (500:8=62). Khi đổi 500 đồng tiền Cộng Hòa lấy 1 đồng tiền Việt cộng, với 1 đồng tiền này không mua được 1 bịch gạo 1kg!

Người dân, nhứt là những tên ăn cơm Quốc gia nhưng thờ ma cộng sản bắt đầu ăn khoai mì, khoai lang và bo-bo thay gạo mới thối thía được hai chữ „giải phóng” của đảng Việt cộng.

2- Tiền gửi vào trương mục: Mặc dù tiền của mình, nhưng khi đã gửi vào trương mục thì rất khó lấy ra dù một số tiền nhỏ. Vì mỗi lần muốn lấy tiền ra phải làm đơn xin đảng nêu rõ lý do và phải qua sự chứng thực của Phường trưởng.

3- Thời gian đổi tiền quá ngắn: Chỉ có 15 tiếng đồng hồ trong cùng một ngày mà trên cả chục triệu gia đình phải đổi tiền cho xong thì làm sao họ thi hành cái lệnh có tính cách cướp giựt như vậy được. Do đó biết bao nhiêu gia đình bị tán gia bại sản vì đổi tiền không kịp.

Sau cuộc đổi tiền, vật giá gia tăng và khan hiếm, người dân cầm trên tay tiền Việt cộng nhưng mua thứ gì cũng hầu như không có. Từ đó mới có câu về châm biếm xuất phát từ miệng người dân miền Nam như sau:

Đả đảo Thiệu Kỳ, mua cái gì cũng có

Hoan hô Hồ Chí Minh mua cây đĩnh cũng phải xin giấy!!

* Đánh Tư Sản Mại Bản nhằm mục đích tịch thu tài sản của họ gom về một mối, đặt dưới sự quản lý của một nhóm người mang tên là đảng.

* Thành lập Hợp Tác Xã thuộc mọi lãnh vực từ Công, Nông, Thương Nghiệp v.v... mà đảng cho là một hình thái kinh tế mới nhưng cũng do sự quản lý của đảng!

* Bán bãi lấy vàng. Vì không chịu nổi sự „giải phóng” của đảng, nên người dân bắt đầu vượt biển, vượt biên đi tìm Tự Do bất kể sóng to gió bão, hải tặc cướp bóc, hãm hiếp v.v... Lợi dụng dịp này, đảng tổ chức khi thì công khai, lúc bán công khai bán bãi lấy vàng.

* **Đổi tiền lần 2:**

Ngày 02.05.1978, đổi tiền trong cả nước mà đảng gọi là tiền thống nhất.

- **Ở miền Bắc**, 1 đồng mới trị giá bằng 1 đồng cũ (1958)
- **Ở trong Nam**, 1 đồng mới bằng 0,80 đồng cũ (1975)

* **Dân thị thành được đổi tối đa:**

- 100 đồng cho mỗi hộ 1 người
- 200 đồng cho mỗi hộ 2 người
- Hộ trên 2 người, thì người thứ ba trở đi được đổi 50 đồng/người
- Tối đa cho mọi hộ thành phố bất kể số người là 500 đồng.

* **Dân vùng quê được phép đổi như sau:**

- 100 đồng cho mỗi hộ 2 người (50 đồng mỗi người)
- Hộ trên 2 người, thì người thứ 3 trở đi được đổi 30 đồng/người.
- Tối đa cho mọi hộ dưới quê bất kể số người là 300 đồng.

Lần này là lần cuối, đảng đã vơ vét cạn tài ráo máng, đã thành công trong việc san bằng nhau tài sản của người dân ở miền Nam lẫn miền Bắc!



Nhà cửa, tài sản bị đảng "giải phóng", người dân bị vô sản hóa nên ở dưới lều, ăn cơm dưới đất!

Với sách lược mị dân là: **Đảng lãnh đạo – Nhà nước quản lý – Nhân dân làm chủ.** Nhưng trên

thực tế thì nhân dân làm chủ cái bánh vẽ, còn đảng và nhà nước lãnh đạo và quản lý cái bánh thật!!

Sau khi tất cả tài sản của người dân miền Nam được gom về một mối, đặt dưới sự quản lý của đảng, thì những đảng viên bắt đầu thực hiện giai đoạn thứ hai là:

2. Chuyên chính tư sản hóa đảng viên miền Bắc

Lần đầu tiên đặt chân lên đất Sài Gòn Hòn Ngọc Viễn Đông, đảng viên đảng Việt cộng trên đầu chỉ đội có cái nón cối hay nón tai bèo, dưới chân mang đôi dép râu làm bằng vỏ xe hơi, bên vai mang một cái túi vải. Hình ảnh này tiêu biểu cho con người vô sản theo chủ nghĩa Mác-Lê.

Rồi một thời gian sau, nhờ quản lý cái bánh thật nên các đảng viên cấp cao lần lần tư sản hóa, tức là hợp thức hóa tài sản cho riêng từng đảng viên mình bằng cách chia cho họ những nhà cửa, đất đai v.v... mà họ đã cướp đoạt được của nhân dân miền Nam.

Từ chuyên chính, nó sanh ra lộng quyền; từ lộng quyền, nó sanh ra tham nhũng. Vì đất nước bị đảng trị, mà đảng và nhà nước tuy hai mà một, vừa là trọng tài vừa là cầu thủ thì lấy ai mà chặn đứng được tham nhũng? Từ trung ương đến địa phương, theo nấc thang quyền lực, các đảng viên đua nhau trấn áp bóc lột người dân, cướp đoạt tài sản của đất nước để làm giàu. Từ cái nón cối với đôi dép râu, bốn mươi năm sau, các đảng viên trở thành những tên đại, đại tư bản đồ!!

Theo tôi, hai tội lớn nhất của đảng Việt cộng là:

1.- Tội dâng đất, biển và đảo cho Trung cộng để cầu quyền

2.- Tội bán Tây Nguyên cho Tàu đỏ để khai thác Bauxite để cầu lợi

Và còn nhiều tội tham nhũng khác nữa không thể nào liệt kê hết được vì trang báo có giới hạn.

Hãy nghe Ông Chủ tịch nước Trương Tấn Sang ví đảng viên tham nhũng của ông như là những con sâu:

*** Trước đây chỉ có một con sâu làm rầu nồi canh, nay thì nhiều con sâu lắm. Nghe mà thấy xấu hổ, không nhẽ cứ để hoài như vậy. Mai kia người ta nói một bầy sâu, tất cả là sâu hết thì đâu có được. Một con sâu đã nguy hiểm rồi, một bầy sâu là chết cái đất nước này.**

Thưa ông Chủ tịch, tôi xin nói lên sự thật không sợ mịch lòng là cái đảng của ông đã và đang là một bầy sâu. Bầy sâu này nó đã đang và sẽ làm chết cái đất nước mà ông đang làm Chủ tịch. Tôi xin ông tìm cách diệt hết cái bầy sâu này đi để thực hiện **Tự Do Dân Chủ**, xây dựng một nhà nước **Pháp Trị với Tam Quyền** (quyền Lập Pháp, quyền Tư Pháp, quyền Hành Pháp) và thêm một cái quyền thứ tư nữa là quyền **Thông Tin** qua tự do báo chí. Nếu ông làm

được, ông sẽ là người hùng của dân tộc Việt, tên của ông sẽ được trân trọng ghi vào trang sử của Việt tộc. Nếu ông không làm được thì chúng tôi thấy:

1- Ông cũng chỉ là một trong những con sâu đó mà thôi, vì chẳng lẽ ta lại diệt ta phải vậy không ông?

2- Ông đừng để chúng tôi phải lặp lại lời nói của cựu TT. Nguyễn Văn Thiệu là: Đừng nghe những gì cộng sản nói. Hãy nhìn kỹ những gì cộng sản làm.

Đây nè, xin ông Chủ tịch xem một con sâu gộc trong những con sâu gộc của đảng ông có phòng tiếp khách với bàn ghế chạm trổ đầu rồng, toàn màu vàng (không biết là lót vàng lá hay quét vàng nẫu chày ra?). Xin hỏi ông, lương một ông cựu Tổng Bí Thư đảng Nông Đức Mạnh bao nhiêu một tháng mà ông ta xây biệt thự sang trọng như vậy? Tiền ông lấy ở đâu ra??



Một trong những dinh thự rộng 850m2 hiện là "tổ ấm" của cựu TBT Nông Đức Mạnh nằm trên con đường ven Hồ Tây.



Tại phòng "khánh tiết", mừng một Tết, cựu TBT Nông Đức Mạnh tức Mạnh vương ngồi bên phải trên một cái ghế chạm trổ đầu rồng màu vàng, nói chuyện với Bí thư thứ nhất Trung Ương Đoàn Nguyễn Đặc Vinh.

Xương thịt của những anh bộ đội sanh Bắc tử Nam, máu và nước mắt của người dân Việt kết tụ lại thành những viên gạch lót đường cho những đảng viên cộng sản bước lên đài vinh quang, xây những dinh thự sang trọng không thể nào diễn tả hết được. Còn người dân đen thì ở dưới lều, ăn cơm dưới đất!

Chùm Tứ Tuyệt



Thấy ...

Thấy giọt trắng rơi giữa ban ngày.
Thấy ngày tan trong vạt nắng phai.
Thấy người xanh tóc ban mai ấy.
Thoắt đã đi xong trọn một đời.

Phù Dung

Nụ hoa mới nở đêm thanh khiết
Đóa phù dung hồn phách về đâu.
Mà trong nỗi nhớ còn thơm ngát.
Một chút đời vui quỵện chút đau?

Gió - Mưa

Tay nắm gió – gió trăm năm thổi.
Tay giữ mưa – mưa ngàn năm rơi.
Chuyện của đất trời – mưa với gió.
Còn gì không, người hai tay xuôi?

• NGỌC BÚT

Hai cảnh trái ngược như vậy chỉ xảy ra dưới sự lãnh đạo tài tình của đảng VC "quang vinh" mà thôi!!!.

Chỉ có những con thú mới ngoảnh mặt làm ngơ trước nỗi khổ đau của đồng loại mà chỉ chăm lo riêng cho bộ lông của mình.

Theo luật sinh tồn, nơi nào có áp bức, nơi đó có đấu tranh. Chắc chắn sẽ có một ngày, ngày N+1, ngày mà toàn dân gần một thế kỷ qua đã bị đảng Việt cộng đè nén đến tận cùng của vực thẳm khổ đau sẽ cùng nhau một lúc vùng lên đấu tranh lật đổ cai đảng độc tài phi nhân đó để giành lại quyền sống và quyền làm người, để đòi lại những gì mà đảng đã cướp đoạt của họ.

Người viết năm nay 86 tuổi Tây (SN.1929), 87 tuổi Ta, không biết tôi có còn sống để tham dự ngày mà toàn dân sẽ hát khúc khải hoàn ca đó không. Hy vọng, hy vọng tôi sẽ còn sống.

(Tích Cốc 03/2015)

Chữa lành vết đau 40 năm Quốc Hận

• Nguyễn Việt Nữ

Ngày 30 tháng 4 năm 1975 khi Mỹ bỏ rơi miền Nam Việt Nam đến năm 2015 là 40 năm Quốc Hận của những nạn nhân Cộng sản. Nhưng hận ai?

Hận Hồ Chí Minh và đảng Cộng sản Việt Nam đã đành, nhưng còn hận những người Mỹ phản chiến nhân danh hòa bình mà trao miền Nam Việt Nam vào tay cộng sản miền Bắc!

Rồi đến năm 1995 lại có chuyện bắt tay bình thường hóa quan hệ ngoại giao với phe CSVN, đến nay là đúng 20 năm.

Vấn đề là hiện giờ những người Mỹ phản chiến ấy biết sự lầm lỗi của họ chưa? Nếu chưa, ta tìm cách báo cho thế hệ trẻ và thế giới biết để có biện pháp thích ứng.

Dưới đây là vài chứng tích lịch sử liên quan đến quan hệ Việt - Mỹ nóng bỏng đó.

"Hoa Kỳ muốn một nước Việt Nam cường thịnh, độc lập, tôn trọng nền pháp trị và nhân quyền"; một phát biểu mà ông Ted Osius, Đại sứ Mỹ tại Việt Nam khẳng định bằng tiếng Việt ngày 06 tháng 3 năm 2015 tại Hà Nội.

A. 20 năm qua: vẫn chuyện "Độc lập", "Pháp trị" và "Nhân quyền"!

Trong cột mốc 20 năm bang giao Việt - Mỹ, ông Ted Osius, Đại sứ Mỹ tại Việt Nam đã đọc một bài diễn văn quan trọng trước 500 sinh viên của trường Đại học Quốc gia Hà Nội, khẳng định mối quan hệ giữa Mỹ và Việt Nam.

Ông nói rằng Mỹ "sẵn sàng tiếp thêm sức mạnh cho Việt Nam bay cao và bay xa hơn nữa", rằng "Hoa Kỳ muốn một nước Việt Nam cường thịnh, độc lập, tôn trọng nền pháp trị và nhân quyền".

Đại sứ Osius nói tiếp: "Hoa Kỳ và những nước khác đã thẳng thắn và minh bạch với Việt Nam về những khác biệt của chúng ta ở vấn đề nhân quyền. Chúng tôi tin rằng mối quan hệ của chúng ta chỉ có thể đạt đến tiềm năng cao nhất nếu có tiến bộ rõ ràng về nhân quyền." (Nguồn: đài Tiếng Nói Hoa Kỳ - VOA)

Thì ra phe Mỹ phản chiến, Mỹ thiên Cộng như Jane Fonda, John Kerry, Bill Clinton v.v... biểu tình kêu gọi chính phủ Mỹ bỏ đồng minh VNCH một mình chiến đấu với lực lượng Quốc Tế Cộng sản miền Bắc, bây giờ mới "ngộ" ra rằng Việt Nam vẫn chưa hề có độc lập, nhân quyền từ 40 năm Quốc hận (1975-2015) và 20 năm bang giao (1995-2015) vô điều kiện nhân quyền với Cộng sản?

Đây, hình ảnh Jane Fonda và John Kerry thuyết trình chống chiến tranh Việt Nam trước đám đông những cựu quân nhân Mỹ chống chiến tranh Việt Nam

(Vietnam Veterans Against the War, Inc. (VVAW) và cựu quân nhân John Kerry đang chuẩn bị là người thuyết trình kế tiếp về chống chiến tranh VN.

Cựu quân nhân John Kerry, sinh năm 1942 tại Hoa Kỳ, ngày nay là đương kiêm Bộ trưởng Ngoại Giao do Tổng thống Barack Obama đề cử. Đương nhiên là ông ta đồng ý với nội dung bài diễn văn của Đại sứ Osius, viên chức ngoại giao của mình, nên Ngoại trưởng Mỹ John Kerry nhận định:

"Mối quan hệ Việt - Mỹ hứa hẹn sẽ nâng lên tầm cao mới. Cả hai nước đều đang nỗ lực để quan hệ hai nước ngày càng tốt đẹp nhằm "thay đổi lịch sử, thay đổi tương lai".



A1. Vòng tròn không lối thoát của Ngoại trưởng John Kerry

Ngày 6 tháng 3 Đại sứ Osius đã nói rõ như trên rằng: "... Chúng tôi tin rằng mối quan hệ của chúng ta chỉ có thể đạt đến tiềm năng cao nhất nếu có tiến bộ rõ ràng về nhân quyền". Nhưng Bác sỹ Nguyễn Đan Quế, Chủ tịch Quốc tế Yểm trợ Cao trào Nhân bản ở Việt Nam có viết bài về nhân quyền Việt Nam với tựa đề "Vụ tấn công nhà ngoại giao cho thấy Việt Nam coi thường nhân quyền" được đăng trên báo Washington Post ngày 26.02.2011.

Bài báo công khai tố cáo tình trạng vi phạm nhân quyền ngày một tồi tệ ở Việt Nam vì ngay cả đối với ông Christian Marchant, nhân viên ngoại giao Mỹ mà Cộng sản còn dám trắng trợn xô đẩy gây thương tích và khiêng lên xe ô-tô chở đi, khiến cả thế giới đều biết.

Năm 2011 là thời của bà Ngoại trưởng Hillary Clinton, người tiền nhiệm của ông Ngoại trưởng John Kerry; (và có thể là ứng cử viên Tổng Thống năm 2016) vậy mà ông còn ngớ ngẩn hy vọng "Mối quan hệ Việt - Mỹ hứa hẹn sẽ nâng lên tầm cao mới", chứng tỏ trí óc ông Kerry bị lọt vào cái vòng tròn không lối thoát. Bởi trong bài trên báo Washington Post, Bs Quế kết luận: "Nếu Washington đang nhắm Việt Nam như một đối tác lâu dài cho hòa bình và ổn định khu vực, Hoa Kỳ sẽ nên công khai thừa nhận rằng chỉ một Việt Nam tự do và dân chủ mới có thể đem lại điều đó".

A.2. Bác sỹ Quế chứng minh Việt Nam coi thường nhân quyền

Việc hung thần Công an Cộng sản trắng trợn gây thương tích nhân viên ngoại giao Mỹ cả thế giới đều biết vì ngoài báo Washington Post tại Mỹ, các hãng thông tấn quốc tế đều loan tin này vào tháng 2 năm 2011, điển hình là chương trình Việt Ngữ đài BBC Luân Đôn cho đi 2 bài về Bác sĩ Nguyễn Đan Quế.

A.2a. Bài thứ nhất có tựa: **Bắt ông Nguyễn Đan Quế vì 'tội lật đổ'** tổng hợp báo Tuổi Trẻ trong nước, báo Washington Post:

(Trích) Bác sĩ Nguyễn Đan Quế mới có bài đăng trên Washington Post về nhân quyền Việt Nam hôm 26.02 (2011) Công an Việt Nam họp báo về chuyện bắt nhà bất đồng chính kiến từng ba lần bị tù giam Nguyễn Đan Quế vì cáo buộc "có dấu hiệu hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân".

Báo Tuổi Trẻ nói Bác sĩ Nguyễn Đan Quế bị bắt chiều ngày 26/2 trong khi cũng có thông tin nói ông Quế bị bắt hôm 25/2 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Báo này cũng nói Trung tá Nguyễn Sỹ Quang, phó chánh Văn phòng Công an thành phố Hồ Chí Minh nói ông Quế đã có ba tiền án, tiền sự về "tội xâm phạm an ninh quốc gia" (...).

Trong khi đó báo Washington Post hôm 26/2 đã đăng bài của Bác sĩ Quế viết với tựa đề "Vụ tấn công nhà ngoại giao cho thấy Việt Nam coi thường nhân quyền".

Hiện không rõ Bác sĩ Quế đã gửi bài báo này cho Washington Post từ khi nào.

Bài viết của ông tập trung vào sự cố xảy ra đối với nhà ngoại giao Hoa Kỳ Christian Marchant khi ông tới thăm linh mục Nguyễn Văn Lý ở Huế trong tháng Một. Ông Marchant đã bị xô đẩy và khiêng lên xe ô-tô chở đi.

Ông Quế viết: "Tôi đã gặp ông Marchant hồi năm 2009 khi chúng tôi thảo luận rất lâu về tình trạng vi phạm nhân quyền ngày một tồi tệ ở Việt Nam và Hoa Kỳ có thể làm được gì.

"Tôi thấy ông là nhà ngoại giao tích cực, tận tụy với giọng nói nhỏ nhẹ, một người khiêm nhường và thân thiện.

"Là một người Việt Nam, tôi xấu hổ về những gì ông phải trải qua khi làm nhiệm vụ".

Ông Quế cũng nói thái độ của Việt Nam là tiếp nhận thương mại và đầu tư từ Hoa Kỳ nhưng phớt lờ vấn đề dân chủ và nhân quyền.

Việt Nam có vẻ e dè trước những diễn biến gần đây tại Trung Đông nơi các cuộc nổi dậy của dân chúng làm một số nhà độc tài mất quyền lực.

Các trang vận động cho dân chủ và nhân quyền nói nhiều nhà bất đồng chính kiến bị theo dõi sát sao trong những ngày gần đây.

A.2b. Bài thứ hai tựa: **Hoa Kỳ can thiệp cho ông Nguyễn Đan Quế**

Tháng Hai 28, 2011 vào lúc 3:25 chiều BBC:

Nhà đối kháng Nguyễn Đan Quế đã được tạm thả, 24 tiếng sau khi công an Việt Nam họp báo về việc bắt ông.

Bác sĩ Quế bị bắt ngày 26/02 với cáo buộc "có dấu hiệu hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân". Nhưng sau sức ép của chính phủ Mỹ, ông được thả vào chiều Chủ nhật 27/02 mặc dù sẽ phải có các buổi "làm việc" với công an.

Bào huynh của ông, Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân, chủ tịch Tổ chức Quốc tế Yểm trợ Cao Trào Nhân Bản tại Mỹ, nói với BBC rằng Sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội đã can thiệp.

"Tòa đại sứ Mỹ nhận được tin thì đã can thiệp và sau đó cho chúng tôi biết họ đã gặp giới chức Việt Nam và nói đây là việc làm đại dột".

Viên chức phụ trách chính trị tại Sứ quán Mỹ, Michael Orona, được nói là đã gặp nhà chức trách Việt Nam hai lần vào dịp cuối tuần trước khi bác sĩ Quế được thả.

Theo Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân, công an Việt Nam cho em trai ông biết có hai lý do họ bắt giữ ông:

Thứ nhất vì bác sĩ Quế đưa ra lời kêu gọi biểu tình bất bạo động. Họ hỏi bác sĩ có xác nhận đó là thư của mình không, thì bác sĩ nói là đúng.

Lý do thứ hai, theo ông Quân, là vì bài bình luận của bác sĩ Quế được tờ Washington Post đăng đúng vào hôm ông bị bắt.

Trong bài này, ông Quế kết luận: "Nếu Washington đang nhằm Việt Nam như một đối tác lâu dài cho hòa bình và ổn định khu vực, Hoa Kỳ sẽ nên công khai thừa nhận rằng chỉ một Việt Nam tự do và dân chủ mới có thể đem lại điều đó".

Ông Nguyễn Quốc Quân cho biết thêm rằng công an đã thu giữ nhiều tài liệu của em ông trên máy tính cá nhân, kể cả nhiều cuộc trao đổi đã được xóa cũng vẫn được công an tìm lại.

Ông Quân nói: "Công an nói có 60.000 trang hồ sơ về bác sĩ Quế, và bác sĩ sẽ phải làm việc với họ để xác nhận từng tờ một".

Nếu điều này là đúng, nó có nghĩa rằng nhà bất đồng chính kiến từng ba lần bị tù giam sẽ còn nhiều ngày phải gặp cơ quan công an, mà hôm đầu tiên là ngày hôm nay 28/02 (Hết trích).

B. Về lời hứa ưu tiên cho Nhân quyền của cựu Tổng thống Bill Clinton

Cựu Tổng thống Bill Clinton nuốt lời hứa hai lần với Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân, Chủ tịch Ủy Ban Quốc tế Yểm Trợ Cao Trào Nhân Bản tại Hoa Kỳ: lần đầu khi mới được Đảng Dân Chủ đề cử làm ứng cử viên Tổng thống; lần sau khi đắc cử Tổng thống, vào ngự trị Tòa Bạch Ốc!

Dưới đây là bản chụp thư đề ngày 19, tháng October, 1992 có chữ ký của ứng cử viên Tổng thống Bill Clinton gửi Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân, Chủ tịch Ủy Ban Quốc tế vì Tự do, (dịch theo thư gửi 'International Committee For Freedom') có đoạn hứa chắc chắn về Nhân quyền, rằng:

"Tôi muốn cam đoan với cộng đồng người Mỹ gốc Việt rằng chính quyền Clinton sẽ ủng hộ mạnh mẽ khát vọng của người Việt Nam muốn có nhân quyền, tự do và dân chủ cho Việt Nam. Chúng tôi sẽ hỗ trợ

dân chủ khắp thế giới. Đó là mục đích quan trọng của chính phủ Clinton.

"Không giống Tổng Thống Bush, tôi tin tưởng rằng (chính quyền Clinton) sẽ đặt vấn đề nhân quyền lên đầu tiên mỗi khi thảo luận vấn đề bình thường hóa bang giao với Việt Nam" (Hết trích).

Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân, Chủ tịch Ủy Ban Quốc tế vì Tự Do, còn gọi là "Cao trào Nhân bản" do bào đệ của ông là Bác sĩ Nguyễn Đan Quế thành lập vào tháng 12 năm 1990, (nên BS Quế bị kết án 20 năm tù, 5 năm quản chế) làm Chủ tịch Tổ chức Quốc tế Yểm trợ Cao trào Nhân bản tại Việt Nam.

Bs Nguyễn Đan Quế từng nhiều lần bị bỏ tù, với tổng thời gian trên 20 năm vì các hoạt động cổ vũ cho tự do-dân chủ tại Việt Nam mà Hà Nội cho là phản động. Ông đã từ chối đề nghị rời Việt Nam ra nước ngoài tỵ nạn chính trị. Từ năm 2005, ông bị quản thúc tại gia ở Sài Gòn. Ông từng nhiều lần được đề cử nhận Giải Nobel Hòa bình cũng như từng nhận được nhiều giải thưởng nhân quyền quốc tế, trong đó có Giải Nhân quyền Robert Kennedy hồi năm 1995 và Giải Nhân quyền Hellman/Hammett năm 2002.

B. 1. Sơ lược về người muốn sống tự do trên quê hương mình

B.1a: Lý lịch do các báo XHCN ghi: *Ông Nguyễn Đan Quế (còn có tên khác là Nguyễn Châu, sinh năm 1942 tại Hà Nội), từng đi du học tại Bỉ, Anh về chuyên ngành đồng vị phóng xạ, làm việc tại Bệnh viện Chợ Rẫy và giảng dạy tại Đại học Y khoa Sài Gòn (TPHCM) trước năm 1975. Sau giải phóng, ông Quế tiếp tục công tác tại Bệnh viện Chợ Rẫy nhưng đồng thời hoạt động phản cách mạng với tổ chức "Mặt trận dân tộc tiến bộ".*

B.1b. Bác sĩ Nguyễn Đan Quế: "Lưu đày không phải là tự do"

Đó là lời của bác sĩ Nguyễn Đan Quế năm 1998, khi vì áp lực Quốc tế, nhà nước Cộng sản đồng ý thả với điều kiện ông phải rời Việt Nam. Nhưng ông từ chối và tuyên bố như thế. Bởi không có tự do dành cho những kẻ bị lưu đày, vì là con người, ai cũng phải có quyền sống tự do trên chính quê hương mình, cùng với dân tộc mình.

Ngay ngày Quốc hận 30 tháng Tư năm 1975, trong lúc nhiều người Việt vạch đường máu vượt biên, vượt biển, Bác sĩ Nguyễn Đan Quế bình tĩnh ở lại Saigon với trái tim yêu bệnh nhân, như Bệnh viện Nhi đồng Sài Gòn, nơi hàng trăm thiếu nhi Việt Nam bị thương tích và bệnh hoạn không có người chăm sóc, không có thầy có thuốc. Như Bệnh viện Chợ Rẫy, một bệnh viện toàn khoa 10 tầng cũng tại thủ đô Saigon do Nhật Bản giúp xây cất, trang bị tối tân nhất vùng Đông Nam Á vừa khánh thành để cứu mạng cho hàng triệu dân bệnh nặng như giải phẫu tim và não bộ mà các bệnh viện đa khoa từ miền Tây và miền Đông Saigon chuyển tới vì không đủ Chuyên viên Y Dược gây mê và dụng cụ y khoa tối tân như Bệnh viện Chợ Rẫy (BVCR).

B.2. Biến cố đổi đời 30 tháng 4, 1975: "Lương y như Ác mẫu"

Bác sĩ Nguyễn Đan Quế tiếp tục làm việc tại BVCR, nơi từng có truyền thống trị bệnh đúng người đúng thuốc, dù giàu nghèo, thù hay bạn, vừa mới mở cửa nhận bệnh theo tinh thần "Lương y như Từ mẫu" đó chỉ chừng hai năm trước biến cố đổi đời thành "Lương y như Ác mẫu" 30 tháng 4, 1975.

B.2a. Nhưng chỉ một năm sau, lương tâm chức nghiệp của một bác sĩ và trái tim tình thương dành cho thể hệ già, trẻ đang bị chế độ XHCN bỏ rơi vì khác giai cấp một cách tàn nhẫn tử trong bệnh viện cho đến ngoài xã hội, nên Bác sĩ Nguyễn Đan Quế phát động cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ và nhân bản cho dân tộc Việt Nam. Nên bị bắt giam vào tù nhiều lần không xét xử, hay chỉ xử qua loa.

B.2b. Lần thứ nhất: Bị cáo buộc tội "Âm mưu lật đổ chính quyền cộng sản". Không hề đưa ra tòa xét xử. Nhưng bị biệt giam vì đã sáng lập "Mặt trận Dân tộc Tiến bộ". Phải nhờ sự can thiệp của Ấn Xá Quốc Tế, BS Quế được thả ra năm 1988. Vậy chỉ 3 năm sau ngày Quốc Hận 1975, BS Quế là người tù không án mà bị giam 10 năm ròng rã (từ 1978 đến 1988)! Nhưng dù ra tù, ông vẫn bị quản thúc tại gia.

B.2c. Lần thứ nhì: Ngày 29 tháng 11 năm 1991, trong phiên tòa chỉ vồn vẹn ba mươi phút, CSVN đã xử Bác sĩ Nguyễn Đan Quế 20 năm khổ sai và 5 năm quản chế vì "hoạt động lật đổ chính quyền". *Đến năm 1993, Bác sĩ Quế bị đưa đi lao động khổ sai ở trại K4 Xuyên Mộc (Bà Rịa) và ở trại K3 Xuân Lộc, cách Sài Gòn 80 cây số về hướng Đông Bắc. Mặc dù sức khỏe của ông ngày càng yếu, quản giáo CSVN vẫn tìm cách hành hạ ông bằng lao động khổ sai và biệt giam.*

C. Năm 1993 là lúc Tổng thống Bill Clinton vào ngự trị Tòa Bạch Ốc, là lúc ông ta nuốt lời hứa lần thứ hai với Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân căn cứ vào thư vận động tranh cử tháng 10/1992 về việc "ưu tiên cho Nhân quyền VN".

Quý vị sẽ nói không có một chính trị gia nào mà không thất hứa với cử tri vài chục lần, huống hồ mới có hai lần như Tổng thống đắc cử Bill Clinton? Vâng, chỉ hai lần trong vài tháng đầu của thời gian 8 năm lãnh đạo một quốc gia cho đến hiện giờ vẫn còn được thế giới trông chờ sự hỗ trợ.

Hai lần ông Clinton phản bội lời hứa mà hồi sinh con cọp đói Cộng sản VN đang hấp hối! Đó là giải tòa cấm vận vô điều kiện nhân quyền với Việt Cộng.

D. Bill Clinton và John Kerry tiếp máu cho con cháu Hồ Chí Minh

Năm 1993 khi Bill Clinton vừa đắc cử Tổng Thống, thì năm 1994 đã giải tòa cấm vận và 1995 giao thương với Việt Cộng. Còn John Kerry lúc ấy là Thượng Nghị sĩ Quốc Hội Hoa Kỳ cũng viết bài trên tạp chí Đại học Harvard tựa "**Looking Ahead**", trình bày lợi nhuận của thương gia Hoa Kỳ, rằng hiện các quốc gia đều có doanh gia vào Việt Nam khai thác thị trường, chỉ có người Mỹ chịu thiệt thòi vì còn bị chính phủ cấm vận kinh tế v.v...

Nữ ký giả Claudia Crosett của báo The Wall Street Journal đã viết bài bình luận, có đoạn rất chính xác cho tương lai đen tối của kẻ hám lợi: *"Nếu nước Mỹ thật sự vì hòa bình của vùng Á Châu, thì đừng vội giải tỏa cấm vận, cho tới khi nào Việt Nam có luật pháp và tôn trọng những điều ký kết với thế giới. Còn thương gia Tây phương nào tưởng Việt Nam nhân công rẻ, nháy vào mà tưởng là đi săn vàng thì sẽ có lúc phải bỏ của chạy lấy người hay mất cả người lẫn của".*

D.1. Rồi một bài khác với tựa có tên BS Nguyễn Đan Quế (nguyên văn tôi quên), tác giả Crosett viết tiếp về số phận của những nhà tranh đấu bất bạo động trong đó có Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, đại ý rằng: năm 1993 ông đang bị đưa đi lao động khổ sai ở Xuyên Mộc và Xuân Lộc, sẽ không bao giờ được trở về dù mãn án tù 20 năm, mà càng bị hành hạ khổ sai hơn cho đến chết. Bởi càng có nhiều người Mỹ vào VN làm ăn khi giải tỏa cấm vận kinh tế, VC muốn giữ một không khí XHCN ổn định cho doanh nhân an tâm kiếm tiền đây tui... v.v...

D.2. Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân điện thoại vào tòa Bạch Ốc, báo tin nội dung của tờ báo The Wall Street Journal này cho Tổng Thống Bill Clinton. Vài ngày sau, Bác sĩ Quân nhận được tờ WSJN có hàng chữ đồng ý với tác giả rằng *"Đúng vậy, thật là vậy!"* (It's true), có chữ ký tắt là "Bill" nữa.

D.3. Thế mà năm 1994, tức chỉ một năm sau khi vào tòa Bạch Ốc, chính phủ Clinton vẫn giải tỏa cấm vận vô điều kiện nhân quyền, và năm 1995 bình thường hóa bang giao, dù có bao nhiêu cuộc biểu tình phản đối của cộng đồng Việt Nam tỵ nạn Cộng Sản khắp nước Mỹ kể cả của các bà trong gia đình những người Mỹ mất tích (MIA/POW).

Từ đó CSVN sống lại và ra vô tự do tại Hoa Kỳ để tung đủ chiêu lũng đoạn, xóa lằn ranh Quốc-Cộng cho đến nay....

E. Thần dược nào chữa lành vết đau 40 năm Quốc Hận?

Vết đau quá sâu và vẫn âm ỉ rỉ máu, tìm được thần dược chữa lành như mò kim đáy biển! Nhưng duyệt lại nội dung buổi nói chuyện với các sinh viên trường Đại học Quốc gia Hà Nội hôm 6.3.2015 của Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, ta sẽ tìm ra hai khía cạnh bí quan và lạc quan.

E.1. Khía cạnh bí quan: Ông Đại sứ Ted Osius cho hay Bộ trưởng bộ Công an CSVN Trần Đại Quang sẽ sớm sang thăm Mỹ trong năm nay để bàn về vấn đề nhân quyền!

Là người đứng đầu bộ CA, Trần Đại Quang phải chịu trách nhiệm về hàng loạt các vụ vi phạm và đàn áp nhân quyền tại Việt Nam.

Kẻ cầm đầu lực lượng phản nhân quyền sang Mỹ nói chuyện nhân quyền, quả là một điều khó nín cười cho chế độ CS.

Thêm nữa, ông Ted Osius còn tiết lộ, Tổng bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng cũng sẽ sang Mỹ trong năm 2015. Việc này cũng gây vấn nạn cho thông lệ ngoại giao của Tòa Bạch Ốc.

Nguyễn Phú Trọng chỉ là người đứng đầu một đảng chính trị. Không hiểu thủ tục của Vatican như thế nào mà trước đây Đức Giáo Hoàng Benedicto 16 cũng tiếp TBT Đảng Nguyễn Phú Trọng. Nhưng thông lệ ngoại giao của Tòa Bạch Ốc thì khác. Vì vậy, việc tiếp đón vẫn đang là một vấn đề nan giải giữa hai bên Việt-Mỹ.

Đảng CSVN vẫn nằng nặc đòi phải được tiếp đón trong phòng Bầu Dục tại Nhà Trắng. Nguồn tin tiết lộ nói rằng phía CSVN tỏ ra không hài lòng vì Tổng thống Obama đã từ chối tiếp ông Trọng tại phòng Bầu Dục.

Hiện không rõ chính xác thời điểm sẽ diễn ra chuyến viếng thăm. Nhưng chuyến đi Mỹ của TBT Nguyễn Phú Trọng và Bộ trưởng Công an Trần Đại Quang hứa hẹn sẽ còn lắm chuyện cười ra nước mắt trong năm Ất Mùi 2015!

E. 1a. Mâu thuẫn Việt-Mỹ: Nói và Làm

Đại sứ Mỹ: Chúng tôi tin rằng cải cách bộ luật hình sự và dân sự, mở rộng những quyền tự do cá nhân – gồm cả quyền tự do trên Internet, và khuyến khích tư pháp độc lập – đóng vai trò trọng yếu cho sự thành công của Việt Nam".

Kinh nghiệm của người Việt tỵ nạn: Đó là Mỹ tin. Nhưng CS chỉ xài luật rừng thối. Vì họ chuyên môn nói một đằng làm một nẻo! Vả lại chính Boris Yeztsin còn quả quyết: "Chế độ Cộng sản chỉ thay thế chứ vô phương thay đổi" kia mà?

E.1b. Dấu son hay dấu than?

Đại sứ Mỹ: - Năm 2015, ngoài chuyến thăm Mỹ của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, chuyến thăm và làm việc của Bộ trưởng Trần Đại Quang chính là dấu son trong quan hệ Việt – Mỹ, không chỉ giúp hai nước xích lại gần nhau hơn mà còn thúc đẩy hợp tác toàn diện trong các lĩnh vực an ninh, kinh tế, quốc phòng, công nghệ, nhân quyền, văn hóa, ...

Người Việt tỵ nạn CS: - Công an và Đảng CSVN chỉ xích lại gần Mỹ để móc Dollars Mỹ thôi!

E. 2. Khía cạnh lạc quan: "Nothing is impossible" (Không có gì là không thể.)

Đại sứ Osius đặt ra những câu hỏi phác họa viễn kiến về mối bang giao tương lai giữa hai nước, câu trả lời "Nothing is impossible" (Không có gì là không thể) được nhắc đi nhắc lại như một điệp khúc, không chỉ bởi Đại sứ Mỹ mà còn bởi những khán giả ngồi bên dưới.

Vậy "mò kim đáy biển" cũng có thể mò được chứ sao không?

E.2a. Câu nguyện con Rồng Việt Nam chớp cánh bay cao thoát ngục Tàu Cộng:

Đại sứ Osius: - Với truyền thống 'con Rồng cháu Tiên,' Việt Nam đã tạo được cho mình một đôi cánh vững chắc để bay lên. Chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ sẵn sàng tiếp thêm sức mạnh cho Việt Nam bay cao và bay xa hơn nữa", Đại sứ Osius phát biểu tự tin bằng tiếng Việt.

Con cháu Rồng Tiên: - Thành tâm khẩn nguyện hồn thiêng Sông Núi ban cho Thần Dược chữa lành vết đau cho dân tộc Việt Nam.

E.2b. Các chính trị gia nên áp dụng Binh pháp Tôn Tử:

"Thứ nhất công Tâm, thứ hai công Lương, thứ ba công Đờn", tức đánh trận. Nên từ lâu rồi, đa số đều biết, VNCH thua trận không phải tại chiến trường mà tại các bàn hội nghị ở Hoa Thịnh Đốn, ở Paris.... Nghĩa là trong chiến tranh Việt Nam, Cộng sản đã tấn công được Tâm Trí những người Mỹ phản chiến như Jane Fonda, John Kerry, George McGovern, Bill và Hillary Clinton v.v... để họ chống lại chính phủ mình, thất hầu bao không cho viện trợ vũ khí cho VNCH nên mới có ngày Quốc hận 30.4.1975.

E. 3. Bác sĩ Nguyễn Đan Quế tranh đấu theo Binh pháp Tôn Tử

Việc thông tin cho các cơ quan truyền thông hải ngoại như báo Washington Post, sự trả lời phỏng vấn của bào huynh Nguyễn Quốc Quân với đài BBC như vừa trình bày là chiến thuật "công Tâm".

Ngày 11 tháng 5 năm 2015 sắp tới đây đánh dấu 25 năm ngày ông công bố Bản Tuyên Bố của Cao Trào Nhân Bản kêu gọi đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước, các chính phủ và nhân dân yêu chuộng tự do dân chủ khắp thế giới tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh bất bạo động đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải: Tôn trọng các nhân quyền căn bản của người dân Việt Nam. Phải trả lại cho người dân Việt Nam quyền được lựa chọn một thể chế chính trị phù hợp với nguyện vọng của mình qua các cuộc bầu cử tự do và công bằng dưới sự giám sát của Liên Hiệp Quốc v.v... là chiến thuật "công Tâm" hữu hiệu.

E.4. Nguyễn Đan Quế không còn đơn độc trên đường tranh đấu như xưa.

Năm nay Bs Quế 73 tuổi thọ. 25 năm trước khi công bố Bản Tuyên Bố của Cao Trào Nhân Bản, đường ông đi còn thưa thớt người. Những năm gần đây ta thấy ồn ào nhiều tuổi trẻ: Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, Lê Trần Luật, Lê Quốc Quân, Cù Huy Hà Vũ, Lê Công Định, BS Nguyễn Hồng Sơn, kỹ sư Đỗ Nam Hải, Tạ Phong Tần, Nguyễn Văn Hải (Blogger Điều Cây), Huỳnh Ngọc Chênh, Phan Thanh Nghiên, Trần Khải Thanh Thủy, Nguyễn Tiến Trung, ký giả Trương Minh Đức, Nguyễn Bắc Truyển, Lê Nguyên Sang, Bùi Thị Minh Hằng, Phương Uyên, Đình Uy, Huỳnh Thực Vy, Phạm Chí Dũng, Đặng Chí Hùng và còn nhiều nữa...

E. 5. Thần Dược: là tình yêu nước và ý chí phục vụ kiên trì của tuổi trẻ

Vết đau 40 năm Quốc Hận quá hằn sâu nên dù có Thần Dược cũng cần thời gian dài lâu mới chữa lành. Cuối cùng là nên luyện phép mầu: "Nothing is impossible" (Không có gì là không thể) và lời Đại Sứ Osius: truyền thống 'con Rồng cháu Tiên' sẽ thêm sức mạnh cho Việt Nam bay cao và bay xa hơn nữa. Đồng thời cũng cho phép ta vững tin rằng tội Ác của Cộng sản không thể tồn tại lâu dài!

Nguyễn Việt Nữ
(13.3.2015)

Một nén nhang cho ngày Tháng Tư Đen

*Người bạn anh có thể là bạn tôi
Một gã thanh niên miền bắc
Cũng có thể là tôi
Tôi cũng bị buộc vào nam "đánh giặc"*

*

*Chúng tôi sống vào thời cộng sản ngăn cấm
thông tin
Vào thời trên báo đảng ngập tràn lừa gạt
Đảng Cộng sản nói các anh là "ngụy quyền,
ngụy quân bán nước"
Đảng nói chúng tôi đang "giải phóng miền
Nam".*

*Là thanh niên ai không yêu tổ quốc?
Chúng tôi đi dọc Trường Sơn xé nát những
cánh rừng
Nào biết đâu xé nát một nửa tổ quốc mình.
Cảng đậu đùn hạt đậu
Máu đỏ da vàng...*

*Chúng tôi đi "Giải phóng miền nam"
Cái đầu non dại*

*Khẩu súng ngoại lai
Chúng tôi thi nhau gây tội ác
Có biết đâu gây tội với chính mình.
Bạn tôi bắn vào anh và bị các anh bắn lại
Hắn chẳng trở về
Cha mẹ chết rồi, hương khói chẳng ai lên.*

*

*Bài thơ này tôi viết tự trong tim,
Khi ai đó nở thói thác một lời xin lỗi
Chỉ mong nhận nó như nhận một nén nhang
Thắp cho đồng đội các anh mà bạn tôi,
và có thể cả tôi đã giết.*

*

*Sắp đến ngày chúng tôi chiếm Cao nguyên
Sắp đến ngày chúng tôi vào Huế*

.....

Sắp đến ngày Tháng Tư Đen

• **Nguyễn Xuân Nghĩa**
Hải Phòng Việt Nam đầu xuân 2015

"Cổ lai chinh chiến...!"

• Trần Đan Hà



Nỗi buồn đau lớn nhất của chiến tranh là nguyên nhân tạo nên và kết quả của cuộc chiến. Nguyên nhân thường là "chống ngoại xâm để bảo tồn Quốc tổ" nên mới có lý do để xây dựng một Quân đội hùng mạnh. Người Lính họ cũng có lý tưởng để chiến đấu, và sự hy sinh của người Lính mới cao cả. Muốn được như vậy thì cần phải vận dụng ý chí và tinh thần đoàn kết của toàn dân... Và kết quả của cuộc chiến là sau khi chiến thắng, có xây dựng được một xã hội Độc lập Dân chủ và Tự do để đem lại cơm no áo ấm cho toàn dân hay không? Đó là giá trị tinh thần và lý tưởng của mọi người dân.

Nhưng đối với cuộc chiến trong hơn hai mươi năm của Việt Nam, từ năm 1954 đến năm 1975, thì "hình như không hội đủ yếu tố để xây dựng chính nghĩa" vì cuộc chiến ấy không được "Độc lập" và đây là "Một cuộc nội chiến mang hình thức quy ước" nên những câu khẩu hiệu như: "Đi Theo Tiếng Gọi Non Sông" hay "Bảo Quốc An Dân..." đều là những tiếng rỗng. Nó không để lại cho người Lính một cảm giác tự hào nào. Có chăng chỉ những đổ vỡ chia ly, chết chóc và hận thù. Mà nạn nhân của cuộc chiến không ai khác hơn là Người Lính. Họ đã hy sinh cả quãng đời thanh xuân của mình để chiến đấu. Tinh thần chiến đấu của họ cũng chỉ muốn đáp ứng hoài bão của toàn dân... Nhưng đối với cuộc chiến thì bên nào cũng không thể hiện được hoài bão ấy. Vì bên nào cũng không thể tự chủ được, hay nói khác đều là nạn nhân của các thế lực phi nhân bản, phải chịu ảnh hưởng bởi tham vọng của các cường quốc, mà nạn nhân trực tiếp không ai khác hơn là những người Lính.

Nhưng cho dù ở bên nào đi nữa thì cũng phải xây dựng cho mình một "Chính Nghĩa" để chiến đấu, để hy sinh. Như miền Bắc thì "Giải Phóng Cho Đồng Bào" và miền Nam thì "Bảo Quốc Và An Dân". Nhưng thực tế thì có những nghịch lý mà không ai có thể giải thích được: "Những bàn tay dàn dựng" nên chiến tranh thì không ai biết. Những "mặc cả về quyền lợi" của hai bên thì chả ai hay. Bao nhiêu giao ước thì chẳng ai thấy. Do đó, đôi khi người chỉ huy ra lệnh

cho thuộc cấp có thể họ không biết mình đang ra lệnh, hay mình nói lại lệnh của người khác" ! Những hiệp ước đình chiến, hay những lời tố cáo nhau về việc "vi phạm hiệp định" cũng không biết ai soạn thảo, ai làm trong tài cho hai bên".

Cho nên đôi lúc người lính họ bị bế tắc trong nhận thức, nên cũng có những người "nổi loạn" với chính mình, nổi loạn với cảm giác cô độc, nổi loạn với ý thức bị bỏ rơi..., có người lại dùng men rượu để tìm quên. Như từ xưa lắm rồi, Vương Hàn đã diễn tả tâm trạng của người lính chiến "Đang tìm cái say để quên đi cái chết":

Túy ngoạn sa trường quân mạc tiểu
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi !
(Say ngoạn sa trường chàng chớ mĩa
Xưa nay chinh chiến mấy ai về ?!)

Mang một vẻ bi tráng của những người không may được sinh ra trong một giai đoạn đất nước lâm vào cảnh chiến tranh loạn lạc, không tìm ra lối thoát.

Đối với người Lính, người hy sinh thì đã có Tổ Quốc Tri Ân, người bại trận tuy phải chịu tù tội, nhưng còn có hy vọng để trở về đoàn tụ với gia đình vợ con, dẫu cuộc đời đã tàn tạ, tang thương.

Chỉ còn những người đã gởi lại chiến trường xưa một phần thân thể, mới là vấn nạn! Là một gánh nặng cho gia đình và xã hội. Vì ngày về của họ cũng là ngày gia đình của họ đã rách nát tả tơi. Cho nên lương tâm con người, do đó cũng đã cạn kiệt, chai đá. (Trong giai đoạn "hậu chiến tranh" đối với người lành mạnh cũng chưa chắc đã tìm đủ cái ăn cái mặc. Huống chi những người thương phế?). Cho nên người lành mạnh và người thương phế đều chung sống trong một hoàn cảnh ngang trái, thiếu thốn, hằng ngày cùng nhìn nhau với cảnh tình đắng cay, thì lòng dạ đau để mà thương xót, cảm xúc đau để đớn đau.

Nguyên nhân tạo ra cuộc chiến đã không có lý lẽ thuyết phục, đã không chân chính cho nên nói như thế nào đi nữa thì cũng chỉ là ngụy biện. Sự ngụy biện chỉ tạo nên chia rẽ và hận thù mà thôi.

Cuộc chiến Nam Bắc tương tàn trong hơn hai mươi năm qua, đã để lại một hậu quả vô cùng bi thảm nhất của lịch sử chiến tranh thế giới. Vì sau 40 năm chấm dứt chiến tranh, những chia ly, đổ vỡ, những mặc cảm và hận thù thì chưa có thể hàn gắn và hình như không bao giờ. Sự tồn tại với ý thức hệ ấy chính là vết thương chiến tranh đang còn mưng mủ trong tâm thức của cả dân tộc cho cả hai miền. Vì cho đến khi chấm dứt chiến tranh vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, sinh hoạt của "hai phe thắng thua" vẫn còn giữ lại một hình thức chiến tranh khác (chiến tranh tiêu diệt ý thức hệ về chính nghĩa... !).

Việc phe thắng trận tổ chức "Mùng Chiến Thắng" và phe bại trận lại làm lễ "Tưởng Niệm Ngày Quốc Hận". Nhưng hai phe chính là đồng bào ruột thịt với nhau ! Và chính ý thức hệ ấy cũng đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình cảm đối với người Lính không nhỏ. Người Lính của phe thắng trận thì được chăm sóc, được tưởng thưởng, được ghi công. Còn người Lính của phe bại trận thì bị trừng phạt, bị bỏ rơi...!

Đây là nguyên nhân (không biết vô tình hay cố ý) đã dựng nên bức thành trì kiên cố để ngăn chia tình thân đoàn kết của dân tộc, cắt đứt tinh thần hòa hợp hòa giải dân tộc, vì phe thắng trận không có lòng bao dung độ lượng đối với những người đã cùng đường, kiệt thế...!

Thế nhưng người lính của phe bại trận họ cũng còn may mắn được những vòng tay và tình thương của các tổ chức Hội đoàn và Tôn giáo đã âm thầm cứu trợ, tuy trong thời buổi khó khăn, thì còn đâu lá lành để đùm lá rách? Nhưng cũng có thể gọi là những "tấm lòng vô tướng" để an ủi và sưởi ấm tình người trong lúc khốn khó.

Xin lược qua những chương trình từ thiện đã cứu trợ Thương Phế Binh như sau:

Tại Quốc Nội:

• Những buổi phát quà cho Thương Binh QL/VNCH tại Chùa Liên Trì, Quận 2, Saigon:



Hàng năm vào các dịp lễ Tết hay lễ Vu Lan, tại Chùa Liên Trì Phường An Khánh, Quận 2, Thủ Thiêm, Sài Gòn, Hòa Thượng Không Tánh cùng quý Phật tử thường tổ chức buổi phát quà cho Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Mỗi phần quà tương trưng gồm: 1 bì thư 400.000 đồng + 5 ký gạo + 5 gói mì. Ngoài ra Hòa Thượng còn quan tâm đến quý Anh Em ở xa đến như là Tiền Giang, An Giang, Bình Dương, Bạc Liêu..., đã hỗ trợ mỗi Anh thêm 100.000 đồng tiền xe! Có một số anh em vì tàn tật già yếu, đến muộn, HT cũng giúp đỡ không bỏ sót anh em nào. Thêm nữa, các anh em còn được dùng bữa cơm chay thân mật đầy tình người tại chùa. Có những anh em cụt 2 chân thương tật quá nặng, các Phật tử khỏe mạnh đã cõng anh em xuống tận bàn ăn. Nhờ Chư Tăng và Phật tử mỗi người một tay giúp nên các buổi phát quà rất thành công.

HT thay mặt TPB/VNCH cảm niệm và Tri Ôn Công Đức của HT Thích Thiện Tâm và Ân Nhân Phật tử Hải Ngoại. Anh em cũng bày tỏ lòng biết ơn và ngưỡng mộ các Chư Tăng, Phật tử, quý Thầy cũng như quý Ân Nhân Hải Ngoại về tấm lòng từ bi bác ái.

Thế nhưng việc làm từ thiện này cũng không được sông sẻ cho lắm. Nên Hòa Thượng Không Tánh, một người khởi xướng hoạt động từ thiện giúp cho các

Tháng Tư



*Tháng Tư trước như bầy chim tan tác
Bay đi hoang theo vận nước nổi chìm
Thời gian vẫn không làm sao đổi khác
Nỗi đau buồn đang trĩu nặng con tim*

*Chim cánh mồi bay hoài trong gió lộng
Hồn đơn phương heo hút một quê tình
Khi dừng lại thấy chiều như giấc mộng
Buốt giấc đời theo nỗi nhớ khôn nguôi*

*Nghe hắt hẫng bước chân về phiêu bạt
Trăng lồi đời khuất cảnh giới tâm linh
Chiều nhạt nắng như nỗi buồn rụng hạt
Kỷ niệm xưa đâu nguyên vẹn bóng hình*

*Ngày nghiêng xuống em về qua lối nhỏ
Dáng thơ ngây trong đôi mắt không còn
Anh tìm kiếm sao thấy lòng nhưng nhớ
Mãi khuất chìm đâu thấy nữa mùa xuân*

*Trang nhật ký đã ghi nhiều cảnh tượng
Sóng muôn trùng xô đẩy bước trầm luân
Niềm hy vọng lặn trôi theo trăm hướng
Biết đâu tìm hạnh phúc cũng chia phần*

*Trời thấp thoáng bóng mây che tiền sử
Tháng Tư về xốt đặng cảnh nhục vinh
Theo ngày tháng vẫn bước đời vong lữ
Đang trôi dạt trong chiếc bóng lưu linh*

*Ngày về biết còn chạnh lòng yêu mến
Con đường xưa vẫn đón bước chân xa
Hay đời mãi như con thuyền không bến
Đậu hay đi cũng chẳng thấy quê nhà ?!*

• Trần Đan Hà

Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hòa ngay ở Sài Gòn cho biết thêm hoàn cảnh hoạt động bây giờ:

"Chương trình này đã có cả chục năm rồi. Bà con ở nước ngoài có ủng hộ tiền về để giúp cho người nghèo khổ, cứu trợ bão lụt, tôi mới trình lên Giáo Hội là số thương phế binh Việt Nam Cộng Hòa thiếu thốn, tật nguyền, không có ai đoái hoài đến nên tôi làm chương trình đó: mời về Chùa Liên Trì ăn cơm, phát quà. Rồi tôi ra ngoài Quảng Trị phát quà cho thương phế binh ngoài đó. Chương trình này làm cách đây cả chục năm rồi. Sau này có nhờ bác sĩ Hiến bên Pháp, ân nhân các nơi và Hòa Thượng Thích Viên Lý bên Mỹ ủng hộ về để làm. Thời gian sau này họ (Nhà nước) thấy anh em thương phế binh đông bất lợi nên họ cho công an canh gác và gây khó khăn. Sau đó, cách đây hai năm tôi gửi tiền đó qua bên Dòng Chúa Cứu Thế để tổ chức giúp chứ bên này 'họ' hay dòm ngó, chụp hình, gây khó khăn. Khi Dòng Chúa Cứu Thế tổ chức cách đây hai năm có chừng 200-300 anh em thương phế binh, sau đó bà con biết nên bây giờ quý linh mục ở Dòng Chúa Cứu Thế tiếp tục kêu gọi anh em thương phế binh đăng ký. Vừa rồi được sự giúp đỡ rộng rãi nên Dòng Chúa Cứu Thế đã phát cho trên 1.000 thương phế binh. Họ về đó ăn uống, ca hát, nhận quà nên tôi rất mừng. Tôi cũng mừng khi họ tụ họp đông đảo như thế. Chương trình chúng tôi dự định ra giêng này sẽ ra Quảng Trị, Thừa Thiên để phát quà cho anh em thương phế binh ngoài đó. Họ khổ lắm. Ở ngoài đó xa quá đôi khi đâu thể vào Sài Gòn để nhận quà được. (Trích).

Đến năm 2012 việc làm từ thiện tại chùa Liên Trì bị cấm, nên Thầy qua nhờ Dòng Chúa Cứu Thế đứng ra tổ chức. Các vị Linh Mục đều đồng ý nên mới có những ngày "Tri Ân Các Ông TPB/QLVNCH" như chúng ta đã nghe. Đặc biệt nhất là ngày:

"Lễ Tri Ân TPB-QL/VNCH 28.4.2014" tại Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn- Việt Nam.

Vào lúc 8 giờ ngày 28.4.2014, TPB từ nhiều tỉnh thành miền Nam tham dự buổi họp mặt Tri Ân Quý Ông TPB do Đức Mẹ Hàng Cứu Giúp Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn cùng gặp mặt và giao lưu với nhau do Giáo Xứ Đức Mẹ Hàng Cứu Giúp tổ chức.

Linh Mục Hồng Ngọc Thanh phát biểu trong buổi lễ như sau: *Việc tổ chức lễ Tri Ân TPB QLVNCH là sáng kiến của anh em Phật Giáo, đặc biệt là HT Không Tánh ở chùa Liên Trì. Năm ngoái định tổ chức tại đó nhưng bị công an làm khó để nên Thầy đã nhờ Dòng Chúa Cứu Thế tổ chức. Và tổ chức lần đầu tiên vào năm 2013. Năm nay đáp ứng sự mong mỏi của anh em TPB họ có những cơ hội để gặp gỡ nhau. Vì trong suốt một thời gian dài họ bị bỏ rơi không được ai chăm sóc cả. Đứng ra dù bên thắng trận hay bên bại trận họ phải được chăm sóc bởi vì họ là một người lính, họ là nạn nhân của chiến tranh nên họ cần phải được chăm sóc, nhưng nhà nước Việt Nam đã bỏ rơi họ trong suốt gần 40 năm qua. Cái việc bù đắp này không thể bù đắp cho những mất mát đó. Nhưng chúng tôi muốn làm một cái gì đó để chứng tỏ nghĩa cử của người Công Giáo, của đồng bào Việt Nam. Nhớ và ghi ơn những người đã đổ xương máu, đã để lại một phần xác thịt của mình trên chiến trường vì mảnh*

đất người Việt Nam này. Và đợt này chúng tôi tập trung hoàn toàn cho các anh em TPB bởi vì họ là những người cao quý hơn cả.

Theo ghi danh cho đến ngày 24-4 khóa số thì ghi danh được 422 người. Sau đó có rất nhiều người ghi danh nhưng chúng tôi không đủ khả năng tài chánh để tổ chức và hỗ trợ cho họ nên chúng tôi phải xin lỗi họ. Nên ngày hôm nay có một số chưa ghi danh nhưng họ muốn tham dự. Tài chánh cho việc tổ chức gồm một bữa ăn và một món quà cho mỗi ông TPB là 1 triệu đồng. Ban đầu chúng tôi chỉ chuẩn bị cho hơn hai trăm người nhưng đến ngày tổ chức thì con số lên gấp đôi. Nên chúng tôi kêu gọi sự ủng hộ của Đồng bào bốn phương trong nước có ngoài nước có Mỹ, Úc, Âu Châu. Đến giờ phút này Cha Thủ quỹ cho biết đã thu được 430 triệu đồng mới đủ bao thư quà tặng thôi. Chưa có chi phí cho bữa ăn trưa. Nhưng tôi nghĩ rằng, sau khi tổ chức họ ủng hộ thêm sẽ đủ. Xin cảm ơn Chúa tôi và cảm ơn các Anh Em TPB. (trích)



Hỏi: Sau buổi tổ chức này Cha có muốn làm gì tiếp theo cho TPB nữa không ?

Đáp: Sau này chúng tôi muốn làm rất nhiều chỉ sợ không có sức mà thôi. Và chúng tôi định tổ chức các nhóm để đi thăm viếng Anh Em TPB để xem những anh em không có ai chăm sóc bị bỏ rơi chúng tôi sẽ cho vào một danh sách riêng để tiện việc chăm sóc hơn trong năm. Có thể chúng tôi sẽ vận động mua bảo hiểm tốt nhất cho các anh em bệnh nặng, cần phải đi nhà thương liên tục. Đó là cái dự kiến. Xin anh chị em cầu nguyện cho việc này bởi vì hiện tại chúng tôi vẫn là hai bàn tay trắng. Chỉ mới bắt đầu suy nghĩ với Chúa chứ chưa có đồng nào cho kế hoạch cả.

Hiện diện trong buổi lễ Tri Ân hôm nay có quý vị chức sắc trong Hội đồng Liên tôn.

Linh Mục Giuse Hồ Đắc Tâm Bề trên và Chánh xứ Giáo xứ Đức Mẹ Hàng Cứu Giúp có đôi lời với các ông TPB và nói lên tâm lòng cao cả của các ông. Ngài cũng nói về kế hoạch và dự kiến sẽ tổ chức ngày TPB vào năm tới: *Bởi vì tôn chỉ của Dòng Chúa Cứu Thế chúng tôi là loan báo tin mừng cho những người nghèo, những người bị bỏ rơi và tôi nghĩ rằng anh em TPB là những người bị bỏ rơi gần 40 năm nay. Và chúng tôi nghĩ rằng mình phải có bốn phận mang tin mừng, mang niềm vui và nguồn an ủi đến cho các anh em cho nên chúng tôi mạnh dạn làm công việc này mà không sợ bị hiểu lầm !*

Tôi nghĩ rằng các anh em TPB hiện diện nơi đây cũng đón nhận tấm lòng của chúng tôi. Vì chúng tôi cũng chỉ có một tấm lòng còn việc đóng góp là do nhiều nhà hảo tâm trên khắp thế giới.

Tại Hải ngoại:

Trước tiên là Hội H.O Cứu Trợ Thương Phế Binh và Quả Phụ Việt Nam Cộng Hòa. P-O. Box 25554. Santa Ana. CA 92799. Hội Trưởng là cựu Trung Tá Nguyễn Thị Hạnh Nhơn. Hội này rất quy mô, hằng năm họ đều tổ chức "Đại Nhạc Hội Cám Ơn Anh" mỗi lần tổ chức đều thu trên nửa triệu đô la. Đặc biệt ĐNH Cám Ơn Anh kỳ 8 được tổ chức tháng 10 năm 2014 đã thu được con số kỷ lục là trên tám trăm ngàn đô là. Hội có trụ sở và nhiều người làm thiện nguyện để cứu xét hồ sơ. Và giúp đỡ rộng rãi cho hầu hết Anh Em TPB từ tỉnh Quảng Trị cho đến tỉnh cuối của Tổ quốc là tỉnh Cà Mau. Nên nói chung là quy mô nhất thế giới. Ngoài ra tại Hoa Kỳ tiểu bang nào cũng có Hội Cứu Trợ TPB.QLVNCH cả. Như Hội Ái Hữu Cựu SVSQ TB Thủ Đức, Gia đình 81 Biệt Kích Dù và Lực Lượng Đặc Biệt, Gia đình Mũ Đỏ Việt Nam, Trường Võ Bị VN. Ngoài ra còn tổ chức chương trình thăm viếng và chăm sóc phần mộ của các Tử Sĩ tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa trong những năm qua.

Tại Âu Châu thì đặc biệt nhất là ở Pháp có Hội Nạng Gỗ, Hội Trưởng là ông Nguyễn Quang Hạnh hoạt động bền bỉ từ nhiều năm nay.

Nhóm Thiện Nguyên của Bác Sĩ Phan Minh Hiền cũng đã giúp đỡ rất nhiều cho TPB.

Tại Đức thì có Hội Cứu Trợ TPB.QLVNCH-Đức Quốc với Hội Trưởng là ông Hoàng Tôn Long cũng đang hoạt động trong chương trình cứu trợ. Hội còn cung cấp hồ sơ TPB cho các ân nhân mỗi lần về thăm quê hương mang theo về để tùy nghi giúp đỡ...

Ngoài ra còn nhiều nhóm "Chiến hữu" với nhau đã tự phát, trong tình thần tìm lại một chút tinh "Huynh Đệ Chi Bình", đã sẵn sàng chia xẻ cho nhau ngọt bùi.

Cùng với mấy năm qua, khi tình hình "Biển Đông dậy sóng", người dân trong nước đã tổ chức lễ Truy Niệm Cố Trung Tá Ngụy Văn Thà và 72 Chiến Sĩ Hải Quân đã hy sinh trong trận chiến Trung Cộng xua quân cưỡng chiếm quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Còn tổ chức thêm chương trình "Bầu Bí Tương Thân" để giúp đỡ cho những Cô Nhi Quả Phụ... là những công việc Từ Thiện mang màu sắc Nhân Bản đầy tình người, họ vừa nhịp nhàng, uyển chuyển và kiên trì đã đem lại cho "Những kẻ khốn cùng" nguồn an ủi vô biên. Khiến cho họ quên đi những hận thù, quên đi những đắng cay mà cuộc đời đã dành cho họ. Cũng như cho họ một niềm tự hào là đã được cầm súng để bảo vệ "Tổ Quốc Và Đồng Bào".

Nhờ Lịch Sử đã chứng minh điều đó, lịch sử đã trả lại cho họ tinh thần cao quý đó, qua sự xác tín và tuyên bố của Nhà Nước Việt Nam (sau vụ biến động ở Biển Đông): "*Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam, trước năm 1975 do Chính Quyền Việt Nam Cộng Hòa ở miền Nam quản lý. Năm 1972 Trung Cộng đã xua quân đánh chiếm một số đảo...!*)

Xin chấp tay nguyện cầu cho các Anh Thương Phế Binh với những ngày cuối đời được tìm thấy những giây phút hạnh phúc, như lời một bài hát: "*Xin cho*

một người vừa nằm xuống thấy bóng thiên đường cuối trời thành thang"... !

Trần Đan Hà

(Viết để tưởng niệm 40 năm ngày Quốc Hận 30.4.75)

PHÂN ƯU

Được tin buồn, thân phụ của anh Nguyễn Tích Phùng cũng là nhạc phụ của chị Đàm Thị Bích Liên, là:

Bác NGUYỄN VĂN QUẢNG

Pháp danh Thiện Tâm

Sinh năm 1925

Đã mệnh chung ngày 20.02.2015

tại Saigon, Việt Nam;

hưởng thọ 90 tuổi.

Chúng tôi xin thành thật phân ưu cùng anh chị Phùng-Liên và đại gia đình tang quyến; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho hương linh Bác Thiện Tâm Nguyễn Văn Quảng sớm được vãng sanh miền Tịnh Độ.

• Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa, Trần Ngọc Thạch, Nguyễn Hữu Huấn, Nguyễn Chí Thanh, Lê Văn Tám-Nguyệt, Dì Tám Sương, Dì Năm Thanh Hương, Tạ Ngọc Hoa, Trát-Liễu và Tông-Chiêu (New York/Hoa Kỳ).

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Nhạc phụ của cô Diệu Danh Vũ Mai là:

Ông TRẦN VIẾT CHƯƠNG

Pháp Danh Minh Đức

Sanh ngày 25.10.1925 tại Vinh

Tạ thế ngày 01.02.2015 lúc 14g20

tại Mühlheim a.Main - Đức Quốc

Thượng thọ 90 tuổi

Chúng tôi thành tâm chia buồn cùng với cô Diệu Danh và đại gia đình Tang quyến, đồng thời nguyện cầu Đức Phật A DI ĐÀ từ bi phóng quang tiếp độ Hương Linh cụ Minh Đức vãng sanh về miền Cực Lạc của Ngài.

Gđ. Thị Tâm Ngô Văn Phát (Đức)

Gđ. Việt Nữ Nguyễn Kim Anh (Mỹ)

Nhờ Thông Báo

Chúng tôi có tìm thấy một hài cốt của một người lính đã chết trận tại Nha Trang, thuộc tỉnh Khánh Hòa có thẻ bài ghi rõ họ tên: NGUYỄN VĨNH LÂN, số quân: 681137969, loại máu O+. Nếu ai là thân nhân nói trên xin vui lòng liên lạc Đ. T **0935.899.347** gặp Ni Sư Thông Mẫn. Nhờ quý vị chuyển email này đến những người mình quen biết may ra chúng ta có thể tìm được thân nhân của người quá cố được đoàn tụ với gia đình. Đây là việc làm nhân đạo, xin chuyển tiếp.

Xin cảm ơn.

Khánh Thành Trang Trại

Lệnh trục xuất và mười giờ làm việc với an ninh Việt Nam

LTS: Bài viết dưới đây được tác giả gửi đến HT. Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác và Phù Vân (còn có bút danh là Tùy Anh), Chủ bút báo Viên Giác, Hannover, Đức – là 2 vị „được“ nhân viên Bộ Công An Việt Nam nhắc đến trong bài viết này.
(Viên Giác)



Tác giả Đỗ Trường (bên phải)

"Tên tôi Đỗ Trường địa chỉ CHLB Đức, những bài viết của tôi là suy nghĩ cá nhân có thể đúng, sai. Tôi là người dốt và không thích chính trị, do vậy tôi không tham gia bất cứ đảng phái, tổ chức, hội đoàn nào. Hà Nội ngày 7.3.2015 Đỗ Trường".

• Đỗ Trường

Vậy là 9 năm tôi mới được trở về Việt Nam. Thời gian dài phải ngăn cách với quê hương ấy, nguyên nhân có lẽ bởi bài *"Không Cảm Thấy Tự Hào Khi Là Người Việt..."* của tôi, viết về thực trạng sĩ hão, tự sướng trong cộng đồng người Việt cùng một số nhược điểm của Đại sứ quán Việt Nam tại Đức. Và từ đó, tôi không nhận được Visum nhập cảnh vào Việt Nam, dù đã có vài lần đệ đơn. Mãi đến năm 2013, Lãnh sự quán Việt Nam ở Frankfurt/M cấp giấy miễn thị thực có giá trị 5 năm, một cách bất ngờ, khi tôi đặt đơn. Nhưng cảm hứng về nước lúc đó trong tôi không còn nữa. Gần đây do gia đình, bạn bè thúc giục, nên tôi đã đặt vé của hãng hàng không Vietnam Airlines theo lịch trình: Ngày mừng một Tết từ phi trường Frankfurt bay về Hà Nội vào sáng mừng hai Tết Ất Mùi 2015. Ngày 7.3.2015 (dương lịch) từ Hà Nội bay vào Sài Gòn. Và ngày 12.3.2015 từ Sài Gòn về thẳng Đức.

Máy bay hạ cánh xuống phi trường Nội Bài vào 6 giờ 40 sáng mừng hai tết. Trời Hà Nội hửng nắng, sân bay vừa xây xong còn ngai ngái mùi vôi vữa. Tôi bước ra khỏi máy bay với tâm trạng buồn vui lẫn lộn. Vui,

bởi anh chị em tôi đang đứng chờ ngoài khung cửa kính kia. Buồn, bởi có thể tôi sẽ bị trục xuất ngay về Đức như một số trường hợp khác, dù đã có Visa nhập cảnh hay giấy miễn thị thực...

Và ngày Tết, dường như nhân viên an ninh làm việc cũng nhanh gọn hơn. Hộ chiếu của tôi được rọi qua máy... chỉ một phút chờ đợi, người sỹ quan trẻ cộp con dấu nhập cảnh chắc nịch vào trang bên cạnh giấy miễn thị thực. Cầm lại cuốn hộ chiếu, bước chân tôi nhẹ như trên không, bởi đã nhìn thấy những cánh tay đang vẫy của các anh, các em và các cháu tôi đang sau hàng rào chắn trước mặt.

Đường về nhà rút ngắn lại không hẳn vì ngày Tết Hà Nội ít xe cộ và vắng lặng hơn, mà còn bởi nỗi mừng và những câu chuyện không đầu, không cuối nổ như ngô rang trên xe...

Hơn hai tuần trôi đi quá nhanh, những kỷ niệm đẹp với gia đình, bạn bè cũ, mới gieo vào lòng và dính chặt trong tâm khảm tôi. Tuy nhiên, từ sau ngày mừng 6 Tết thảnh thơi lại có những cú điện thoại tự xưng với những cái tên lạ hoặc nhận là bạn bè tôi ở Đức gửi đến anh và em tôi. Công an hộ tịch nơi em tôi cư ngụ, nhắc tôi ra đăng ký tạm trú. Và lần cuối công an quận và thành phố mời anh tôi ra để trao đổi về tôi. Tôi muốn đi cùng, nhưng anh nói không cần thiết. Khi trở về, tôi hỏi, anh cười không tỏ vẻ bực bội: Không có vấn đề gì. Nhưng nhìn gương mặt anh, tôi nghĩ, anh cố kìm nén cảm xúc.

Thứ bảy ngày 7.3.2015 gia đình và bạn bè tiễn tôi ra sân bay Nội Bài khá đông. 12 giờ tôi đến quầy Check vé và hành lý cho chuyến bay 13 giờ 15 phút vào Sài Gòn. Khi cô nhân viên hãng hàng không kiểm tra đi kiểm tra lại vé và cầm hộ chiếu đi đâu đó một lúc, tôi đã có cảm giác chằng lành. Nhưng sợ mọi người lo lắng, nên tôi im lặng. Ngay sau đó, tôi từ biệt mọi người để vào phòng chờ cách ly. Lúc này, trong phòng khá đông người chờ đi Huế và Đà Lạt. Loanh quanh một hồi, tôi đứng vào hàng chờ cửa số 9, khi nghe thông báo hành khách đi Sài Gòn ra máy bay từ cửa này. Khoảng chừng 12 giờ 30 phút, hành khách bắt đầu rục rịch lên máy bay. Tôi xốc lại túi đeo trên vai, định bước đi. Từ phía sau, hai công an vọt lên chặn lại và bảo: Mời anh đi theo chúng tôi có chút việc. Tôi hiểu, việc chằng lành đã đến. Tuy trong lòng rất bực, nhưng tôi vẫn giữ được bình tĩnh:

- Các anh làm thế này, sẽ lỡ chuyến bay của tôi.
- Không mất nhiều thời gian của anh đâu.

Hai người công an dẫn tôi vào căn phòng phía sau cửa hàng ăn và bán đồ lưu niệm. Trong phòng có mấy người an ninh trẻ và một người mặc thường phục khó đoán tuổi. Bởi nhìn rất hom hem, lưng còng còng hình con tôm. Đầu tóc bơ phờ, da sần sùi nổi mụn. Dường như bộ quần áo không hợp với khổ người, làm chiếc đũng quần bỏ lủng phùng sau đít như con nít đang đeo tã vậy.

Vừa bước chân vào phòng, một trong hai người cảnh sát đề nghị tôi cho kiểm tra hộ chiếu và đưa điện thoại cho anh ta. Đưa cuốn hộ chiếu, còn điện thoại ở trong túi quần, tôi lấy ra, cầm trên tay. Bất ngờ, anh ta thò tay rút mạnh, lấy đi. Tôi giải thích,

đây là tài sản và bí mật cá nhân và điện thoại này chỉ có thể sử dụng được ở Đức. Thật vậy, trong thời gian ở Hà Nội, tôi sử dụng điện thoại của anh tôi, trước khi vào phòng chờ, tôi đã đưa lại cho anh ấy. Anh ta bảo, em cũng không muốn như vậy, nhưng vì nhiệm vụ, mong anh "Nguyên" thông cảm, hợp tác. Tôi hơi bị sưng người bởi bị gọi nhầm tên:

- Tôi tên Trường, Đỗ Trường.

Anh ta xin lỗi và cầm cuốn hộ chiếu, điện thoại đưa cho người mặc thường phục.

Tôi nhìn thẳng vào người này, hỏi: Anh là ai? Bởi lúc đó tôi vẫn nghĩ, anh ta là người chỉ điểm, hay người bụi đời lang thang nào đó. Khi anh ta chia cái thẻ đỏ và tự giới thiệu là Tuấn, tôi mới tin đó là công an. Và sau này, tôi mới biết Tuấn là trưởng ca trực hôm đó. Tôi hỏi Tuấn lý do và nhắc lại câu:

- Các anh làm thế này sẽ lỡ chuyến bay của tôi.

- Chúng tôi sẽ bố trí cho anh đi chuyển tới.

Và Tuấn nhấn mạnh: Chúng tôi giữ anh lại, bởi anh không đăng ký tạm trú. Anh có biết luật pháp Việt Nam, người nước ngoài nhập cảnh phải đăng ký tạm trú không? Tôi bảo không biết, hơn nữa tôi không ở một nơi cố định, khi ở nhà anh chị em, khi ở nhà bè bạn, hoặc về thăm quê. Vâng! Có thể đây là lỗi, nhưng tôi tin, nó không phải lý do chính các anh giữ tôi.

Tuấn không trả lời ngay, mà đưa cuốn hộ chiếu cho người công an đứng cạnh, bảo đi lấy lại hành lý của tôi. Rồi quay lại: Anh "Nguyên" những bài viết của anh sâu sắc lắm. Anh cứ ở Hà Nội, rồi về thẳng Đức, có lẽ đỡ rắc rối cho chúng tôi và anh.

Lúc này, tôi không nghĩ Tuấn cũng nhầm tên tôi, mà sự nhầm lẫn này dường như có chủ đích. Có thể họ nghi tôi còn một bút danh khác tên Nguyên, hay họ đang đi tìm người tên Nguyên chăng? Tôi nhắc cho Tuấn biết, tên tôi là Đỗ Trường. Và tôi lại nhận được một lời xin lỗi từ Tuấn.

Như vậy, họ cố tình ngăn cản không cho tôi vào Sài Gòn, những truyện, bài viết phê bình của tôi mới là nguyên nhân họ giữ tôi lại. Tuy nhiên tôi vẫn bình tĩnh: Là người dốt về chính trị và cũng không thích chính trị, nên những bài viết của tôi chỉ là tư tưởng cũng như suy nghĩ cá nhân mà thôi.

Tuấn cười, đọc anh, tôi không nghĩ anh là người dốt chính trị. Và chúng tôi cũng biết gia đình dòng họ bên ngoài anh có nhiều người có công với đất nước, chế độ và đã nắm giữ nhiều chức vụ quan trọng của Đảng và nhà nước. Tuy nhiên anh lại có những suy nghĩ rất khác...

Đang diễn thuyết, chuông điện thoại chọt reo, Tuấn bước ra ngoài nói chuyện. Cùng lúc, người công an trẻ đã đẩy xe hành lý của tôi về. Lúc sau, Tuấn quay lại cùng ba người công an và bảo tôi:

- Chúng ta chuyển sang khu T2 để làm việc.

- Như vậy, buộc tôi phải chuyển, phải không anh Tuấn?

- Mong anh hết sức thông cảm, lệnh của cấp trên, tôi cũng không muốn như vậy.

Theo tôi là bốn nhân viên an ninh đi xuống tầng dưới để ra ô tô chạy sang khu T2. Hành lý của tôi đã

được cho lên thùng, tôi ngồi giữa hai người an ninh ở hàng ghế dưới. Tuấn lùi lại, đi xe sau. Xe đến khu T2, khi bước vào thang máy, tôi hỏi người an ninh trẻ đẩy xe hành lý: Tại sao lại đưa tôi lên đây? Anh ta bảo, có lẽ tối nay, anh bị trục xuất về Đức. Rồi anh ta kể: Hôm mừng hai Tết, trước giờ máy bay hạ cánh 4 tiếng, bọn em đã biết anh về, từ hãng hàng không. Dù trong điện còn cấm, nhưng xét thấy đã lâu anh không về, hơn nữa là ngày Tết, do vậy để cho anh nhập cảnh. Nếu anh đừng đi Sài Gòn, có lẽ điều rắc rối này không xảy ra.

Tôi được đưa vào căn phòng hình như dưới tầng hầm. Phòng khá rộng, trong cùng có một công an mặc thường phục đang ngồi làm việc. Từ giữa phòng có chiếc bàn dài nối liền đến bức tường bên trái. Xung quanh lẩn quất khá nhiều máy móc, đồ đạc. Nhìn vào ta có thể nghĩ ngay, đó là nơi thẩm vấn hay hỏi cung của cơ quan công quyền. Góc đối diện với cửa ra vào, kê một bộ sofa nhỏ. Để hành lý vào phòng, mấy người an ninh bảo tôi nghỉ ngơi, tí nữa quay lại dẫn đi ăn.

Ngồi xuống sofa, mùi sơn tường hôi nồng làm tôi hơi khó thở. Khi tôi hỏi người cảnh sát có thể mở cửa phòng ra không. Lúc này, anh ta mới ngẩng mặt lên. Một thanh niên còn rất trẻ. Anh ta bảo, khu này do Nhật vừa xây xong, do vậy chỗ nào cũng nặng mùi sơn, mùi hóa chất cả. Tuy vậy, anh ta vẫn đứng dậy mở hé cửa ra vào và đưa cho tôi chai nước, bảo: Chú uống đi cho đỡ khô cổ. Trong câu chuyện, tôi biết bố anh ta ít tuổi hơn tôi và đang làm thợ nấu ăn (Chefkoch) cho một nhà hàng ở München (CHLB Đức) cách nhà tôi chừng 400 km. Không biết do tính nghiệp vụ hay do còn trẻ, anh ta nói chuyện và có những câu hỏi khá (hồn nhiên?) ngây ngô về nước Đức cũng như cuộc sống. Khi tôi cho biết mức lương (khoảng chừng) của người thợ nấu ăn (như bố anh ta) ở thành phố München, làm anh ta giật mình: Bố cháu lương cao thế mà chẳng bao giờ nói với cháu. Lần này, dứt khoát cháu phải xin tiền bố để mua ô tô...

Chừng nửa giờ sau, Tuấn cùng mấy người đến bảo tôi đi ăn. Tuy bụng cũng như người còn ấm ách, căng phồng, nhưng muốn thoát ra khỏi căn phòng bí bức này, tôi đi theo họ. Tuấn đưa tôi vào quán ăn trên tầng cao, trước mặt là những tấm kính trong suốt. Ngồi đây, có thể quan sát được những chuyến bay đang cất và hạ cánh. Quán lúc này khá đông khách, nhưng chủ yếu vẫn là sắc màu an ninh cảnh sát. Trong khi chờ đợi đồ ăn, Tuấn thông báo, tôi sẽ phải trở về Đức trong chuyến bay hãng hàng không Vietnam Airlines vào 22 h 30 tối nay. Tuy đã lường trước, nhưng tôi vẫn không kìm được cảm xúc của mình:

- Như vậy, các anh cố tình trục xuất, trong khi tôi được phép nhập cảnh của chính phủ Việt Nam. Và chương trình du lịch, quyền con người của tôi đã bị các anh chà đạp... Vậy ai là người ký quyết định trục xuất này và nó đâu?

Mặt Tuấn dường như không có một chút biểu cảm:

- Chúng tôi chỉ là những người chấp hành lệnh (miệng) từ cấp trên và phải làm cái điều không muốn này. Hơn hai tuần, chắc hẳn anh đã đủ thời gian thăm thú gia đình và bạn bè. Chúng tôi theo anh cũng mệt mỏi lắm rồi. Rất may, anh không tham gia hội họp, tổ chức nào. Giả dụ như anh cố tình đi Sài Gòn, điều đó bất lợi cho anh, cho bạn bè anh và cả chúng tôi nữa.

Biết nói tiếp cũng vô ích, nên tôi lặng im nhìn đĩa cơm rang đang bốc khói, mà ghen đặng không thể ăn...

Tôi buộc phải chấp nhận về Đức, sau đó đề nghị Tuấn thông báo cho bạn tôi ở Sài Gòn và gia đình tôi khỏi lo lắng. Tuấn chấp nhận, nhưng đến tối, tôi hỏi lại. Tuấn bảo, cấp trên chỉ cho phép điện cho bạn tôi ở Sài Gòn, không phải ra đón tôi. Còn không được phép thông báo cho gia đình tôi biết, tôi sẽ bị trục xuất về Đức.

Ăn xong, Tuấn bảo tôi: Bây giờ phải về phòng, người của Bộ xuống làm việc với anh. Tôi đứng dậy, định trả tiền, Tuấn đưa tay ngăn lại, tiền ăn trách nhiệm chúng tôi phải trả.

Tôi và hai người công an vừa về phòng, thấy Tuấn cùng ba an ninh trên Bộ vào. Sắp xếp chỗ ngồi, máy móc xong, họ mời tôi ra bàn. Ba nhân viên an ninh ngồi liền nhau, đối diện với tôi qua chiếc bàn dài. Người ngồi trong cùng lớn tuổi nhất và có vẻ là cấp trên. Hai người còn lại còn khá trẻ, khoảng chừng ba lăm, bốn mươi. (Buổi tối, trước khi lên máy bay về Đức, có một an ninh cho tôi biết, cả ba đều trong phòng (tổ) Tây Âu thuộc Cục tình báo, Bộ công an. Người lớn tuổi đang phụ trách an ninh của Sứ quán Việt Nam tại Đức).

Ngồi xuống ghế, tôi nói luôn:

- Nếu đây là cuộc hỏi cung, tôi cần luật sư và người giám định của Đại sứ quán Đức.

Người lớn tuổi nhất trả lời:

- Ở đây không như ở Đức, không có luật sư và người của Sứ quán.

- Nếu vậy, tôi coi đây là cuộc nói chuyện bình thường, nếu các anh muốn. Và tôi không trả lời câu hỏi của các anh, nếu tôi không thích.

Cả ba đều im lặng. Người lớn tuổi lên tiếng trước:

- Anh cho biết một chút về bản thân mình?

- Tôi không trả lời anh câu hỏi này.

- Vậy nói về những truyện ngắn và bài viết của anh nói xấu ngành công an, nói xấu lãnh tụ và dùng từ ngữ nặng nề mạt sát đường lối đối ngoại của nhà nước, ở đây là vấn đề biên giới hải đảo.

- Tôi xin nhắc lại, đã nhiều lần tôi nói và viết, là người dốt cũng như không thích chính trị, do vậy những bài viết phê bình của tôi là tư tưởng, suy nghĩ cá nhân có thể đúng, sai cũng là chuyện bình thường. Người an ninh ngồi ngoài cùng đọc một đoạn về truyện ngắn "*Tiếng Khóc Của Xuân*" tôi viết cách nay đã trên một phần tư thế kỷ và cho rằng, nói xấu chủ tịch Hồ Chí Minh. Thật ra, truyện này tôi viết về thân phận của một cô kỹ nữ, xuất thân từ gia đình gia giáo. Ngày còn nhỏ cô nhận được nhiều phiếu bé ngoan Bác Hồ. Lớn lên cô bị chính xã hội này xô đẩy,

từ một nữ sinh hiền lành thành kỹ nữ bán dâm. Trong cùng cực không lối thoát (của đêm giao thừa) bị truy bắt vào trại phục hồi nhân phẩm, cô đã hóa điên nhảy lên bàn múa may quay cuồng, xé nát những phiếu bé ngoan và giật ảnh Hồ Chủ Tịch vút toẹt xuống đất... Hình ảnh này có nhiều cách hiểu. Hiểu như thế nào là cảm nhận hay nhận thức của mỗi người đọc. Tôi đề nghị các anh, không nên hiểu một cách máy móc, rồi đánh giá một cách chủ quan vội vàng.

Viên an ninh ngồi giữa cho rằng, truyện ký "*Chuyện Ở Quê*" của tôi nói xấu ngành công an. Truyện này, tôi viết từ câu chuyện có thật của một người sĩ quan công an trẻ quê Hưng Yên, tham gia phá vụ án buôn ma túy ở vùng núi phía Bắc. Do vào vai con buôn ma túy, nên anh đã phải hút, sau đó bị nghiện. Chuyên án kết thúc, anh bị sa thải khỏi ngành bởi chưa cai dứt cơn nghiện. Câu chuyện này, tôi muốn chuyển tải đến người đọc về tình người trong một xã hội đảo điên nói chung, chứ không nhất thiết một con người hay một ngành...

Tôi đang nói, viên an ninh này, bất ngờ đập tay xuống bàn, quát: Anh đừng có ngụy biện nữa...

Quả thật, khi viết có khi tôi nổi nóng hoặc công kích đến tận cùng những vấn đề mình cho là không đúng. Ngược lại, ngoài đời với gia đình, bạn bè, kể cả những người xa lạ, dường như tôi ít khi nổi cáu mà thường hay kìm chế, nín nhịn. Nhưng trước hành động của viên an ninh này, làm tôi nổi nóng đứng dậy chỉ tay:

- Cậu chỉ đáng tuổi em út, con cháu tôi, sao lại vô lễ vậy!

Viên an ninh ngồi trong cùng và mấy công an đứng ngoài đến can ngăn, buộc cậu ta xin lỗi và chống chế một cách lặc lợng: Em vẫn gọi anh là anh đấy chứ!

Tuy nhiên, viên an ninh này vẫn tiếp tục diễn thuyết: Đã trải qua nhiều năm học tập ở Đức và đã đi thăm thú nhiều nơi. Từ thực tế này, nên anh ta nhận thấy, dù chúng tôi đã mang quốc tịch Đức, nhưng chỉ được coi là công dân hạng hai...

- Vâng! Đây là suy nghĩ của cá nhân anh, với chúng tôi không tự ti như vậy. Xã hội Đức đã mở cửa cho tất cả những tài năng và mọi cố gắng của bất kỳ ai đều đem lại kết quả. Như Phó thủ tướng Đức gốc Việt, hoặc như hai con gái tôi cựu cầu thủ bóng bàn đội tuyển trẻ quốc gia CHLB Đức, hiện đang chơi cho hạng nhất của Đức (1 Bundesliga) như các anh đã biết và còn nhiều gương mặt con em gốc Việt trên nhiều lĩnh vực khác. Bản thân chúng tôi gần ba mươi năm sống và làm việc ở Đức chưa khi nào bị hàng xóm kỳ thị. Mà ngược lại, tuy chỉ là một thợ lắc chảo, rót bia, nhưng bằng sự cố gắng của mình, chúng tôi đã có nhà riêng cuộc sống rất ổn định trước sự tôn trọng của xã hội và con người. Cái chính, chúng tôi được nói, được quyền phê phán bất kỳ ai, khi cảm thấy việc làm của họ không đúng...

Viên an ninh lớn tuổi cắt ngang lời tôi và cho rằng bài "*Tổ Quốc Tôi Con Tàu Đã Mắc Cạn*" đã có những suy nghĩ sai lệch đường lối lãnh đạo của Đảng về biên giới hải đảo. Trong đó có những câu sắc và nặng nề

như yếu hèn, nhu nhược để gán cho các cấp lãnh đạo. Tôi khẳng định, bài viết này phê phán hành động bỉ ổi, đê tiện, vô học của Lê Hồng Cường, một lãnh đạo hội người Việt. Ông này, đã nháy lên sân khấu giết thơ về biên giới hải đảo của nhà thơ Thế Dũng đang đọc, trong ngày biểu tình chống giặc Tàu.

Để chứng minh cho tài năng, đường lối lãnh đạo uyển chuyển của Đảng, của Hồ Chủ Tịch, viên an ninh này đã đưa hình ảnh Lê Lợi đã lấy mỡ viết trên lá, để kiến khẩn đực thành tên mình, thu phục lòng người, đã làm nên chiến thắng. Vậy có đáng tự hào không?

Vâng! Tôi rất tự hào về Lê Lợi. Tuy nhiên, có thể không đồng ý với sự so sánh cũng như những suy nghĩ của các anh, nhưng tôi vẫn ngồi nghe các anh nói và tôn trọng những suy nghĩ đó.

Cũng vẫn viên an ninh này, cho rằng, bài viết "*Không Cảm Thấy Tự Hào Khi Là Người Việt...*" của tôi tuy hay, nhưng với cái tựa đề này không thể chấp nhận được. Đột nhiên, anh ta rút bản copie bài "*Tùy Anh, Từ Tháng Tư Buồn Đến Nỗi Đau Biệt Xứ*" (*) hỏi tôi:

- Anh quen Tùy Anh từ khi nào?

- Biết tên tuổi nhau từ mấy chục năm trước. Gặp nhau chỉ một lần vào mùa hè năm ngoái, khi cùng nhau đón nhà thơ Trần Trung Đạo, tác giả của bài "*Đổi Cả Thiên Thu Tiếng Mẹ Cười*" từ Mỹ sang, như tôi đã viết trong bài.

- Anh nghĩ sao về Hòa Thượng Thích Như Điển?

- Là người có kiến thức uyên thâm, viết nhiều, rất đáng kính.

- Anh có biết chùa Viên Giác thuộc Giáo hội VN thống nhất, chứ không vào Giáo hội VN?

- Với tôi thuộc về đâu không quan trọng. Không thích chính trị, nên tôi không để ý điều này. Biết rằng, lúc nào tôi cũng gọi Hòa Thượng Thích Như Điển là thầy và xưng con.

- Anh có hay đi chùa không?

- Rất ít, vì không có thời gian.

- Kể cả chùa Linh Thiú?

- Tôi chưa bao giờ đến chùa này.

- Tôi có đọc truyện "*Sau Tiếng Chuông Chùa*" anh có nhắc đến chùa này.

- Đó chỉ là một truyện ngắn.

- Anh có quen Người Buôn Gió? .

- Gặp một lần, khi nhà xuất bản Vipen ra mắt tập *Thơ Người Việt Ở Đức*.

- Anh thấy những bài viết của Người Buôn Gió thế nào?

- Ít đọc, nên tôi không thể nói nhiều.

- Văn của Lê Minh Hà thế nào?

- Tôi chưa đọc, nên không thể nói.

- Còn văn của Nguyễn Văn Thọ?

- Đã đọc một số truyện ngắn, nhưng không phải là thứ văn tôi thích.

- Sa Huỳnh là tên hay bút danh?

- Tôi không biết, bởi chỉ gặp Sa Huỳnh có một lần.

Anh ta lắm bả:

- Có lẽ là tên thật. Ở Đức hình như ít có người dùng bút danh. Anh nhận xét gì về thơ Sa Huỳnh?

- Sa Huỳnh viết nhiều, nhưng nếu anh ấy không đổi cách viết (bút pháp) thì thơ anh ấy chỉ dừng ở dạng nghiệp dư cộng đồng.

- Còn thơ Nguyễn Thế Dũng?

- Nhà thơ Thế Dũng họ Vũ. Tôi thích đọc thơ của anh ấy. Nhất là thơ viết trước đây.

- Ngoài ra, thơ ở Đức phải kể đến ai?

- Thu Hà và An Giang.

- Thu Hà Berlin?

- Không! Thu Hà Cottbus.

- Ở Leipzig, chắc anh biết Thời báo của Nguyễn Sỹ Phương?

- Tôi có nghe nói, nhưng chưa bao giờ đọc.

- Anh thích đọc thơ của nhà thơ nào nhất ở trong nước?

- Trần Mạnh Hào.

- Còn văn?

- Bảo Ninh, Võ Thị Hào.

Buổi làm việc kết thúc, chúng tôi đề nghị anh nên tham gia vào hội văn nghệ người Việt ở Đức và hội văn nghệ trong nước. Viên an ninh (Sứ quán VN ở Đức) bảo tôi như vậy.

Tất nhiên, tôi từ chối điều này.

Viên an ninh ngồi ngoài cùng chợt đứng dậy, bảo: Để trình báo với cấp trên, chúng tôi đề nghị anh viết cho mấy chữ đại loại như, sau khi suy nghĩ lại, anh nhận ra những bài viết của mình là không đúng và từ nay không viết những bài như vậy nữa. Tôi không thể giúp các anh việc này, những bài viết là tư tưởng, suy nghĩ cá nhân của tôi, đúng sai tùy thuộc nhận thức mỗi người. Người ngồi trong cùng bảo: Ngay từ đầu anh đã nói mình dốt về chính trị, thì anh cứ viết cho mấy chữ, do không hiểu chính trị, nên anh có những bài viết sai vậy thôi. Tôi ngoặc lại, tuy dốt và không thích chính trị, nhưng tôi có chính kiến riêng của mình. Viên an ninh trẻ ngồi giữa đưa bút giấy: Nếu anh không viết, bọn em không thể khép hồ sơ, nói thế nào với Chef đây! Tính cả nể của tôi hơi bị dao động nên cầm bút giấy, thấy vậy viên an ninh ngồi trong đọc: Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN... Tôi ngắt lời, với tôi không có cụm từ này. Và tôi viết: "*Tên tôi Đỗ Trường địa chỉ CHLB Đức, những bài viết của tôi là suy nghĩ cá nhân có thể đúng, sai. Tôi là người dốt và không thích chính trị, do vậy tôi không tham gia bất cứ đảng phái, tổ chức, hội đoàn nào. Hà Nội ngày 7.3.2015 Đỗ Trường*". Đưa tờ giấy cho viên an ninh ngồi giữa, đọc xong anh ta bảo, ngắn quá, anh có thể viết dài hơn chút nữa không? Tôi từ chối. Viên an ninh ngồi trong kẹp tờ giấy vào tập hồ sơ và bảo, đủ rồi.

Tôi trở lại chiếc ghế nửa nằm, nửa ngồi nói chuyện cuộc sống người dân châu Âu với viên an ninh trẻ đang ngồi phía trong căn phòng.

Bây giờ tối, Thiếu tá an ninh tên (Hoàng?) đến đưa tôi đi ăn. Vẫn cái nhà hàng buổi trưa. Hoàng bảo, em đã ăn rồi, anh thích ăn gì thì gọi. Tôi gọi cơm trắng ăn với cá kho và rau muống luộc. Trong bụng đói cồn cào, lúc này trong người cũng có một chút thanh thần hơn, nhưng khi đưa miếng cá, thìa cơm vào miệng, tôi chợt thấy gai gai rờn rợn, bởi nhớ lời anh tôi, một người quá am hiểu về nghiệp vụ công

an, dặn từ mấy hôm trước: Chú bị đeo bám như vậy, vào khách sạn nhà hàng ăn uống nhớ phải cẩn thận, thằng Tàu bây giờ nó sản xuất nhiều thuốc lú lắm đấy.

Tôi và Hoàng về phòng một lúc, Tuấn mang vé máy bay đến và bảo Hoàng đây hành lý của tôi ra làm thủ tục. Tuấn nói, cấp trên vẫn chưa cho phép liên lạc với gia đình tôi. Tôi vẫn im lặng, dù có to tiếng phản đối cũng vô ích, bởi chắc chắn sẽ nhận được câu trả lời muôn thuở, chúng tôi không muốn như vậy, đây là lệnh của cấp trên...

Hoàng quay về, đưa cho tôi vé máy bay và giấy gửi hành lý. Tôi hỏi hộ chiếu, Hoàng bảo, tí nữa ra máy bay Tuấn sẽ trả lại. Tôi lại nửa nằm nửa ngồi trên ghế, nghe Hoàng kể chuyện xuyên rừng bắt ma túy ngày còn làm việc ở công an Nghệ An. Kể chán Hoàng hỏi tôi về giá cả xe ô tô và cuộc sống người dân ở Đức...

22 giờ Tuấn đến. Hoàng, Tuấn và người an ninh trẻ đưa tôi ra máy bay. Tôi được đưa ra cửa ưu tiên, không phải kiểm tra người. Đến gần cầu thang máy bay, tôi phải dừng lại, chưa được phép lên. Chờ mọi người đã lên hết, máy bay sắp chuyển bánh, Tuấn đưa hộ chiếu và trả lại điện thoại cho tôi và hỏi: Tâm trạng của anh bây giờ thế nào? Tôi bảo, buồn vì nhục cho đất nước, vui bởi sắp gặp lại vợ con. Nếu bây giờ các anh có để tôi đi Sài Gòn, tôi cũng không đi nữa, bởi không còn một chút cảm hứng nào. Tuấn cười, hy vọng lần sau chúng ta gặp nhau, không trong hoàn cảnh như thế này.

Tôi bước đi còn nghe thấy tiếng Tuấn báo cáo trong điện thoại: Chuyên án đã kết thúc.

Vâng! Một kẻ viết văn tép riu, không hội hè, đảng phái như tôi mà công an Việt Nam phải lập đến cả chuyên án, thì thật nhục cười và quá lãng phí tiền thuế của dân.

Và tôi ngoảnh đầu lại, vẫn thấy có hai người công an mặc sắc phục, lẻo đẻo theo tôi vào tận buồng máy bay. Tìm được chỗ ngồi và tôi định mở điện thoại, xem có thể gọi hoặc gửi thư về Đức cho vợ con, nhưng đã có tiếng nhắc nhở, để an toàn cho chuyến bay, đề nghị hành khách tắt điện thoại.



Miễn thị thực của tác giả bị đóng dấu hủy

Tôi ngồi lật xem lại cuốn hộ chiếu, con dấu công an hủy giấy miễn thị thực của mình do nhà nước Việt Nam cấp, đỏ chót còn chưa ráo mực, làm tôi nghĩ đến quyền lực và công an hóa chính quyền của xã hội đương thời (Việt Nam).

Sáu giờ sáng, máy bay hạ cánh xuống phi trường Frankfurt. Tôi mở máy, gọi điện cho vợ con. Vợ tôi nói trong tiếng nấc, các con đã chờ tôi ở sân bay. Trong lúc chờ lấy hành lý tôi điện thông báo và xin lỗi bạn tôi và anh chị nhà thơ Trần Mạnh Hào, Giáng Tiên ở Sài Gòn là tôi đã bị trục xuất về tới Đức. Nghe tôi kể sơ sự việc, nhà thơ Trần Mạnh Hào nổi khùng:

- Ai cho chúng nó quyền thẩm định văn chương và tước đoạt quyền tự do của con người. Chú lành quá để chúng bắt nạt. Người khác là không để yên như vậy đâu.

- Vâng! Không hiểu sao, em không thể nổi điên lên trước việc làm ấy của họ. Có lẽ cái tính của em như vậy rồi.

Lên xe, tôi mở FB liên lạc với bạn bè, gặp ngay nhà thơ, nhạc sỹ Nguyễn Trọng Tạo hỏi:

- Trường ơi! Em đang ở đâu đấy? (Bởi hôm thơ rằm tháng giêng gặp anh rất vội ở Văn Miếu, bắt tay hẹn gặp nhau vào những ngày tới).

- Em đã bị an ninh Việt Nam trục xuất về Đức.

- Sao vậy?

- Mới đầu họ bảo vì em không đăng ký tạm trú nên tạm giữ. Sau đó vì văn thơ của em có vấn đề, nên trục xuất.

- Lại lý do chẳng khác gì mấy bao cao su cũ và ai cho quyền họ thẩm định văn chương? Thật là, không ai làm xấu hổ đất nước bằng họ...

Trên đường về, tôi hỏi các con tôi, sao biết ba về bằng chuyến bay này?

Các cháu kể: Khi các bác ở Việt Nam báo tin sang, ba có thể đã bị an ninh Việt Nam bắt giữ, chúng con đã liên lạc với sứ quán Đức ở Hà Nội. Họ bảo, sau 24 tiếng, nếu ba không được thả, họ sẽ vào cuộc. Tuy nhiên, sau đó họ liên lạc với hàng không Việt Nam, và biết có tên ba trong danh sách bay về Đức vào 22 giờ 30. Tiếp sau đây, họ cần bản tường trình của ba, lý do bị bắt và trục xuất. Trong thời gian đó an ninh Việt Nam đối xử với ba như thế nào...

Bước chân vào nhà, gặp bà vợ mặt mũi xanh nét, (dù đã ba mươi năm sống và mang quốc tịch Đức) miệng nửa khóc nửa cười, rít lên: Ông đã tồn chưa? Thơ với chả văn, từ nay tôi phải kiểm soát ông chặt chẽ hơn nữa.

Vâng ! Vậy là tôi lại phải viết văn trộm trong cái rọ ngày càng bị xiết chặt hơn. Hỡi ông an ninh Việt Nam! Ông là ai, mà cầy vi trùng sợ hãi giới đến như vậy !

Đức Quốc ngày 17-3-2015

Đỗ Trường

(*) Bài "Tù Anh từ tháng Tư buồn đến nỗi đau biệt xứ" của Đỗ Trường được gửi đến báo Viên Giác từ 3 tháng trước, sẽ cho đăng vào số báo VG 207 (tháng 6.2015).

Nhận thức về thời kỳ Hùng Vương

• Phan Hưng Nhơn



Sử liệu của con người từ xa xưa để lại trong mọi địa hạt đều quá mong manh. Vì vậy nghiên cứu về thời kỳ Hùng Vương là một việc rất khó khăn từng gây phân vân cho các sử gia.

Nghiên cứu về thời kỳ Hùng Vương không chỉ là nghiên cứu một giai đoạn lịch sử thông thường mà là một giai đoạn có thể trùng hợp

với quá trình hình thành của tộc dân tổ tiên của người Việt Nam ngày nay.

Thư liệu về thời kỳ Hùng Vương lại quá mơ hồ hay ít ỏi nên cũng đã có lắm kẻ đời sau ngăn ngại e dè không dám xác nhận thời kỳ Hùng Vương có thật hay không?

Thiết nghĩ trong công cuộc tìm hiểu về thời kỳ Hùng Vương, cần phải nghiên cứu tận dụng các tư liệu sử học, truyền thuyết, những tài liệu nhân chủng học, ngôn ngữ học và nhất là khảo cổ học vì môn này có thể giúp đời nay tìm tòi được những hiện vật của những nền văn hóa cổ chôn vùi trong lòng đất có khả năng phục hồi lại bộ mặt quá khứ của xã hội của thời mà loài người chưa biết ghi lại lịch sử của mình.

THỜI KỲ HÙNG VƯƠNG

Niên đại của thời kỳ Hùng Vương:

Những truyền thuyết hay thần thoại hoặc những tài liệu thư tịch lịch sử vẫn chỉ giúp cho chúng ta những ấn tượng bao quát hay những hiểu biết đại thể về thời kỳ Hùng Vương, nhưng vẫn chưa thỏa mãn được yêu cầu căn bản: có được những tư liệu chính xác về thời kỳ Hùng Vương. Để đáp ứng nhu cầu đó, hiện nay các nhà khảo cứu về thời kỳ Hùng Vương đã phải động viên đến một nguồn tư tưởng khác đây khả năng: đó là những tài liệu khảo cổ.

Tài liệu khảo cổ từng chứng minh trước khi bị xâm lược và đô hộ, dân Việt Nam đã có những nền văn hóa phát triển độc lập và phong phú. Vậy hãy tìm những nền văn hóa khảo cổ nào có thể được xem tương đương với thời kỳ Hùng Vương? Tiếp đó là so sánh những gì dự đoán có thể tương đương giữa những tư liệu lịch sử, truyền thuyết và các chi tiết cụ thể khảo cổ.

Sách Việt Sử Lược ghi 18 đời Hùng Vương dài khoảng 400 năm, từ Trang Vương nhà Chu đến cuối nhà Chu (từ thế kỷ thứ 7 đến thế kỷ thứ 3 trước Tây lịch).

Sách Đại Việt Sử Ký Toàn Thư chép lại từ sách Lĩnh Nam Chích Quái cho biết họ Hồng Bàng từ Kinh Dương Vương đến Hùng Vương thứ 18 dài 2622 năm.

Các sử gia thời Nguyễn, tác giả sách Việt Sử Thông Giám Cương Mục cho thời gian tồn tại của họ Hồng Bàng dài 2622 năm là không có căn cứ và đặt câu hỏi: „Tất cả 2622 năm, sự đó không biết sử cũ khảo cứu ở đâu?“.

Do thư tịch xưa có nhiều ý kiến khác nhau như vậy, nên giới khảo cổ sử học trong mấy năm gần đây phải kết hợp với truyền thuyết, truyền dân gian, thần tích, dân tộc học, tài liệu khảo cổ học để nghiên cứu xác định niên đại của thời kỳ Hùng Vương như sau:

Nước Văn Lang của các vua Hùng chỉ tồn tại trong khoảng 400 năm là hợp lý:

- 18 đời Hùng Vương là 18 vị vua được sử cho biết được lưu truyền theo lối thế tập (cha truyền con nối) nên không thể kéo dài 2622 năm mà chỉ khoảng 400 năm là hợp lý.

- Niên đại khoảng 400 năm phù hợp với đoạn viết trong Việt Sử Lược nói nước Văn Lang tồn tại từ thời Trang Vương nhà Chu (thế kỷ thứ 7 trước Tây lịch) đến cuối nhà Chu (thế kỷ thứ 3 trước Tây lịch). Theo họ, Việt Sử Lược là quyền sử thời Trần, viết về họ Hồng Bàng ít tính chất hoang đường nhất.

Theo Đại Việt Sử Ký Toàn Thư thì Thời Đại Hồng Bàng bắt đầu từ năm 2879 trước TL và kết thúc vào năm Quý Mão 258 trước TL, năm Thục Phán thành lập nước Âu Lạc.. Nền văn hóa khảo cổ Đông Sơn đã được xác định có niên đại từ thiên niên kỷ thứ 1 trước TL, đến thế kỷ thứ 1 sau TL. Từ đó các nhà khảo cổ xác định 2 cái mốc cho thời gian đầu và cuối của Thời Đại Hồng Bàng về mặt khảo cổ là nền văn hóa Phùng Nguyên khởi đầu khoảng 2000 năm trước TL và nền văn hóa Đông Sơn khoảng 800 năm trước TL.

Theo Việt Sử Lược, nước Văn Lang tồn tại từ thời Trang Vương nhà Chu (thế kỷ thứ 7 trước TL) đến cuối nhà Chu (thế kỷ thứ 3 trước TL), nghĩa là trong thời khoảng độ 400 năm thì cái Thời Kỳ Hùng Vương quả thật là phần cuối cùng của Thời Đại Hồng Bàng. Thời Kỳ Hùng Vương chấm dứt vào năm Thục Phán thành lập nước Âu Lạc, nhưng truyền thuyết không cho biết vào năm nào, chỉ cho biết An Dương Vương làm vua được 50 năm. Căn cứ vào một câu trong sách Sử Ký của Tư Mã Thiên cho biết nước Âu Lạc bị Triệu Đà chiếm vào 180 trước Tây lịch. Như vậy có thể ước đoán sự chấm dứt thời kỳ các vua Hùng vào nửa sau thế kỷ thứ 3 trước Tây lịch.

Như thế là đã có được giới hạn cuối của Thời Kỳ Hùng Vương. Theo Đại Việt Sử Ký Toàn Thư, nếu quả thật thời đại Hồng Bàng Thị kéo dài được 2622 năm, thì nên xem Thời Kỳ Hùng Vương như là giai đoạn cuối của Thời Đại Hồng Bàng. Sự việc này rất hữu lý khi người xưa cũng từng xác định „thời kỳ 18 vị Hùng Vương là thời Á Hồng Bàng. Bằng cứ là tại chùa Tổng, một chùa cổ xưa tại làng Từ Xã tỉnh Vĩnh Phú còn lưu

lại câu đối: „*Thời Á Hồng Bàng, thiên dân hóa dân thành thịnh ập*”.

Theo các nhà khảo cổ, giai đoạn hình thành Nước Văn Lang kinh qua những giai đoạn như sau:

- Sự hình thành Bộ Lạc Văn Lang: diễn ra cuối thời đại đá mới hậu kỳ. Thời gian khoảng từ 2000 năm đến 1500 năm trước Tây lịch.

- Cư dân Bộ Văn Lang chuyển sang sơ kỳ thời đại đồng thau, kéo dài từ thế kỷ thứ 15 đến thế kỷ 7 trước Tây lịch.

- Sự hưng khởi của Nước Văn Lang: Việc thành lập Nước Văn Lang trùng hợp với thời kỳ hưng thịnh của thời đại đồng thau. Thời đại các vua Hùng là từ thế kỷ thứ 7 trước Tây lịch đến thế kỷ thứ 3 trước Tây lịch.

Vậy cũng nên hiểu rằng niên đại 4000 năm trước đây vào cuối thời đại đá mới là niên đại chỉ bước đầu hình thành Bộ Văn Lang, khởi đầu lịch sử của dân tộc Việt Nam. Còn nói nước Văn Lang được thành lập vào khoảng thế kỷ thứ 7 trước Tây lịch có nghĩa là thời khởi đầu Lập Quốc của vua Hùng, khởi đầu của Thời Đại Hùng Vương.

Nhận thức về thời kỳ Hùng Vương:

Thời kỳ Hùng Vương thuộc về huyền sử. Ngày nay còn sót chẳng chỉ một số truyền thuyết. Tư liệu về Hùng Vương được viết vào thời Đinh, Lê, Lý, Trần, hơn ngàn năm sau thời kỳ dựng nước nên con số 18 vị Hùng Vương vẫn là con số của huyền sử.

Tên tuổi, thứ bậc của các vị Hùng Vương cũng không một đấng hậu duệ nào hiểu biết. Sử liệu hay truyền thuyết cũng chỉ thường nói đến nào là Hùng Vương thứ nhất, Hùng Vương thứ sáu hoặc Hùng Vương thứ 18 mà thôi chứ không thấy nói đến tên tuổi. Mãi đến năm 1572, triều đình nhà Lê nhận thấy là theo sử liệu là các tiền nhân xa xưa như Lộc Tục, Sùng Lãm đều có tên tuổi, niên hiệu rõ ràng, còn các vị hậu duệ đời sau của họ lại vô danh nên ra lệnh cho sử quan Nguyễn Bính đặt tên cho các vị vua Hùng. Nên từ đời Lê này mới có những danh xưng như Hùng Hiền Vương, Hùng Duệ Vương v.v.... nghĩa là những danh xưng bằng Hán ngữ. Thời Hùng Vương chưa có tiếp xúc với Hán Tộc, lẽ nào các vua Hùng lại dùng một ngôn ngữ ngoại quốc chưa hề biết để đặt tên cho mình ?

Điều cần chú ý là các danh từ trong các tư liệu về thời đại Hùng Vương để là những danh từ Hán hoặc đặt bằng chữ Hán cho một đối tượng trước đó không có tên hay đã có tên nhưng nay bị thay thế, hoặc dùng chữ Hán ghi âm một số tiếng địa phương.

Văn Lang, Lạc Việt đều là những danh xưng do người Hán đặt ra. Tên gọi 15 bộ của nước Văn Lang là những tên xuất hiện đời Đường mà các sử gia ta chưa mượn tạm để dùng chỉ định miền đất thời Hùng Vương tồn tại trong lúc chưa tìm được tên gọi chính xác của thời Hùng Vương.

Nguồn gốc dân Bộ Văn Lang:

Những thời kỳ xa xưa cách đây hàng vạn năm đã để lại dấu vết nhiều người cổ ở Kéo Lèng (Lạng Sơn)

và Tân Lập (Yên Bái). Họ là những người cổ thuộc hậu kỳ thời đại đá cũ từng được các nhà khảo cổ nghiên cứu và sắp loại vào lớp Người Khôn Ngoan Hóa Thạch (Homo Sapiens Fossilis).

Từ thời đại đá mới trở về sau di tích người cổ ở Bắc Phần Việt Nam khá phong phú. Nghiên cứu hàng trăm sọ cổ tìm thấy rải rác ở nhiều tỉnh thuộc miền núi và đồng bằng Bắc Phần Việt Nam, các nhà khảo cổ nhận thấy sự hiện diện ngày xưa tại đây của nhiều loại hình nhân chủng khác nhau rõ ràng về thể chất như Melanésien Néégrito, Indonésien và Mongoloid nhưng chỉ có giống Melanésien và Indonésien là trọng yếu. Tất cả tuy cư trú ở những địa phương khác nhau nhưng cùng chung một nguồn gốc là những người cổ khôn ngoan hóa thạch ở Lạng Sơn, Yên Bái.

Những người Melanésien trong thời đại đá mới là chủ nhân nền văn hóa Hòa Bình và nền văn hóa Quỳnh Văn và một vài nơi như Đông Thước, Làng Cườm thuộc nền văn hóa Bắc Sơn. Như thế địa bàn cư trú của người Melanésien vào sơ kỳ thời đại đá mới là vùng Hòa Bình và lân cận và vùng ven biển tỉnh Nghệ An và Thanh Hóa. Vào thời này các bộ tộc dân cư giáp giới phía Nam gọi những người Melanésien này là dân DOAN. Đến cuối thời đại đá mới không còn thấy dấu vết nào của loại hình nhân chủng Melanésien tại các vùng này và chỉ thấy lác đác vài nơi ở vùng đồng bằng. Xu hướng ngày càng thấy loại hình nhân chủng này càng ít hơn tại Bắc Phần Việt Nam. Có thể họ đã bị đồng hóa với loại hình nhân chủng Indonésien đang cùng tiến chiếm đồng bằng Bắc Việt hoặc có thể một bộ phận di cư đi nơi khác. Lưu truyền cho biết người Melanésien có tài đi biển thường hay lợi dụng gió mùa để tiến xa xuống phương Nam hoặc lên miền Bắc.

Nhưng người thuộc loại hình nhân chủng Indonésien là chủ nhân chủ yếu của nền văn hóa Bắc Sơn. Địa bàn cư trú của họ là vùng rừng núi Bắc Việt. Vào thời này dân cư vùng giáp giới phía Bắc và phía Tây gọi họ là dân KEO. Vào thời đại đá mới họ tiến xuống vùng đồng bằng sông Hồng và sông Mã tiếp xúc với dân DOAN (Melanésien) làm cư dân những vùng này để về sau sáng tạo nên những nền văn hóa đồng thau trong đó có nền văn hóa Đông Sơn.

Từ hậu kỳ thời đại đá mới họ đã di cư xuống đồng bằng càng ngày càng nhiều, số dân ở đồng bằng mới phát triển nhanh, công cuộc khai phá đồng bằng mới thật sự bắt đầu.

Từ đây các liên minh các bộ tộc khác nhau đã phát sinh ra một loại hình nhân chủng mới: loại NAM Á. Chính hai loại hình nhân chủng Indonésien và Nam Á sẽ đóng vai trò quan trọng trong sự cấu thành thành phần nhân chủng của cư dân bộ tộc mà về sau được người đời sau gọi là bộ tộc người Việt Nam cổ.

Nên nhớ rằng ngay từ khoảng đầu thiên niên kỷ thứ 2 trước Tây lịch, gần hầu hết lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam thời này đã có nhiều bộ tộc có quan hệ gần xa với nhau sinh sống. Những người này đã sáng tạo nên những nền văn hóa rực rỡ ở khắp các miền. Giữa những nhóm người này, mối quan hệ giao lưu trao đổi hòa hợp không ngừng được tăng cường hình thành những tập đoàn người đồng đúc hơn với sự thống

nhất văn hóa trong từng khu vực lớn hơn: lưu vực sông Hồng và lưu vực sông Mã.

Từ hai lưu vực này, xu thế thống nhất ngày càng được đẩy mạnh. Từ nửa đầu thiên niên kỷ thứ 2 trước Tây lịch, với sự thống nhất của người Việt cổ hay Tiền Việt đã được thực hiện để hình thành BỘ VĂN LANG do thị tộc Hồng Bàng lãnh đạo.

Do những biến đổi vừa nói trên, vai trò của người đàn ông trong gia đình dần dần trở nên quan trọng và cần thiết bởi các hoạt động kinh tế, trồng trọt, chăn nuôi, thủ công... ngày càng đòi hỏi nhiều công sức. Vì vậy ở Bộ Văn Lang chế độ phụ hệ được xác lập dần dần thay thế cho chế độ mẫu hệ tồn tại từ hàng năm trước. Con cái được tính theo huyết thống người cha thay vì theo dòng mẹ. Đứng đầu các thị tộc và bộ lạc bắt đầu là những người lớn tuổi, mạnh khỏe, nhiều kinh nghiệm.

Chủ nhân nền văn hóa Phùng Nguyên cư dân Bộ Văn Lang đã biết đến hợp kim đồng thau và thiếc. Đến thời văn hóa Đông Đậu, cư dân bộ Văn Lang cũng như những bộ khác lân cận đồng cư trú ở miền trung du và đồng bằng Bắc Phần Việt Nam đã chế tạo được nhiều hiện vật đồng rất phong phú cần dùng trong sinh hoạt hằng ngày cùng nhiều khí giới độc đáo. Việc chế tạo đồ gốm cũng được cải tiến nhiều nhờ nhiệt độ được nâng cao hơn trước. Mọi ngành nghề đều phát triển rất nhiều, đặc biệt là kỹ thuật luyện kim, từ quặng đồng kết hợp với tỷ lệ thiếc chì, thích hợp để thành đồng thau.

Họ biết thêm kỹ thuật rèn để chế tạo các hiện vật đồng thau. Với những công cụ bằng đồng thau, cư dân bộ Văn Lang phát triển thêm nghề săn bắt và đánh cá. Đồng thau cũng được dùng nhiều vào sản xuất nông nghiệp. Các thợ đúc đồng đã đúc được nhiều trống đồng, thạp đồng để dùng trong các cuộc tế lễ, hội làng, ma chay, chiến trận.

Vào khoảng thiên niên kỷ 1 trước Tây lịch. Bắc Phần Việt Nam bước vào thời kỳ phát triển rực rỡ với văn hóa Đông Sơn. Việc phát hiện các di tích văn hóa Đông Sơn bên bờ sông Mã ở Thanh Hóa đã giúp cho các nhà khảo cổ có được những bằng chứng cụ thể rằng quá trình văn hóa Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun đến Đông Sơn là một quá trình phát triển liên tục.

Nhờ sự phát minh các công cụ bằng đồng thau, nghề trồng lúa ở thời kỳ này chuyển sang một bước ngoặt mới. Đó là thời kỳ định cư và mở mang diện tích canh tác. Việc trồng lúa nước được phát triển mạnh, dân cư có được một cuộc sinh sống ổn định và tiến bộ. Có an cư mới có lạc nghiệp được. Trong khi đó đời sống làm nương rẫy và săn bắn buộc những người thuộc các nhóm tộc khác ở xung quanh phải luôn luôn di động, không tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng một nền văn hóa cao.

Dân cư bộ Văn Lang chuyên làm ruộng lúa nước. Sách Hoài Nam Tử thiên Nguyên Đạo của Trung Hoa từng ghi „Ở miền nam Cửu Nghi người ta làm việc trên cạn rất ít làm việc dưới nước thì nhiều, nên dân về mình cho giống lúa trùn”. Tục xăm mình để xuống nước khỏi bị giao long sát hại phát sinh từ đó.

Nhưng cùng thời với sự phát triển kỹ thuật đồng thau nâng cao điều luyện mọi ngành nghề làm đời sống cư dân bộ Văn Lang ngày càng phong phú. Từ đó dân cư Văn Lang đã từ bỏ xã hội nguyên thủy bước sang xã hội văn minh. Thêm vào đó sự phồn thịnh ở những vùng có kinh tế phát triển của bộ Văn Lang cũng là đầu mối cho những cuộc chiến tranh cướp bóc thường tiến hành theo mùa trong những vụ thu hoạch lúa cũng đòi hỏi một sự ổn định cần thiết. Tất cả các bộ lạc cần có một Nhà Nước để quản trị mọi sinh hoạt.

Khoảng thế kỷ thứ 7 trước Tây lịch, người Tù trưởng bộ Văn Lang đã được các bộ khác qui phục và suy tôn làm lãnh tụ tối cao KHUN của bộ liên hiệp mới có tên mà sau này được biết là Nước Văn Lang (*Đại Việt Sử Lược do Tiền Hy Tô ghi: „Đến đời Trang Vương nhà Chu –năm 696-682 trước TL- ở bộ Gia Ninh có người lạ dùng ảo thuật áp phục được các bộ lạc tự xưng là Hùng Vương, đóng đô ở Văn Lang, hiệu nước là Văn Lang*). KHUN là danh xưng địa phương thời đó của lãnh đạo của liên minh bộ lạc Văn Lang (nay gọi là nước Văn Lang) về sau được phiên âm và phiên dịch sang Hán ngữ là HÙNG: Các sử gia Việt Nam đời Lê mượn tượng thời các vị Hùng, ý thức vương quyền đã có mới thêm kèm từ VƯƠNG vào mới thành danh xưng HÙNG VƯƠNG. Cũng có người nói rằng các sử gia đời Lê đã mượn danh xưng Hùng Vương của vị vua nước Sở bên Trung Hoa.

Sách Lĩnh Nam Chích Quái từng cho biết vào thời Hùng Vương dựng nước, dân mỗi khi gặp khó khăn thì dùng tiếng „BỒ” để gọi người đứng đầu của mình cứu giúp. BỒ, BỐ, BUA rồi VUA đánh dấu sự phát triển biến âm của ngôn ngữ dọc theo thời gian người dân thời xưa có khái niệm từ „VUA” trùng với „BỒ”: người đứng đầu một cộng đồng. Từ VƯƠNG trong HUNG VƯƠNG (Vua Hùng) có nghĩa ấy mà từ HÙNG cũng có nghĩa ấy. Thật ra mãi đến thời kỳ tiếp xúc với ý thức vương quyền người ta mới dùng từ VUA vừa là phiên dịch và phiên âm sang chữ Hán cách gọi tên của người Việt Nam thời cổ về người đứng đầu của dân tộc mình.

Như thế, từ những nhóm người có quan hệ gần xa với nhau, sống trong từng khu vực riêng tiến lên hình thành một quốc gia thống nhất ở thời các vua Hùng, mỗi quan hệ đồng hóa, hòa hợp bao trùm lên tất cả, song trong một giai đoạn nào đó, ở vùng nào đó, những cuộc chiến tranh bộ lạc có thể không tránh khỏi. Chắc hẳn con đường lớn trong quá trình hình thành lãnh thổ thời Hùng Vương còn phức tạp phong phú hơn nhiều. Lãnh thổ này từ trung tâm sông Hồng, sông Mã đã vươn tới Hoành Sơn ở phía Nam cho đến miền Nam tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây và từ biển Đông cho tới biên giới Việt-Lào ngày nay.

Nguồn gốc chính xác của Dân Tộc Việt Nam

Những khám phá mới nhất của ngành khảo cổ cũng như những công cuộc nghiên cứu khoa học cho

thấy Việt Nam thuộc một trong những khu vực mà loài người xuất hiện sớm nhất. Những vết tích người cổ ở Bình Giả (Lạng Sơn) cũng như công cụ thuộc buổi đầu thời đại đá cũ ở núi Đọ (Thanh Hóa) chứng tỏ cách đây hàng mấy trăm ngàn năm trên vùng đất mà ngày nay được gọi là Bắc Phần Việt Nam đã có những đoàn người nguyên thủy cư trú.

Những khám phá mới nhất của R. Ciochon và J. Olsen tại Lãnh Tràng (Thanh Hóa) được xem như là vết tích của người sơ khai Homo Erectus. Những vết tích của người cổ hậu thời đại đá cũ ở Lạng Sơn đã được xếp thuộc vào loại „người khôn ngoan hóa thạch Homo Sapiens Fossilis“. Dấu tích hậu duệ những người này trong những thời đại muộn hơn cũng đã được tìm thấy ở Yên Bái, Ninh Bình. Chính họ đã tạo nên những nền văn hóa Hòa Bình vào thời đại đá giữa và nền văn hóa Bắc Sơn vào thời đại đá mới. Tài liệu cổ nhân loại do nhiều nhà khoa học quốc tế khám phá được cho hay suốt thời đại đá mới đã cộng cư trên lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam nhiều loại hình nhân chủng trong đó chủ yếu là loại Australomélánésien và loại Indonésien-cổ. Về sau loại Mélanésien hoặc bị đồng hóa hoặc một phần di cư đi nơi khác, chỉ còn lại loại Indonésien-cổ mà lần lần về sau một phần từ các liên minh bộ lạc khác nhau phát sinh thêm loại hình nhân chủng mới NAM-Á. Chính hai loại hình nhân chủng Indonésien-cổ và Nam-Á là thành phần cơ bản về hình thành bộ tộc dân KEO tổ tiên của người Việt Nam ngày nay.

Dân KEO đã từng sinh tồn ở miền trung du và đồng bằng Bắc Phần Việt Nam từ thời xa xưa, từng dựng nên các nền văn hóa thời đại đá mới và thời đại đồng thau. Mỗi liên hệ chặt chẽ giữa các nền văn hóa này là phản ảnh sự thống nhất và liên tục lịch sử văn hóa của dân KEO. (*Bí chú: Mãi đến năm 1945, dân tộc Lào-Thái và các bộ tộc ở vùng giáp giới bắc Bắc Việt vẫn còn gọi dân sống ở Bắc Việt là dân KEO*). Ngày nay các nhà khảo cổ đã tìm thấy nhiều vết tích bằng chứng về sự hiện diện lâu đời của dân KEO tiền nhân của người Việt Nam tại lãnh thổ Bắc Việt, nhất là tại lưu vực sông Hồng và sông Mã.

Cùng với sự thống nhất về phong cách văn hóa, vật chất có thể tìm thấy sự thống nhất sự liên tục về nhân chủng và ngôn ngữ của dân tộc.

Sau khảo cổ học nhiều nhà ngôn ngữ học quốc tế đều xác nhận rằng vùng lãnh thổ mà ngày nay được gọi là Bắc Phần Việt Nam, ngày xưa là nơi cư trú đông đúc nhất của những cư dân nói tiếng Môn-Khmer và tiếng Việt Nam đã được họ sáp vào gia đình ngữ hệ Môn-Khmer loại Nam-Á. Từ năm 1852, nhà ngôn ngữ học Logan trong sách Ethnology of the Indopacific Island, cho rằng tiếng Việt Nam cùng họ hàng với tiếng Môn-Khmer. Cũng vào năm 1852, J.F.S. Forbes trong sách Comparative of the languages of Furter India cũng đã nêu lên sự đồng nhất giữa ngôn ngữ Việt Nam và Môn-Khmer. Năm 1953, trong Bulletin de la Société de linguistique de Paris nhà ngôn ngữ học A.G. Haudricourt đã mạnh mẽ chứng minh những mối liên hệ giữa tiếng Việt Nam và ngữ tộc Nam-Á Môn-Khmer. Trong tác phẩm *Ngôn ngữ các dân tộc thế giới*

nhà ngôn ngữ học J. Przsluski đã xếp tiếng Việt Nam vào dòng họ các ngôn ngữ thuộc ngữ tộc Nam-Á.

Như thế mỗi liên hệ về nguồn gốc giữa tiếng Việt Nam và các ngôn ngữ Nam-Á là một thực tế từng được các nhà khoa học thế giới thừa nhận. Từ đó có thể kết luận là về mặt ngôn ngữ người Việt Nam hiện đại, ngày xưa từng có mối liên quan mật thiết với các cư dân cổ thuộc ngôn ngữ Môn-Khmer từng cư trú lâu đời ở Bắc Phần Việt Nam trong thời cổ. Tuy ngày nay, sau gần ngàn năm bị Bắc phương đô hộ, trong ngôn ngữ Việt Nam có nhiều tiếng do ngôn ngữ Hán mà ra, nhưng tiếng Việt Nam vẫn giữ ngữ pháp đặc thù của mình và rất nhiều từ vựng của ngôn ngữ Môn-Khmer.

Về phần NHÂN CHỨNG SINH LÝ HỌC nhiều nhà nghiên cứu quốc tế như Pierre Huard, A. Bigot hay Graziani từng nghiên cứu nhiều về sọ người cổ ở Đông Dương, đều công nhận rằng người Việt Nam ngày nay là thành quả của sự kết hợp của những giống người đã gặp gỡ ở Bắc Việt vào thời viễn cổ và theo sọ người thì người Việt Nam nguyên thủy thuộc loại hình nhân chủng Indonésien-cổ. Về tập đoàn huyết hệ thì người Việt Nam thuộc tập đoàn huyết hệ Nam-Á.

Ngành DÂN TỘC HỌC cũng xác nhận nhân dân Việt Nam gần tới ngày nay vẫn còn giữ được những cổ tục của các dân tộc Đông Nam Á như tục nhuộm răng đen, tục xăm mình hay tục ăn trầu cau, lối ăn uống hay xây cất nhà cửa.

Như thế có thể nhận thức rằng các tài liệu ngôn ngữ học, dân tộc học và nhân chủng sinh lý học cũng đóng góp với khảo cổ học để chứng minh người Việt Nam quả thật có nguồn gốc tại Bắc Phần Việt Nam chứ không phải từ một nơi nào khác. Tổ tiên họ là dân KEO cư dân cổ đại từng cư trú lâu đời ở vùng trung du và đồng bằng Bắc Phần Việt Nam và đã từng sáng tạo ra những nền văn hóa huy hoàng phong phú và liên tục Phùng Nguyên, Gò Mun, Đông Đậu và Đông Sơn. Nhiều vết tích của họ đã được các nhà khảo cổ phát hiện dọc theo lưu vực sông Hồng và sông Mã chứng tỏ sự hiện diện liên tục của họ ở đây hàng thiên niên kỷ trước Tây lịch.

NHẬN THỨC VỀ SỬ LIỆU THỜI TIỀN SỬ

1)- Vì mục đích nào các Thái Thú Trung Hoa ra lệnh hủy diệt mọi vết tích bằng chứng về nguồn gốc chính xác của dân tộc Việt Nam ?

Sử liệu Việt Nam cũng như sử ngoại quốc về Việt Nam đều cho biết trong thời bị Bắc thuộc, các Thái Thú Trung Hoa như Mã Viện, Nhâm Diên, Tô Định, Tích Quang, Sĩ Nhiếp... đều ra lệnh cho quân viễn chinh triệt để thủ tiêu mọi gia phả, tộc phả, phá hủy các bia đình, tịch thu các trống đồng, thạp đồng cùng hủy diệt mọi di tích, bút tích có ghi chép nguồn gốc dân tộc bản xứ cũng đồng thời cho phổ biến những thư liệu giả tạo rằng dân Giao Chỉ có nguồn gốc tại Trung Hoa. Một mặt họ cấm dân địa phương không được dùng tiếng nói và chữ viết của mình. Mục đích họ chỉ làm cho con dân Giao Chỉ các đời sau tưởng lầm mình là con cháu nhà Hán, nhà Đường, nhà Tống bên Tàu mà quên đi sự đối kháng. Câu hỏi đặt ra là nếu dân Việt Nam xưa quả thật có nguồn gốc ở bên

Tàu thì cần gì các Thái Thú Tàu phải hủy diệt mọi di tích về nguồn gốc thực sự của dân bản xứ.

2)- Nhận thức của các sử gia xưa về truyện Hồng Bàng Thị và nguồn gốc dân tộc Việt Nam

Khi soạn sách Đại Việt Sử Ký Toàn Thư, Ngô Sĩ Liên cho biết vì không có sử liệu nào từ xưa lưu lại về thời tiền sử cách trước thời ông cả mười mấy thế kỷ nên ông đành chép lại truyện Hồng Bàng Thị từ sách Lĩnh Nam Chích Quái của Trần Thế Pháp. Nhưng thật sự sách Lĩnh Nam Chích Quái chỉ là một sách sưu tầm truyện cổ mà trong đó Trần Thế Pháp đã ghép nhiều yếu tố của truyền thuyết dân gian Trung Hoa với truyền thuyết dân gian Việt Nam cùng phỏng theo những sách Trung Hoa như *Tài Ký Quý* của Trương Quang Phòng đời Tống, *Nam Hải Cổ Tích Ký* của Ngô Lai đời Nguyên hoặc từ các tiểu thuyết đời Đường. Chính Ngô Sĩ Liên cũng không tin là truyện Hồng Bàng Thị của sách Lĩnh Nam Chích Quái là có thật nên ông chỉ chép truyện này vào phần NGOẠI KÝ của sách Đại Việt Sử Ký Toàn Thư. Ngoài ra ông còn phân trần rằng: „*cổ thuật kỳ cựu dĩ truyền nghi yê*”, tạm kể truyện cổ để truyền lại đều nghi hoặc. Đã thế ông còn nhấn lại rằng *Tín thư bất như vô thư*, tin sách thì thà đừng có sách. Nói cách khác, Ngô Sĩ Liên đứng trên lập trường một sử gia nhận định điều có lý và điều vô lý, đã nói rõ là KHÔNG TIN ĐƯỢC.

Các sử gia Việt Nam xưa đều biết rõ sử sách Trung Hoa rất ít nói đến Thần Nông Hoàng Đế... vì đó chỉ là nhân vật của huyền sử Trung Quốc, nghĩa là chưa chắc đã có thật. Trong một số ít sách có nói đến Thần Nông như sách *Đế Vương Thế Kỳ* của Hoàng Phủ Mật, *Cổ Sử Khảo* của Tiêu Chú, sách *Thông Giám Thế Kỳ* của Lưu Thủ đều ghi rõ dòng họ Thần Nông truyền được tám đời đến đời Đế Du Vĩng thì bị Hiên Viên làm cho tuyệt tự. Câu hỏi được đặt ra là nếu dòng họ Thần Nông đến đời Đế Du Vĩng bị tuyệt tự thì làm sao sanh sản được con cháu đông đảo thành dân Việt Nam sau này?

Vì biết truyện Hồng Bàng Thị không thật nên trong sách Đại Việt Sử Ký sử gia Lê Văn Hưu không nói gì đến họ Hồng Bàng. Trong sách An Nam Chí Lược sử gia Lê Tắc cũng không nhắc nhở gì đến Thần Nông hoặc Kinh Dương Vương. Sử gia Ngô Thì Sĩ thì nói rằng *truyện Hồng Bàng Thị tràn đầy những việc quái đản khó tin*. Trong sách Dư Địa Chí, Nguyễn Trãi cho biết ông không thừa nhận việc nước Nam ta xưa nằm trong địa phận chín châu ở Trung Hoa. Các sử gia triều Nguyễn trong bản tấu lên vua Tự Đức có nói rõ rằng Trần Thế Pháp đã phỏng theo truyện Liễu Nghị của tiểu thuyết Đường Kỳ của Lý Triều Uy đời Đường bên Tàu để viết ra truyện Hồng Bàng Thị. Về nguồn gốc Thần Nông họ đưa ra câu hỏi: „*Không rõ sử gia xưa tham khảo ở đâu?*”. Vì vậy trong sách Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương Mục do họ soạn, các sử gia triều Nguyễn bác bỏ lập luận chép quốc thống bắt đầu từ Kinh Dương Vương.

VÀI SAI LẦM QUAN TRỌNG TRONG TRUYỆN HỒNG BÀNG THỊ

a)- Theo sách Lĩnh Nam Chích Quái, Kinh Dương Vương là con của Đế Minh, cháu ba đời Viêm Đế họ Thần Nông bên Trung Quốc. Như vậy Kinh Dương Vương là huyền tôn (chút) của Viêm Đế. Nhưng sử liệu lại cho biết Kinh Dương Vương trị vì nước Xích Quỷ vào năm 2879 trước Tây lịch, nhưng Viêm Đế thì cai trị Trung Hoa thời gian từ năm 2727-2697 trước Tây lịch. Nghĩa là huyền tôn Kinh Dương Vương trị vì 142 Năm Trước Cao Tổ Viêm Đế: Đó là một việc không thể xảy ra trong thực tế và là một trong những sai lầm của truyện Hồng Bàng Thị, chứng tỏ truyện này không thật.

b)- Truyện Hồng Bàng Thị nói trăm người con trai của Lạc Long Quân và Âu Cơ là trăm ông tổ của TRĂM TỘC Bách Việt ở Trung Hoa. Nhưng theo sử gia Trung Hoa Tư Mã Thiên, người đầu tiên sử dụng danh xưng Bách Việt từ BÁCH mà ông đã dùng chỉ có nghĩa là NHIỀU. Ngay trong sách SỬ KÝ của ông khi nói về các tộc Bách Việt mà ông đã nêu tên thì số lượng tộc ông đã nêu tên chỉ khoảng 20 tộc. Sử gia khác của Trung Hoa là La Bí đời Tống cũng đã quả quyết xác nhận trong sách LỘ SỬ rằng nhóm Bách Việt chỉ bao gồm khoảng 20 TỘC KHÁC NHAU TỪ HUYẾT TỘC cùng TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA: nhưng chỉ vì có một số nét sống giống cư dân của nước Việt của Câu Tiễn nên được Tư Mã Thiên đặt tên là Bách Việt để phân biệt với dân Hồ Hán ở phương Bắc. Phải chăng tác giả truyện Hồng Bàng Thị đã lầm lẫn từ câu chuyện *túi bách noãn* của người Mường thành ra túi trăm trứng nên đã phải biến luôn truyện 20 tộc Việt thành trăm tộc Việt.

c)- Theo truyện Hồng Bàng Thị, họ Hồng Bàng trị vì theo lối phụ đạo „cha truyền con nối” được 18 đời trong 2622 năm. Như thế tính trung bình mỗi vị vua Hùng đã trị vì trong khoảng 144 năm. Tất nhiên thời gian thọ còn lâu hơn thời gian trị vì. Dầu là thời thượng cổ đi nữa cũng không thể có dòng họ nào suốt 18 đời liên tiếp người nào cũng thọ trên 140 năm cả? Tuổi thọ trung bình quá đáng của vua Hùng làm cho truyện Hồng Bàng Thị khó được tin là có thật.

d)- Lộc Tục sinh ra rồi ở lại quê mẹ. Sùng Lãm sinh ra rồi cũng ở lại quê mẹ. Như thế họ đang sống dưới chế độ mẫu hệ. Mâu thuẫn như thế là ở điểm cùng thời lại có chuyện Đế Minh phong cho Lộc Tục làm vua ở phương Nam hoặc truyện Kinh Dương Vương truyền ngôi lại cho con mình làm vua trên một lãnh thổ không thuộc quyền cai trị của mình vì vào thời đó phạm vi vương quyền của Tam Hoàng đang còn ở lưu vực sông Hoàng mà thôi. Còn như nói đang ở chế độ phụ hệ thì làm sao có được chuyện loạn luân cháu Âu Cơ lấy chú ruột là Lạc Long ?

e)- Truyền Thuyết Dân Gian Việt Nam Từ Xưa Lưu Lại Không Hề Nhắc Đến Kinh Dương Vương Hoặc Một Địa Danh Nào ở Trung Hoa cả.

Theo các sử gia xưa nhân vật Kinh Dương Vương không hề có trong tiền sử Việt Nam mà chỉ là một nhân vật mượn trong tiểu thuyết *Liễu Nghị*.

Nhiều sử kiện cũng có thể chứng tỏ rằng vào thời tiền sử người Việt Nam ngày xưa hình như không hề biết đến sự hiện hữu của một tiền nhân có tên là Kinh Dương Vương, vì nếu biết thật có Kinh Dương Vương

thì tất nhiên phải có đền thờ, nhất là khi vị đó có một vai vế của một thủy tổ. Trên khắp lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam, có hàng mấy trăm đền thờ các vị Hùng Vương cùng con cái và ngay cả quần thần của họ. Đó là những đền miếu lưu lại từ thời xa xưa nhưng trong số đó không có một đền thờ nào để thờ Kinh Dương Vương cả. Hay nói cho đúng chỉ có một đền độc nhất thờ Kinh Dương Vương ở làng Á Lữ thuộc huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh nhưng đền này lại chỉ được xây dưới thời triều đại vua Minh Mạng và thần tích lưu lại ở đền cũng giống như truyện Hồng Bàng Thị được kể trong sách Lĩnh Nam Chích Quái.

Truyện thuyết có thể được xem như là một lối viết sử của quần chúng ở vào thời mà người xưa chưa có phương tiện để ghi chép lịch sử của mình. Truyện thuyết dân gian từ xưa lưu lại chỉ nhắc đến một mẹ Âu Cơ đã đưa nửa số con cái theo mình từ Phong Châu lên miền Hạ Hòa để bày cho con cái trồng cây lương thực, trồng mía, trồng dâu nuôi tằm hoặc cha Lạc Long Quân dẫn nửa số con còn lại rời Phong Châu xuống miền Châu Nhai để cùng nhau đắp đê ngăn nước để tranh giành đất đai với biển cả hồng mở rộng địa bàn trồng lúa nước. Không có một truyền thuyết nào nhắc đến một nhân vật như Kinh Dương Vương hoặc một địa danh nào ở Trung Hoa cả như được thấy nói trong truyện Hồng Bàng Thị. Trái lại các truyền thuyết của dân gian thời tiền sử đều chỉ nhắc đến địa bàn hoạt động của một tộc người được hình thành chủ yếu quanh vùng Tây Tây Bắc đồng bằng Bắc Phần và Đông Bắc Trung Phần Việt Nam ngày nay. Truyền thuyết dân gian càng được tin cậy khi ngày nay chính tại những vùng này ngành khảo cổ đã phát hiện được rất nhiều di tích chứng tỏ sự hiện hữu của tiền nhân của người Việt Nam.

Những nhân vật của truyền thuyết thường gắn liền với địa phương qua các truyện tích hay di tích lịch sử. Truyền thuyết về Thánh Dóng liên hệ tới vùng sông Cầu, sông Đuống, núi Sóc. Truyền thuyết về Chử Đồng Tử liên hệ tới vùng Khoái Châu, Kim Động, Duy Tiên. Truyền thuyết về Tản Viên liên hệ tới vùng Phú Thọ, Sơn Tây, Hà Đông và Hà Nam. Chính tại những nơi này, khảo cổ học đã khám quật được rất nhiều di vật thời tiền sử. Những tên đất, tên núi, tên sông nêu lên trong các truyền thuyết xưa như Hy Cương, Sóc Sơn, Núi Tản, làng Phù Đổng, làng Chử Xá, đầm Nhật Dạ, đất Nga Sơn đều nằm trong lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam. Không hề thấy một địa danh nào của truyền thuyết nhắc đến một địa danh nào ở Trung Hoa cả.

Nói tóm lại hiện nay các ngành khoa học hiện đại từ khảo cổ học, ngôn ngữ học, dân tộc học cũng như nhân chủng sinh lý học đều xác nhận rằng dân tộc mà ngày nay được gọi là dân tộc Việt Nam là hậu duệ của dân KEO, cư dân cổ đại từng cư trú lâu đời ở vùng trung du và đồng bằng Bắc Phần Việt Nam từ những thời xa xưa của lịch sử. Và dân KEO từng thuộc vào loại hình nhân chủng Indonésien-cổ và Nam-Á. Vết tích cư trú của dân KEO đã được các nhà khảo cổ phát hiện rất nhiều dọc theo lưu vực sông Hồng và sông Mã, chứng tỏ sự hiện diện liên tục của họ ở đây hàng

thiên niên kỷ trước Tây lịch. Họ thật sự có nguồn gốc tại chỗ chứ không phải từ bên ngoài du nhập vào.

Về phần sử liệu xưa về nguồn gốc dân tộc thì lại bao gồm những thư liệu mâu thuẫn, quái đản khó tin. Chẳng những các sử gia danh tiếng xưa đều không tin mà người đời nay cũng đầy phân vân nghi ngờ. Người viết sử không có tài liệu để viết lại dựa vào những thư liệu vu vơ. Đã thế họ chỉ viết sử từ 13 đến 15 thế kỷ sau thời kỳ dựng nước. Chúng ta tin rằng người viết sử đã chép đúng những sự việc đã xảy ra trong đời ông, hoặc trước đây không lâu nhưng chúng ta cũng nên biết những khi sử gia chép lại những việc xảy ra mười mấy ngàn năm trước thì họ chỉ còn cách là tra cứu các văn kiện của Trung Hoa để lại. Nhưng sử của sử gia Trung Hoa biên soạn không tránh khỏi có những quan điểm sử học sai lầm phiến diện. Thêm vào đó cần lưu ý đến điểm là các sử gia Việt xưa do ảnh hưởng của Hán nho, chịu ảnh hưởng Tư Mã Thiên rất sâu sắc mà Tư Mã Thiên, phản ảnh tư tưởng bành trướng đế quốc chủ nghĩa của Hán Vũ Đế cho nên trong bộ Sử Ký của ông, nhiều dân tộc lớn nhỏ ở chung quanh Hán tộc đều là con cháu của Thần Nông, Hoàng Đế cả. Sách sử thật sự không nói đến dân tộc và gần như chỉ là gia phả của giới cầm quyền. Và như thế để vừa lòng vương triều đương thời mà họ là quan lại, sử gia Việt đã uốn nắn nguồn gốc các vị vua Hùng qua tận Động Đình Hồ rồi mượn danh xưng của Kinh Dương Vương trong truyện Liễu Nghị đời Đường, để có thể nối liền lên tới dòng dõi Thần Nông, để chứng tỏ các vị vua Việt Nam cũng có nguồn gốc về vang không khác gì nguồn gốc thần thánh của các vị vua thời Tam Đại của Trung Hoa.

Làm như vậy người viết sử thời xưa đã vô tình lưu truyền cho con dân nước Việt Nam các đời sau sai lầm truyền kiếp rằng tổ tiên họ có cội nguồn ở Trung Hoa.-

Phan Hưng Nhơn

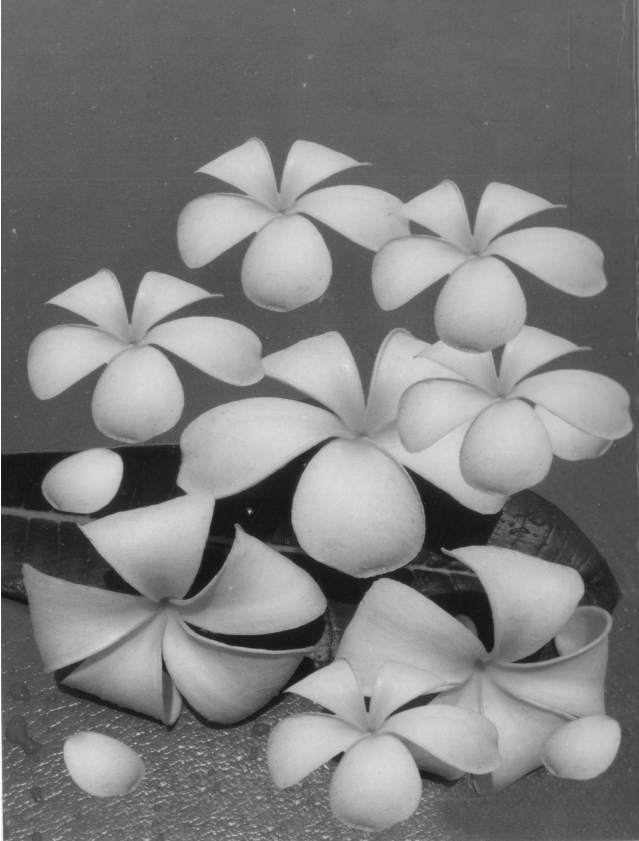
Tham khảo:

- Đại Việt Sử Lược – Thu Sơn các tùng thư.
- Đại Việt Sử Ký Toàn Thư – Ngô Sĩ Liên và các Sử thần thời Lê.
- Việt Sử Tiêu Án – Ngô Thì Sĩ.
- Báo cáo của Viện Ngôn Ngữ học – H.R. Van Heeberen (Hòa Lan).
- Tập San Hội Ngôn Ngữ Học (1953 Quyển 1).
- Chỉ số Sọ Người ở Đông Dương – G.Olivier (Pháp).
- Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương Mục - Sử quán triều Nguyễn.
- Sử Yếu Khảo Cổ Học Nguyên Thủy Việt Nam – Hà Văn Tấn.
- Thời đại Đồng Thau ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ - V. Goloubew (Pháp).
- Nghiên cứu Địa Chất học tiền sử - E. Saurin.
- Vị trí tiếng Việt trong các Ngôn Ngữ Nam-Á – A.G. Haudricourt.
- Nghiên cứu Khảo Cổ ở Đông Dương – O. Jansen.
- Những Người Cổ ở Việt Nam - Nguyễn Lân Cường
- Tập San Trường Viễn Đông Bác Cổ (Paris).
- Bắc Kỳ Cổ Đại – Ch. Madrolle (Tập san Trường Viễn Đông Bác Cổ).-

Vân Nương LNC Nhà Thơ của Tình Đạo

Tưởng niệm Nữ sĩ Vân Nương

• Nguyễn Thùy



Một nhà thơ lớn phái nữ trên văn đàn Việt Nam vừa qua đời, để lại bao tiếc thương cho bạn bè thơ văn, cho đồng đạo. Đây là nữ sĩ Vân Nương, khuê danh Trần Thị Vân Chung, pháp danh Tuệ Nguyệt, sinh ngày 01.01.1919 tại Thanh Hóa, mất ngày 11.01.2015, tại Sarlat vùng Dordogne, miền Nam nước Pháp, hưởng thọ 96 tuổi. Bà là phu nhân Luật sư Lê Ngọc Chấn, (một chiến sĩ Cách mạng VNQDD, từng là Bộ trưởng Quốc phòng thời Đệ nhất Cộng Hòa Miền Nam, từng bị tù ba năm thời chế độ Ngô Đình Diệm vì tham gia nhóm Caravelle, từng là Đại sứ VNCH tại Anh Quốc, từng bị tù Cộng Sản năm năm, được cho ra khỏi tù thì năm sau qua đời tại Sài-Gòn). Chồng mất rồi, năm sau, Bà mới được Nhà nước Cộng Sản chấp thuận cho phép sang Pháp, đoàn tụ với gia đình người con ở Sarlat. Bà là hội viên của Thi đàn Quỳnh Dao, Hội Thơ phái nữ đầu tiên thành lập năm 1962 tại Sài-Gòn, với cụ Cao Ngọc Anh (con quan đại thần Cao Xuân Dục) làm niên trưởng kỳ I, quy tụ bao

nhà thơ nữ trời vượt như Đào Vân Khanh (mẹ nhạc sĩ Vũ Thành), rồi Mộng Tuyết, Tôn Nữ Hỷ Khương, Uyển Hương, Vân Nương, Tuệ Nga, Cao My Nhân,..., hầu hết đều theo Phật giáo*. Bà có cộng tác với đôi báo chí người Việt hải ngoại, đặc biệt với Nhị Cá nguyệt san Viên Giác ở Đức. (Thơ của Vân Nương cũng như thơ của chồng Bà (Lê Ngọc Chấn) không được mấy người biết (ngoài số nhà thơ trong Thi đàn Quỳnh Dao) vì cả hai người không in ấn, không do nhà xuất bản nào, chỉ thỉnh thoảng xuất hiện trên đôi tờ báo giấy. Người viết được Bà gửi cho Thơ nên đã viết nhận xét Thơ của hai người và Bà nhân đó cho in tập **'Nhớ một người đi'** (năm 1996) chỉ để tặng bạn bè thân thiết thôi).

Thơ Vân Nương, theo tôi, tập trung vào ba chủ đề chính: **'Tình chồng vợ, tình Dân Nước và Tình Đạo'**. Nơi đây, xin nói về chủ đề thứ ba – **Tình Đạo** – chủ đề mà không lắm người nói đến nhiều như Vân Nương, như Tuệ Nga, Phù Vân (chủ bút tạp chí Viên Giác), Nguyễn Hữu Nhật,...

Nói đến **Tình Đạo** nơi thơ Vân Nương, ta nghĩ ngay đến tác phẩm **'Con đường Lý Tưởng'** với 5000 câu Lục Bát, nhằm 'thi hóa' phẩm **'Nhập Pháp giới'**, một phẩm trong **Kinh Hoa Nghiêm**, một bộ kinh thượng thừa của Phật giáo. Tác phẩm được hoàn thành ở Sài-Gòn năm 1982 và được cơ sở Nguồn Sống, San José, Hoa Kỳ xuất bản năm 1990. Tác phẩm thơ viết theo thể thuật sự, dựa theo bản văn xuôi **'Bồ Tát Đạo'** của cư sĩ Minh Đức Vũ Phan tức Thanh Lương, thuật chuyện Thiện Tài đồng tử kiên trì tìm thầy học đạo.

Qua tác phẩm, Vân Nương dẫn ta theo bước chân Thiện Tài qua bao nhiêu tông phái Phật giáo và qua bao pháp môn của nhà Phật từ **'Niệm Phật, Quán tưởng, Vô ngại, Trì chú, Trì giới, ...'** đến pháp môn **Duy Thức, Bát Nhã, ...** cùng phương thức thực hành **Bồ Tát Đạo**. Tác phẩm gồm 300 trang với gần 5000 câu Lục bát. Có lẽ chưa có một tác phẩm thơ Việt Nam nào nói về giáo lý nhà Phật xuyên suốt qua các tông phái Phật giáo đại thừa như tác phẩm này. Đây là một đóng góp lớn của Vân Nương cho nền văn học Phật giáo, cho thấy cái 'tâm thành' hay cái 'Tinh' của Vân Nương đối với giáo lý nhà Phật, đối với 'con đường giải thoát' của Đức Thích Ca đã rao giảng cho thế gian từ ngày Ngài đản đạo đến nay.

Tôi không đi vào phân tích nội dung vì nội dung đã nằm sẵn nơi phẩm **'Nhập Pháp giới'** nơi quyển Kinh rồi. Ở đây, tôi chỉ nói về cái **'Tinh' của Vân Nương đối với Lễ Đạo** thôi.

Trước tiên, một tác phẩm thơ đồ sộ gồm 5000 câu, được hoàn thành chỉ trong 6 tháng (từ 15 tháng Giêng đến 12 tháng 9 năm Nhâm Tuất, 1982) thì quả là một công phu lớn, một trì chí, trì tâm, nếu không do một say mê –hay đam mê tột độ-, chắc khó hoàn thành nổi.

Tiếp theo, tác phẩm không là một phóng tác nên không thể sửa đổi, lược bỏ, thêm thắt nào theo ý mình được vì không thể đi ra ngoài cốt truyện và ý tưởng nơi quyển Kinh. Tác phẩm chỉ **'thi hóa'** nghĩa là

chuyển thành thơ một câu truyện nơi quyển Kinh, buộc tác giả phải tuyệt đối trung thành với sự việc, với ý và lời trong nguyên tác. Đây không là cách mượn lại câu truyện để phóng tác theo một quan điểm nào đó của mình như trường hợp Nguyễn Du đã phóng tác tiểu thuyết 'Kim Vân Kiều truyện' của Thanh Tâm tài nhân để viết nên 'Đoạn Trường Tân Thanh'. Một tác phẩm không do sáng tạo cũng không cho phép mình sáng tạo thì tác giả sẽ phải mất hết 'tự do' trong sắp đặt tình tiết cũng như trong lời thơ vượt ra ngoài nội dung nguyên tác. Cái khó đó, Vân Nương đã vượt qua. Bà đã tự giới hạn hồn thơ của mình để hoàn toàn trung thực với nội dung câu truyện. Phải một tấm lòng thiết tha, nhiệt thành với đạo pháp mới có thể tiến hành đến trọn vẹn.

Một điểm nữa, Vân Nương đã hoàn thành tác phẩm trong một hoàn cảnh chẳng chút nào thoải mái. Chồng ra tù, luôn đau yếu, thấp thỏm lo Cộng Sản 'cho' đi 'học tập cải tạo' lần nữa, luôn bị canh chừng, theo dõi, cuộc sống lạnh buồn hiu hắt nơi căn gác nhỏ trước cảnh người chồng 'thối chí', trước cảnh dân nước nghiệt ngã, điêu linh. Trong cảnh sống đó, nếu không được cái tâm đạo nuôi dưỡng nơi mình, chắc khó trọn vẹn được công trình trong một thời gian khá ngắn. Vân Nương đã thắng vượt mọi khó khăn. Có thể, trong cảnh sống tái tẻ đó, Vân Nương càng dễ thiên về Lễ Đạo để tìm một giải thoát, một 'bình an tâm hồn', say sưa với lời Kinh để phổ nhập vào mình một 'tự tại' trước cảnh đời éo le của phận mình cùng cảnh 'bể dâu', tằm tối của đất nước.

Thêm một điều, trong khi 'thi hóa' lời Kinh, Vân Nương đã làm thơ cảm tác (những đoạn tức cảnh, vịnh đề) cùng gắng dịch các câu thơ tiếng Hán của các vị Bồ Tát, Thiên Sư. Điều này chứng tỏ Vân Nương đã hòa nhập hồn thơ mình với nội dung lời Kinh do từ lòng yêu mến, thiết tha với Lễ Đạo nơi mình.

Có thể kể thêm: Vân Nương khi gắng hoàn thành tác phẩm, không hề nghĩ đến việc in, bán, cũng không mong cầu được nổi danh. Bản tính Bà không hề nghĩ đến điều đó đã đành mà hoàn cảnh xã hội cũng không 'dung hợp' với đòi hỏi đó. Dưới chế độ Cộng Sản lúc đó, sách báo không có cái 'tính Đảng' đều không được in ấn, phổ biến dù là Kinh điển tôn giáo, dù là sách khoa học, kỹ thuật. Tư nhân chẳng dám viết lách, đã không có quyền lại thêm không đủ điều kiện để in tác phẩm. Lo cái đói hàng ngày đã bỏ hơi tai, tiền đâu mà nghĩ đến in ấn tác phẩm. Vậy mà Vân Nương đã thực hiện công trình của mình không nhằm mưu cầu lợi lộc, không mơ ước tiếng tăm mà hoàn toàn do tấm lòng tha thiết với Lễ Đạo hoằng viễn, cao sâu.

Phẩm 'Nhập Pháp giới', ngoài việc giải thích giáo lý qua từng tông phái, cốt yếu cho thấy công phu tu chứng không thể tính theo ngày tháng nhất định mà do từ một quá trình 'tín giải thọ trì', kiên trì, kham nhẫn. Do quá trình đó, Thiện Tài càng lúc càng thấm nhuần Lễ Đạo thì Vân Nương cũng do quá trình đó đã hoàn thành tác phẩm.

Cái hay của tác phẩm do nơi Vân Nương đã để lòng mình lắng nghe từng bước đi kham nhẫn của Thiện Tài, sống cái tâm thức khắc khoải cầu mong tìm Đạo của Thiện Tài. Dù bị gò bó bởi sự việc nơi câu truyện, bị hạn chế lời thơ, Vân Nương vẫn để hồn thơ rung động trước cảnh trí và nỗi lòng của nhân vật:

*..Tiết xuân ấm áp lần qua
Biển dâng khói sóng, núi nhòa thức mây
Thời gian một thoáng vèo bay
Chưa tan nắng hạ đã đầy gió thu...*

*..Núi rừng lần lượt băng qua
Trắng cài cửa động, mưa sa ven đồi
Mây ngàn biêng biếc trùng khơi
Cỏ hoa trái tận chân trời lế thế...*

*...Đường đi mỗi bước lên cao
Chênh vênh đá dựng, rì rào thác ngân
Chợt cơn gió giục mây vẫn
Gió rung trúc lá, mây phân sắc trời...*

Một đoạn tả tình và cảnh ý nhị:

*...Lặng nhìn tám hướng mười phương
Kìa trắng đầu núi, nọ sương cuối ghềnh
Cánh nào cánh chẳng lịch thanh
Bốn mùa thời tiết chuyển mình cỏ hoa
Càn khôn chung nhịp giao hòa
Câu thơ xưa vẫn chưa nhòa cổ kim
Người xưa những đấng cao hiền
Dấu nghìn năm vẫn lưu truyền kinh luân*

*Tĩnh độc thi thư tri cổ đạo
Nhàn quan hoa thảo kiến Thiên Tâm'
(Tĩnh độc thơ văn thông đạo cổ
Nhàn trông hoa cỏ thấy Tâm Trời)
(Vân Nương dịch)
Gửi theo làn gió chơi với
Tiếng ngâm buông thả nửa vời mây bay
Cảm thông sức sống tràn đầy
Của bầu vũ trụ phải đây Tâm Trời ?*

*....
Hồn đang chìm đắm trong mơ
Chợt nghe như tiếng nhận thừa lưng trời
Phải chăng Bắc hết rét rồi
Tìm về tổ cũ nhận rời phương Nam ?
Trăm nghìn cách trở quan san
Trông vời cổ quận lòng man mác sầu
Nhưng kìa một ánh Đạo mầu
Soi tâm tĩnh trí, cơn sầu vụt tan...*

Một số đoạn dịch thơ Đường tiếng Hán sang thơ Đường tiếng Việt hàm súc, đúng ý, đúng số từ, số câu trong nguyên văn:

*- Trúc ảnh tảo giai trần bất động
Nguyệt luân xuyên hải thủy vô ngân
Bóng trúc quét thềm đầu chuyển bụi
Vầng trăng xuyên biển nước không chao
- Nhất luân nhật nguyệt sơn hà ảnh*

*Sở điểm mai hoa thiên địa tâm
Hoa mai nở rộ tâm trời đất
Nhật nguyệt xoay vòng cánh núi sông
- Lạc hoa hữu ý tùy lưu thủy
Lưu thủy vô tình tống lạc hoa
Hữu ý hoa rơi theo nước chảy
Vô tình nước chảy cuốn hoa theo.*

Đặc biệt Vân Nương đã xúc cảm ngay trong lúc thi hóa lời Kinh. Lời thơ quyện hòa với đạo pháp, trong đó hồn thơ và hồn Đạo giao thoa, để bao lụy phiền trần thế loảng tan đi, để tâm đạo đưa ta vào một làng du trầm lắng, an nhiên, tĩnh lặng:

*- Đỉnh non cao vút tỏa hào quang
Ghi dấu Từ Bi ánh Đạo vàng
Tháp thoáng Tiên Ông từng bách ấn
Mật mờ nhân ảnh khói sương tan
Tâm vui Hỷ Xả dăng mây sớm
Hồn lắng an như thoảng gió ngàn
Thiện Đức phải chăng đây cõi Phật ?
Quang minh trí tuệ cảnh hòa chan.*

*- Giọt nước dương chi tắt lửa phiền
Tâm thanh cứu khổ giữa rừng thiêng
Nhĩ căn biến cả ba đào lắng
Tự tại tòa sen nhập định thiền
Hoàn vũ cảm thông bao khẩn niệm
Niết bàn thị hiện mấy an nhiên
Từ bi vô lượng tâm thuần tịnh
Bạch xứ Quan Âm đáng mẹ hiền.*

*- Khi lửa hồng nung, nắng gắt gao
Và khi nguồn đổ nước tuôn trào
Huyền vi vũ trụ dòng xoay chuyển
Riêng chữ Tâm ngồi trụ đỉnh cao.*

Ngoài thi phẩm đồ sộ đó, mỗi Tình đối với Lễ Đạo cũng bâng bạc nơi một số thơ ca khác của Vân Nương. Không một nhà thơ Việt Nam nào, nhất là khi tuổi đã cao, lại không 'nhuốm' ít nhiều không khí Nho, Lão, Phật qua thi ca mình. Cái lễ 'sinh hóa vô thường' gây nên bao cay đắng, ngậm ngùi để con người luôn chìm lắng trong cô đơn, một thứ cô đơn lạnh buồn, hiu hắt nhưng dịu dịu, êm êm bao quanh khi xa khi gần đưa ta vào thực, vào mộng chơi với. Nguyễn Khuyến đã từng: '*Chiếc bóng lưng trời am các quạnh, Mảnh bia thuở trước bể dâu đầy*' (Chơi núi Long Đọi); Bà Huyện Thanh Quan: '*Đá vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt, Nước còn cau mặt với tang thương, Nghìn năm gương cũ soi kim cổ, Cảnh đây người đây luống đoạn trường*' (Thăng Long thành hoài cổ) thì Vân Nương :

*- Bao la trời đất mà hoang vắng
Thấm lạnh hồn đơn ngọn gió lùa*

để thấy :

*...Đứng giữa dòng đời xuôi ngược ấy
Hồn như hoang đảo sâu vây quanh.*

Cuộc sống tại thế, nghĩ ra chỉ là 'tiếng buồn dài'. Cuộc sống vô thường, phù du, tạm bợ nhưng tâm thần con người vẫn phải chìm nổi trong đó và 'tâm tình' con người vẫn không thể đoạn diệt, chia lìa:

*- ...Dẫu biết cõi này là cõi tạm
Nhưng mà tình ấy vẫn tình vương.*

Phần nào giáo lý 'Sắc – Không' của nhà Phật đi vào thi ca qua hai từ 'Thực' và 'Mộng'. Cuộc sống, cuộc đời vừa là thực tại vừa là ảo ảnh. Thân phận con người nào khác chi con tằm tự rút ruột kéo tơ để rồi tự giam mình trong vòng tơ đó. Hồn thơ Vân Nương chấp chờn trong vòng hư thực đó:

*- ..Như thế đấy cuộc đời hư ảo
Thì đắm hồn trong khói vô minh
Mộng với thực quán quanh trang giấy
Như con tằm kéo sợi giam mình.*

Khúc cảnh 'sinh ly tử biệt' cho mỗi duyên 'đoàn tụ' không còn hay khóc cho bất cứ gì 'còn mất thay nhau', chung quy cũng dẫn về cái tâm trạng ngậm ngùi giữa 'mộng và thực', giữa 'chân và ảo' đầy thối:

*- Mới biết Sắc Không vòng ảo tưởng
Và hay Sinh Tử kiếp phù sinh...*

Cái vòng hư ảo theo sát Vân Nương. Trên bờ Địa Trung Hải cũng do hoài niệm thời qua để nghe chơi với nghiệp trần hư ảo theo sát lịch sử nhân sinh:

*- Địa Trung Hải
Nước biển xanh ngời ánh mắt giai nhân
Cồn cát trắng cười lên man dại
Nuốt từng đợt sóng thủy ngân !
Mây biếc giăng màn lụa nõn thanh tân
Đầy một vẻ trắng chìm mộng寐 !*

*....
Đâu những bước xưa hùng vĩ
Thành Carthage – quân La Mã nay còn đâu
Ngoài khơi sóng cuốn bạc đầu
Nghe như nước nở men sâu cổ nhân !..*

Qua bài thơ này, cùng nhiều bài khác, Vân Nương có những cảm xúc lạ, ý tưởng mới. Tình nước, tình chồng, tình đạo quyện vào nhau, mở rộng 'chân trời thơ' của bà, **từ cái Pháp ngã nơi mình sang cái Vô ngã của Tâm để hướng đến cái chung cùng của vạn hữu.**

Từ 'Không' của nhà Phật không là cái 'Không tuyệt đối' mà là cái 'Không trong Hữu' (hay cái 'Hữu trong Không') vì cuộc sống, cuộc đời ở bất cứ giai đoạn nào, trạng thái nào trong cõi hiện tượng, luôn luôn là tương đối nhưng con người lại luôn luôn hướng về tuyệt đối. Tuy nhiên cái Tuyệt đối đó nằm ngay trong Tương đối, mang chứa cái Tương đối. Cái Tuyệt đối đó là cái gì ? Đây là cái Một, một cái Một không thể định danh, định thể, định hình, định tướng. Mọi cái 'tương đối' -tức mọi diễn biến vô thường của vạn hữu

nơi vũ trụ hiện tượng này- đều chấp chờn hư ảo, biến diễn vô thường trong cái Một đó, do từ cái Một mà ra và cứu cánh của mọi biến đổi lại dẫn về trong cái Một đó. Cái Một đó có nơi tất cả, nơi từng hiện thể chúng sinh. Ta thường gọi là cái Tâm (có lẽ nên gọi là Tâm như, Tâm không của nhà Phật để khỏi lẫn lộn với các cái Tâm lành, tâm thiện, tâm tĩnh, tâm động, tâm mê, tâm loạn trong lối nói thường ngày). Cái Tâm không, Tâm như hay nói chung cái Phật tính, Phật tâm đó, dù theo Thiền tông, Mật độ tông, Mật tông, Duy thức tông, Bát nhã tông,... hay Tông gì khác nữa trong Phật giáo, chung quy chỉ là cái Tâm bình đẳng, cái Tâm bất nhị mà Kinh Hoa Nghiêm đã nói rõ qua phẩm 'Nhập pháp giới' đã được Vân Nương thi hóa.

Trong tuần bảy giỗ chông, Bà đã viết:

*-Bốn chín ngày, nay đã Thất Tuần
Tới kỳ định nghiệp thoát trầm luân
Hồi chuông phổ độ qua bờ giác
Tiếng mõ cầu kinh tỉnh mộng trần
Cõi ấy an như miền cực lạc
Nơi đây mê huyễn cánh phù vân
Theo anh, em đã quy y Phật
Ánh đạo từ bi nguyệt thấm nhuần.*

'Quy y Phật' không phải để thành ni cô, bà vải mà là để 'giác ngộ' nghĩa là đạt được cái Tâm như, Tâm không tức cái 'trạng thái 'an nhiên tự tại' trước mọi biến thiên của tạo vật, của cuộc đời. Đạt được điều đó là đã tự mình giải thoát cho mình khỏi mọi khổ đau, phiền muộn.

Cái 'Tâm Như, Tâm Không' hay cái 'Tâm bất nhị, cái Tâm không phân biệt' hay dùng từ khác cái 'Bình Đẳng Tánh Trí' giúp ta giữa mọi đối đãi đây phân biệt trong cuộc sống, cuộc đời, ta không còn 'đối đãi phân biệt' nơi lòng ta. Đây là thực hiện được cái lý 'Chơn không - Diệu hữu' ứng vào cho dòng sống từng người, dòng sống toàn thể chúng sanh. Vân Nương đã nói rõ qua lời thơ thi hóa phẩm 'Nhập pháp giới' của Hoa Nghiêm Kinh (xin trích đôi đoạn):

*-... Vô sai biệt vẫn tương đồng
Tự do, Bình đẳng lưu thông giao hòa
Lặng nghe tiếng sóng biển xa
Vỗ theo nhịp bước trường ca muôn đời
Hòa chung một khối trùng khơi
Muôn ngàn giọt nước đất trời gồm thâu
« Một là tất cả' nhiệm mầu
'Tất cả là Một', phải đầu hoang đường !...*

và

*-... Chân lý là thực thể rồi
Nhưng mà đa dạng tùy nơi thường hằng
Và tuy ngời sáng rõ ràng
Nhưng lại ảo diệu, chói chang nhiệm mầu
Như viên Như Ý bảo châu
Bản thể tuy một, muôn màu lung linh
Muôn ngàn tia sáng phát sinh
Cho muôn sắc diện quang minh tỏa đầy*

*Như vầng nguyệt tỏ hôm nay
Như ngư ông đã chờ đợi thuyền trăng....*

Cái 'Tâm Như, Tâm Không' đó đã theo Vân Nương để nghe cõi Thế và cõi Tiên (cõi siêu thoát) thấm nhập vào mình từng lúc thanh thoát, tạo nên nơi Bà một tâm cảnh bình an, thư thái:

*- Thủy chung một tấm lòng son
Khí cong mây liễu khi tròn gương sen
Rượu nồng, thơ cũng nồng men
Tạ ơn người khách non tiên lặng ngẫm
Khuôn hoa vắng vắng in ngần
Nửa khuya vụt hiện thanh tân tuyệt vời
Ô may ! Mời bạn xuống chơi
Ai trên cung Quảng, tôi người thế gian.
(Nửa khuya – 1991)*

Nhưng rồi, cái 'Tâm cảnh' thanh thoát đó lại biến mất để lại phải trở về trong cõi nhật tụng thường ngày của thế gian:

*- Trăng về thả một guồng tơ
Xin cùng trăng dệt vần thơ giữa trời
Con chim nó hót trên đời
Tưởng nghe vang vọng muôn lời Thánh ca
Ngồi gom mây nổi chiều tà
Đan thành tấm lụa màu pha huy hoàng
Thế rồi tuyết phủ vườn hoang
Để cho tâm cảnh phai tàn hết thôi !
(Tâm cảnh – 1992)*

Cứ thế, từng lúc 'Thơ vào Đạo', từng lúc 'Thơ lại vào Đời'. Đời và Đạo nhập nhằng, phiêu diểu qua thơ ca. Không thể dứt Đời để hoàn toàn theo Đạo, cũng không thể dứt bỏ Đạo để hoàn toàn theo Đời. Làm sao dung nhiếp ? Cái 'Tâm bình đẳng', cái 'Tâm không phân biệt', tuy hiểu rõ ràng rồi đây nhưng làm sao mãi mãi vẹn toàn ? Cái 'nghịch cảnh' đó nơi lòng người nghệ sĩ vẫn theo Vân Nương rõ ràng qua bài 'Mùa Tuyết':

*- Sáng nay mở cửa sổ
Tuyết phủ trắng cảnh thông
Trắng cây đào trước ngõ
Đang nhen nụ hồng*

*Từ miền Bắc xuôi về
Dấu hài in điểm tuyết
Đạo khắp dải sơn Khê
Tôi từ vùng nhiệt đới
Phiêu giạt bấy năm trường
Xứ người luôn khắc khoải
Thèm chút nắng quê hương*

*Chúng ta cùng khách lạ
Hai thái cực gặp nhau
Em giải lòng băng tuyết
Riêng tôi nghe nặng sầu !*

'Hai thái cực gặp nhau' không để hòa tan, hòa nhập vào nhau mà để gây chia lìa, nhức nhối cho nhau. Lòng con người khó lòng bằng tuyết, bằng trinh như tuyết mà luôn luôn vương vấn với cuộc đời nhiều khe vạt mối. Ta thấy cái 'đôi nghịch' hay 'không đồng hành' giữa cái Tâm của vũ trụ với cái Tâm nơi lòng người vẫn hướng về cái 'Không' toàn bích mà không thể không vương mắc cái 'Sắc' giả tạm của cõi đời.

Thơ Vân Nương không 'già', không đạo mạo, cổ kính, phần nào do cái 'Tình Đạo' đó đã đem lại cho Bà cái an lạc của tâm hồn, cái thanh thoát trong cuộc sống đầy đầy ưu tư, phiền muộn. Do đó mọi 'buồn, vui, thương, nhớ, giận, hờn, nuôi tiếc, xót xa,...' nơi thơ Bà không được đẩy đến cùng độ, không nâng đến rợn rã, náo nức, nhiệt cuồng hoặc bi phẫn, đau thương, bi đát. Đọc thơ Bà, ta như nghe một 'tĩnh lặng', một 'thanh vắng' quanh quất bên ta dù là thơ khóc chồng, nhớ nước, đau cho dân tộc, quê hương. Ý đạo mệnh mang quanh quẩn nơi thơ Vân Nương diu ta vào một thân cận, gần gũi với sự vật, với tình ý được nêu ra, đồng thời dẫn ta trầm lắng vào bầu không khí mơ màng phơ phất, diu diu, tê tê, rưng rức. Ý thơ và lời thơ tự nhiên, chẳng cần đeo gọt, trau chuốt, tìm tòi đâu xa, tất cả thoát ra từ cõi lòng Bà, từ cảnh sống lao đao, vất vả của Bà. Người đàn bà đó không an nhàn, sung sướng như ta tưởng, không 'nhung lụa, quyền quí' bên ông chồng đã có thưở từng 'làm quan lớn'. Bà sống như mọi người đàn bà bình thường trong xã hội nghèo khổ, đã từng lúc quét cái ngõ rơm dài tê điếng cả đôi tay, đã từng đạp xe đạp tất tả mua hàng, giao hàng, lo sao cho chồng yên tâm làm chính trị, đã từng làm thợ, dịch thợ Pháp gửi an ủi chồng trong tù (thời chồng bị tù dưới chế độ NĐD), từng lặn lội hàng ngàn cây số, một nắng hai sương như bao nhiêu người vợ lính VNCH tất tả 'đèo hoang núi vắng, nửa vừng trán nếp trán rưng rưng' thăm chồng nơi trại tù Cộng Sản. Người đàn bà đơn sơ, hiền thực, nhiều khổ đau đã 'nuôi' hồn thơ qua cuộc sống bình lặng, lao đao của mình. Cuộc sống bình dị, thanh đạm thế nào thì thơ cũng thế ấy. Vân Nương làm thơ không mấy khó khăn. Từ và lời, vần và điệu đến với Bà một cách dễ dàng (ngoại trừ đôi lúc phải ép vận vì phải theo đúng từ ngữ nhà Phật lúc thi hóa một phần trong quyển Kinh. Không vẽ vờ, trau chuốt, Vân Nương làm thơ không chút khổ công nào. Chủ đề không mới, đề tài không mới nhưng Bà đã phổ vào đây cái nhạy cảm của hồn thơ, cái chân thật của lòng mình, cái 'tình chồng, tình nước, tình đạo' rất tự nhiên, không cần sắp đặt, cân nhắc ý lời. Nơi thơ Vân Nương, ý và lời cùng lúc xuất hiện, cùng lúc 'nhập' vào nhau mơn man, trang trải nơi lòng ta ít nhiều diu hiu xa vắng hay vui tin bằng lặng, nhẹ nhàng:

*-Ráng đỏ nhuộm chiều thu
Rừng phong vàng hiu hắt
Cảnh sắc hòa tâm tư
Quê hương đâu ?- Cúi mặt !
(Thu - 1988)*

*-Đã đau vàng đá tình tan rã
Còn hận non sông cảnh ngậm ngùi..
(Ngày giỗ Anh - 1991)*

*-Tĩnh giác Nam kha khéo bất bình
Hỡi ơi ! Em chỉ với riêng mình
Lầu Mây gió thoảng tan cơn mộng
Bến Giác thuyền xuôi vắng tiếng kinh
Mới biết Sắc-Không vòng ảo tưởng
Và hay Sinh-Tử kiếp phù sinh
Em quý dưới bệ cầu xin Phật
Tiếp dẫn anh vui bước lộ trình...
(Tháng 6 năm Bính Dần - 1986)*

Đọc thơ Bà, ta mơn man sống cái tâm hồn người phụ nữ Việt Nam hồn nhiên, trong trắng, dung dị, suốt cuộc đời chỉ biết tần tảo cho chồng con, chỉ mong một 'đoàn tụ' gia đình, 'đoàn tụ' dân nước trong tấm lòng đôn hậu, hiền thực, trong cái đức độ từ bi, nhân ái, trong cái hòa hợp, hài hòa của đất trời và lòng người để giữa 'Cõi vô thường mộng mị', ta vẫn có thể 'Núi bàn tay thanh tử' (Âm thanh kinh ngạc - 1988). Bàn tay thanh tử đó nằm sẵn nơi tâm hồn Bà, thể hiện qua lời thơ quyện hòa 'tình nhà, tình nước, tình đạo' dù có nói đến những thế thiết, buồn đau, vẫn trang trải thanh tân, nhẹ nhàng ru ta vào ưu tư mà trầm lắng, khổ đau mà tĩnh lặng, muộn phiền mà an nhiên. Điều này do từ cái 'tình Đạo' có sẵn nơi Bà.

Chị Vân Nương,

Chị đã ra đi ! Nơi xứ sở thường hằng an lạc đó, mong Chị xin được rải nước Cam Lồ lên khắp nhân gian hầu 'Đất vào duệ trí Ba-La-Mật, Người nở thiên hương Bát-Nhã-Tâm' giúp cho nếu không là tất cả thì ít ra toàn thể người Việt Nam chúng ta, trong nước, ngoài nước cùng chung sức, chung lòng lật đổ chế độ tà quyền Cộng Sản để được 'xuôi về bến hẹn thuyền neo, Nghìn năm sắc lá xanh theo bốn mùa' (** (Sông Thu - 1992) như chị từng mong muốn.

Thâm tạ ơn Anh Chị.

France 22.02.2015

nt

* Phần lớn các nhà thơ Việt Nam làm thơ Đạo rất hay thường là người Phật tử, trong lúc những người Ki-Tô giáo làm thơ Đạo không mấy hay; điều này cũng bình thường thôi vì Phật giáo thiên về Thơ trong lúc Ki-Tô giáo lại chuộng về Nhạc. Tuy nhiên, người viết cũng gặp đôi người Ki-Tô giáo làm thơ về Đạo Chúa cũng khá hay như Bác sĩ Phương Du Nguyễn Bá Hậu và đặc biệt nhà thơ Vân Uyên Bác sĩ Nguyễn Văn Ái (nguyên Viện trưởng Viện Pasteur Sài-Gòn) mà anh Đỗ Bình gọi là 'nhà thơ ẩn dật', 'nhà thơ 'ngôn sứ của Ngôi Lời'.

** 'Bến hẹn thuyền neo' ám chỉ bờ bến Giác nơi Phật giáo, vừa chỉ bến bờ đoàn tụ yên vui của dân nước.



Những ngày qua

• Thiện Căn Phạm Hồng Sáu

(tiếp theo VG 204)

Thăm hãng Müller

Vào ngày 19.10.1979, 8 người Việt Nam tỵ nạn đã đến định cư tại Linggen và Meppen vào tháng giêng năm 1980, sau khi họ đã học xong 9 tháng Đức ngữ, bây giờ họ cần có công việc làm. Để có thể thấu đáo về công việc làm, họ được dẫn đến thăm quan khu kỹ nghệ Linggen. Hãng Müller bắt đầu cho việc làm đó và có thể tìm chỗ làm cho họ có hứng thú. Vị quản lý nhân viên doanh nghiệp này đã giải thích cho họ biết về những công việc làm khác nhau. Nhiều câu hỏi về vấn đề lương bổng, về quyền lợi cho họ đã được vị này giải thích thỏa đáng. Có lẽ họ sẽ sớm có được chỗ làm việc ở vùng lân cận, hoặc có thể mừng đón tại vài nơi khác. (Birgilt Hickman. *Dịch từ báo Emco-Novus Post số 13.12.1979 Năm mới 79/80*)

Vạn sự khởi đầu nan

Mùa Giáng sinh năm 1979 rồi bước sang đầu năm mới 1980, nhưng thời gian nghỉ lễ Giáng sinh và Tết dương lịch thật ngắn ngủi. Mới nửa đêm hôm qua tiếng pháo đón giao thừa nổ vang, mọi người và mọi nhà đang nao nức đón mừng xuân mới. Họ hy vọng những sự không may của năm cũ qua đi để rồi đón chờ một sự thịnh vượng và điều may mắn mới đến, thế mà hôm nay (02.01.1980) đã bắt đầu ngày đầu tiên làm việc cho năm mới.

Bên ngoài trời, thời tiết vẫn còn giá buốt và tuyết vẫn còn rơi. Chúng tôi gồm 5 người, ông Hứa Xuân Hải, bà Bành Hùng (vợ ông Hứa Xuân Hải), cô Châu Thục Thanh, Ông Tăng Chí Minh và tôi. Chúng tôi kẻ đi xe đạp, người đi bộ, lúc đó trong chúng tôi chưa ai có được xe hơi, đến doanh nghiệp Erwin Müller cơ sở II (Werk II) nằm ở đường Am Alten-Plugplatz kế góc đường Hesenweg vào hồi 06 giờ sáng. Phòng Lao Động (Arbeitsamt) của thành phố Linggen bảo chúng tôi đến đó trình diện để nhận việc làm.

Những lần đến thăm quan doanh nghiệp Müller trước đây những người đồng hương với tôi họ đã được nhân viên phòng lao động dẫn đi, riêng tôi trong thời gian này phải nằm bệnh viện tại thị trấn Meppen để giải phẫu xương sống (Bandscheiben) cho nên tôi chưa được dịp nhìn thấy hay biết các công việc làm của doanh nghiệp này ra sao?...

Hôm nay ngày bắt đầu cho cuộc đời mới và công việc mới. Trong chúng tôi ai nấy đều có sự hồi hộp, lo

âu... vì sự lạ chỗ, lạ người, lạ công việc, đặc biệt nhất là tiếng Đức không thông thạo. Những người đồng hương đi chung với tôi, họ lại đặt hy vọng vào tôi, tin tưởng rằng tiếng Đức của tôi khá hơn họ, nếu trong khi làm việc, có ai sai bảo việc gì họ không hiểu họ sẽ nhờ tôi thông dịch lại hoặc cấp trên có dặn bảo điều gì với họ thì có tôi giải thích cho họ rõ. Thật sự mà nói sự hiểu biết tiếng Đức của tôi cũng như họ thôi, chỉ khá hơn một chút là nhờ có sự cố gắng lúc còn học ở lớp bình dân (Volkshochschule) dạy Đức ngữ.

Dù họ nghĩ vậy chứ trong thâm tâm tôi cảm nhận một sự lo âu nào nề, nhưng cũng cố gắng cười cho họ vui.

Chúng tôi dẫn nhau tới trình diện tại văn phòng (Montagbüro) nằm trong dãy nhà B (Halle B) ông Tăng Chí Minh được đưa qua dãy nhà A (Emco-Bau-und Klimatechnik) làm việc, còn 4 người chúng tôi ở lại dãy nhà B (Novus-Lüftungstechnik) làm việc cho bộ phận này.

Lúc bấy giờ ông Janisch Hans là Cai thợ (Vorarbeiter), ông chỉ định tôi và ông Hải đến làm việc chung với ông Leisner Manfred trong phần máy bấm kềm bằng tay (Handtacker). Những dụng cụ (Werkzeug) để ráp máy bấm này kéo bằng tay rất nặng, làm xong mỗi cái phải đem đi mài phía đầu cho thẳng để đặt lưỡi dao sắc vào, khi bấm máy kềm đóng tập (Heftklama) tổng ra không bị kẹt, tiện lợi và không gây trở ngại cho sự xử dụng của khách mua hàng.

Cứ như thế, ráp xong, đem đi mài, thoa mỡ, đặt lưỡi dao sắc vào, rồi đưa qua cho ông Leisner Manfred kiểm soát (kontroll). Làm hết toa đặt hàng (Auftrag) này đến toa đặt hàng khác.

Một ngày đi qua, rồi một tuần lễ đi qua, mỗi buổi chiều về nhà tay chân rụng rời và đau nhức. Những người đồng hương trong chúng tôi ai cũng cảm thấy chán nản, họ nghĩ rằng nếu cứ kéo dài mãi như thế này thì tương lai của họ không bao giờ thăng tiến và sáng sủa nổi.

Riêng tôi thể xác tuy mệt mỏi, nhưng tinh thần của tôi không mệt mỏi, vì tôi nghĩ đến cuộc chiến nơi quê hương mình làm thân một người lính, tôi đã phải trải qua rất nhiều gian khổ, tôi đã được huấn luyện tại quân trường cũng như thường gặp nguy hiểm ở chiến trường và khi miền Nam Việt Nam lọt vào tay Cộng sản miền Bắc, tôi đã phải sống trong các trại tù cải tạo của cộng sản, tôi đã nếm quá nhiều nghiệt ngã chua cay. Cuộc đời tôi có khi ví như một ông vua nho nhỏ và cũng có khi thấp hèn hơn một con vật khốn khổ ở ngoài đồng hoang hay là một con chuột đói ở nhà thờ. Tôi đã từng xem sự chết nhẹ như lông hồng, vì bọn con trai của chúng tôi lúc bấy giờ đã quan niệm rằng chúng tôi có bốn phận phải báo đền ơn cho Tổ quốc, quê hương của chúng tôi.

Lúc đó ông Hüsken Bernhard chưa làm Trưởng thợ (Vorarbeiter) nên cùng với Hüsken Heinrich, Riesenbeck Hubert, Kluge Wolfgang, Dietrich Kosa v.v... họ ngồi dọc theo một cái bàn dài làm nhiều loại máy bấm tập (Heftgeräte). Còn tôi và ông Hứa Xuân Hải ngồi làm chung với ông Leisner Manfred cùng với các ông Dees Helmut, Meißner Manfred, Buschmeiner, Linker Manfred, Revemann Hubert v.v... làm những loại khác

như Büro-Heftgeräte-Blockhefte, máy đóng thùng Pneumatische Deckelhefter hoặc là máy bấm bằng điện tử. Sau này có thêm ông Max Obrich, ông ấy có trách nhiệm đem vật liệu đến để dự trữ cho nhân viên làm và đem rác đi đổ.

Bà Bành và cô Châu Thục Thanh làm việc chung với các bà và các cô như: bà Maria Schindler, Lindner Anelise, Waltvant Hartke, Waltvant Fehler, Goßling Agneß, Alma Jeßel, Elke Switzer, Heidi Noack, Rieka Trümper, cô Sobly Jutta và một vài người nữa tôi không nhớ được tên của họ. Tất cả những đồng nghiệp này nam cũng như nữ đã đối xử với chúng tôi rất tốt và rất tử tế. Nhất là những người lớn tuổi, họ đã trải qua cuộc đời nên họ hiểu được tâm lý của chúng tôi, do đó mỗi khi cần nhờ hoặc sai bảo điều gì họ nói rất chậm rãi và chỉ dẫn công việc rất tận tường. Dần dần tôi quen công việc và sau này tôi thay thế ông Leisner Manfred làm kiểm soát viên (Kontroller) cho phần các loại máy bấm này, còn Manfred được điều động sang đảm trách công việc khác

Nhớ một lần, vì không biết nên tôi đã hỏi ông Cai thợ Janisch: - Năm này nghỉ hè (Urlaub) của tôi (mỗi năm tôi được hưởng cho nghỉ hè 30 ngày có nhận lương), tôi muốn ở lại doanh nghiệp làm việc để kiếm thêm tiền có được không? Ông cười và bảo rằng: - Phạm, mày phải nghỉ ngơi chứ ! Đó là luật lao động mà !...

Thời kỳ đó doanh nghiệp chưa thiết bị máy móc đầy đủ và mọi thứ cần cho nhân viên sử dụng hầu hết còn hạn chế, chưa được tân tiến và hiện đại như bây giờ, bên nam chúng tôi đem theo đồ ăn sáng và trưa, chưa có Kantine nên lúc ăn chúng tôi ngồi lại tại chỗ làm. Nhưng về phía nữ, các bà và các cô có vẻ vui hơn, vì những bữa ăn đó họ thường ngồi chung nhau quanh một cái bàn dùng để gói đồ đã được dọn dẹp sạch sẽ và mỗi khi có sinh nhật một bà nào hay cô nào thì sáng hôm đó người ta thấy trên bàn có một lọ hoa hoặc là một bó hoa tươi đặt trên đó để mừng tặng và một cây đèn cây đang thắp cháy sáng.

Tôi hiểu được rằng những người đàn bà Âu châu hay Á châu về tâm tính đều giống nhau, họ rất vui tính, có chuyện để kể hoặc nói nhiều hơn phái nam, nhưng cũng rất mau giận hờn, trong nhóm này có lẽ đã không xảy ra chuyện đó, tôi thấy họ rất đoàn kết và rất vô tư.

Bây giờ thì những công việc làm bằng tay chân nặng nhọc nói trên được giảm bớt nên nhẹ nhàng hơn hoặc dẹp bỏ, thay thế vào đó những loại máy điện toán (Computer-CNC) và nhiều thứ tiện nghi khác được trang bị, do đó nhân viên làm việc đỡ phải vất vả.

Nói tóm lại, 15 năm trước đây mọi công việc làm của doanh nghiệp Erwin Müller hầu hết còn hạn chế, chưa đủ tiện nghi, trật tự, cũng như sự phát triển chưa thông thoáng và mặt bằng của doanh nghiệp chưa được khuyến khích mở rộng rãi, sự xây cất các cơ sở chưa được to lớn đồ sộ, khang trang hoặc tráng lệ như hiện giờ.

Ngày đó đã đi qua, những vất vả, khó khăn của buổi ban đầu, giờ đây đối với tôi không còn phải bận

tâm nữa, tôi cảm thấy vui, hứng thú trong công việc làm và những nghiệt ngã của dòng đời tôi hầu như đã theo thời gian trôi vào quên lãng, không còn lo buồn hoặc ray rức như xưa...

Họ đã bắt đầu một cuộc sống mới

Từ một quê hương cách xa đây 11.000 cây số, vào cuối năm 1978 lần đầu tiên những người Việt Nam tỵ nạn đã đến nước Đức này. Chấm dứt sự mạo hiểm của 5 người Việt Nam tỵ nạn tại vùng Emsland. Họ được thân nhận vào đây để trở thành "người Lingen" và từ một năm qua những người này là nhân viên của doanh nghiệp chúng tôi. Họ đã thể hiện được ước mơ tự do. Ở Việt Nam và Kamboscha đã có rất nhiều người chạy trốn, trong cuộc chạy trốn này họ không biết được tương lai ra sao, ở một thế giới hoàn toàn khác lạ về phong tục tập quán và văn hóa.

Quê hương của những người này nằm ở phương Đông, cách Lingen 11.000 cây số - Sài Gòn Việt Nam. Chúng tôi đã nói chuyện với những người tỵ nạn này. Từ một năm qua cho đến nay họ đã thuộc hăng của chúng tôi, họ đã cùng chúng tôi làm việc, cùng chúng tôi sống. Đó là vợ chồng ông Hứa Xuân Hải (52) tuổi * và bà Bành Hùng 50 tuổi. Cả hai làm việc ở bộ phận tháo ráp (Büro-Montage) trong cơ sở II. Sở dĩ khác họ là vì người con gái ở Đông Nam Á khi lấy chồng, không mang họ của người chồng mà vẫn giữ nguyên họ của mình.

Cô Châu Thục Thanh 25 tuổi *, chưa có gia đình, cha của cô sống ở Hồng-Kông, mẹ của cô thì trở về sống ở Sài Gòn và hiện cô đang làm việc tại bộ phận tháo ráp.

Phạm Hồng Sáu, ở Việt Nam là Sĩ quan Hải Quân, đã có 15 năm phục vụ, 40 tuổi và có gia đình. Ông ta đi chung chiếc ghe tỵ nạn với ông Tăng Chí Minh. Tăng Chí Minh cũng đã có gia đình, 38 tuổi và ở Việt Nam làm chủ tiệm uốn tóc. Phạm Hồng Sáu hiện làm việc tại bộ phận tháo ráp (Büro-Montage), còn Tăng Chí Minh làm việc ở bộ phận nén hơi (Lüftungsgitterfertigung).

Vào tháng 11 năm 1978 họ đã trốn đi bằng chiếc ghe đánh cá dài 17 thước và rộng 4 thước, chở đầy 362 người (trong đó có khoảng 150 trẻ em). Tại sao những người này họ phải chạy trốn để tìm tự do? - Phạm Hồng Sáu người lái ghe (Bootführer) đã nói: "Sự cưỡng chiếm miền Nam của chính phủ Cộng sản miền Bắc Việt Nam, sự giới hạn lòng tin - và quyền tự do của con người, bắt buộc chúng tôi không có sự lựa chọn nào khác. Sau khi chạy trốn chính phủ cộng sản sẽ tịch thu tài sản của họ, riêng họ phải trả bằng dollar để mua một chỗ ngồi nơi ghe, và làm được như vậy Cộng sản mới sẵn sàng thông báo chi tiết để cho họ ra đi tập thể."

Phạm Hồng Sáu lái chiếc ghe đó và trên biển gặp một thương thuyền Tây Đức mang tên "Tom Jacob", thương thuyền này đã kéo ghe của ông đến một hòn đảo tên là Kochang nằm trước bờ biển Thái Lan. Từ đó những người tỵ nạn này được đưa đến trại tỵ nạn tại Thái Lan. Thật là may mắn. Họ tạm trú tại đó trong một ít ngày rồi được đưa về Tây Đức bằng máy bay. Máy bay hạ cánh tại phi trường Hannover, trại Tỵ nạn

Đất lành (Friedland) đã tiếp nhận họ trong một thời gian 4 tháng - Một số được tạm cư tại Bad Grund (Harz), học Đức ngữ.

Từ đó đến nay họ ở Lingen. Học Đức ngữ 9 tháng tại trường bình dân học vụ, với sự giúp đỡ của tiểu bang Niedersachsen, thành phố Lingen, Hội Hồng Thập Tự và tiếp đến là sự giúp đỡ của dân chúng Lingen cho việc gia cư mới của họ.

Họ đã quen biết ra sao với những người láng giềng cũng như đối với những cộng sự viên của chúng tôi đã đón nhận họ? Châu Thục Thanh, một cô gái Việt Nam, 25 tuổi. Từ trước tới nay cô ta chỉ đi học và đây là lần đầu tiên hành nghề với chúng tôi, xây dựng mối liên hệ cảm thông tốt đẹp giữa người Đức với người không cùng chủng tộc: "Chúng tôi rất may mắn và có nhiều thiện cảm ở Lingen, chúng tôi đã gặp được những người tốt tại doanh nghiệp Erwin Müller và những người láng giềng. Tất cả đã giúp chúng tôi về những khó khăn ban đầu. Chúng tôi không chỉ tìm sự thông cảm mà chúng tôi cần tìm sự giúp đỡ và sự chấp nhận". Một thoáng suy nghĩ cô ta nói tiếp: "Tuy nhiên sự khác biệt về khí hậu đã làm cho chúng tôi rất khó khăn vượt qua. Lần đầu tiên trong đời chúng tôi thấy tuyết, lần đầu tiên gặp lạnh, lần đầu tiên thấy sương mù dày đặc. Quê hương chúng tôi rất ấm áp, nhiệt độ cho toàn năm giữa 30 và 35 độ, chỉ trong mùa đông, độ ẩm xuống chừng 20 độ thôi".

Thường những ngày này ở quê hương của quý vị cũng có lễ Giáng sinh và ăn mừng năm mới? – Bà Bành vợ của ông Hải là nhà nhập cảng ở Sài Gòn, trả lời theo ý bà: "Đĩ nhiên, ở Sài Gòn chúng tôi cũng có lễ Giáng sinh như ở Đức, với cây thông, với đèn cây và quà tặng". Nhưng nó chỉ dành cho một số người giàu có. Còn việc ăn mừng năm mới là đương nhiên, chúng tôi gọi là Tết. Đó là năm mới của đạo Phật, năm vào khoảng giữa tháng hai Tây lịch.

Sự trở lại quê hương họ khó có thể nói trước được, điều cần là phía đối phương phải có những thay đổi khác thì vợ chồng họ mới trở về... đó là những ý kiến đồng nhất của những người Việt Nam tỵ nạn trong chúng tôi. Họ cần sống, cần làm việc và cần chấp nhận.

Chúng tôi chúc họ, đã đến với chúng tôi bằng một quê hương mới, dù là thời gian lưu lại ngắn hoặc dài. Một quê hương trong đó có đầy cảm thông, trong đó họ có thể sống tự do...

(Tác giả dịch từ báo Emco & Novu Post của hãng Erwin Müller - Ấn bản số 17 tháng 12 năm 1980).

** Cô Châu Thục Thanh làm việc được 5 năm, năm 1985 thì nghỉ, qua Gia Nã Đại (Canada) đoàn tụ và sống chung với mẹ.*

** Ông bà Hứa Xuân Hải làm việc được 10 năm, năm 1990 nghỉ làm hãng, dọn đến Cuxhaven (Đức) sống chung với các con.*

Sinh nhật 80 của Chef Erwin Müller

Những chiếc thiệp mời dự tiệc, kỷ niệm ngày khai trương doanh nghiệp và sinh nhật năm thứ 80 của ông cựu Chủ doanh nghiệp (Seniorchef) Erwin Müller vào tháng 10 năm 1983 được tổ chức tại nhà hàng lớn Wilhelmhöhe Lingen. Trong thiệp có kèm theo một tập phiếu, mỗi phiếu có giá trị như tiền để mua các món

ăn, thức uống do doanh nghiệp đài thọ. Bà Saning (thư ký văn phòng) đưa trực tiếp tận tay cho các bạn đồng nghiệp và cho chúng tôi, mỗi người được phép nhận 2 tập phiếu, nếu như trong bữa tiệc này họ muốn dẫn chồng, vợ hoặc bạn trai, bạn gái của họ đi theo tham dự. Riêng những người đồng hương chúng tôi và tôi chỉ nhận mỗi người một tập, riêng tôi tôi đã biết ý của vợ tôi, vì vợ tôi mới qua Đức không lâu nên vợ tôi còn khó khăn trong ngôn ngữ, chưa quen với sự ăn uống theo khẩu vị Tây phương, hơn nữa chỗ đó có đông người, chắc chắn vợ tôi sẽ không đi theo tôi tham dự.

Những đồng hương của tôi như ông Hải, bà Bành (vợ ông Hải) hay ông Tăng Chí Minh làm việc ở Halle A. Họ đã nhận thiệp mời và phiếu, nhưng bữa đó họ không đến, riêng tôi, tôi có thể uống bia, uống rượu, ăn được các món ăn Tây phương v.v... nên việc tiệc tùng đối với tôi không thành vấn đề và sự hòa nhập vào các cuộc vui chơi trong các dịp lễ hội, đình đám hay giao thiệp để quen biết với những người không cùng bản xứ với mình không khó lắm.

Tan sở tôi về nhà, tắm rửa, thay quần áo chỉnh tề lái xe chạy đến đón cô Châu Thục Thanh cùng đi chung. Cô là người Hoa nhưng quốc tịch Việt Nam, còn độc thân ở một mình, vợ chồng chúng tôi coi cô như một người em gái trong gia đình.

Cô ấy có hứng thú đi tham dự là do các bà trong bộ phận làm việc của cô, họ thương mến nên đã thúc giục và khuyến khích cô đi để tỏ sự thâm tình và cho cô vui.

Khi chúng tôi vào nhà hàng Wilhelmhöhe, một hội trường rộng lớn của nhà hàng dành riêng cho việc tổ chức tiệc đã có mặt rất đông người thuộc hãng và các bạn đồng nghiệp làm việc chung trong bộ phận của chúng tôi, họ đã ngồi vào các hàng ghế đặt sẵn quanh những chiếc bàn dài, bà Saning (thư ký văn phòng), Waltvant Hartke, Lindner Anelise... cùng các ông chồng thấy mặt tôi và cô Châu Thục Thanh vào, họ đứng lên giơ tay gọi chúng tôi đến ngồi chung bàn với họ. Quang cảnh tối nay ở đây rất là ấm cúng và náo nhiệt, kẻ ăn, người uống, kẻ nhảy đầm, người ngồi nghe nhạc và cùng nhau hàn huyên trò chuyện rất vui vẻ.

Tôi nhìn qua các bàn dành riêng cho những vị khách cao cấp trong doanh nghiệp và những thượng khách được mời, thấy phu nhân của ông cựu chủ doanh nghiệp Erwin Müller ngồi bên cạnh ông, tuy ông bà đã già nhưng họ vẫn còn âu yếm như đôi vợ chồng son trẻ, kể đó là vợ chồng ông Harald Müller, người con trai kế nghiệp ông làm chủ doanh nghiệp hiện nay, vợ ông là bà Ulrike ngồi bên ông có dáng người cao ráo và mặc đồ dạ hội màu xanh da trời rất xinh đẹp nhưng tôi không nhìn rõ được mặt của bà, vì ánh sáng trong phòng này lúc đó do những đèn màu làm mờ đi. Còn quý ông và những thượng khách, người nào cũng có phu nhân trong trang phục rực rỡ, tươi mát như hoa hồng đi theo các ông ngồi bên cạnh nói cười vui vẻ. Trong bầu không khí nhộn nhịp vui tươi đó, tôi định lên sân khấu nhờ ban nhạc sống đang chơi nhạc, đệm nhạc giùm cho tôi hát một bài nhạc để

tặng cho tất cả mọi người tham dự trong hội trường, nhưng sau đó nghĩ lại không tiện lắm nên thôi.

Cuộc vui kéo dài tới nửa đêm, bấy giờ khách tham dự bắt đầu lần lượt ra về nên hội trường thưa bớt người. Bên ngoài trời đổ mưa lớn, tôi để xe lại chỗ đậu xe (Parkplatz) của nhà hàng. Thục Thanh đến trạm điện thoại gọi Taxi. Xe Taxi đến, tôi và cô leo lên xe, thuận đường nên người tài xế đưa tôi về nhà trước, xong xuôi ông ta tiếp tục lái xe đưa cô về nhà của cô ấy. Một đêm vui nơi xứ người được ghi vào tâm trí chúng tôi và bữa tiệc kỷ niệm ngày khai trương doanh nghiệp cùng với việc mừng sinh nhật của ông Erwin Müller* cựu chủ doanh nghiệp cũng hoàn mãn!...

Lingen/Ems - Mùa mưa gió 1983

* Ông Erwin Müller mất vào ngày 04.10.1997 - Thượng thọ 94 tuổi.

Giáng sinh và năm mới

Những bài Thánh ca do các em nhỏ hát, nghe từ trong máy truyền thanh rất êm đềm nhưng phần khởi. Những tiếng hát đó báo hiệu cho mọi người biết rằng sắp sửa đến lễ Giáng sinh và tiếp theo là năm mới tới. Tiếng hát cũng đã đem lại cho họ sự vui mừng, nhất là đối với công nhân viên như chúng tôi, vì dù sao chúng tôi cũng được nghỉ những ngày lễ đó (Freiertag) có hưởng tiền lương.

Ở nhà nghỉ ngơi, sum họp, vui vẻ với gia đình hoặc có thời gian đi thăm viếng bà con, bạn bè v.v... đã xa cách lâu ngày không dịp gặp lại.

Tất cả các dân tộc trên thế giới, tuy mỗi dân tộc đón lễ Giáng sinh và đón năm mới có khác nhau theo ngày tháng trên trang lịch nhưng sự ước mơ và niềm vui vẫn giống nhau.

Có kẻ đang bôn ba xuôi ngược nơi xứ người hay đi làm ăn ở xa xôi cũng vội vã trở về quê hương để đoàn tụ với gia đình và cho kịp ngày Tết. Riêng chúng tôi là những người tỵ nạn thì khác, chúng tôi ở đây nhìn về quê hương nơi có ông bà, cha mẹ, anh chị em, hàng xóm, láng giềng... chỉ là sự xa cách nghìn trùng. Thật là buồn!...

Tôi nhớ lại những ngày cuối đông, gần lễ Giáng sinh và Tết trên quê hương tôi, thời tiết thật là êm ả, trời không mưa, không lạnh và thỉnh thoảng có những cơn mưa phùn dịu mát đã tạo cho cảnh vật trở nên thơ mộng, những loài hoa thi nhau nở khoe sắc, khoe màu... Tôi làm sao quên được những đêm lễ Giáng sinh cùng bạn bè đi dạo phố xem hoa đèn hoặc theo người có Đạo đến nhà thờ xem Thánh lễ, rồi nửa đêm tụ họp về nhà cùng với gia đình ăn khuya (reveillon) trong khi chuông nhà thờ đang đổ liên hồi và người đi ngoài đường vẫn còn tấp nập.

Tôi sinh ra và lớn lên trên một quê hương không may gặp nhiều chinh chiến nhưng Tết là những ngày quan trọng bậc nhất đối với chúng tôi. Nó không những chỉ có sum họp, chúc mừng, vui chơi, ăn uống mà nó còn mang ý nghĩa cao xa hơn nữa là bày tỏ lòng thành kính đối với Tổ tiên, Ông bà, Cha mẹ, những người đã khai sơn dựng nước cho chúng tôi. Tuy hoàng cảnh đất nước này bị đổ nát, chết chóc, đau thương v.v... nhưng mọi người, mọi nhà vẫn lo sắm Tết. Họ quét dọn và trang trí nhà cửa, sắp đặt

bàn thờ, trưng bày hoa, đèn, bánh trái... để đón rước những linh hồn của những người trong thân tộc đã qua đời về đây chung vui, an hưởng những ngày Tết với họ và họ cũng cầu xin những người quá cố đó gia hộ cho con cháu cùng những người đang sống hiện tiền được khỏe mạnh, gặp nhiều may mắn, an vui, hạnh phúc, làm ăn phát đạt và thịnh vượng trong năm mới này. Ngoài ra họ còn cầu nguyện cho quê hương được sớm thanh bình, dân sinh an lạc.

Tất cả những hình ảnh đó đang trở về trong tâm trí của tôi đã khiến cho tôi cảm thấy bồi hồi và nao nao buồn trong dạ. Bỗng thấy ông bà cựu chủ doanh nghiệp Erwin Müller đến chỗ tôi đang ngồi làm việc. Cũng trong những năm đầu này, trước lễ Giáng sinh ông bà thường hay đến thăm các bộ phận trong hãng, đồng thời để chúc mừng công nhân viên và xem cách làm việc của họ. Lúc đó hai ông bà tuy đã lớn tuổi nhưng trông còn khỏe mạnh. Tôi nhìn bà thấy bà còn vẻ đẹp cao sang và có khuôn mặt rạng rỡ, phúc hậu. Ông chào và bắt tay tôi, còn bà thì nhìn tôi mỉm cười.

Không như những người bạn đồng nghiệp Đức của tôi, khi trả lời những câu hỏi của ông bà, họ vẫn ngồi y tại chỗ, riêng tôi đứng dậy nghiêm chỉnh chào lại ông bà và chờ những câu của ông bà muốn nói hoặc muốn hỏi. Vì theo tục lệ của người Việt chúng tôi, khi tiếp xúc hoặc nói chuyện với những người lớn tuổi hơn hoặc có địa vị xã hội cao hơn mình thì phải đứng dậy để tỏ lòng tôn kính, sự lễ phép của mình đối với những người đó và cả trong cách xưng hô chúng tôi không được phép gọi họ bằng Mày (Du) mà phải gọi bằng Ông hoặc Bà (Sie) cả đối với ông bà, cha mẹ hay người thân thuộc của mình cũng vậy, ngoại trừ kẻ ấy thân thiết và bằng tuổi với mình hoặc nhỏ hơn.

Ông hỏi tôi: - Mày có buồn và nhớ nhà không ?

Tôi trả lời: - Dạ, nhớ lắm!...

Sau đó, ông quay sang nói với bà: - Tâm trạng của nó bây giờ cũng giống như tâm trạng của tôi lúc tôi còn ở Chí Lợi (Chile).*

Không biết tôi có hiểu đúng như vậy hay không ? Nhưng hình như vậy và ông nói với tôi:

- Quê hương Việt Nam của mày luôn luôn có chiến tranh, tao đã thấy trên truyền hình và trên báo chí, có lẽ mày sẽ không về được, tốt hơn mày ở đây luôn và làm việc cho tao.

Ông chúc mừng tôi vui vẻ Giáng sinh và khỏe mạnh trong năm mới, còn bà thì nói với tôi: - Cho tao gửi lời thăm hỏi đến vợ con mày. Tôi cảm ơn và cũng chúc mừng lại ông bà. Sau đó hai ông bà đi đến nơi khác.

Tôi ngồi vào ghế tiếp tục công việc đang làm dở dang và trí ôn lại những lời chân tình của ông bà cựu chủ doanh nghiệp đã nói.

Bây giờ thắm thoát đã tròn mười năm, thời gian đi qua như giấc mộng, không ai ngờ rằng trong đó, con người, cảnh vật đổi thay không ngừng...

(còn tiếp)

(Lingen/Ems - Giáng sinh 1990 và Năm mới 1991)

* Trong thời kỳ Đệ II Thế chiến (1939 -1945) ông bà đã rời nước Đức sang tỵ nạn ở nước Chí Lợi và sống tại đó một thời gian.



Câu chuyện Những Giấc Mơ

• Người Biết Trước

(tiếp theo VG 205)

Phần 2 : Những Giấc Mơ May Mắn

Sau ngày 30.04.1975, Việt Cộng áp đặt một chế độ cai trị vô cùng tàn nhẫn và khắc nghiệt đối với miền Nam. Tất cả những sĩ quan quân lực VNCH đều bị bắt buộc phải ra trình diện và đưa đi cải tạo với án tù không biết đến bao giờ. Anh rể và anh tôi trở thành những người tù cải tạo suốt mấy năm trời.

Đất trời không dung cho những kẻ vô lương cai trị nên "Thiên không thời - Địa không lợi". Bị mất mùa liên tiếp, cộng thêm với chế độ xiết chặt quản lý nguồn lương thực trong dân chúng một cách ngu xuẩn, miền Nam rơi vào tình trạng đói nghèo thê thảm. Gia đình tôi cũng như bao nhiêu người khác phải lâm vào cảnh khốn cùng. Tôi bỏ học tìm kế mưu sinh giúp gia đình.

Ở đây tôi xin nhắc đến bố tôi. Sau khi di cư vào Nam, bố tôi xin được việc làm trong một hãng tàu buôn của Pháp. Ông theo các chuyến tàu đi nhiều nơi trên thế giới. Và chỉ khi nào tàu đến vùng Đông Nam Á ghé Việt Nam, ông mới có dịp gặp gia đình. Ngày 30.04.75 tàu ông đang ở Pháp, từ đó về sau sự bang giao giữa Pháp với VNCH chấm dứt; ông không về Việt Nam nữa mà gia đình tôi cũng mất liên lạc với ông trong mấy năm dài. Khi bà tôi mất, ông không biết. Mãi đến năm 1980 mới được tin tức của ông và ông đã bảo lãnh cho mẹ cùng hai đứa em tôi qua Pháp vào năm 1982.

Cuộc sống khốn khổ làm người ta trưởng thành hơn. Tôi: một cậu học sinh lớp 12, vừa rời ghế nhà trường trong cuộc đời đau thương của đất nước, đã có dịp thăm thía nỗi uất ức đến tột cùng khi thấy tự do của mình bị tước đoạt, đó là điều mà ở miền Nam trước đây chưa bao giờ xảy ra chuyện ấy.

Hôm ấy mẹ tôi kêu người đến bán chiếc bàn ăn còn khá tốt. Đồ đạc trong nhà mẹ tôi đã phải bán dần để có tiền mua gạo sống qua ngày, vì đã lâu rồi không nhận được tin tức của bố tôi cùng sự chu cấp của ông. Lúc người mua đến khiêng chiếc bàn đi, mẹ tôi khóc mếu máo mà nói: "Bàn ơi! Mà ở với tao mấy chục năm trời, nay vì cái đói, tao phải đành lòng bán mày đi". Tôi nghe mẹ khóc mà lòng chùng xuống nặng nề. Mẹ bán chiếc bàn được 300 đồng (vừa đủ mua 30 kg gạo). Mẹ đưa tiền cho chị em tôi về Gò Công mua gạo vì tôi có người quen ở vùng này.

Chúng tôi đi Gò Công bằng ba chiếc xe đạp. Lộ trình đi vào Chợ Lớn, qua Cần Giuộc, Cần Đức, sang

phà Mỹ Lợi là đặt chân lên đất Gò Công. Ngủ lại một đêm, nhờ người mua gạo. Sáng hôm sau chúng tôi trở lại Sài Gòn. Ba chiếc xe đạp; mỗi chiếc chở bịch gạo 10kg được bỏ vào túi đệm như đi chợ. Đến bến phà Mỹ Lợi, chúng tôi bị chặn lại tra xét và bọn Công an Kinh tế - Quản lý thị trường đã tịch thu hết tất cả số gạo, vì lệnh "ngăn sông cấm chợ" của chính quyền Cộng Sản không cho phép được tự do mua gạo từ nơi này chở sang nơi khác. Chúng xách hết mấy bịch gạo của chị em chúng tôi vào trụ sở và trả lại mấy cái giỏ không. Tôi nghe chúng bàn tán chia chác cho nhau. Đúng là bọn ăn cướp! Tôi nhớ đến cái đói của gia đình, nhớ tiếng khóc của mẹ tôi lúc bán chiếc bàn và số tiền 300 đồng mua được 30 kg gạo giờ đây mất trắng. Một nỗi căm hận dâng lên. Cái chế độ Cộng Sản cùng những con người này thật là tàn nhẫn! Bây giờ mà có súng trong tay tôi sẽ bắt bọn chúng phải trả gạo lại cho tôi, rồi muốn ra sao thì ra. Uất ức đến căm hờn! Lần đầu tiên trong đời, tôi biết thế nào là mất Tự Do.

Chị em tôi ra về, những chiếc xe nhẹ tênh mà hồn nặng trĩu. Tôi chợt nhớ đến hai câu thơ thời đi học:

*Áo nhẹ tênh mà hồn tôi vừa nặng
Bóng cây dài đổ xuống cũng chao nghiêng.*

Vâng! Tâm hồn chúng tôi đang mang nặng nỗi uất hận đốn đau vừa trái, nên trên con đường về Sài Gòn mịt mù xa tít, tôi thấy hàng cây hai bên đường dường như cũng âu sầu đổ bóng chao nghiêng.

Về đến nhà gặp lại mẹ, chị tôi vừa khóc vừa nói: "Mẹ ơi! Tụi nó tịch thu hết gạo rồi". Mẹ tôi lặng người đi một lát rồi bảo: "Thôi các con, vận nước điều linh chúng ta đành chịu vậy. Nhà có đói một chút cũng được, nhưng còn các anh con đang bị tù đầy, biết làm sao đây. Lấy gì thăm nuôi?". Nói đến đó mẹ tôi cũng nghẹn lời.

Thời gian sau tôi theo chúng bạn tập tành buôn bán ngược xuôi. Bôn ba lăn trải theo cuộc đời, khổ sở biết bao, không thể nói hết bằng lời. Đôi khi ngồi nhớ lại ước mơ đi du học Mỹ của mình. Nhớ người bạn học năm xưa đang ở nơi phương trời xa thẳm, rồi nhìn lại thực tại của đời mình. Lại bất chợt nhớ đến giấc mơ về lá cờ nửa xanh, nửa đỏ nơi sân trường Cao Thắng. Chao ơi! Niềm linh cảm ghê gớm của tôi về lá cờ này, khi tôi nhìn thấy nó ngoài đời vào trưa ngày 30.04.1975 đã trở thành nỗi thống khổ điều linh úp chụp xuống cả miền Nam.

Năm 1979 tôi xin vào làm công nhân trong một hãng gỗ, và cũng trong năm này một mối lương duyên tốt lành đã đến với tôi. Tôi lập gia đình. Vợ tôi là một cô giáo nhà trẻ.

Thời gian này phong trào vượt biên đang bùng phát vì người ta không sống nổi với chế độ hà khắc của Việt Cộng. Tôi cũng bị cuốn hút theo dòng đời đầy dẫy này. Tôi cũng đã đi vài chuyến qua sự môi giới giữa những người có tiền với chủ ghe để mình được phần ăn theo, nhưng không thành công. Có lần tôi đã bị bắt ở tù đến hai năm. Đó là năm 1980. Vợ tôi khăn gói thăm nuôi cho đến khi tôi được thả về vào

năm 1982 thì chuyện vượt biên thôi hãy quên đi để cho vào dĩ vãng.

Rồi chúng tôi có con đem lại chút niềm vui theo tiếng cười thơ trẻ, để vơi đi nỗi mệt mỏi trong cuộc sống nhưng sự vất vả nhọc nhằn sẽ gia tăng vì manh quần tằm áo và tương lai của hai đứa con.

Miền Nam vào khoảng thập niên 80 nở rộ phong trào số xổ. Không những tại Sài Gòn mà ở các tỉnh cũng có xổ số. Mỗi ngày đều có đài ở Sài Gòn và một đài ở các tỉnh như: Cần Thơ, Tây Ninh, Tiền Giang, Đồng Tháp, Bến Tre v.v... luân phiên theo các ngày trong tuần.

Do việc số xổ của nhà nước nên nảy sinh ra việc đánh ĐỀ trong dân chúng. Đánh ĐỀ là sự kiện mà mình chỉ mua 2 con số cuối của *lô trúng đầu tiên* (gọi là *SỐ ĐẦU*), hay mua 2 con số cuối của *lô Độc Đắc*, cũng là *lô trúng cuối cùng* (gọi là *SỐ ĐUÔI*) - trong cuộc số xổ diễn ngày hôm đó và tại địa phương nào. Đánh ĐỀ nếu trúng sẽ thắng rất lớn (1 đồng ăn được 70), nên làm giàu rất nhanh mà cũng sẽ tán gia bại sản lạ làng vì nó.

Tôi là người không thích đồ đen, nhưng có vài người bạn thích chơi đánh ĐỀ nên cũng am tường chút ít. Và một trong những Câu Chuyện Về Giấc Mơ May Mắn là giấc mơ đánh Đề.

Giấc mơ đánh đề:

Một đêm tôi nằm mơ: *"Tôi thấy mình đến một ngôi chùa ở vùng Châu Đốc. Vào vãn cảnh chùa một lúc, trở ra định về thì gặp cô em tôi hỏi rằng: "Anh đã xin xăm chưa?". Tôi nghe lời quay trở vào và xin được lá xăm mang số 59. Cầm lá xăm trên tay, tôi giật mình thức giấc"*.

Sáng ra tôi đem giấc mơ kể lại với vợ tôi và lý giải:

- Anh vào Chùa ở miền Tây, đi lòng vòng một hồi sau cùng mới vào xin được thẻ xăm số 59. Vậy nếu đánh đề, mình sẽ không mua số ở Sài Gòn mà mua số ở miền Tây. Hôm nay có đài Sài Gòn và đài Bến Tre. Như vậy mình sẽ đánh con SỐ ĐUÔI 59 – đài Bến Tre là chắc trúng.

Tôi cười cười rồi nói tiếp:

- Bây giờ nếu dốc hết vốn liếng trong nhà được một ngàn đồng để mua đề, khi trúng sẽ được bảy mươi ngàn, anh sẽ dẫn mẹ con em đi chơi một chuyến.

Vợ tôi bảo:

- Vậy thì anh đánh số đó đi.

Tôi trả lời:

- Nói chơi vậy thôi, chứ anh không có máu đỏ đen mà!

Tuy nói vậy, nhưng chiều hôm đó sau khi các đài đã phát xong cuộc số xổ; muốn chiêm nghiệm lại giấc mơ của mình, tôi bế thằng con trai út đi ra đầu chợ Phú Nhuận, đến nơi bày bán vé số để xem kết quả. Và kìa! Trên chiếc bàn con để kết quả số xổ của đài Bến Tre, *lô trúng độc đắc* có hai con số cuối cùng là 59. Đúng như trong giấc mơ mà tôi đã bàn với vợ tôi ban sáng. Nếu tôi đánh con số này thì tôi đã trúng rất lớn. Số tiền trúng có thể mua được mấy cây vàng thời đó. Lúc ấy tôi không cảm thấy hối tiếc trong lòng, mà

chỉ nhớ lại lời nói của mẹ tôi trên sân thượng vào một sớm mai nào của năm Mậu Thân 1968: "Mày nằm mơ linh thật!". Để rồi tự lẩm bẩm với chính mình: "Ừ ! Mình nằm mơ linh thật".

Giấc mơ vượt biển:

Cuộc sống khó khăn với sự đói nghèo luôn rình rập. Nhìn tương lai hai đứa con mịt mờ trước mắt. Đất nước như một nhà tù khổng lồ giam hãm mọi người dân. Người ta bỏ nước ra đi bất chấp những hiểm nguy sóng gió trên đường vượt biển; mong đến được bến bờ tự do. Tôi cũng đã từng vượt biển, từng bị tù đầy. Đứng trước hiện tình bi thảm của đất nước, nghĩ đến tương lai các con... có một cái gì thôi thúc tôi ra đi. Nhưng hoàn cảnh gia đình chưa cho phép, thôi đành chờ đợi.

Khoảng tháng 10 năm 1988, có một đêm tôi nằm mơ:

"Tôi thấy mình ngồi trên một hòn đảo. Trước mặt tôi là đồng lúa cháy bập bùng, bên cạnh có hai người: một cậu thanh niên và cô con gái nhỏ độ 10 tuổi. Phía dưới xa kia, trong vùng biển xanh đen đang đậu một con tàu thật dài và lớn, giữa thân tàu có 6 tầng cao với nhiều ô cửa sổ; ánh sáng từ các ô cửa tỏa ra một màu xanh dịu lung linh trên mặt biển. Thật xa cuối chân trời, ánh hoàng hôn còn hắt sáng lên những vệt nắng cuối ngày trên vòm trời đang chuyển sang màu xanh thẫm, trong vắt không một gợn mây. Nhìn đồng hồ thấy kim chỉ 9:40 tối. Tôi hỏi: "Đây là đâu?". Có tiếng ai đó trả lời: "Jakarta". Nghe câu trả lời tôi giật mình thức giấc."

Sáng ra tôi đem giấc mơ về con tàu kể lại cho vợ tôi nghe rồi kết luận:

- Nếu anh đi vượt biên có lẽ sẽ được tàu vớt ở vùng Nam Dương, vì Jakarta là thủ đô của Nam Dương mà.

Ngày mùng 3 Tết năm Kỷ Tỵ (tháng 02.1989) có một người đến nhà tôi tên gọi ông Sáu. Tôi quen biết ông trước đây vì ông đã từng tổ chức đưa người vượt biên nhiều lần trót lọt. Nhưng lần này chính ông sẽ đưa gia đình ông đi, nên ông đến nhờ tôi tìm thêm người hợp tác. Ghe thuyền vượt biển đã chuẩn bị sẵn sàng, chỉ cần có người chịu chi thêm tiền bạc. Thời gian gấp rút trong 5 ngày, tôi đã tìm được người hợp tác với ông, và bù lại ông đã cho tôi một chỗ ngồi trên con thuyền ấy.

Ghe đón người vượt biên tại bến phà Mỹ Lợi (là nơi tôi đã bị cướp mất số gạo năm xưa). Chiếc ghe trang bị như một tàu chở khách hợp pháp nên không bị nghi ngờ. Và ghe đã tách bến phà vào một sáng tháng 02 năm 1989 mang theo 48 thuyền nhân, xuôi theo dòng sông rồi đổ ra cửa biển Soài Rạp. Thấy tôi là thanh niên mạnh khỏe nên người tài công xin với chủ tàu cho tôi lên để phụ giúp ông. Và lại ông Sáu với tôi cũng là tình quen biết.

Tối hôm đó thuyền ra đến cửa, chạy đến sáng hôm sau thì bị hai tàu quốc doanh pha đèn rượt bắn mấy loạt đạn. Ghe mở máy chạy tối đa và thoát cuộc rượt đuổi sau gần cả tiếng đồng hồ. Đây là ngày thứ hai sau khi rời bến. Tôi nghe người tài công nói với

ông Sáu là sẽ bẻ lái hướng về Singapor để nhập vào hải phận quốc tế vùng biển phía dưới nam Việt Nam.

Chạy suốt ngày đêm hôm ấy, đến sáng ngày thứ 3 thì gặp tàu Thái Lan đang thả lưới (nhìn bằng ống nhòm thấy rất rõ). Tiếp tục chạy cho đến tối thì chúng tôi biết mình đã đến hải phận quốc tế, vì thấy nhiều tàu buôn qua lại trên hải trình này. Ghe rọi đèn đánh tín hiệu cầu cứu, nhưng có lẽ vì ban đêm nên không có chiếc tàu nào để ý.

Cả ngày hôm sau, chúng tôi cũng gặp rất nhiều tàu lớn và đều đánh tín hiệu xin cứu giúp, nhưng không được đáp ứng. Có những chiếc tàu cũng giảm tốc độ, nhìn chiếc ghe vượt biên một hồi, rồi họ cũng bỏ đi. Thêm một ngày lênh đênh trên biển là thêm một ngày thắm mệt với nắng gió và say sóng. Người tài công lái tàu suốt đêm ngày (mặc dù có người phụ), nhưng ông cũng đã hướng dẫn cho tôi cách nhìn bản đồ và hải bàn; cách cầm lái theo định hướng v.v... để tôi có thể giúp những lúc ông quá mệt.

Màn đêm đang buông xuống dần, đại dương đen thẳm mênh mông. Tôi không biết định mệnh sẽ đưa con thuyền chúng tôi về nơi đâu?



Tàu Berge Helene ở Stavanger - Na Uy

Rồi ánh bình minh lại lóe sáng trên biển Đông, một ngày mới lại bắt đầu: ngày thứ 5 của cuộc hải trình. Sáng hôm ấy, chúng tôi bỗng thấy từ chân trời xa xuất hiện một con tàu. Con tàu chạy với vận tốc khá nhanh nên chỉ khoảng 30 phút sau nó đã đến ngang tầm gần bên chiếc ghe bé nhỏ của chúng tôi.

Con tàu khổng lồ với thân tàu thật dài, có 6 tầng cabin với những ô cửa to lớn trên mỗi tầng. Tôi đứng trên mũi ghe bên cạnh người tài công và ông Sáu, nhìn thấy rõ trên hành lang cabin ở tầng cao nhất có nhiều người đứng đó nhìn xuống; một lúc sau họ lấy ống nhòm để xem, có lẽ để nhìn cho kỹ.

Vì đã nhiều lần đánh tín hiệu cầu cứu mà không được, nên lần này người tài công không đánh nữa. Ông cũng như mọi người trên ghe đều đứng nhìn con tàu chạy ngang qua trước mắt.

Riêng tôi, tôi đứng sững sờ nhìn con tàu. Vì trời ơi! Đây chính là con tàu trong giấc mơ mà tôi đã thấy từ tháng 10 năm trước: "Con tàu to lớn với 6 tầng cao ở giữa thân tàu, có nhiều ô cửa sổ tỏa ánh sáng chói ngời". Hình ảnh đó giờ đây đang sống động hiện bày trước mắt. Tôi không thể nói với người tài công rằng con tàu này sẽ cứu chúng ta bởi vì tôi đã nằm mơ thấy nó. Ai mà tin vào chuyện mộng mị, vớ vẩn. Và lại trên suốt hải trình vừa qua, ông đã nhiều lần xin cầu cứu nhưng đều vô vọng. Có lẽ thế giới đã ngán ngẩm về gánh nặng thuyền nhân và các Trại tỵ nạn đã sắp đến thời gian đóng cửa.

Tàu đã đi qua khỏi chiếc ghe chúng tôi. Ôi ! Con tàu trong mơ của tôi. Con tàu cứu tinh của tương lai hai đứa con tôi ! Nó đang dần dần rời xa để lại niềm tuyệt vọng trong tôi đang dâng đầy lên mắt.



Thuyền nhân trên tàu Berge Helene

Bỗng ngay lúc ấy có một thanh niên cầm chiếc can nhựa trắng đưa lên vẫy vẫy. Tôi thấy con tàu giảm tốc độ và rẽ sang bên trái. Người tài công bảo rằng có lẽ nó chạy về hướng Thái Lan. Nhưng không! Nó quay lại phía chúng tôi. Và khi đến gần, họ thả một chiếc thang dây xuống; tôi mới biết là họ vớt chúng tôi. Tính theo tọa độ trên địa cầu, nơi ấy gần quần đảo Natura nằm trong hải phận Nam Dương.

Sau khi đặt chân lên tàu BERGE HELENE của NA UY, ngồi ôn lại giấc mơ với hình ảnh con tàu này đang đậu trong vùng biển xanh đen, tôi đã hiểu vì sao trong mơ tôi đã nghe ai đó nhắc đến chữ Jakarta - bởi chính chữ này đã báo trước cho tôi biết nơi tôi được vớt.

Tuy nhiên còn có hai điều trong giấc mơ mà tôi chưa lý giải được: Đó là hình ảnh tôi ngồi bên đồng lửa cùng với một cậu thanh niên và cô con gái nhỏ.

Thuyền nhân được vớt lên tàu đến 48 người (kể cả người lớn và trẻ con). Tại sao trong mơ tôi chỉ thấy có hai người bên cạnh?

Và nhất là hình ảnh của bầu trời về đêm trong giấc mơ. Lúc ấy đã chín mười giờ tối mà tại sao chân trời vẫn còn ửng vàng vệt nắng hoàng hôn, và nền trời vẫn mang sắc màu xanh đậm, chưa đen tối hẳn. Nơi nào trên trái đất này có sắc màu bầu trời về đêm như thế?

Tàu Berge Helene đang trên đường chở hàng đi Nam Phi, nên sau khi vớt xong họ liền lạc với Cao Ủy Liên Hiệp Quốc để đến Singapor và chuyển chúng tôi qua tàu MARY KINGTOW của Pháp. Con tàu này sẽ đưa chúng tôi về trại tỵ nạn Palawan ở Philippin chờ ngày đi định cư.



Ông Bà Bjørn Olafsen

Đến đây tôi xin được ghi nhận ân đức của ông Bjørn Olafsen: Kỹ sư trưởng tàu Berge Helene. Chính ông đã đề nghị Thuyền trưởng cho tàu quay lại vớt chúng tôi khi nhận được tín hiệu cầu cứu từ chiếc can nhựa đưa lên vẩy vẩy. Sau này khi tôi định cư tại Na Uy, ông có gửi tặng tôi một tấm hình chụp vợ chồng ông ở nơi cư trú tại Lillehammer.

Đã hai mươi mấy năm qua, nhưng hôm nay đây ngồi viết lại câu chuyện này, tôi xin gửi đến ông cùng thuyền trưởng và thủy thủ đoàn tàu Berge Helene tấm lòng tri ân chân thành sâu xa của chúng tôi. Nhất là đối với ông Bjørn Olafsen (dù không biết ông còn hay mất). Vì nếu không có ông thì chúng tôi có may mắn đến được đất nước tự do, bình yên, hạnh phúc này. Xin cảm ơn ông!

Chúng tôi tạm cư tại Palawan hai năm rồi lần lượt định cư tại nước thứ 3. Trong số 48 thuyền nhân được tàu Berge Helene vớt, chỉ có tôi và cậu Mạnh cùng với con gái cậu ta định cư tại Na Uy. Tôi ở Bergen, còn cha con cậu ấy ở Stavanger.

Tôi đến Na Uy vào ngày 09.04.1991, nhằm mùa lễ Phục Sinh. Ở Trung Tâm Tiếp Cư độ hơn tháng, tôi được xã hội giúp đỡ ra nhà riêng, ổn định dần cuộc sống. Vào một ngày đẹp trời khoảng tháng 5, sau lễ Quốc Khánh của Na Uy, có vài người bạn rủ tôi đi câu cá ngoài ven biển. Cả bọn đốt lửa nướng thức ăn mang theo và cũng để nướng cá khi câu được. Mải mê câu cá nên khi nhìn đồng hồ thì đã gần 10 giờ tối; nhưng chân trời vẫn còn sắc nắng và bầu trời vẫn mang màu xanh thẫm. Tôi đứng ngắm đất trời cao rộng, rồi bất chợt nhận ra rằng: Đây chính là bầu trời mà tôi đã thấy trong mơ khi còn ở tại quê nhà mấy năm về trước.

Đến đây thì tất cả những điều trong giấc mơ đã được hóa giải: *Tôi mơ thấy con tàu to lớn với những ô cửa sổ trên 6 tầng cabin...* thì thật đúng với hình ảnh

tàu Berger Helene. *Tôi mơ thấy mình ngồi bên đồng lúa cùng với hai người...* thì trong số 48 thuyền nhân được vớt chỉ có tôi và cha con cậu Mạnh đến đất nước này. Bốn mươi lăm thuyền nhân kia đã định cư tại Mỹ, Úc, Canada vì có thân nhân nơi đó. Còn bầu trời trong mơ: Đó là màu sắc của đất trời Bắc Âu, nơi có nửa năm nghiêng về ngày và nửa năm nghiêng về đêm. Vào thời điểm ngày dài hơn đêm, chỉ có vùng đất này mới có bầu trời sáng về đêm như thế.

Tạo hóa có những điều thật kỳ diệu mà khoa học tân tiến chưa lý giải nổi. Tôi không thể hiểu vì sao trong mơ tôi lại có thể nhìn thấy con tàu Berger Helene trước khi thấy nó ngoài đời thực sự. Vì sao giấc mơ đã cho tôi biết trước chỉ có 3 người chúng tôi đến đất nước này. Và nền trời với sắc màu sáng về đêm, đã cho tôi biết nơi mình sẽ đến; mà kể từ lúc nằm mơ cho đến khi đặt chân lên vùng đất đó mãi đến hơn hai năm sau.

Có phải cuộc đời của chúng ta đã được Tạo Hóa an bài mà chúng ta thường cho là Định Mệnh. Nhưng theo cách nhìn của Đạo Phật đó chính là Nhân Quả.

Anh rể và anh tôi sau mấy năm tù đày cải tạo mới được tha về. Rồi anh tôi lập gia đình và cũng phải bưng chài, bôn ba kiếm sống để nuôi con. Mãi mấy năm sau có chính sách HO, gia đình các anh mới được đi Mỹ.

Tính ra thành viên trong nhà tôi lưu lạc ba nơi: Bố mẹ và hai em tôi ở Pháp. Anh chị tôi ở Mỹ. Chỉ riêng tôi trôi giạt đến xứ này. Phải chăng Tạo Hóa đã an bài cho cuộc đời tôi như thế? Cũng bởi tôi đã thấy trước những gì sẽ xảy đến, cho nên tôi phải có mặt khi sự kiện diễn ra, do vậy mà:

- Tôi không thể đi Mỹ với gia đình người bạn, vì trong mơ tôi đã thấy lá cờ nửa xanh nửa đỏ vào ngày 30.04.75 (19.03 ã.l), nên tôi phải ở lại Việt Nam để chờ điều đó xảy đến.

- Tôi không thể được những con tàu nào khác vớt, mà phải chờ đúng con tàu Berge Helene giống như trong giấc mơ đến cứu.

- Tôi cũng không thể đi định cư ở một đất nước nào khác, mà phải đến Na Uy cùng với hai thuyền nhân chung chuyển vì định mệnh đã an bài trong mơ như vậy.

Sau này tôi có liên lạc được với thằng bạn ngày xưa. Nó rất mừng, nó mời tôi qua chơi nhiều lần. Vậy mà không hiểu tại sao cho mãi đến bây giờ tôi vẫn chưa một lần đặt chân lên đất Mỹ dù không thiếu điều kiện. Hay là tôi lại phải một lần nằm mơ đến Mỹ, thì mới thực hiện được ước mơ "đi Mỹ" của mình từ 40 năm về trước?

Ngoài những "Giấc mơ may mắn", tôi còn có những "Giấc mơ xui xẻo" rất linh ứng. Và mặc dù biết trước sự xui xẻo như vậy vẫn không sao tránh được. Như vậy thì giấc mơ về Lá Cờ Vàng mà tôi đã kể trong phần 1, với những điều tôi đã thấy chắc chắn sẽ xảy đến, chỉ còn đợi thời gian mà thôi. Thế mới biết Nhân Quả của đất trời thật vi diệu lắm thay!

NGƯỜI BIẾT TRƯỚC
(Tháng 04.2014)



Bồ Tát đâu xa?

• Phương Quỳnh-Diệu Thiện

Nhìn lịch treo trên tường làm tôi nhớ lại chỉ còn đúng 60 ngày nữa là đến 30 tháng 4, tròn 40 năm ngày lịch sử Việt Nam sang một trang sử khác. Trang sử ghi lại hàng triệu kẻ vỗ tay reo mừng chiến thắng, tước đoạt được đất đai, tài sản của cải người miền Nam. Trong lúc đó cũng có hàng chục triệu người mất lệ đổ thành sông; và cũng có hàng chục ngàn người bị giam cầm trong lao tù cải tạo; cũng có đến hàng vạn thầy người đã nằm sâu dưới lòng đại dương. Chưa kể vài triệu người đang sống lưu vong ở hải ngoại cũng bị chính quyền cộng sản Việt Nam xếp vào thành phần phản động, du đảng, dĩ điểm, cướp giật, lừa dối, lừa lao động... nên phải trốn đi. Cộng sản đâu biết rằng, hàng triệu người muốn đi tìm hai chữ Tự Do bằng mọi giá mà thôi.

Sau 30.4.1975 đồng bào miền Nam đã sống trong sợ hãi kinh hoàng. Bằng cấp của những người trí thức không còn giá trị nữa. Đào, bạn tôi là một trong thành phần nói trên phải xếp bằng Bác sĩ vào xó tủ rồi ra chợ bán từng gói bánh kẹo để kiếm sống. Đào và tôi là đôi bạn thân từ thời tiểu học tóc cột đuôi gà, rồi suốt mấy năm liền gắn bó với nhau trong thời trung học. Sau khi Tú Tài xong thì mỗi người mỗi ngả, hai đứa chọn ngành riêng biệt nên xa nhau từ dạo đó.

Mười năm bao cấp từ 1975, người dân không đủ gạo nên mỗi bữa ăn phải dọn thêm bo-bo, mì sợi. Nhu yếu phẩm phải xếp hàng mua theo hộ gia đình tính từ trăm gram. Đời sống quá đói khổ, viễn ảnh tương lai thì mờ mịt. Người dân miền Nam, nếu không phải là „con cháu Bác” thì bị chụp trên đầu chiếc mũ „ngụy quân, ngụy quyền”. Không còn lối thoát nào nữa, vợ chồng bạn tôi cũng tìm đường vượt biển. Gia đình tôi cũng vậy, nhưng „mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên” dự tính bất thành, tôi đành ra chợ trời kiếm sống.

Tình cờ một buổi sáng nọ hai vợ chồng bạn tôi đang đi lang thang ở chợ Bình Tây, Sài Gòn bất ngờ gặp lại nhau vừa mừng vừa tủi. Bạn tôi hỏi ngay:

- Mà làm gì ở đây?

- Tao bán hàng tạp hóa, nhưng không có vốn nhiều vì trong chuyến vượt biên, tụi tao bị cướp sạch vàng bạc rồi. Đây là sạp của tao chỉ tư vuông 2 mét thôi. Ở trên sạp bày hàng, ở dưới để cất hàng...

- Mà bán loại hàng này nặng nề vất vả quá. Tại sao không tìm thứ khác mà bán?

- Đây là cái sạp do hai chị em bạn thân cùng dạy chung trường thuở trước sang giúp cho mình để ngồi gần nhau cho vui vì đã cùng chung số phận vượt biên thất bại trở về. Nhiều lúc mình cũng rất buồn vì ở đây người ta nhiều vốn có sạp lớn, còn mình... thì hết vốn!

- Sạp nhỏ xíu như vậy làm sao bồ cất hàng đủ?

- Khi nào có nhiều hàng thì gửi trong sạp Liễu bạn thân của mình, nhưng bột ngọt và đường hóa học là đồ quốc cấm nên mình không gửi được...

- Bồ yên tâm, nếu quản lý chợ cho tao sạp bán bánh kẹo thì tao sẽ cho mày giấu đồ trong sạp của tao.

- Ủa, những chiếc sạp có cửa sắt kéo trong chợ chỉ dành cho gia đình cán bộ, cách mạng, liệt sĩ mà làm sao mày được?

- Như mày biết đó, anh Bê, chồng tao là Bác sĩ chuyên trị bệnh tim. Bệnh viện họ rất cần, anh ấy đã đi làm lại vài tháng nay và đang chữa trị cho một cán bộ cao cấp thoát chết. Họ thấy ông xã mình hiền lành, tử tốn và hết lòng săn sóc chữa trị cho họ mà không có một điều kiện nào hết, nên ông ta hứa sẽ giúp đỡ cho tụi mình có một chỗ mua bán kiếm sống thêm mới đủ. Ông xã mình chán quá vì lương bác sĩ chỉ có „ba cọc, ba đồng”, nên anh ấy giấu không giới thiệu mình là Bác sĩ Nội Khoa để mình ở ngoài mua bán thêm mới đủ lo cho cả nhà.

Sau đó không lâu, bạn tôi được nhận một sạp rộng lớn trong chợ Bình Tây. Bạn tôi giấu tông tích như vậy thế mà những bạn hàng trong chợ lại biết được nghề thật, nên mỗi khi gia đình có người đau ốm hay bệnh tật họ đều đến nhờ, vì thời đó phòng mạch tư rất hiếm, đến bệnh viện thì phải xếp hàng dài chờ đợi và tốn nhiều tiền. Bằng tất cả tấm lòng của vị lương y bạn tôi luôn sẵn sàng giúp đỡ họ mà không nhận một thù lao nào cả. Từ đó bạn tôi trở thành vị „bác sĩ tư” cho những bạn hàng trong chợ, khám và viết tên thuốc cho họ tự đi tìm mua lấy. Sạp bán bánh kẹo trở thành „phòng mạch kín”.

Để tránh tai mắt của đám cách mạng „30 tháng Tư mang băng đỏ” kiểm soát, hằng ngày tôi giả vờ đến sạp để tâm tình với Đào, nhưng thực tế là để lấy hàng „quốc cấm” giấu trong sạp. Hai đứa chỉ trao đổi những chuyện cần thiết. Có chuyện vui mà cũng có chuyện buồn, rồi nghe thấy thêm nhiều chuyện thương tâm làm cho lòng người chùng xuống. Đào than:

- Ông xã mình muốn mở phòng mạch tư bên quận 8 để sau mỗi chiều ra khỏi bệnh viện là đến phòng mạch luôn và phải mượn một cô y tá phụ giúp. Mình có hỏi anh ấy tiền đâu để trả lương cho y tá. Anh bảo sẽ bán thuốc thêm rồi lấy tiền lời đó để chi trả.

Tôi hỏi:

- Sao ông xã mày không mở phòng mạch ở mấy quận gần đây mà phải qua bên quận 8 xa xôi vậy?

- Anh ấy bảo ở quận 8 có nhiều người dân nghèo khổ, cần sang đó để tìm cách mở phòng mạch giúp đỡ bà con. Mình cũng bằng lòng để anh ấy làm đúng theo ước nguyện của anh. Thôi thì cũng đành thử vài tháng xem kết quả thế nào, cuối tháng trả tiền thuê phòng và lương y tá có còn dư lại hay không?

Sau đó Đào có tâm sự, mấy tháng đầu tiên khám bệnh và bán thuốc đủ tiền trả lương cho y tá và chỉ dư chút xíu thôi. Phòng mạch mới mở, bà con chưa biết nhiều, nhưng dần dần tiếng đồn lành về bác sĩ Bê lan rộng ra, nên nhiều bệnh nhân ở xa cũng tìm đến ngày càng đông, ngược lại tiền thu vào thì lại ít đi.

Cuối tháng anh ấy phải xin tiền bán bánh kẹo của mình để bù đắp vào phòng mạch và đi mua thuốc thêm. Mình thắc mắc hỏi tại sao? Anh ấy cho biết, phần đông bệnh nhân thuộc thành phần lao động nghèo khổ, thân gầy còm, quần áo tả tơi nên anh ấy không nỡ lấy tiền khám bệnh mà chỉ lấy đủ tiền vốn mua thuốc thôi. Tình huống có người quá nghèo khó rách rưới, than thở không có tiền để trả tiền thuốc nên anh cũng cho luôn. Bởi vậy mình đề nghị anh ấy nên đóng cửa phòng mạch, nhưng anh nài nỉ xin giữ lại phòng mạch để giúp đỡ dân nghèo. Mình đồng ý, nhưng phải cho cô y tá nghỉ việc; thay vào đó mình phải đóng cửa sạp bán bánh kẹo sớm hơn để cùng anh ấy đến phòng mạch.

Không hiểu sao, từ khi mình ra phụ phòng mạch thì gian hàng bánh kẹo của mình lại bán đắt hơn. Khách hàng ở đâu xa cũng đến mua, còn lò bánh ngon cũng ưu tiên giao hàng cho sạp mình. Nhờ vậy mình có tiền lời khá hơn để đắp vào phòng mạch. Phải chăng Trời Phật, Chư Thiên thương tấm lòng của vợ chồng mình mà đưa đấng tài lộc đến cho. Thường thường buôn bán ở chợ, muốn đông khách thì phải biết giành giật cạnh tranh, nhưng riêng mình chẳng muốn hơn thua gì cả, chỉ dành bớt thì giờ để khám bệnh cho bạn hàng chung quanh. Ấu đó cũng là lý do người ta giúp đỡ lại mình...

*
* *



Anh Bê ơi,

Tôi không làm sao quên được thiện tâm của anh thể hiện qua cuộc sống giản dị với nét mặt hiền hòa lúc nào cũng tươi cười, nhẹ nhàng, đằm thắm.

Nhớ những lần về Việt Nam thăm gia đình, anh và Đào đón tôi về nhà bằng chiếc thuyền nan nhỏ. Anh chở tôi và Đào từ bờ bên này của vùng nước ruộng mênh mông đầm lầy sang thăm cái nhà nho nhỏ của anh bên quận 8, chung quanh có cây ăn trái đủ thứ xoài, mận, ổi, dứa... Thật là thú vị và rất dễ thương khi ngồi ăn cơm ngoài vườn với mẹ của Đào là bác Mộng Cầm, bác già rồi mà vẫn còn đẹp, tên tuổi của bác đã đi vào văn chương thi phú. Hình ảnh đó vẫn còn in sâu trong lòng tôi một tình bạn qua nhiều biến chuyển của thời gian -chung lớp, chung trường, rồi

chung chợ- vẫn còn đậm đà như ngày nào và vô cùng sâu lắng thiết tha, không dễ gì quên được!

Trong cõi hư vô, nhân lễ giỗ lần thứ năm của anh với lòng ngưỡng mộ và tôn kính về sự hy sinh cao cả của người thầy thuốc, thật đúng với nghĩa „lương y như tử mẫu“. Ở đời cũng có nhiều người làm từ thiện là lúc người ta có dư hoặc có phương tiện. Trong thời buổi „gạo châu, củi quế“ người ta tranh nhau từng đồng bạc để kiếm sống, còn anh cố nhẫn nhục với vợ bằng cách này hay bằng cách nọ để có phương tiện mà cứu độ dân nghèo. Bồ Đề tâm của anh thật là kiên cố. Con người càng ngày càng nhiều kiến thức, nhưng cũng càng dễ thờ ơ; có những bác sĩ đã bán rẻ lương tâm, lường gạt bệnh nhân mà không sợ hậu quả. Họ đã quên lời thệ nguyện với thần Hippocrate và Hải Thượng Lãn Ông trước khi ra trường. Thật mỉa mai thay! Theo nhà Phật, nhân quả rành rành, đã có nhiều trường hợp bác sĩ bị bệnh nhân báo oán ngay hiện tiền.

Anh Bê ơi,

Anh đã sống và thực hiện lời thề đúng theo tiếng nói của trái tim mình, không tính toán thiệt hơn và cũng không vì danh lợi. Anh đã trang trải tấm lòng tử bi cứu độ vô bờ cho những người nghèo khổ bất hạnh. Anh ra đi biết bao nhiêu người thương tiếc. Những người anh giúp quá bản hàn cơ cực chẳng có gì để đền ơn anh, nhưng trong lòng họ luôn nhớ nghĩ đến anh là vị Bồ Tát tại thế.

Mặc dù anh không đi trọn con đường dài của kiếp sống này với bạn tôi, nhưng tôi thầm cảm ơn anh đã để lại cho bạn tôi một trái tim chan chứa tình yêu thương bất biến vẫn còn lưu mãi trên cõi đời này. Giờ đây vợ con anh đang sống an nhàn, phước lộc đầy nhà tự dưỡng đến, không lấy của ai và cũng không bon chen mà được. Lòng bác ái và tử bi độ lượng của anh đã đưa gia đình anh đến cõi phúc.

Tôi đã trôi đi trong những dòng suy nghĩ, chắc chắn anh là một vị Bồ Tát đã thị hiện trở lại cõi Ta Bà trên trần thế để tiếp tục con đường cứu độ cho những người bất hạnh. Quê hương ta còn đầy đầy sự bất công, nhiều mảnh đời đáng thương tâm, bệnh tật và đói khổ đang sống trong các vùng xa xôi hẻo lánh ở quê nhà. Chư vị Bồ Tát tùy yêu cầu cứu độ mà thị hiện nhiều hình tướng khác nhau. Chúng sanh bao nhiêu loài với nỗi khổ niềm đau, thì Ngài thị hiện với bấy nhiêu thân tướng tương ứng để cứu độ tất cả.

Tôi mừng tượng rằng, nơi nào cần cũng sẽ có anh thị hiện tại đó để làm lành vết thương thân thể và xoa dịu nỗi đau tinh thần của bà con.

Qua cuộc đời hành thiện của anh, tôi càng thấm nhuần thêm sự nhiệm mầu thâm sâu trong lời Phật dạy về niềm an lạc cao cả nhất của con người là:

*„Đêm ngày hành thiện thâm công
Phước lành quả báo tương đồng chẳng sai“.*

Hamburg, 30.02.2015

Phượng Quỳnh - Diệu Thiện
(Viết để tưởng nhớ đến một người bạn)

Hành hương Hàn Quốc và Đài Loan



Chưa bao giờ tôi thấy câu "Muốn một đấng lại ra một nẻo" chính xác như lần đi hành hương với Thầy Hạnh Giới, Trụ trì chùa Viên Giác tại Hannover từ ngày mùng 1 tháng 9 đến 19 tháng 9 năm 2014. Lần này Thầy trò chúng tôi muốn ngắm cảnh những ngôi chùa thơ mộng trên sườn núi vào mùa thu ở Đại Hàn một tuần, rồi sau đó sẽ dồn hết tiền tài và sức lực để chiêm bái "Tứ Đại Danh Sơn" của 4 vị Đại Bồ Tát lừng danh kim cổ ở Trung Quốc. Cứ nghĩ đến cảnh được lay ngài Bồ Tát Quán Âm ngay tại chân núi Phổ Đà là chúng tôi đã ghi tên ầm ầm lên đến trên 8 chục người rồi.

Nhưng, vẫn chữ nhưng tai ác. Cái tên lảng giềng khổng lồ phương Bắc không biết điều chút nào, ngay trùng thời điểm dịch vụ du lịch đang đặt vé máy bay nội địa và khách sạn thì họ đem chiến thuyền với dàn khoan Hải Dương 981 vào định chiếm hải đảo Hoàng Sa, không nể tình huynh đệ từ bốn ngàn năm cứ xềnh ra là đem quân sang cướp nước. Sự cố này đã làm Thầy Hạnh Giới phải điên đầu, cứ phải niệm chú câu: "Đi hay là không đi". Qua sự thăm dò ý kiến, vì sự an toàn của đoàn nên Thầy mới bấm bụng đổi lộ trình chuyển sang Đài Loan và Singapore, làm một số người rút hẳn tên phải chịu một ít thiệt thòi về vật chất lẫn tinh thần. Nhưng thôi, chẳng thà như thế còn hơn khi quá cảnh đến phi trường phải ký giấy chấp nhận Hoàng Sa và Trường Sa là của Trung Quốc mới được toàn thân. Ai còn trẻ dễ có khả năng được đem đi bán nội tạng (câu hù này là do tin tức truyền thông trên mạng tung ra).

Trong lúc các phái đoàn khác từ nhiều quốc gia đã hủy bỏ chương trình hành hương Trung Quốc của họ trước nhiều tháng, Thầy vẫn giữ lập trường và tâm

nguyện cho đến 3 tuần trước thời gian khởi hành. Trong khoảng thời gian đó có một số người tự động rút tên ra khỏi danh sách; một số khác thì còn chần chờ. Số lớn còn lại thì "Thấy đi đâu con đi đó!". Thật đúng là 9 người 10 ý. Người chính thức ghi danh có ý kiến mà người không tham dự cũng lại có ý kiến, làm cho tâm nguyện lúc ban đầu bị lung chuyển.

Cuối cùng phái đoàn chúng tôi gồm 34 người đã hiên ngang thực hiện chuyến hành hương Hàn Quốc - Đài Loan - Singapore, dưới sự hướng dẫn của trưởng đoàn Thầy Hạnh Giới, cộng sự viên đặc lực Thầy Phổ Tấn, hai phụ tá tinh thần là Sư Cô Chơn Toàn đến từ Nha Trang và Sư Cô Hạnh Trang ở Đức Quốc. Những người tham dự đa số đều là chuyên viên đi hành hương nhiều lần với Thầy Hạnh Giới, nhìn đâu cũng thấy toàn những khuôn mặt quen và lần này cũng có "Ngũ vị Hương" (Thu Hương, Lan Hương, Xuân Hương, Mai Hương và một Hương giải thoát là Sư Cô Hạnh Trang). Đặc biệt lần này đi hãng hàng không Vietnam Airline có quyền quá cảnh tại Hà Nội hay Sài Gòn trong vòng 3 tháng mà không phải trả thêm tiền. Thế thì tội vạ gì không làm thêm một chuyến về thăm quê hương cho đáng đồng tiền bát gạo, vì thế đã có hơn hai phần ba số người ghé lại Việt Nam trong đó có cả tôi.

A- Kỳ tích sông Hàn:

Lúc ghé phi trường Nội Bài ở Hà Nội chờ máy bay sang Hàn Quốc, chúng tôi đã chia nhau thức ăn mang theo nhất là trái cây vì nghe đâu đó là hàng quốc cấm sẽ bị vất đi chưa kể phạt vạ. Một chị ở miền Nam nước Đức để thương đến độ kéo theo một giỏ xách toàn là lê mọng nước mới hái trên cây, chắc chưa kịp thưởng thức trong mùa đã được lệnh đi hành hương.

Thầy Hạnh Giới được mọi người tranh nhau cúng dường toàn những thức ngon vật lạ như bắp luộc, xôi lạc, khoai lang... Nhưng khi đến Seoul, máy bay vừa đáp xuống phi trường Incheon thì những thực phẩm này phải được tẩu tán mau lẹ trước khi người đẹp an ninh mặc quân phục tay dắt con chó thật nhỏ nhắn xinh đẹp, nhưng được huấn luyện kỹ càng và nhanh như cắt nháy tới lục lọi những chiếc va-li khả nghi. Tôi vừa thoát nạn xong đã nhanh tay với gói xôi đậu phộng ở hành trang phía sau, đi nhanh ra cửa đến nơi an toàn. Một chị trong Ngũ vị Hương, không hiểu sao lúc ấy mặt đỏ bừng như là lên cơn sốt, bị gọi vào phòng cách ly để kiểm tra sức khỏe vì lúc ấy dịch Ebola đang chớm nở ở các nước Á Châu. Tất cả các biến cố kể trên xảy ra trong tích tắc như phim hành động, nó đến thật nhanh và cũng biến thật mau chóng để lại một dấu ấn nào trong lòng mọi người.

Anh hướng dẫn viên người Đại Hàn tên Bang Min Seok ra đón chúng tôi rất đẹp trai như diễn viên Hàn Quốc, cộng thêm tài nói tiếng Việt và pha trò của anh khiến mọi người cứ ôm bụng mà cười. Anh Min kể đầy đủ các chi tiết về lịch sử, chính trị của nước Đại Hàn, những câu chuyện thương tâm của sự chia cắt đất nước giữa hai miền Nam Bắc, sẽ kể rõ ở đoạn sau.

Chuyến hành hương này được kết hợp với hai công ty du lịch, Nhi Phong của anh Đồng Pháp bên Đức và Vietnam Travel do chị Phượng hướng dẫn, rồi đến mỗi quốc gia đều có riêng hướng dẫn viên địa phương tháp tùng diễn giải.

Vì các thành viên trong phái đoàn hành hương đa số là cực kỳ yêu thích phim bộ Hàn Quốc, nhìn những đĩa thức ăn đựng các loại Kim Chi nhỏ xíu bày chật cả bàn trong bữa ăn thật sự đầu tiên trên đất Hàn khiến chúng tôi tràn đầy hạnh phúc. Nhưng thực tế thật náo lòng, mùi vị và cách nêm nếm như đứng ở lưng chừng không thích hợp với khẩu vị đậm đà của món Việt. Vẫn biết nhân sâm là thượng bổ, nhưng sử dụng hơi nhiều khiến chúng tôi muốn chết ngất, ngày nào cũng rể sâm tẩm bột, củ sâm kho cháy cạnh, lá sâm muối dưa và bánh bao chỉ bọc sâm tráng miệng. Dĩ nhiên cũng có nhà hàng ăn được, tôi thích nhất món bí đỏ tẩm bột chiên và trái hồng khô tráng miệng như trong phim *Hoàng Hậu Kế* mà ông Thái Tử bị quản thúc đòi ăn.

Khách sạn đầu tiên phái đoàn trọ ở Seoul có tên là New Hilltop Hotel, trông cũng tráng lệ lại ở gần phố chắc hẳn chẳng thua gì khách sạn bên Nhật. Nghe anh Min kể dịch vụ thẩm mỹ tại Hán Thành hiện tại là số một, nhưng với phái đoàn này đã nhận đi theo Phật A Di Đà thân kim sắc rồi thì không đúng đối tượng.

Sáng ngày mùng 3 tháng 9 sau khi dùng điểm tâm phái đoàn thăm viếng Quảng trường Quang Hóa Môn rộng lớn, khu vực này ngày xưa là cung điện đền đài của vua chúa, bây giờ để du khách đến tham quan và các hãng phim đến quay những bộ phim lịch sử nổi tiếng như Đại Trường Kim... Chỗ này cô cung nữ chôn giấu bí mật, chỗ kia ông vua già dạng thường dân gặp gỡ người đẹp. Các chuyên gia phim bộ Hàn Quốc

trong phái đoàn cứ tự do khám phá cho thỏa thích. Cái hay của hiện trường là trong khung cảnh cổ kính với đền đài cung điện lại được bao bọc bởi các cao ốc chọc trời hiện đại nằm ngay trong thủ đô Hán Thành.

Sau đó phái đoàn đi thăm ngôi chùa Jogyesa với lối kiến trúc và màu sắc thật Đại Hàn vì nhìn vào là biết ngay xuất xứ từ nền văn hóa nào. Cái này không phải dễ đâu!

Sau khi dùng cơm trưa với lẩu nấm và kim chi, chúng tôi được đưa đến trung tâm nhân sâm của chính phủ và cửa hàng mỹ phẩm. Đây là chỗ tiêu tiền cực mạnh của đoàn, vì sau khi nghe anh chàng Việt Nam nhân viên quảng cáo về các sản phẩm của sâm, chỉ có ở đây mới mua được loại "Thiên sâm". Ai máu cao không uống được Hồng sâm (trên 6 năm tuổi), nhưng với Thiên sâm thì cao thấp gì cũng làm cho quân bình. Dĩ nhiên giá cả năm mãi tận trên trời, nhưng Thầy Hạnh Giới đã mở hàng 2 hộp để về kính biểu bố mẹ cho tròn chữ hiếu. Thiên hạ cũng tranh nhau mua trời chết, mặc dù tối hôm trước có người than thở về tấm thân tứ đại của mình sao rệu rã quá, chỉ muốn được Phật A Di Đà rước.

Sau chuyển ra quân lần đầu thắng lợi cho cả hai bên, phe ta tay xách nách mang một đồng Sâm Cao Ly thứ thiệt có nhãn hiệu bảo chứng với ảo tưởng sẽ "cải lão hoàn đồng", ngôi tụng kinh niệm Phật sẽ không thấy mỏi mệt và phe bên kia (người dẫn khách du lịch) nhất định phải "hồ hởi phấn khởi" vì đã nhận được số phần trăm hoa hồng tính trên tổng số thu hoạch.

Buổi tối thứ hai tại Hán Thành, chúng tôi được dẫn đi chợ đêm ở khu đô hội và sau đó xuống đường hầm sâu trong lòng đất vẫn sầm uất các cửa tiệm mua sắm như trên mặt đường. Đa số chúng tôi chỉ đi rửa mắt xem thôi chứ không dám xách gì về vì đường bay nội địa hạn chế có 20 ký mà thôi.



Ngày mùng 4 tháng 9 sau khi dùng điểm tâm đoàn khởi hành đi Daejeon cách Seoul 76 km, để thăm viếng công viên quốc gia núi Songnisan lớn vào hàng thứ 6 của Hàn Quốc. Đồng thời viếng chùa Boepjusa trên sườn núi Songnisan được xây dựng năm 553 nghĩa là rất cổ và rất đẹp, chiêm bái tượng đồng đại Phật Di Lặc đứng cao 33 mét trong sân chùa. Quang cảnh những mái chùa cổ cong cong ẩn hiện trên sườn núi mênh mông bát ngát cùng mây trời, ta chỉ cần ngồi dưới bệ đá lấy bóng mát của một cây đại thụ rồi

ngắm nhìn, thiết tưởng chẳng phát sinh ra vài công án thiền.



Vì đến vùng núi nên được ăn tại nhà hàng đặc sản núi, nghĩa là họ đi hái nhân sâm trên núi rồi chế biến đủ các loại Kim Chi làm bằng nguyên liệu củ sâm, như đã kể ở phần trên. Tất cả đều đựng trong những đĩa nhỏ màu sắc thật bắt mắt. Có chị thực tế hơn cho rằng, chắc nhà hàng không thiếu người rửa chén nên mới bày vẽ như vậy.

Buổi tối đoàn trọ tại khách sạn Graytone ở Daejeon, để chờ sáng mai khởi hành đi Hapcheon bằng đường cao tốc khoảng 183 km. Nói về đường xa lộ của Hàn Quốc phải để đoạn sau khi nhắc đến "*Kỳ tích sông Hàn*" sẽ viết rõ hơn.

Sau khi dùng cơm trưa với nhà hàng chỉ xử dụng bí đỏ làm nguyên liệu chính để chế biến, chúng tôi viếng thăm Hải Ấn Tự Hapcheon Haeinsa, một trong "Tam Bảo Tự" của Hàn Quốc, đại diện cho Pháp Bảo, chiêm bái Cao Ly Đại Tạng Kinh Tripitaka Koreana chạm khắc kinh Phật trên 81.258 tấm gỗ, được lưu giữ ở đây từ năm 1398. Ngôi đền Haeinsa nằm trên dãy núi Gayasan cách Seoul 350 cây số, trở thành một "Thư viện Phật giáo" lớn nhất hành tinh, không nơi nào có vị trí đặc biệt như thế để bảo quản an toàn những bộ kinh Phật khắc trên gỗ đến 1000 năm, nhờ khí hậu khô ráo và khí lạnh cao nguyên. Chúng tôi chỉ được đứng nhìn qua khe hở các tấm bảng gỗ sắp thứ tự theo hàng dọc, nghe đâu dài đến khoảng 60 cây số và có tổng cộng 52 triệu Hán tự ghi khắc trên bộ Kinh Phật còn cao hơn dân số Hàn Quốc bây giờ.

Sau đó đoàn khởi hành tiếp tục đến Gyeongju và nghỉ đêm tại chùa Gulgusa, ngôi chùa có trường dạy võ Sunmudo. Tối hôm đó chúng tôi được phát cho y phục tập võ của trường, gồm một quần ống túm phía dưới và phình rộng ở trên để cử động cho dễ, cùng một áo khoác màu cam sẫm nách đồng phục. Một Thầy võ sư đã hướng dẫn chúng tôi già trẻ lớn bé gì cũng phải tập những động tác thao luyện sức khỏe từ dễ đến khó như trồng cây chuối ngược. Sáng 5 giờ phải dậy sớm để tụng kinh, nhưng vị Thầy chỉ tụng kinh bằng tiếng Đại Hàn nên sau 15 phút đã cho nghỉ, nhường cho Thầy Hạnh Giới tụng Chú Đại Bi. Các Phật tử người Tây phương đến tu tập và học võ thuật khá đông.

Ngày mùng 6 tháng 9 đoàn rời chùa Gulgusa ra đi khi trời hừng sáng, điểm thăm viếng kế tiếp là ngôi

chùa Bulkuksa và hang Phật Sokkurum. Ngôi chùa được xây vào năm 751 dưới triều vua Gyeongdeok và hoàn thành năm 774. Chùa được UNESCO công nhận là di sản văn hóa vào năm 1995. Do đó mới có sự gặp gỡ thần kỳ của các "Siêu Sao" tại Hàn Quốc, Thầy Thiện Thuận dẫn phái đoàn hành hương từ Việt Nam sang gặp ngay phái đoàn Đức Quốc của Thầy Hạnh Giới tại ngôi chùa nổi tiếng trên xứ Hàn. Đám Phật tử reo hò vui mừng cùng kéo nhau lại chụp chung một tấm ảnh lưu niệm giữa hai đoàn. Tối hôm đó đoàn nghỉ đêm tại Busan để chờ ngày mai đáp máy bay sang Đài Bắc.

Vì chuyến bay khởi hành trễ nên chúng tôi có nguyên một buổi sáng để đi dạo phố Hán Thành và được anh Min chỉ dẫn cách mua và ăn món mì gói khô trộn tương đen phổ biến của Đại Hàn. Phố sá nhộn nhịp tưng bừng lại sạch sẽ chẳng thua gì Nhật Bản, tại sao có sự thay đổi nhanh chóng như có chiếc đĩa thần vậy? Chẳng phải Đại Hàn vào đầu thập niên 60 là một trong những nước nghèo nhất nhì Châu Á hay sao, nghèo dăm hơn cả Việt Nam Cộng Hòa thời đó nữa. Thật ra chẳng có chiếc đĩa thần nào cả cho "*Kỳ tích sông Hàn*", mà do công sức và lòng yêu dân tộc của người dân Nam Hàn cùng sự lãnh đạo tài ba trong độc tài của vị Tổng Thống đầu tiên của Nam Hàn là Park Chung Hy. Nghe đâu họ đã thay đổi toàn bộ hệ thống giáo dục bằng sách giáo khoa của người Nhật, dịch ra tiếng Hàn rồi giảng dạy, chỉ trừ các môn xã hội như địa lý, lịch sử và văn học. Họ lập khuôn y chang như người Nhật với phương án đột giai đoạn như thế và họ đã thành công một cách vinh quang. Để hôm nay bà Tổng Thống Park Geun Hye, con gái yêu của Tổng Thống Park, người đặt nền móng cho "*Kỳ tích sông Hàn*", đã phát biểu trong ngày nhậm chức, kêu gọi nhân dân và chính phủ cùng nỗ lực để mở ra "một kỷ nguyên mới của hy vọng và hạnh phúc".

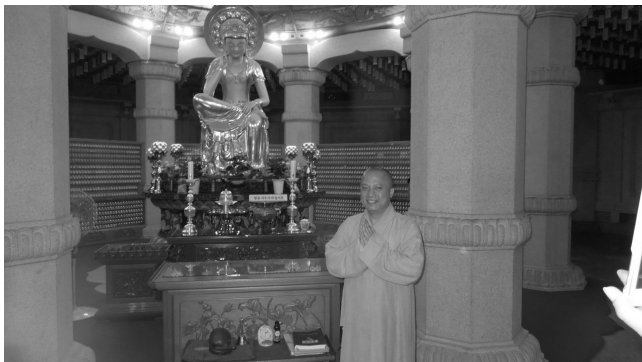
Cũng có thể người dân Nam Hàn luôn bị sự chèn ép về chính trị của Bắc Hàn và cái gương của hàng triệu người Việt Nam sau biển cố 75 đã bỏ nước ra đi và chết chìm trên biển cả, đã làm họ thức tỉnh.

B- Tứ Đại Thiên Vương của Đài Loan:

Từ giã Đại Hàn với bao luyến tiếc, chị Mừng Chi và tôi hứa sẽ trở lại xứ sở này lần nữa không biết vào dịp nào. Thôi hãy nghĩ đến hiện tại, phải kiêng bao nhiêu là hành lý đến Đài Loan. Đến gói tương đen nặng ba trăm gram cũng không biết nhét vào đâu, cầm tay sợ nhân viên phi trường bảo bom nhựa dẻo vất sọt rác mất thôi, cuối cùng chị Ân Viên (bạn đời kiêm bạn đạo của anh Ân Mẫn) thương cảm cho gửi nhờ trong va-li kiên cố an toàn.

Chúng tôi đến Đài Bắc vào nửa đêm, lúc đưa lên Tu Viện của Hòa Thượng Quả Như, đệ tử truyền thừa của cố Hòa Thượng Thánh Nghiêm người khai sáng Tu Viện Pháp Cổ Sơn, thì đã bước sang ngày mới. Chùa của Hòa Thượng nằm trên ngọn núi nhìn thấy được toàn thể Đài Bắc, đèn đóm sáng rực cả một góc

trời thấy luôn cả tòa nhà 101 tầng lúc mới xây là cao nhất thế giới, nhưng bây giờ đã tụt xuống hàng bốn hay năm rồi. Chùa của Hòa Thượng mới xây dựng, đoàn chúng tôi vào cắt chỉ luôn cho khu nhà trọ, thật là một vinh hạnh.



Lúc còn học ở Đài Loan, Thầy Hạnh Giới được tu học và đào tạo tại Pháp Cổ Sơn, tọa lạc trên một ngọn núi, ân tình với Hòa Thượng Quả Như chắc rất đặc biệt nên bây giờ gặp lại hai vị rất khăng khít, làm đám đệ tử hành hương chúng tôi được hưởng theo. Thầy Hạnh Giới giới thiệu cho đại chúng rằng, Hòa Thượng Quả Như là vị Chủ Sám cho khóa thiền 49 ngày được tổ chức vào năm 2007 tại Tu Viện Pháp Cổ Sơn, mà Thầy là một trong hai vị học Tăng ngoại quốc được tham dự toàn khóa. Vị Tăng kia tên là Thường Văn, quốc tịch Mỹ, chúng xuất gia của Pháp Cổ Sơn. Chẳng là hôm sau Hòa Thượng cho tổ chức lễ Trung Thu ngoài trời với bánh trái đầy mâm, lại còn mời các đoàn văn nghệ đến trình diễn nhạc Thiền và nhạc cổ điển cho đoàn chúng tôi chung vui.

Sau khi vui chơi thoải mái ngày đầu, chúng tôi thật sự bước vào khóa tu 3 ngày, cũng tụng kinh, niệm Phật, nghe Pháp và ngồi Thiền. Lúc đầu ai cũng lo sợ cho kỷ luật khắt khe của Tu Viện, sợ không kham nổi, nhưng sao thấy vẫn bình thường chắc Hòa Thượng nương tay cho đoàn đầu tiên đến tu học.

Sáng sớm tinh mơ, chúng tôi tập trung ở sân chùa trước chánh điện để đi thiền hành vòng quanh trái núi, qua các nhà dân thấy bao gia cầm lẫn gia súc cùng hoa thơm cỏ lạ quanh vùng. Đi khoảng gần một tiếng là mồ hôi đã nhỏ giọt ướt đẫm bờ vai, muỗi rừng xông ra cắn phá tơi bời. Lúc đó vị hướng dẫn mới chỉ cho mọi người hái một loại lá bên đường, vò nát rồi xát lên vết muỗi đốt sẽ dễ chịu ngay. Lúc ấy một chiếc xe hơi của Chùa sẽ là đà đi đằng sau tiếp tế bánh kẹo và nước uống cho mọi người và ai chịu hết nổi sẽ leo lên xe chở về Tu Viện. Nhưng các bác lớn tuổi đau chân vẫn gan dạ nhất định đi bộ về Chùa. Thầy Phổ Tấn hồi tưởng lại thời binh nghiệp ngày xưa bằng hai câu thơ:

Thao trường đổ mồ hôi.

Chiến trường đổ máu.

Có một buổi chiều đáng nhớ là chúng tôi phải thực tập đi thiền hành quanh dốc núi trong khuôn viên Chùa, với một bát nước đầy trên tay bưng một tay hay hai tay tùy ý, miễn sao không được đổ một giọt nào. Các Thầy muốn thử sự tập trung và thần kinh

của chúng tôi đó! Trong cơn nguy khốn đó, các Thầy đứng trên cao có thể nhìn dáng vẻ, tướng đi và ánh mắt của từng người để biết tâm của họ Định đến cỡ nào? Thịnh thoảng Thầy Hạnh Giới còn cầm mi-cro hét vang những câu đả phá trong tâm thức, để ai đó mất chánh niệm sẽ đánh rơi tô nước. Kết quả chúng tôi làm rất tốt, bát nước của ai cũng về chỗ cũ chỉ rơi vài vài giọt dọc đường không đáng kể.

Buổi chiều cuối cùng ở Thiền Viện, chúng tôi được Hòa Thượng Quả Như cho thưởng thức buổi Thiền Trà theo nghi thức của dòng Thiền Tào Động Lâm Tế. Không biết có được gọi là "*Chén trà Tào Khê*" hay không? Vì nghi thức rất nhiều khê, chúng tôi được chia ra làm 7 nhóm với 7 bàn trà, mỗi bàn có một vị làm nghi thức pha trà và rót trà, mùi vị mỗi lần uống trà một khác lúc đậm lúc nhạt tùy theo cảm giác của người thưởng thức.

Sang đến Đài Loan thì khẩu vị nấu thức ăn chay của họ thuộc hàng thượng đỉnh, nhất là ở Tu Viện nổi tiếng nấu ăn ngon và bổ dưỡng, món này phải kết hợp với món kia cho đủ dinh dưỡng trong ngày. Trời vào tháng 9 mà Đài Bắc vẫn nóng như thiêu, các vị trong đoàn có người phải dội nước mấy lần và thi nhau giặt áo vạt hò đến cạn cả nguồn nước của Chùa. Một đại thí chủ của Chùa thương cảm cho đoàn, đã phát tâm mời hết mọi người xuống núi đến resort nước khoáng của họ tắm rửa để tẩy sạch bụi trần.

Đến ngày 11 tháng 9 sau bữa điểm tâm, xe của công ty du lịch với hai hướng dẫn viên thổ công của Đài Loan là anh Sinh với chị Trang đón phái đoàn tại Chùa. Sau đó đi dạo xem công viên quốc gia Dương Minh Sơn với núi lửa có khói nhẹ chày âm ỉ lâng lâng. Và kế tiếp chiêm bái Pháp Cổ Sơn của Ngài Thánh Nghiêm trên Kim Sơn. Hòa Thượng thừa kế hai phái Lâm Tế (Thoại đầu) và Tào Động (Mặc chiếu) truyền thống thiền tông Trung Quốc. Cũng tại nơi này Thầy Hạnh Giới của chúng ta đã lưu trú tầm sư học đạo 2 năm (2006-2008) trước khi về lại Đức lo Phật sự.

Sau khi dùng cơm trưa tại Tu viện Pháp Cổ Sơn để được thưởng thức những món chay tuyệt diệu, chỉ toàn chế biến từ rau quả trong vườn và để Thầy Hạnh Giới tay bắt mặt mừng với các sư huynh đệ ngày nào cho thỏa lòng. Đoàn đi tham quan Tu Viện, Thiền Đường, Quan Âm Điện mỗi hướng một tượng bằng đồng khác nhau, thắng cảnh trên núi thật hùng vĩ.

Buổi chiều đoàn khởi hành từ Đài Bắc đi Nghi Lan (Yilan), chủ yếu của chuyến hành hương thăm Phật đảo Đài Loan lần này chỉ tập trung vào 4 cơ sở Phật Giáo phát triển mạnh nhất và có tầm vóc quốc tế là Pháp Cổ Sơn ở miền Bắc, Chùa và Hội từ thiện Từ Tế của Sư Bà Chứng Nghiêm ở Hoa Liên, Phật Quang Sơn của Ngài Tịnh Vân ở Cao Hùng phía Nam Đài Loan và Trung Đài Thiền Tự của Ngài Duy Giác ở Đài Trung. Tất cả 4 giáo phái đều đặt nặng vấn đề giáo dục, dạy dỗ mở mang trí tuệ cho mọi người và tự lập trong vấn đề tài chánh bằng những cơ sở thương mại tự túc.

Tại Nghi Lan cách sinh hoạt và thức ăn đã hơi khác xa với Đài Bắc, nổi tiếng với các loại bánh bao chỉ mà chỉ có chị Trang mới biết cách mua vừa ngon lại vừa rẻ mà thôi. Ban ngày xe chạy ngang qua phố chính, chúng tôi thấy mấy tòa nhà chẳng được sơn phết sửa sang, bản dĩ là bản thua xa với Đại Hàn, nhưng ban đêm đi dạo phố ánh đèn lấp lánh đẹp ơi là đẹp, cũng giống như các người đẹp tô son trét phấn lên sân khấu.

Khách sạn trọ đêm ở Nghi Lan là Sun Spring Resort, nghe chữ Resort ta biết ngay là phải có hồ bơi nước nóng và có cả hồ nuôi cá rùa chân nếu muốn trả thêm tiền. Đọc đến đây có vị sẽ bảo, sao đi hành hương sướng thế. Không, các Thầy Cô chẳng bao giờ tham dự các dịch vụ này, chỉ mong sao phái đoàn đi mệt nhọc cả ngày được ăn ngon ngủ kỹ, đầy đủ sức khỏe để ngày mai còn đi hành hương tiếp.

Sáng ngày 12 tháng 9 đoàn tham quan Chùa Văn Chang chủ yếu thờ Đức Khổng Phu Tử, cho các sĩ tử sắp sửa đi thi đến thắp nhang cầu khẩn sẽ được thi đậu, khỏi cần phải ăn nguyên cả nồi chè đậu xanh hay đậu đỏ. Người Trung Hoa hay tin các chuyện như vậy và nhang khói cứ đốt inh lên khiến tôi không dám vào bên trong để chụp hình. Đoàn được đưa đến chỗ bán Năm Linh Chi để thưởng thức trà Linh Chi, nghe đâu chỉ mọc trên núi cao của những vùng đặc biệt. Ai mà chẳng biết công dụng của loại nấm này, chữa trị được mầm mống ung thư, nhưng giá cả thì phải lè lưỡi lắc đầu.

Sau đó đoàn đi thăm Trung tâm nghệ thuật truyền thống Đài Loan, tưởng được xem Hồ Quảng hay Hát Bội nhưng hôm đó giới trẻ đã trình diễn những màn đập thùng thay trống và soong chảo làm nhạc cụ, thấy cũng vui vui.

Sau cơm trưa đoàn khởi hành đi Hoa Liên, thăm viếng Gác Thái Lão - khu thắng cảnh Quốc gia tại Đài Loan. Sáng ngày 13 tháng 9 đi tham quan Chùa và Hội Từ thiện Từ Tế của Sư Bà Chứng Nghiêm ở Hoa Liên. Nhiều vị trong đoàn cũng động tâm đòi chuyển tiền làm từ thiện, nhưng Thầy Hạnh Giới đã cho một bài Pháp nhỏ, làm từ thiện phải đúng pháp, phải phát Bồ Đề Tâm, biết tu học để mở mang trí tuệ và cầu đạo giải thoát.

Sau khi dùng cơm trưa đoàn khởi hành đi Cao Hùng, nghĩa là từ từ tiến về miền Nam, đi qua những bãi biển xinh đẹp của Đài Nam và được dừng lại rửa chân tại một bãi biển mà nhìn qua bên kia đại dương là Trung Quốc. Tại Cao Hùng có tiệm bánh Phụng Lý gia truyền rất nổi tiếng, du khách đứng xếp hàng chờ thử bánh nhiều loại, nếu thích loại gì cứ nói số sẽ giao hàng tận địa chỉ. Đây là loại bánh nhân dứa rất thơm ngon, đặc sản của Đài Loan, thiên hạ hay mua về làm quà cho người thân, cũng như Hòa Thượng Quả Như đã tặng cho mỗi người trong đoàn một hộp trong ngày đầu khai giảng khóa tu. Buổi tối nghỉ tại Evergreen Hotel ở Cao Hùng và được dùng "Lẩu xe lửa", món Thầy Phổ Tấn rất ưa thích mỗi khi đến Đài Loan.



Sáng ngày 15 tháng 9 đoàn tham quan Phật Quang Sơn ở Cao Hùng của Ngài Tịnh Vân, thánh địa Phật Giáo nổi tiếng, cũng là trung tâm Phật Giáo phía Nam Đài Loan. Kiến trúc chủ yếu gồm có Đại Hùng bảo điện, Đại Bi điện, Đại Trí điện và Đại Nguyên điện. Tiếp dẫn Đại Phật là mục tiêu nổi nhất của Phật Quang Sơn, thân cao chừng 120 mét, toàn thân sơn màu vàng kim. Đây mới chỉ là vài nét chấm phá của trung tâm này, muốn xem cho hết phải cần đến 3 ngày. Chúng tôi được vào chỗ chiếu phim 3D để xem một cuốn phim ngắn về lòng hiếu thảo của một bé gái, muốn có tiền mua thuốc cho cha già bệnh tật phải bị người nhà giàu lấy đá ném đuổi đi. Kỹ thuật cao siêu đến độ, khi hòn đá được bay đi tôi có cảm tưởng như sắp phang trúng đầu mình, nên chẳng phát Bồ Đề tâm gì cả theo phản xạ tôi hụp đầu xuống cho hòn đá bay về phía sau trúng đầu anh Quang ngời hàng sau.

Ngày 16 tháng 9 sau khi dùng điểm tâm đoàn khởi hành đi Đài Trung để chiêm bái Trung Đài Thiên Tự của Ngài Duy Giác. Đây là ngôi thiền viện với chi phí xây cất trên 170 triệu Mỹ kim. Trung Đài Thiên Tự là một cứ điểm tôn giáo nổi tiếng, toàn bộ kiến trúc của sự hòa hợp xưa và nay, trong và ngoài nước, đồng thời bảo tồn phong cách từng lâm xưa, lại đầy đủ ý mới thời đại. Cả một kiến trúc khi thoát nhìn hình dạng dường như một Kim Tự Tháp. Trung Đài Thiên Tự bao gồm giảng đường, thiền đường, phòng nhập thất, công viên... nghiêm nhiên là một Phật quốc thanh tịnh, thế giới Tịnh độ nhân gian.

Sau đó đoàn tham quan Hồ Sen, Xuân Thu Các, đặc biệt có những hồ trồng Hoa Súng và những cây Si cổ thụ rủ cành quăn dọc ngang. Mãi đến hôm nay tôi mới hiểu, tại sao thiên hạ cứ ám chỉ những anh chàng mê gái là hay đến "Trồng cây Si trước nhà nàng", rẽ quăn chẳng chịt thấy mà ghê.

Xe buýt chờ đoàn về lại Đài Bắc vừa đúng giờ cơm tối, sau một ngày mệt nhọc ngồi xe nhưng chúng tôi vẫn cảm thấy an lạc nhờ những buổi tụng Chú Đại Bi, hành trì nghiêm mật cả tiếng trên xe. Có một hôm ở Đài Bắc, Thầy Hạnh Giới được một người quen cũ bắt cóc hết nửa ngày; thế là buổi tụng kinh trên xe sáng hôm đó do Sư Cô Chơn Toàn hướng dẫn, suýt tí nữa làm mất buổi uống trà Năm Linh Chi vì xe buýt không được ngừng lâu nên chạy thẳng.

Cả ngày 17 tháng 9 chúng tôi dành riêng cho thắng cảnh của thành phố Đài Bắc, nhưng trước tiên các hướng dẫn viên yêu quý của đoàn phải đưa chúng tôi đến những nơi mua sắm đá quý, được trưng bày thành những hình tượng tiêu biểu cho tâm linh và sự may mắn như "Kỳ Hươu", một con vật 4 chân, lân không ra lân và sư tử không ra sư tử. Màu sắc của ngọc thay đổi được chọn theo tuổi và mạng của mỗi người, chẳng hạn tuổi Thìn, mạng Thủy hợp với màu xanh hay cam vàng đỏ tím gì đó. Tôi không tin chuyện này, nhưng các tay đại gia buôn bán ở Đài Loan thường hay vác các con Kỳ Hươu nặng ký này về trưng ở đại sảnh để cầu buôn may bán đắt.

Sau đó đoàn thăm viếng Đài tưởng niệm Trung Chánh, nhà tưởng niệm Tôn Trung Sơn, để được xem các chàng lính gác mặc quân phục đội mũ sắt vai đeo súng dài, đổi phiên gác trông thật oai nghiêm. Tòa nhà 101 tầng Đài Bắc nếu được thăm viếng vào thời kỳ mới xây, chắc là một kỳ quan thế giới; nhưng bây giờ đã bị các tòa nhà khác qua mặt cái vù. Chúng tôi được tự do mua sắm ở tòa nhà này đến vài tiếng, nhưng rất tiếc túi đã rỗng tuếch từ lâu. Buổi chiều trên đường về khách sạn, xe buýt chạy ngang qua khu chợ đêm Sĩ Lâm, nổi tiếng nhất Đài Loan. Đáng lẽ chương trình buổi tối sẽ đi dạo chợ, nhưng nghe hướng dẫn viên kể là chợ rất đông người Trung Quốc du lịch sang để nhậu nhẹt và ăn các món nướng thịt tôm hải sản. Chúng tôi thấy khói than bay mịt trời, người người chen lấn đến chóng cả mặt, nên nhất trí hủy bỏ chuyến dạo chợ đêm vì cảnh giới ấy không thích hợp với phái đoàn chay tịnh của chúng tôi.

Sáng ngày 18 tháng 9, trước khi ra sân bay đi Singapore, chúng tôi còn được nguyên buổi sáng để đi mua sắm Phật cụ. Tại nơi này đoàn gặp lại hai nhân vật mang đầy dấu ấn của chuyến hành hương xưa, đó là Thầy Mật Ân và anh Lâm chủ công ty du lịch Glory Tour. Chẳng biết chị "Nhạn Trắng" có thấy lòng thổn thức khi gặp lại người xưa không, hay là vì ngôn ngữ bất đồng nên muốn nói nhưng sao nghẹn lời. Chúng tôi tranh nhau mua các quà lưu niệm ở Đài Loan về cho các bạn đạo ở nhà, vừa rẻ lại vừa đẹp. Chị Hà ở Việt Nam trong chuyến đi trước bị căn bệnh "Rối loạn tiền đình", người lúc nào cũng phiêu diêu, chân thấp chân cao. Chuyến này đã khỏi bệnh nhờ tự học châm cứu nên vui tươi khỏe mạnh, nhưng than rằng vì phản ứng phụ nên bây giờ mắc chứng "Rối loạn tiền đình". Dĩ nhiên cô chị Thu Dung lúc nào cũng bên cạnh, một người có nụ cười và lời nói tươi tỉnh, ai có thức ăn gì sợ ế cứ đưa cho nàng đi mời chào trong xe thể nào cũng hết.

Nếu người xưa có câu "Ăn cơm không canh, như tu hành không bái", thì chuyến hành hương này sẽ không có Diệu Thành và Diệu Hạnh. Họ đặt điều kiện là phải có Hoa Lan các nàng mới ghi tên, chẳng lẽ họ cố tình gán ép cô nàng phải đi Đài Loan thêm một lần nữa. Cũng chẳng sao vì một đại văn hào người Đức đã viết "người ta không bao giờ tắm hai lần trên một dòng sông", lần đến thứ hai này cô nàng đã trải nghiệm nhiều hơn, đã biết vác về nhà một hộp nhang

trầm hương thật đắt tiền, mà anh Quang bảo trầm này tụi Đài Loan sang Việt Nam hốt đem về chế biến rồi dán nhãn hiệu của mình; mặc kệ những anh chàng Việt Nam phải "Ngậm ngải tìm trầm" để rồi đa số vùi chôn trên rừng thiêng nước độc.

Trên đường đi đến phi trường Đài Bắc để sang Singapore, tình cờ bác tài xế của đoàn lúc nào cũng nhai trầu bồm bồm, tấp vào một lề đường có cái quán nhỏ nhỏ xinh xinh trên cửa treo những lồng đèn màu nhấp nháy. Một bóng hồng xinh đẹp trong bộ quần áo voan thật mỏng manh đến mát cả người, tay cầm gói trầu đã tằm bước lên xe trao tận tay bác tài và nhận tờ giấy 100 Tệ Đài Loan, mỉm cười từ từ bước ra khỏi xe trước bao cặp mắt ngỡ ngàng đến thích thú của các thành viên trên xe vì cách ăn mặc quá mát mẻ này. Hỏi ra mới biết đây là một trong số một trăm ngàn cô dâu Việt Nam, có nhan sắc và ngoại hình mới được chủ mướn cho làm nghề tằm trầu và bán trầu rất lương thiện, chỉ tội bắt ăn mặc quá khiêu khích mà thôi.

C- Sư Tử Biển Singapore:

Đến phi trường Changi vào ngày 18 tháng 9, đón chúng tôi là chị Trinh, một người đẹp của xứ Sư tử biển Singapore với tài kể chuyện lưu loát về lịch sử, văn hóa của đảo biển này. Đoàn được đưa về Village Hotel Bugis để dùng cơm trưa và nhận phòng. Tối hôm ấy, một buổi tối đầy dấu ấn và ngoạn mục khi chúng tôi được chị Trinh dẫn ra chỗ hai mẹ con Sư Tử Biển, đầu sư tử đuôi cá chép phun nước ra biển. Sau đó lên thuyền có lan can bằng gỗ treo lồng đèn đỏ, đi dạo một vòng quanh xứ biển để chiêm ngưỡng những tòa nhà cao ốc lấp lánh ánh đèn. Nào là nhà Hát Sầu Riêng với lối kiến trúc sân xù xì như vỏ trái sầu riêng, bên kia là ba tòa nhà cao ngất chọc một chiếc tàu vĩ đại trên nóc. Cảnh sắc thật huyền ảo và an bình như trên tiên cảnh, ví von vậy thôi chứ ai đã biết trên tiên có gì?

Gần bảy giờ tối, chúng tôi vây quanh khu Sư Tử Biển ngồi chờ xem nhạc nước chắc cũng không thua kém gì ở Las Vegas. Nhưng chờ hoài chờ mãi chẳng thấy động tĩnh gì, thì ra sáng ngày mai là ngày thi xe đua Formel-1 ở gần khu này, nên đình chỉ hết các dịch vụ giải trí. Thôi đành theo chị Trinh vào cao ốc Marina Bay Sands để liếc qua Casino chỗ đánh bài và lên tầng cao nhất xem các cây năng lượng ban đêm chiếu đèn. Buổi tối các cây năng lượng đẹp một kiểu và buổi sáng hôm sau xem lại dưới ánh sáng mặt trời, chúng còn đẹp gấp bội nhờ các bụi Lan tím bao bọc chung quanh. Loại hoa Lan dòng họ Vanda màu tím là biểu tượng của xứ biển Singapore, đến công viên nào cũng gặp.

Nếu bản đồ hải đảo Đài Loan có hình củ khoai, thì xứ biển Singapore có hình con cá Chép. Theo phong thủy các khu vực tài chính của xứ này phải được tập trung vào phần bụng của cá. Có một Thầy phong thủy đã làm cho Thủ Tướng Lý Quang Diệu lúc còn tại chức phải điên đầu, vì đòi mỗi một người dân xứ này phải mang trong người một cái gương hình bát quái

thì xứ sở mới thế nọ, mới thế kia được... Một chuyện khó thực thi! Nhưng bà vợ tài giỏi Kha Ngọc Chi của Lý tiên sinh đã nghĩ ra một kế tài tình là cho đúc các đồng tiền một Đô La Singapore giống hình bát quái với mặt trước là hình Sư Tử Biển đuôi cá. Thế thì người dân Singapore nào trong túi cũng có ít nhất một đồng bát quái để trừ ma.

Buổi chiều chúng tôi được đi thăm ngôi chùa lớn của quốc gia, ngôi chùa đặc biệt nhất hành tinh với hệ thống máy lạnh điều hòa không khí từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Đoàn chúng tôi vào phòng lạnh ngồi Thiền thật thoải mái, trong khi nắng gắt ngoài sân mà phải đứng chờ xe buýt thì đã rõ ràng có hai cảnh giới.

Cuộc vui nào rồi cũng tàn, chúng tôi từ giã xứ Hoa Lan tím, từ giã phi trường hiện đại Changi mới xây dựng xong Terminal 2, nghe đầu lừng danh thế giới. Tất cả đều về lại Sài Gòn để rồi phân tán đi các ngã, Thầy Phổ Tấn lấy chuyến bay đi về Mỹ, một số ít về lại Đức ghé qua Frankfurt và số đông nhập cảnh vào Việt Nam đi "hành xác" tiếp.

Trước khi cho kéo màn bài viết, tôi có vài so sánh nho nhỏ về đường lối phát triển của Phật Giáo tại 3 quốc gia được mệnh danh là 3 Con Rồng của Đông Nam Á:

- **Nam Hàn:** Tuy nền Phật giáo Đại Thừa của Hàn Quốc đã có từ lâu đời với nhiều ngôi chùa cổ được UNESCO công nhận là di sản văn hóa, nhưng cuộc sống hiện đại của giới trẻ quá bon chen, chẳng ai dám bỏ thì giờ và công việc để lên núi tu vài tuần hay chỉ vài ngày. Trong khi đó ở thủ đô Seoul, các nhà thờ Tin Lành mọc lên như nấm, đi chỉ vài ba đường là thấy nhà thờ, nên trong tương lai có lẽ cán cân về tôn giáo ở Hán Thành sẽ bị lệch.

- **Đài Loan:** Tại đất nước này Phật Giáo đã vững như bàn thạch, nhờ 4 cây Cột Trụ như 4 Vị Tứ Đại Thiên Vương chia đều vùng ảnh hưởng trên khắp đất nước. Cái ưu việt ở đây là tất cả đều một lòng hướng về Tam Bảo và "Tùy hỷ công đức" với nhau, không tự cho là Pháp môn của mình mới thù thắng, còn ai kia thì chê bai không đúng. Phật tử Việt Nam chúng ta cần học tập gương tu tập của Phật tử Đài Loan nhiều, nhất là phần tu Tịnh Khẩu.

- **Singapore:** Cái đất nước giàu sang thịnh vượng nhưng chỉ "đi dăm phút đã trở về chốn cũ" bằng đường xe điện ngầm, nhỏ hơn cả tỉnh Sài Gòn và dân cư thưa thớt hơn. Ngoài số đông là người Trung Hoa, kể đến Ấn Độ, rồi Mã Lai, thế nên Phật Giáo vẫn chiếm hàng đầu, thứ đến Đạo thờ cúng ông bà khởi hương nghi ngút. Bao nhiêu tinh hoa của các trung tâm tài chính và thương mại đều nằm trong bụng con cá Chép, đâu còn đất đai để xây đền đài lăng tẩm.

Chúc các bạn một ngày vui.

Nam Mô Liên Hoa Quang Du Hí Thần Thông Phật.

• **Hoa Lan**
Mùa Đông 2014

Điệp Khúc Giao Mùa



*Tháng mấy giao mùa hoa tường vi nở
Em từ đôi cỏ bước xuống vườn trắng
Mùa lúa đòng đòng con đường phượng nở
Tôi đưa em về lối mận trăm năm*

*Tôi đưa em về nửa phần thế kỷ
Từ đêm trắng đầu mình mới quen nhau
Còn nửa phần sau đường tình trần quý
Hai đưa ra biển gầy mộng kiếp sau*

*Rồi người đi đâu hoa cũng đi theo
Như cả rừng thu rục róc đèo
Trên lối cầu ngang về núi thấp
Em áo lụa bay hoa rụng theo!*

*Người đi đâu hoa cũng đi theo
Dù mưa có ướt tóc thật nhiều
Dù em có khóc như mưa khóc
Trắng sẽ đổ dành em cũng xiêu!*

*Tôi thấy được không phải mùa xuân
Mà trong thức trắng hạnh phúc gần
Từng điều tôi nói, em cũng nói
Có giữ gìn nhau trọn kiếp trần.*

Nghiêu Minh

Câu chuyện chiếc nhẫn của một người tù

• Trần Bình Nam phóng thuật

Cuộc đổi chác diễn ra qua hàng rào dây kẽm gai tại trại tù Stalag VII-A của Đức Quốc xã trong Thế chiến 2. Bên kia là trại giam tù người Ý, bên này là trại tù binh đồng minh. Một người lính Ý có hai thỏi kẹo *chocolat* và gạ đổi chiếc nhẫn bằng vàng của Thiếu úy David C. Cox. Đói, Thiếu úy Cox thêm đường. Cơm tù chỉ gồm canh lénh loãng đầy sâu và bánh mì đen lẫn cát.

Thiếu úy Cox nhìn hai thỏi *chocolat* thèm chày nước miếng. Nhưng nhìn xuống chiếc nhẫn anh tiếc. Anh nhớ lại ngày anh có bằng phi công, ngày cưới vợ - cô Hilda tóc vàng xinh đẹp - và ngày lên đường theo đơn vị đi Âu châu bố mẹ cho anh chiếc nhẫn. Cox là con một chủ trại cưa gỗ làm ăn phát đạt tại Greensboro, bang North Carolina. Vào đại học chưa xong một học kỳ anh bỏ học nhập ngũ, đăng vào ngành Không quân để học bay. Chiến tranh bùng nổ, Thiếu Úy Cox được điều qua Âu châu lái máy bay phóng pháo B-17 oanh tạc lục địa Đức và vùng Pháp bị Đức chiếm. Tháng Ba năm 1943 máy bay anh bị bắn cháy, anh liều chết lái máy bay đáp xuống đất Anh. Năm trong 10 phi hành đoàn tử thương. Thiếu úy Cox được ban thưởng *Huy chương Bay Danh dự (Distinguished Flying Cross)* một huy chương cao quý nhất trong ngành bay của quân đội Hoa Kỳ. Tháng 7 năm đó phi cơ anh bị bắn hạ trong vùng Đông Nam nước Đức. Thiếu úy Cox bị bắt khi dù vừa chạm đất. Anh bị giam tại trại Stalag Luft II, một trại tù dành cho sĩ quan Không quân đồng minh. Tại đây phòng trại thơm tắt và ăn uống đầy đủ. Tù nhân có đủ thì giờ chơi thể thao, ca hát và hoạt động văn nghệ. Một số sĩ quan lợi dụng sự dễ dãi của trại bí mật đào hầm trốn trại. Vụ trốn trại năm 1944, có 76 tù nhân tham dự. Giám đốc trại ra lệnh biệt giam tất cả tù còn lại. Một Đại Tá Mỹ phản đối (cho là trái với quy ước Geneva về tù binh) bị viên sĩ quan giám trại bắn chết tại chỗ. Trong số 76 người đi trốn, chỉ thoát 3 người. 73 sĩ quan bị bắt lại. Đích thân Hitler ra lệnh xử bắn 50 sĩ quan chủ chốt bằng súng liên thanh.

Qua năm 1945 tình hình chiến tranh diễn biến thuận lợi. Phòng tuyến Âu châu xích dần về phía Đông mang đến một không khí lạc quan trong trại.

Thình lình khuya ngày 27 tháng Giêng năm 1945, giữa mùa Đông đầy tuyết và lạnh giá trường toán thông báo các tù binh phải sẵn sàng hành trang để chuyển trại trong vòng nửa giờ. Toán sĩ quan Không quân và hơn 10.000 tù binh khác bị buộc đi bộ suốt đêm hôm đó và 2 ngày kế tiếp. Ai không đi nổi bị bắn

hoặc bỏ chết trên băng tuyết. Sau đó đoàn tù được xe chở như súc vật trong 2 ngày đêm nửa đến trại Stalag VII-A cạnh thành phố Moonsburg trong tỉnh Bavarian. Trại có khả năng giam 10.000 tù nhân, thì hiện có 80.000 sống chen chúc trong các khu nhà tiền chế và lều vải dơ bẩn.

Sau 2 tháng ở trại VII-A, Thiếu úy Cox - dù mới 26 tuổi - mất sức dần và nếu không có gì bổ dưỡng chắc anh sẽ bỏ mình trong trại giam.

Nhìn hai thỏi kẹo *chocolat* bên kia hàng rào dây kẽm gai anh biết đó là vật cứu sống mình. Vừa tháo chiếc nhẫn ra khỏi ngón tay anh nghĩ đến Hilda và tất cả tình thương bố mẹ gởi gắm nơi chiếc nhẫn khi tiễn anh đi rồi chia chiếc nhẫn qua cho người tù binh Ý.

Con trai đầu của Cox, David C. Cox Jr., làm nghề bán dụng cụ y khoa năm nay 68 tuổi thuật lại: "Chiến tranh chấm dứt, ở tù về Ba tôi thuê làm một chiếc nhẫn khác giống như chiếc nhẫn gốc để đeo, và mỗi khi kể chuyện tù cho con cái nghe ông không quên nhắc đến chuyện chiếc nhẫn đổi kẹo *chocolat*, đồng thời mân mê tháo nhẫn ra ướm lỏng lèo vào ngón tay của chúng tôi và cười một cách thoải mái. Ông nói, chưa bao giờ ông thấy kẹo *chocolat* ngon như hôm đó. Để cho kẹo tan trên lưỡi, nuốt dần vào cuống họng, chất ngọt đi đến đâu mình biết đến đó thật là kỳ diệu".

Tháng Tư năm 1945, Sư đoàn 14 thiết giáp của tướng George Patton chiếm trại tù VII-A. Thiếu úy Cox trở về North Carolina đoàn tụ với Hilda và 10 tháng sau Cox Jr. ra đời. Sau Cox Jr. có thêm em trai, Brad và một em gái, Joy.

Sau khi giải ngũ Thiếu Úy Cox cùng với một người anh mở dịch vụ đắp bánh xe cũ và trở nên giàu có. Cox Sr. mua nhà tậu xe, sống thoải mái, nhà không khi nào vắng bóng bạn bè, *party*, yến tiệc.

Bề ngoài Cox Sr. có vẻ thoải mái, nhưng không ai biết ông mang tâm bệnh do những phi vụ bỏ bom và những năm tháng tù đầy căng thẳng, một chứng bệnh bây giờ gọi là bệnh "*Loạn tâm thần do áp lực tinh thần*" (Post-traumatic Stress Disorder- PTSD) hồi đó y khoa chưa xác định bệnh trạng .

Mấy người con không biết cha bị bệnh chỉ biết ông càng ngày càng khó tính không chịu được. Buổi sáng nhại lính Đức canh tù ông rang rang đánh thức các con dậy bằng cách hét vào tai chúng *Raus, Raus* (tiếng Đức Raus là *Cút, Cút*). Trong buổi cơm chiều nếu con hay vợ quên dùng ruột bánh mì vét đĩa cho sạch là ông đem chuyện đó trong tù ra giảng luân lý cho cả nhà nghe giờ này qua giờ khác. Sau giờ làm việc ông ngồi nơi phòng khách, trầm ngâm uống rượu, điều thuốc không rời khỏi môi. Bà Hilda dặn các con đừng sinh chuyện gì trong những lúc đó. Một lỗi

nhỏ là cố để ông la mắng suốt buổi. Sau khi bác sĩ phát hiện bà Hilda bị bệnh khó thở (emphysema), ông Cox vẫn hút thuốc nhà khói đầy nhà làm cho quan hệ vợ chồng giữa ông bà trở nên lạnh nhạt dần. Ông nói: "Bà ấy bệnh chứ tôi có bệnh đâu mà bảo tôi phải bỏ thuốc lá". Ở sở ông Cox sinh sự với nhân viên đến độ anh ông phải chia phần hùn và bảo ông nghỉ việc. Ông Cox đầu tư vào kinh doanh khác, nhưng thất bại và gia đình trở nên túng bần.

Đầu thập niên 1960, khi Cox Jr. vào tuổi 16, 17, bệnh tình ông Cox trở nên nặng. Ông uống rượu nhiều hơn, nếu không la mắng vợ con thì ông ngồi yên miệng lăm bắm về những phi vụ bỏ bom xuống những người dân vô tội.

Năm 1984 bà Hilda qua đời, Ông Cox đưa chiếc nhẫn giả cho Cox Jr đeo. Mỗi khi nhìn chiếc nhẫn lòng léo nơi ngón tay, David Jr. vừa tự hào vừa buồn vì cha. Năm 1993 bác sĩ xác định ông Cox bị "bệnh lú lẫn" (dementia) và David đưa cha vào một khu giúp nuôi người bệnh (assisted-living facility) tại thành phố Raleigh. Năm sau ông Cox 75 tuổi bị đột quỵ qua đời.

**

Mười chín năm sau Mark Turner và vợ Mindy ở Kansas dọn gia đình qua định cư ở Hohenburg, một khu phố nhỏ ở thành phố Ansbach, Đức quốc. Mark Turner, 45 tuổi vừa được nhận làm kiểm soát viên không lưu tại căn cứ Không quân Hoa Kỳ ở Ansbach. Cảnh nhà là hai vợ chồng người Nam Tư, quốc tịch Đức. Martin Kiss là họa sĩ chuyên vẽ hình nhà thờ và có một khu triển lãm tác phẩm trong nhà. Ông Kiss tuổi quá lục tuần, tính tình cởi mở, đẹp lão và cặp vợ chồng Martin, Regina rất hiếu khách.

Một buổi tối tháng Bảy năm 2013, vợ chồng ông Kiss mời vợ chồng ông bà Turner dùng cơm tối và xem phòng triển lãm tranh. Sau bữa cơm trang nhã ngon miệng, ông Kiss hướng dẫn khách xem tranh. Tranh gồm nhiều hình Chúa hy sinh trên cây thánh giá làm bằng gỗ và thạch cao, hình lịch sử truyền giáo tại Âu châu qua các thời kỳ hưng phế, và tranh họa các nhân vật tôn giáo.

Trước khi tiễn khách ra về, ông Kiss vào phòng mang ra một hộp plastic nhỏ và nói với ông bà Turner: "Tôi có vật này muốn ông bà xem cho biết". Ông Kiss mở hộp lấy ra một chiếc nhẫn bằng vàng, trên có chạm hình một chiếc máy bay cánh quạt, một con ó và mấy chữ Anh. Ông Kiss kể chuyện rằng, ông sinh ra và lớn lên tại Nam Tư dưới chế độ cộng sản. Ông bà nội ông có một khách sạn nhỏ bên bờ sông Danube và sau đó để lại cho bố mẹ ông trông coi. Năm 1971 ông di cư sang Tây Đức hành nghề họa sĩ. Trước khi đi, bà nội cho ông chiếc nhẫn này nói là của một người lính Nga thế tiền thuê phòng khách sạn của bà trước khi về nước. Bà nội ông nói chiếc nhẫn có thể mang lại may mắn cho ông. Nếu không qua Đức bán đi cũng có ít Đức Mã mà xài.

Thời gian đầu ông Kiss đeo chiếc nhẫn để cầu may như lời bà nội. Sau đó ông tháo cất đi sợ nghề vẽ của ông làm dơ chiếc nhẫn. Ông vẫn thắc mắc về gốc gác của chiếc nhẫn. Trên nhẫn có ghi dòng chữ "*Mother & Father to Davis C. Cox Greensboro, NC. 10-4-18-42*" nên ông đề chừng rằng nó là của một quân nhân Mỹ.

Ông Kiss nói với Mark Turner: "Ông có thể giúp tôi tìm ra chủ của chiếc nhẫn hay ít nhất là thân nhân của ông ta không?". Ông Turner hứa sẽ làm.

Vào Google trên máy điện toán, Mark Turner tìm thấy một luận án cao học của ông Norwood McDowell viết về hành động anh hùng của một phi đội do Thiếu úy Cox chỉ huy trong thế chiến 2, trong đó vốn vẹn có 4 dòng nói về chiếc nhẫn và hai thói kẹo *chocolat*. Mark Turner E-mail hỏi ông McDowell có biết ông David C. Cox hiện ở đâu không và ông McDowell cho biết ông là con rể của David Jr. con trai của Thiếu úy Cox trong luận án, và nói luận án của ông dựa vào cuốn nhật ký chiến tranh của David Cox cha để lại sau khi qua đời. Mark E-mail cho David Cox Jr. kể tự sự chiếc nhẫn ông đang có trong tay. Cox Jr. thuật lại rằng, "đọc mail tôi thấy lạnh người, tưởng là mộng mị. Tôi không tin mắt mình".

Để kiểm chứng hai bên E-mail qua lại trao đổi hình của chiếc nhẫn thật và chiếc nhẫn giả. David Jr. giải thích các con số chạm trên chiếc nhẫn là ngày sinh của cha và năm ông ấy nhận chiếc nhẫn. Thiếu úy Cox sinh ngày 4 tháng 10 năm 1918. Trong một mail khác David Jr. gửi ông Kiss xin nhận lại chiếc nhẫn và bồi hoàn theo thời giá. Ông Kiss từ chối không nhận tiền bồi hoàn kể cả lệ phí bưu điện.

Hai tuần sau, ngày 16.8.2013 David Jr. nhận được chiếc nhẫn trong một chiếc hộp. Ngày mở hộp David Jr. gọi đủ vợ con, gia đình em gái gồm Joy, chồng, 3 con và ba nhà báo. Người em trai đã chết năm 1999 vì chứng nghiện rượu. Ông run run kéo chiếc nhẫn ra khỏi lớp giấy bọc sau cùng, trong khi em gái ông kêu lên "đẹp và kỳ diệu quá!" qua nước mắt.

David nói: "Cha tôi thấy chiếc nhẫn này lần cuối cùng khi trao nó qua hàng rào dây kẽm gai. Phải chi ông còn sống để thấy nó trở về như chuyện trong mơ!".

David trưng hai chiếc nhẫn thật và giả trong tủ kính nơi phòng khách. Thịnh thoàng ông mang ra cho bạn bè thân thiết xem và nói ông sẽ giữ nó cho con cháu như bằng chứng của một phép lạ.

David tâm nguyện khi điều kiện cho phép ông sẽ sang Đức thăm hai cặp vợ chồng tốt bụng Mark-Mindy và Martin-Regina. Ông nói món quà tối sẽ mang theo là *kẹo chocolat* ./.

By **Kenneth Miller** – *Reader's Digest*. Dec – 2014
Trần Bình Nam thuật
Nov. 12, 2014
binhnam@sbcglobal.net
www.tranbinhnam.com

Trước mũi thuyền



BIỂN ĐÔNG , 9 GIỜ SÁNG 30.5.1987 - Gr 103/642 CAP ANAMUR 3

• Minh Hưng Nguyễn Sĩ Long

Sau bữa ăn tối, cả nhà đang chuyện trò vui vẻ thì Lân đứng dậy tìm túi xách loay hoay thu xếp đồ đạc rồi nói với ba mình:

- Ba à, mai con đi công tác hai ngày ở Cần Thơ. Khi con về sẽ đưa ba đi chơi và thăm vài gia đình bà con.

- Con cứ lo công việc, ba ở chùng một tuần thôi rồi về, ngoài nhà còn nhiều việc lắm.

- Dạ, khi mô nhớ mạ rồi ba về.

Lân thấy nghèn nghẹn trong cổ khi chưa biết những gì sẽ xảy ra trong chuyến đi vào ngày mai mà không thể nói cho ba mình biết. Có thể sẽ trở về như những lần trước hay đi 'lọt' mà không có tin tức gì cho gia đình để mọi người lo lắng thì cũng không ổn khi đang có ông nội mấy cháu vào thăm.

Chỉ trong vòng hai tháng, đây là lần thứ ba Lân về Cần Thơ trong đường dây của chị Cúc sau khi hai vợ chồng quyết định bán căn nhà ở Phú Nhuận để tính chuyện đi xa. Lân chưa từ bỏ ý định vượt biển dù nay đã có gia đình vợ và hai con cùng với công ăn việc làm, nhà cửa ổn định và có một điều quan trọng là vốn liếng đang hẹp dần khi mà những năm vừa qua cứ mỗi lần lên xe xuống tàu cũng phải mất một hai chỉ vàng gọi là lộ phí. Từ năm 1976 cho đến nay Lân đã tham gia cùng bạn bè tổ chức hay đi theo các đường dây ngay tại Sài Gòn hay về miền Tây. Nhớ hồi đó khi còn ở khu Bảy Hiền đã một lần ra Huế để nhà cửa cho bạn bè ở rồi lại trở vô. Khi có gia đình đã cùng vợ mới cưới ra Phan Thiết một lần nhưng cũng bất thành. Một lần khác bên Phú Xuân đi cùng với anh đại úy xóm giềng sau lưng nhà đã chạy bỏ của lấy người, nhảy tàu vượt cạn qua sông, đi xích lô về nhà mới biết là chân không còn đôi dép.

Chuyến đi lần này Lân có nhận lời dẫn theo hai đứa con của cặp vợ chồng mới cưới, anh chị này cũng là người Huế, chủ tiệm vàng ở gần chợ Trương Minh Giảng. Ba chú cháu phó thác cho định mệnh vì chẳng ai biết bơi cả, mà dù có biết bơi đi chẳng nữa khi ra giữa biển trời mênh mông nếu gặp bão lớn, cướp biển hay hải tặc thì cũng chết.

Năm giờ sáng bốn người trong nhóm hẹn nhau ở Ngã Bảy, địa điểm đón xe như hai lần trước, đến Cần Thơ lại một lần nữa sắp gặp dì Tư tốt bụng đã hai lần 'nhốt gà và cho gà ăn no đủ' thuộc nhóm Sài Gòn nhưng đã phải trở về. Vừa vào nhà thấy dì Tư đã dọn bàn cho bữa cơm trưa. Dì Tư nói rất nhỏ cho mọi người vừa đủ nghe để yên tâm:

- Cô Ba cho biết là nhóm mình tối nay được bốc ưu tiên, dì Tư bảo đảm đây là lần cuối đón các cháu.

- Dạ cảm ơn dì Tư, tụi cháu cũng mong được như vậy.

Từ bốn giờ chiều nhóm Sài Gòn đã đi theo người hướng dẫn để xuống đò khách ở bến Ninh Kiều, đò chạy chùng hai mươi phút 'đàn gà con' lại xuống bến đi đến một địa điểm khác để nhốt một lần nữa trước khi lên 'cá nhỏ' mà chẳng biết sẽ đợi bao lâu.

Rồi giờ G cũng đã điểm, tất cả có sáu người lần lượt xuống 'cá nhỏ' chèo đi trong đêm gần cả tiếng đồng hồ mới đến 'cá lớn'. Cũng may là trót lọt không có ai bị rớt xuống sông khi cá lớn há mồm để gà mẹ hay gà con đều nhảy lên được từ hai phía. Lân đẩy hai đứa cháu lên trước vào cá lớn xong thì mới lo cho mình. Người lái cá nhỏ giúp mọi người rất chuyên nghiệp, nhờ vậy người và đồ đạc được nhanh chóng và an toàn.

Chẳng biết lúc nào tàu đã ra biển nhưng chùng giữa đêm có người đi thu giấy mật mã, đây chỉ là tín hiệu đầu tiên báo cho thân nhân biết để yên lòng là tàu đã ra khỏi cửa biển an toàn.

Đêm đầu tiên bình an vô sự. Vài cánh chim lạc đàn trong ánh bình minh mát dịu, biển lặng như tấm thảm nhung đậm màu dưới nắng hồng ban mai. Chim bay về đâu? Không biết. Quê hương ta đâu? Không thấy. Lân nghe nhói trong tim mình khi nhớ ra đã hơn mười năm qua vẫn một lòng kiên quyết ra đi như muốn trốn chạy quê hương dù biết sẽ đánh đổi cả tính mạng nhưng vẫn chưa hề từ bỏ giấc mơ. Bây giờ đây chỉ vòn vẹn chưa đầy một ngày khi thuyền rời bến mà lòng chàng đã cảm thấy bồn chồn khó tả, nhớ như in hai khuôn mặt mỹ miều của hai nàng công chúa thương yêu, nhớ đến người vợ vì quá thương chồng và chiều chồng nên đã không ngại chia một bàn tay để tham gia vào canh bạc mà không bao giờ dám nghĩ đến phần thắng. Lân biết mình đang khóc mà không ngăn nổi khi thấu hiểu được tấm lòng của người vợ hiền.

Bước sang ngày thứ ba vào khoảng ba giờ chiều từ đường chân trời phía trước thấy thấp thoáng vài chiếc rồi hàng chục chiếc tàu nhấp nhô và lớn dần. Mọi con mắt hướng về đủ bốn phía để xem. Đa số ai cũng im lặng để quan sát thì một trong số các anh lái thuyền nói đó là tàu cá Thái Lan.

Đi giữa biển trời bao la mới thấy mình nhỏ bé và chiếc tàu vượt biển đơn độc giữa hàng chục chiếc tàu lớn đánh cá thấy mà rùng mình nếu ai đó có mặt trong chuyến đi này đã từng nghe qua "chuyện dài hải tặc Thái Lan" thì chắc không tránh khỏi động tâm.

Nhưng bao nghi ngờ về mặt trái của những chiếc tàu cá tiêu tan khi họ cho một ít thực phẩm, cá, nước và dầu. Trong thời gian được tàu Thái tiếp tế một số người hớt hờ ra mặt nhưng cũng có một số e dè cho đến khi buổi chiều chưa tan trên biển thì cuộc hành trình lại tiếp tục. Nhìn lại phía sau những chiếc tàu cá giờ đây chỉ còn là những chấm đen khi ẩn khi hiện trong buổi hoàng hôn thật đẹp. Ngắm cảnh trong giây phút này mới biết thiên nhiên đôi lúc đã khiến cho ta phải yếu lòng giữa vẻ đẹp thật hoang vu man dại và lạnh lùng.

Hoàng hôn rồi cũng đi để nhường cho màn đêm bắt đầu xuống. Lúc đó khoảng gần bảy giờ tối thì nghe có tiếng máy tàu và nước vỗ lao xao. Đột nhiên mọi người nhìn thấy có tàu ép sát (lúc đó không biết mấy chiếc) và hai ngư dân Thái bước lên trước mũi và một người bên hông. Cả tàu đứng tim, mọi người hình như đều đã biết được số phận mình nên hình như đã ngồi chết trân tại chỗ và mắt thì không rời ba người đàn ông lực lưỡng, ở trần chỉ mặc quần cụt đang bước xuống lòng tàu. Riêng Lân chỉ chùng cách đây mấy tiếng đồng hồ thôi khi đứng ngắm biển chiều đã có phút giây tiếc là đã không mang con gái đầu lòng theo và bây giờ trong giây phút tử sinh này lại thấy mừng khi có lẽ cái chết nếu đến thì sẽ không có đứa con thương yêu bên mình. Nhưng thật ra đó là những suy nghĩ nhanh chóng trong đầu đốn khi cái chết đang được báo trước mà vợ con thì chẳng hay biết gì. Chẳng có chút gì sợ hãi, Lân khép mắt lại bình tĩnh niệm Quan Thế Âm Bồ Tát Cứu Khổ Cứu Nạn và cố ngăn những giọt nước mắt chực trào khi nghĩ đến những người thân yêu trong gia đình.

Việc xảy ra chỉ hơn một năm trước đây thôi khi cuộc sống đang phẳng lặng thì một hôm Lân bàn với vợ:

- Em à, khi chiều anh gặp chị Cúc, chị nói có đường dây đi ở Cần Thơ rất bảo đảm, chị đã đưa được nhiều chuyến rồi.

- Chị kêu giá bao nhiêu ?

- Bốn cây.

- Mình làm gì có đủ mà anh tính, em thấy thật là ngoài sức của mình.

Lân muốn nói ý định của mình mà không nói được vì quả thật là khó khăn để thuyết phục vợ tham gia một ván bài mà chín mươi phần trăm chưa đặt tiền thì đã thấy thua. Lân chưa sắp đặt xong câu nói của mình thì vợ tiếp lời :

- Anh đã đi nhiều chuyến rồi rất may là không bị bắt mà cũng đã tốn nhiều tiền, anh nghĩ bây giờ chạy tiền ở đâu mà tính chuyện đi ?

Mừng vì vợ vô tình nói thay điều mình suy nghĩ nên Lân tiếp lời:

- Vợ chồng mình giờ chỉ có căn nhà vừa là tài sản vừa là vốn liếng. Anh muốn lấy nguồn vốn này đi buôn một chuyến.

- Anh đang nói chuyện đi đứng, bây giờ chuyện qua đi buôn, em không hiểu.

Lân hạ giọng:

- Anh biết nói điều này sẽ làm cho em khó nghĩ, ý anh là chỉ còn cách bán nhà thì mới có tiền để đi, không đi được thì có vốn để làm ăn buôn bán.

- Rồi mình ở đâu ?

- Nhà thuê thì ở đâu mà không có, em đừng lo.

Tháng 10.1986 gia đình bốn người và chú em trai dọn vô căn nhà thuê ở gần khu chợ Kiến Thiết, Phú Nhuận không xa nhà ông bà nhạc cho lắm, thỉnh thoảng vẫn qua lại bình thường và em út trong nhà chẳng có ai thắc mắc vì sao lại bán nhà rồi đi ở nhà thuê.

Trong mấy ngày nay đang chuẩn bị đi thì ba của Lân vào Sài Gòn. Vui vì có nội vô thăm cháu nhưng vừa buồn vừa lo vì không biết có nên tâm sự với ba hay im lặng. Lân vừa gặp được ba mình chỉ mới hai ngày và cho đến hôm nay ông vẫn nghĩ là Lân đi công tác, chứ đâu có ngờ... bây giờ Lân đang có mặt trong 'canh bạc' khi nghe tiếng chân người xào xạc. Qua ánh đèn pin le lói Lân thấy người đàn ông đi tới trong tay cầm chiếc nón lá lật ngửa để mọi người bỏ tiền, vàng hay bất cứ những gì mình có vào đó. Một tên thì cầm đèn pin đi theo, còn tên thứ ba thì đứng nhìn như để đề phòng nếu có lộn xộn. Tên cầm nón chỉ chiếc đồng hồ Lân đang mang trên tay, hãnh cưỡi khi thấy chiếc đồng hồ được bỏ vào nón. May quá không ai bị lục soát hay trấn lột. Hình như cả ba tên cướp có vẻ như vội vàng và không có dấu hiệu sẽ dờ dặt gì khác. Tên cầm nón đi trở lại cho đến khi thấy không còn ai góp nữa thì cả ba tên rút lui nhanh chóng từ phía mũi thuyền, tính chung thời gian 'quyên góp' khoảng chừng mười phút. Mọi người nhìn nhau thở phào thoát chết kỳ diệu, đối tượng chính là các cô các bà một số đã nhanh nhẹn khi thấy hải tặc lên tàu đã quẹt tay chung quanh phuy đầu rồi bơi lên mặt cho lem luốc, xấu xí để mong đánh lừa hải tặc mà đã từng nghe trong chuyện dài vượt biển.

Con tàu vẫn lăm lăm đi trong đêm, có người ngủ kê thức nhưng ai cũng nghĩ rằng số phận của mọi người trên tàu không có gì bảo đảm vì bọn hải tặc thuộc những chiếc tàu khác có thể trở lại cướp bóc nhiều lần, bắt bớ như nhiều chuyến đi đã từng gặp.

Lân và hai người cháu khi lên tàu đã ngồi phía sau, gần các phuy đầu, chỗ này có vẻ kín đáo nên một vài người phái nữ lại xê dịch đến đây để đề phòng thảm họa, có người tìm đồ ăn vội vài miếng rồi nằm nghiêng ngửa bên nhau. Thấy hai cháu vẫn còn cảm giác lo sợ, đã ba ngày không nghe nói nửa lời. Lân an ủi:

- Ăn một chút gì rồi nằm ngủ. Chú nghĩ là mình đã chạy khá xa khu vực có tàu đánh cá rồi, họ không trở lại nữa đâu, đừng sợ...

Bao điều suy nghĩ miên man trong đêm tối như hòa chung nỗi thao thức của sóng nước dập dồn bên ngoài và rồi Lân chớp mắt lúc nào không hay, lâu lâu cũng mơ màng nghe tiếng thì thầm của vài người xung quanh trong cơn mê ngủ nhưng vẫn lo đề

phòng trước những nguy hiểm có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

Chẳng biết đã thiếp đi bao lâu nhưng bất chợt Lân giụi mắt, xa xa trong tầm nhìn phía trước khi Lân đang mắt nhắm mắt mở thì thấy một vầng hào quang đang lơ lửng trên bầu trời đêm và nhấp nhô phía trước mũi thuyền. Lân nhẹ nhàng ngồi dậy, nhắm, giụi rồi lại mở mắt ra. Mọi người đều ngủ và chỉ nghe tiếng máy cùng con tàu vẫn chạy trong đêm tối và lần này cũng lại thấy bóng hình như Phật Bà Quan Thế Âm trong vòng hào quang lúc nãy giữa một vùng trắng ảo lung linh trước mũi thuyền.

Bây giờ Lân mới thấy tỉnh táo để cảm nhận sự việc với một điều chắc chắn là mình không hề nằm mơ, giụi mắt ba bốn lần nhưng vẫn thấy hình bóng ấy trông rất quen thuộc như đang ở nhà mỗi chiều tối thấp nhang bàn Phật. Không còn đồng hồ để xem giờ nhưng tin rằng lúc này con tàu đã thoát nạn, Lân lại đi vào giấc ngủ với cảm giác an tâm khi nghĩ Người Mẹ Cứu Khổ Cứu Nạn chắc vẫn còn đâu đây để chờ che con tàu đang rẽ sóng cho đến khi nghe tiếng ồn ào từ loa phóng thanh dội vào thì đã 6 giờ sáng.

- Tàu Pháp ! tàu Pháp! Mọi người la lên trong niềm vui mừng tột cùng khi chiếc tàu hải quân Pháp chạy thật chậm vài vòng trước khi ném dây kéo về phía chiếc thuyền vượt biển. Một người sau lưng Lân nói lớn:

- Đây là một trong những chiếc tàu ra biển vớt người tỵ nạn của tổ chức Cap Anamur, tôi nghĩ là cũng nhờ đoàn tàu này hiện diện trên Biển Đông cho nên tối hôm qua tàu mình mới thoát chết.

Một người khác tiếp lời:

- Anh nói đúng như suy nghĩ của tôi , hôm qua tôi thấy ba tên cướp rất là vội vàng hẳn là có lý do.

Lại nghe từ loa phóng thanh:

- Xin đồng bào giữ trật tự, không chen lấn và hãy yên tâm chúng tôi sẽ đưa tất cả mọi người lên tàu lớn, người già em bé và phụ nữ lên trước, xin quý ông vui lòng lên sau.

Thang dây từ trên cao được thả xuống, mọi người tuân tự kẻ trước người sau leo lên với sự trợ giúp của những người lính hải quân trên tàu La Moqueuse. Có người nói đùa hôm nay cả tàu đếm được 103 thuyền nhân đã leo lên thiên đường, tuyệt đẹp và hồi hộp đến rơi nước mắt không khác gì một đoạn phim đến hồi gay cấn.

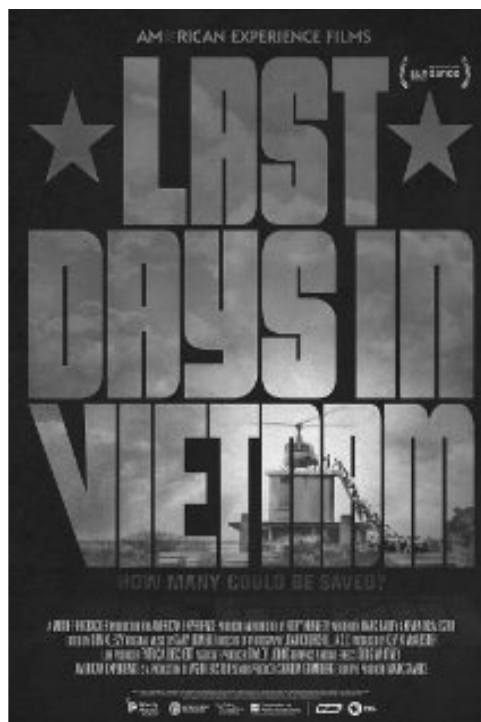
Lân bước chậm về khu nhà tắm sau khi nhận đồ dùng cá nhân. Chàng nhớ đến người vợ đang chờ tin chồng và nghĩ là canh bạc chỉ vừa mới bắt đầu vì ở đâu đó vẫn còn biết bao nhiêu người đang đem sinh mạng mình để mặc cả với rủi may. Cầu cho họ thấy được chút ánh sáng trước mũi thuyền trong đêm tối để vẫn còn cơ hội đi về miền đất hứa đang chờ đón họ ở phía mặt trời mọc.

Minh Hưng Nguyễn Sĩ Long

Salzburg, tháng 4.2014

Sự phản bội cuối cùng

Last days in Vietnam



• Giao Chi, San Jose

Bộ phim Last days in Vietnam đã được giới thiệu tại Hoa Kỳ. Nhà làm phim tài danh tiếng là bà Rory Kennedy đã sưu tầm tài liệu nhiều năm và hy vọng đoạt giải Oscar năm nay, ghi dấu 40 năm mất miền Nam. Ngôi sao chính được phỏng vấn trong phim là tiến sĩ Kissinger. Báo chí Việt ngữ khen ngợi. Truyền thông Hoa kỳ còn siêu hơn 1 bậc. Hầu hết đều hết lời xưng tụng. Các báo Mỹ miền Đông cho đến 5 sao. Báo miền Tây khó tính nhưng cũng phải bỏ ra 4 sao. Trên Amazon bình luận là tuyệt phẩm.

Dự trù sẽ chiếu tại các rạp vào ngày 28 tháng 4.2015. Kỷ niệm tháng 4 đen. Người Việt di tản suốt 40 năm qua gọi là ngày quốc hận 30 tháng 4.1975. Kỳ này ngậm thêm một quả đắng. Người Mỹ làm được cuốn phim những ngày cuối cùng ở Việt Nam đã hãnh diện gọi là sự thật trần trụi.

Ngày cuối ở Việt Nam là ngày cuối của ai. Đối với Việt Nam Cộng Hòa chẳng. Không phải. Ngày cuối cùng của những người Việt bị bỏ rơi trong tòa đại sứ. Có phải không? Không phải. Đó là ngày cuối của người Mỹ ở Việt Nam. Hoa Kỳ nghĩ thế nào. Nhà làm phim nghĩ sao? Tôi không biết. Theo tôi. Đúng là ngày cuối của người Mỹ tại Việt Nam.

Các ông bà truyền thông Mỹ Việt có thể khen ngợi tán thưởng phim này. Đó là quyền của quý vị. Theo ý tôi, đây là một phim chết tiệt. Nên gọi là Sự phản bội cuối cùng.

Tôi xin nói tại sao.

Nội dung cuốn phim 1 giờ 30 phút sơ lược gồm các đoạn phim tài liệu về 30 tháng 4.1975 có chừng 10 cảnh chính.

Trên biển Đông, máy bay trực thăng của VNCH di tản. Đáp xuống là đầy xuống biển. Cảnh chiến binh VNCH lên tàu bị lính đồng minh Hoa Kỳ khám người, tước súng, vất xuống biển. Cảnh 1 tay triệu phú cao bồi Mỹ Ed Daly ở Oakland lấy máy bay World Airways bay ra Đà Nẵng cứu dân tỵ nạn tạo ra hình ảnh rất thảm khốc tại phi trường. (Ông đại sứ Martin miệt thị bảo tay này chỉ làm tình thế thêm rối loạn). Cảnh mọi người chen nhau vào tòa đại sứ tìm đường chạy. Cảnh chiến xa cộng sản tiến vào Sài Gòn. Những chiến binh VNCH bỏ quân phục, mặc quần cụt tan hàng. Cảnh máy bay trực thăng của một chiến binh không quân chở vợ con được cứu trên biển. Và sau cùng cảnh chiến hạm hải quân Việt Nam lặn lẽ hạ cờ trong nước mắt.

Xen lẫn vào các tài liệu thời sự đau thương của 40 năm trước là phần bình luận của những người Mỹ trong cuộc và một vài người nhân chứng Việt Nam. Tổng thống Ford bày tỏ tấm lòng nhân đạo muốn cứu vớt nhiều người Việt Nam. Tiến sĩ Kissinger với tình nghĩa rạt rào dằng dặc cũng muốn cứu thêm nhiều người. Các thành viên trách nhiệm Hoa Kỳ ở tòa đại sứ cùng sĩ quan chỉ huy thủy quân lục chiến kể lại những giây phút cuối tại văn phòng tùy viên bên Tân Sơn Nhất và tại tòa đại sứ. Anh lính thủy quân lục chiến Mỹ bị chết vì pháo kích. Đây là người lính Mỹ cuối cùng có tên trên bức tường tưởng niệm ở thủ đô. Thông điệp chính của cuốn phim là gì. Trình bày sự hoảng loạn của quân dân VNCH và sự bình tĩnh tận tâm của Mỹ cứu vớt người Việt Nam vào ngày cuối cùng. Hoa Kỳ muốn nói rằng đã nỗ lực, nhưng rất ân hận là vào giờ chót phải bỏ rơi vào khoảng 400 người. Những người may mắn lọt vào trong tòa nhà đại sứ và được hứa hẹn sẽ bốc đi hết. Nếu họ biết số phận như thế, bỏ đi từ sớm may ra còn kịp tìm đường khác. Những người này cố leo lên cầu thang, lên nóc nhà, chỗ máy bay hạ cánh, nhưng cửa bị chặn và lính Mỹ ném lựu đạn khói cho nghẹt thở để phải bỏ xuống.

Mới đầu đó giây phút trước Mỹ Việt còn chuyện trò hứa hẹn. Rồi chợt Mỹ biến mất.

Đó là nội dung cuốn phim.

Trong phim ngày cuối cùng, người Mỹ nhận tội bỏ rơi 400 người, nhưng thực ra họ đã bỏ rơi cả triệu người Việt của một nửa nước Việt Nam.

Làm sao tôi có thể khen ngợi cuốn phim chết tiệt này được. Ngay cả về kỹ thuật cũng chẳng có gì mới lạ.

Tôi xin nói tại sao.

Suốt 40 năm qua, cảnh đau thương ở phi trường Đà Nẵng, cảnh đầy trực thăng xuống biển. Cảnh chen chúc ở cửa tòa đại sứ, chúng ta đã được xem đi xem lại biết bao lần. Kỳ này, với phương tiện và khả năng rộng rãi của bà chủ biên, có thêm một vài đoạn đau thương ly kỳ nhưng cũng não lòng không kém. Kỹ thuật cắt xén xào nấu đâu có gì mới lạ.

Với nội dung và kỹ thuật như vậy làm sao tôi có thể khen ngợi một bộ phim chết tiệt như thế.

Tôi không thích phim này, nhưng tôi biết có những người rất thích và có lý do để thích. Việt cộng.

Các bạn thử nghĩ coi. Chiến binh Việt cộng ở vào tuổi của tôi. Năm 1954 các tay này 20 tuổi, cũng như lúc tôi di cư vào Nam. Họ bắt đầu cầm súng đi "giải phóng" miền Nam. Từ 54 cho đến 75, qua hơn 20 năm không chết nhưng cũng không trực tiếp thấy hình ảnh phe ta tan nát ra sao. Vợ được phim này, thấy cảnh "Mỹ Ngụy" chạy như thế. Thích là cái chắc. Xin lưu ý chữ "giải phóng miền Nam" và chữ "Mỹ Ngụy" tôi viết trong ngoặc kép. Chữ của Việt cộng đấy.

Phim mà kẻ thù thích thú, phim chết tiệt như thế làm sao tôi khen ngợi.

Tài tử Kissinger

Phim đã chẳng ra làm sao, tài tử bình luận chính lại là Kissinger đóng vai nhà chính khách nhân đạo, thương yêu Việt Nam hết sức. Ông muốn cứu thêm mà ngoài khả năng. Thật tội cho ông tiến sĩ, nhưng sự thực quý vị có biết không?

Nhắc đến chuyện Kiss sang Tàu để bàn chuyện bán đứng Việt Nam Cộng Hòa là chuyện xưa rồi. Ngay từ tháng 3.1975 Kiss đã liên lạc với Nga sô để xin thỏa hiệp với Hà Nội. Yêu cầu Hà Nội đánh đâu thì đánh, phải chờ ở ngoài vòng đai Sài Gòn cho Mỹ rút vào ngày 3 tháng 5.1975. Ai tiết lộ chuyện này. Chính đại sứ Martin.



Di tản đến Midway bằng trực thăng Hoa Kỳ

Trong cuốn sách Nước Nắng Trước Cơn Mưa viết từ 1990 tác giả Lary Engelman hỏi chuyện ông đại sứ lúc ông còn sống. Đại sứ nói rằng cần 2 tuần lễ để rút cho êm. Kiss nói đã thỏa hiệp với Brezhnev bên Nga và được biết Hà Nội đồng ý. Tuy nhiên đầu tháng 4 đại sứ Martin muốn chắc ăn đã gửi đại tá Harry Summers đi theo chuyến bay của Ủy hội Quốc tế ra Hà Nội nói chuyện trực tiếp. Bắc Việt đồng ý sẽ chờ ngoài cửa Sài Gòn cho Mỹ rút êm, nhưng phải bỏ của chạy lấy người. Quân dụng để lại hết. Vì vậy khi thấy Mỹ cho phi công Việt Nam di tản qua Thái Lan, coi như di tản quân dụng, là vi phạm thỏa hiệp phải để

lại tất cả chiến cụ. Cộng sản bèn pháo kích Tân sơn Nhất để cảnh cáo. Chính ông Martin kể lại.

Câu chuyện rõ ràng là Mỹ bỏ chạy trong kế hoạch và cũng hoảng loạn không kém gì Việt Nam. Hẹn nhau ngày chót là 3 tháng 5.1975 mà đã vội vàng bỏ đi trước 3 ngày.

Đầu đuôi như thế bảo làm sao tôi thích phim này cho được.

Lại nói thêm câu chót về Kissinger. Một hôm ngồi ăn cơm cạnh ông Hoàng Đức Nhã, tôi hỏi về chuyện tranh cãi ký kết hiệp định Paris. Hỏi rằng lúc gay cấn với Kissinger, trong nội bộ giữa chỗ riêng tư, ông Thiệu có tức giận không. Có chứ. Vậy ông nói gì. Ông nói ĐM Kissinger... Đó là tiết lộ của ông Nhã. Trong bàn ăn có cả tướng Nguyễn Khắc Bình gật gù xác nhận. Chẳng khác nào cả Kiss và Nixon cũng đã chửi thề khi nói đến VNCH. Kết luận về tiến sĩ Kissinger như vậy đủ chưa.

Thế hệ tương lai.

Có anh bạn thích cuốn phim danh tiếng này bảo rằng phim cần cho con cháu chúng ta xem để biết về chuyện ra đi năm 75. Tôi xin nhắc lại. Chúng ta muốn con cháu thấy cảnh một chiến binh chen với gia đình binh sĩ lên máy bay chạy trốn để tay Mỹ cao bồi tống cho một quả rớt xuống. Muốn hay không. Chúng ta có muốn con cháu thấy cảnh lính tráng cởi quân phục có cả giấy trận và vũ khí đầy đường rồi tan hàng hay không.

Cảnh chen lấn ở cổng tòa đại sứ hay cảnh đồng minh khám xét đồng minh trên tàu. Hình ảnh chết tiệt như thế mà dành làm kỷ niệm cho thế hệ tương lai thì buồn cho con cháu nhiều lắm.

Bạn lại hỏi tôi là nếu ông làm phim thì ông làm ra sao. Nhu cầu đơn giản, ý kiến đơn giản. Phải có đoạn phim trận đánh ở Long Khánh của sư đoàn 18. Một sư đoàn lính bộ binh miền Nam chặn đứng 3 sư đoàn Bắc quân kịp thời cho Mỹ rút. Cảnh tàn quân của Sài Gòn cầm chân các đơn vị tiên quân của Hà Nội tại cầu Tân Cảng. Đó là những thước phim tài liệu đã từng chiếu lại. Đoạn phim Trung tá Cảnh sát Nguyễn Văn Long tự tử ở trước tượng thủy quân lục chiến. Những người dân chở trên cyclo đem vào nhà thương Grall, Sài Gòn. Tất cả đều đã có phim ảnh.

Cũng trong 24 giờ cuối cùng hãy kể về chuyện 7 vị tướng tá tự vẫn. Trong chiến tranh cận đại sau thế chiến thứ II, chưa từng có quân đội nào mà 7 vị lãnh đạo đã tuẫn tiết khi được lệnh buông súng. Đó là những hình ảnh tích cực của những ngày cuối cùng phía Việt Nam Cộng Hòa. Tuy nhiên điều quan trọng là ngày cuối cùng của người Mỹ cũng không thể để cho những người như ông Ford, ông Kissinger lên tiếng giả nhân giả nghĩa. Những chính khách đã quay lưng phản bội đồng minh, dù là phục vụ cho quyền lợi của Hoa Kỳ thì cũng không thể tâng tặn lương tâm để 40 năm sau dối trá rằng muốn cứu thật nhiều người Việt vào những ngày sau cùng.

Theo đúng các điều kiện của chính phủ Mỹ dự trù thì chỉ có khoảng 60 đến 70 ngàn người sẽ được đem ra khỏi Việt Nam.



Thuyền chở 162 người vượt biển bị đắm lúc sắp đáp được vào bờ

Trên thực tế, giờ chót chẳng cần giấy tờ, trong cơn hoảng loạn vào được DAO hay tòa đại sứ là đi. Xuống các xà lan chỡ đạn ở bến Khánh Hội là đi. Hàng ngàn thuyền chạy loạn trên biển Đông đã được vớt. Chuyến hải hành cuối cùng của VNCH chở trên 30 ngàn người. Trên những con tàu cận duyên của chúng tôi cũng vớt cả trăm người. Tất cả đều đi theo lá số tử vi, không theo danh sách của ông Ford. Đoàn tàu VNCH qua đến Suvic Bay, chính phủ Phi Luật Tân mới hôm trước còn là đồng minh thân thiết với VNCH. Hôm sau đã không thêm nhận tỵ nạn Việt Nam, dù là tạm trú. Sở cộng sản Hà Nội bơi thuyền qua đánh Phi nên bắt Mỹ phải kéo cờ VNCH xuống mới chịu lãnh món quà gồm nguyên cả một hạm đội. Tiến sĩ Kissinger là Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ nói là thương VNCH mà cũng không hề can thiệp. Vì vậy nhớ chuyện 75 nghĩ rằng không tin cộng sản đã đành, cũng chẳng tin được Hoa Kỳ. Khổ thay, bây giờ mình cũng đã là người Mỹ. Không lẽ lại theo gương ông Thiệu mà chửi thề Kissinger, éo le thay, bây giờ ông lại là danh nhân của nước Hoa Kỳ chúng ta.

Quả thực trong suốt 21 năm Việt Nam Cộng Hòa vừa xây dựng vừa chiến đấu, có khi lên khi xuống, có lúc tốt lúc xấu. Trận 68 cả nước vùng lên triệt hạ toàn thể quân "Giải phóng miền Nam". Trận 72 đẩy lui quân cộng sản miền Bắc trên cả 3 vùng chiến thuật. Qua đến trận 75 chỉ vì tình phụ đồng minh bỏ chạy từ 73 nên đã tan hàng thảm bại. Tuy nhiên có làm phim về đoạn cuối thì ít nhất cũng cần ghi lại trận Long Khánh vào những giây phút sau cùng. Hình ảnh sáng 29 tháng 4 phi cơ Hòa Long chiến đấu đơn độc và tuyệt vọng rồi bùng cháy trên mây trời Hóc Môn. Và để xóa bỏ toàn thể hình ảnh gây sủng Thảng Tư là những câu chuyện của hàng trăm chiến binh vô danh tuẫn tiết cùng với 7 vị anh hùng với đầy đủ hình ảnh và nhân chứng. Phim tài liệu về những ngày cuối cùng với nhiều thiếu sót sai lầm nên đã trở thành sự phản bội cuối cùng. Ghi dấu 50 năm sau 75, vào năm 2025 chúng ta cần một cuốn phim khác. Đoạn mở đầu là ngày ra đi và chấm dứt bằng ngày trở về. Quý ông bà nghĩ sao.

Giao Chi, San Jose

Nguồn: Vietnam Exodus



In Phật Sự

• **Bản tin Ngắn số 2 về Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu Kỳ thứ 27 - 2015 tại Neuss - Đức quốc**

*Bagneux ngày 25 tháng 2 năm 2015
Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật*

Kính bạch chư Tôn Đức Tăng Ni

Kính thưa Quý Đạo Hữu, Phật Tử xa gần

Như Bản Tin ngắn số 1 trong tháng 1 năm 2015 vừa qua, chúng tôi đã gửi đến chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật tử khắp nơi tại Âu Châu là địa phương Strassburg, Pháp Quốc nhưng không muốn được phòng ốc, cho nên Giáo Hội đã quyết định dời địa điểm tổ chức về Đức Quốc và may thay Phật tử Quảng Lộc Nguyễn Gia Phước đã tìm được một trường Trung Học tại thành phố Neuss để tổ chức khóa tu học cho kỳ này **từ ngày 20 tháng 7 đến ngày 30 tháng 7 năm 2015 tại địa phương Neuss**. Đây là một tin vui.

Địa điểm trường Trung Học này nằm bên dòng suối nhỏ và sau lưng trường có rừng cây xanh tươi, trong rất thơ mộng. Địa chỉ:

**Gesamtschule an der Erft
Aurinstrasse 59 - 41466 Neuss - Đức Quốc**

Neuss là một thành phố kỹ nghệ quan trọng của nước Đức và địa điểm này cũng nằm gần biên giới Hòa Lan cũng như Lục Xâm Bảo và Bỉ. Rất thuận tiện cho những học viên đang sinh sống tại miền Trung của Âu Châu.

Trên nguyên tắc chính phủ Tiểu Bang Nordrhein Westfalen không lấy tiền thuê trường, tuy nhiên tiền điện, nước, dọn vệ sinh, tiền chuyên chở rác rưởi, thuê những dụng cụ cần thiết cho khóa tu học cũng rất tốn kém, nên Giáo Hội quyết định vẫn giữ giá tiền học phí trong 10 ngày của các học viên vẫn đóng như cũ là **(mỗi học viên 150€, Gia Đình Phật Tử 120€ và Oanh Vũ (từ 4 đến 10 tuổi) 50€)**; trong trường hợp sau khi đã thanh toán mọi chi phí cho việc ẩm thực và các khoản khác rồi mà còn dư lại thì Giáo Hội sẽ sung vào quỹ của Giáo Hội để có thể điều hành cho những năm kế tiếp.

Năm nay dự định số học viên tham dự chừng 500 người là lý tưởng, nếu số này có tăng thêm thì càng tốt, vì lễ đa phần đang chuẩn bị đi tham dự lễ Khánh Thành chùa Khánh Anh cũng như lễ Đại Tường của Cổ Hòa Thượng Thích Minh Tâm sẽ được tổ chức tại Evry từ ngày 12 đến ngày 16 tháng 8 năm 2015 này, cho nên chắc chắn số học viên năm nay tham dự sẽ ít hơn mọi năm. Tuy nhiên, đây là khóa tu học thường niên của Giáo Hội đã hình thành hơn một phần tư thế kỷ nay, nên mong rằng Quý Đạo Hữu tại Đức nói

riêng và các nước Âu Châu nói chung, nên cố gắng tham dự Khóa Tu Học này để báo đền ơn đức chư Tôn Đức, mà lâu nay chúng ta đã cậy nhờ nơi Quý Ngài, nhằm hướng dẫn đời sống tâm linh của người con Phật đi vào con đường Chân, Thiện, Mỹ của Đạo.

Các vị khách Tăng năm nay được mời, đó là: **Hòa Thượng Thích Bảo Lạc**, Phương Trưởng chùa Pháp Bảo tại Sydney, **Hòa Thượng Thích Quảng Ba** Viện Chủ Tu Viện Vạn Hạnh tại Camberra, Úc Châu và **Hòa Thượng Thích Trường Sanh** Viện Chủ chùa Giác Nhiên tại Tân Tây Lan. Đây vốn là ba vị giảng sư cột trụ của GHPGVNTN Úc Châu trong nhiều thập kỷ qua. Vậy kính mong Quý Đạo Hữu Phật Tử xa gần nên cố gắng thu xếp thời gian để về Neuss tham dự Khóa Tu Học này.

Riêng chư Tôn Đức giảng sư từ Hoa Kỳ năm nay không sang tham dự được, vì lễ Quý Ngài cũng bận cho Khóa Tu Học Bắc Mỹ kỳ 5 và cũng phải chuẩn bị sang tham dự lễ Đại Tường và lễ Khánh Thành của chùa Khánh Anh trong tháng 8 năm nay, nên hy vọng sang năm 2016 Quý Ngài sẽ sang hướng dẫn tiếp tục cho các học viên chúng ta.

Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu cũng có cắm trại sinh hoạt song song với khóa tu học và riêng GDPTVN tại Đức sẽ tham gia vào Ban Thư Ký Văn Phòng để đóng góp phần mình với Chi Bộ và Hội Phật Tử Việt Nam tỵ nạn tại Đức trong kỳ tổ chức này. Mọi sự liên lạc về Khóa Tu Học kỳ này, xin Quý Ngài và Quý Vị liên hệ với: **Đại Đức Thích Hạnh Giới**, tél. **0178 894 8888** hay **0511 879 630**. E-Mail: hanhgioi@web.de; **ĐH Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp**, tél. **0511 982 4316** hay **0172 5666 447**. E-Mail: thichon@arcor.de; hay **ĐH Quảng Lộc Nguyễn Gia Phước**, tél. **02131 6652 968** hay **0173 2595 934**. E-Mail : giaphuoc@yahoo.de.

Năm nay Ban Tổ chức sẽ xử dụng lại những giường xếp của Khóa Tu Học trước còn giữ lại để ngủ. Các học viên nên mang theo túi ngủ và những dụng cụ cá nhân cũng như áo vạt hò hay y Bồ Tát Giới v.v... Nếu Quý Vị đi bằng máy bay loại rẻ, sẽ đáp xuống phi trường **Düsseldorf Weeze** cách nơi tổ chức khóa Tu Học 80 cây số nằm gần biên giới Hòa Lan. Nếu số người đến đó đông, Ban Tổ Chức sẽ thuê xe Bus để đưa đón đi và về. Ngoài ra Quý vị ở ngoài Âu Châu nên chọn phi trường **Düsseldorf International** để đáp thì tiện cho Ban Tổ Chức trong việc đưa đón hơn. Quý vị cũng có thể đi xe lửa và đến nhà gare **Düsseldorf**, Ban Tổ Chức sẽ cho người đến đón, khi đã biết giờ đến và đi của Quý Vị.

Ngày **17/3/2015 (thứ ba)** vào lúc 18 giờ tại Neuss sẽ có một phiên họp sơ khởi để bàn về việc tổ chức Khóa Tu Học kỳ này. Vậy kính xin những vị nào hiện cư ngụ tại Neuss và vùng phụ cận thì xin liên lạc với **ĐH Quảng Lộc Nguyễn Gia Phước** để biết địa điểm của khóa học này, nhằm chia sẻ cũng như gánh vác công việc chung của Phật sự địa phương và Giáo Hội Trung Ương.

Ung hộ một bao gạo **30 Euro** cho Khóa Tu Học vốn là **chủ trương đã có từ lâu của Cổ Hòa Thượng Thích Minh Tâm**. Vậy kính mong Quý Đạo

Hữu Phật tử nào không tham gia được khóa học cũng nên hỗ trợ Phật sự này để giúp cho Ban Tổ Chức đỡ bớt những gánh nặng có thể xảy ra ngoài dự tính. Mọi sự ủng hộ cho việc này Quý Vị có thể gửi thẳng về cho Thượng Tọa Thích Quảng Đạo chùa Khánh Anh hoặc văn phòng chùa Viên Giác Hannover.

Ngôi phạm vũ Khánh Anh đang xây dựng ở giai đoạn cuối để cho kịp Đại Lễ Khánh Thành vào tháng 8 năm nay. Do vậy chùa cần rất nhiều sự trợ duyên của chư Tôn Đức khắp nơi cũng như Quý Đạo Hữu Phật tử xa gần trên thế giới. Ngưỡng mong Quý Ngài và Quý Vị gia tâm cho.

Kính cầu nguyện Tam Bảo gia hộ cho chư Tôn Đức cũng như Quý Đạo Hữu có một năm Ất Mùi tràn đầy niềm tin kiên cố dưới ánh từ quang của chư Phật và chư vị Bồ Tát.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

Ban Điều Hành Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu

Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt

Phó Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành

Hòa Thượng Thích Như Điển

Tổng Thư Ký GHPGVNTNAC

Chùa Khánh Anh: 14 Av Henri Barbusse. 92220 Bagneux (FRANCE). Tél: 01.46.55.84.44. Fax : 01.47.35.59.08. E-mail : khanhanh@free.fr

*** BÁO CÁO TỔNG KẾT THU CHI NĂM 2014 của TỔNG VỤ TỪ THIỆN GIÁO HỘI PGVNTN ÂU CHÂU.**

Sau đợt từ thiện 20.04.2014

- **HIỆN TỒN QUỸ:** 23.583.000\$00= 750 ER.
- **SỐ THU sau chuyển từ thiện ngày 20.04.2014 đến 01.2015**

Ứng hộ tiếp: 16.05.2014 Lễ Phật Đản chùa Viên Giác Hannover: 449 Euro. ĐĐ Thích Hạnh Lý: 100 Euro. GD Nguyễn Trí + Nguyễn Tuệ 400 Euro, Ấn danh 100 Euro. 31.05.2014 Lễ Phật Đản Tu Viện Viên Đức: 376 ER. PT Đồng Ngọc Ravenburg Đức Quốc: 500 Euro, PT Diệu Vân Thụy Điển: 4.500 Koron = 450 Euro. Phật Tử Piotr: 50 Euro. Ngày 14.06.2014, lễ Phật Đản chùa Phổ Hiền: 279 ER. Nguyễn Thị Lợi Frankfurt: 100 Euro. 10.07.2014. Khóa Tu Học PP Âu Châu Thụy Sĩ: 2.155 Euro + 1.859 Thụy Sĩ + 160 Đô La + 110 Anh Kim: Ngày 20.07. Chùa Linh Sơn Anh Quốc: 375 Anh Kim. Chùa Phật Quang Pháp Quốc: 500 ER. Ngày 10.08.2014 Lễ Vu Lan và An Vị Quán Thế Âm chùa Viên Giác: 377 ER. Ngày 16.08.2014 Lễ Phật Đản chùa Linh Thứu Berlin: 168 ER. Tháng 9 Chùa Viên Giác Lương Y Võ Hoàng Yên chữa bệnh: 171 ER. Ngày 2.11.2014 Chi Hội Wilhelmshaven: 255 Euro. Lê Bá Miêng (Pháp) Hội Thiện: 180 ER. Thị Nguyễn (Bi): 50 ER. Lê Thị Phi Yến (Pháp) Hội Thiện: 180 ER. GD Công Ngọc Rheine: 120 ER. GD Lệ Hoa Diệu Hương (Thụy Sĩ): 100 Fr. GD Minh Y (Dan mach) 100 Dolla. GD Tâm Bích Berlin: 100 ER. Nguyễn Hương, Phật Tử Niệm Phật Đường Viên Âm Nürnberg: 2.500 ER, Vũ Thị Xuyên PD Thiện Thủy: 300 ER. Châu Long Khánh PD: 100 ER. Châu Vũ Hạnh PD Đồng Ngô: 100 Euro. 22.01.2015 Phạm Yến + Minh (Thụy

Điển) 1.000 Euro. Nguyễn Đức: 30 ER. Võ Thị Ni: 55 ER. Võ Văn Út: 55. GD Vương Lê Xuân: 20 ER. GD Nguyễn Ca PD Đồng Sa: 400 Euro. GD Như Thân 40 Euro. Trần Thị Minh Tâm 30 Euro. Tết Ất Mùi 22.2.2015 tại chùa Viên Giác 419 Euro. HT Phương Trượng chùa Viên Giác 1.100 Euro. Phật Tử Đan Mạch + PT Chùa Quang Minh (ĐanMạch) + PT Chùa Liễu Quán (Đan Mạch) Tổng cộng 6.000 Euro. Bà con Phật Tử Chi Hội Reutlingen và vùng phụ cận phát tâm ủng hộ từ thiện là 810 Euro. Và Chi Hội Karlsruhe 200 Euro

THU TỔNG CỘNG : 20.869 Euro + 1.959 Thụy Sĩ + 260 Đô La + 485 Anh Kim.

• TỔNG KẾT SỐ TIỀN CHI GIÚP SAU ĐỢT TỪ THIỆN:

THÁNG 05.2014 ĐẾN THÁNG 02 NĂM 2015.

Từ 01.09.2014 Đến ngày 10.02.2015.

1.- Ngày 01.09.2014 giúp bé: CHI H BI NIE, 2.500.000\$00 VN = 100 Euro 6 tuổi ở tỉnh Đắc Lắc, em không có hậu môn, loét ruột già.

2. Giúp em: NGUYỄN MAI THƠ, 6.750.000\$00 VN. = 280 Euro, 16 tuổi ở Thành Phố Sài Gòn, bị ung thư ung bướu ác tính.

3. Giúp chị: HỒ THỊ HIỀN. 1.500.000\$00VN = 60 Euro, bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, hiện ở tỉnh Nghệ An.

4.- Giúp bé trai: VĂN TÍNH, 1.500.000\$00 VN = 60 Euro, 9 tuổi, cha chết, mẹ ung thư, ở tỉnh Bến Tre.

5.- Giúp cho em: NGUYỄN HUỲNH LAM 2.500.000\$VN = 100 Er, bé trai sinh ngày 13/8/2014 ở Tây Ninh. Khi sinh ra ruột bé bị hoại tử.

6.- Giúp em: VÕ THỊ NGỌC NỮ, 28 tuổi. 6.750.000\$ VN = 280 Euro, ở Đà Nẵng, bị ung thư xạ trị thời kỳ thứ 3.

7.- Gửi giúp ông: TRẦN VĂN PHỤNG 2.500.000\$00VN = 100 Er. tàn tật đui mù Thị Xã Cam Ranh.

8.- Gửi giúp cho: chị LÊ THỊ HẠNH. 2.500.000\$00 VN = 100 Euro bị tàn tật nuôi 3 em bé mồ côi dị tật trong trại xã hội Đắc Lắc.

9. -PT Đỗ Phú Hoàng Tam Kỳ chuyển = Giúp ông: LƯU VĂN NĂM, 5.000.000\$VN = 200 Er Già bệnh tật, nằm nhà thương không tiền chạy chữa mua thuốc để trị bệnh, ở Bì Nhai, Quảng Nam.

10.- Anh LƯU VĂN TẤN, 10.000.000\$00 VN = 400 Euro, nhà nghèo có người con bị ung thư không tiền chạy chữa, ở Kỳ Lam, Điện Bàn, Quảng Nam.

11. Giúp cho ông: LƯU VĂN KHA, 3.000.000\$VN = 120 ER. ở Gia Lai, Kon Tum già yếu bệnh tật, nằm bệnh viện không có tiền trả viện phí.

12.-TÌNH TÀI VÀ QUÀ TẾT NĂM 2015: Giúp cho những người tàn tật nghèo và trẻ em mồ côi: BÀ GIÀ LƯỠM, 91 tuổi 2.500.000\$00 VN = 100 Euro, ở phường 19 quận Bình Thạnh,

13. PT Hải Đường gửi giúp BÀ GIÀ VÔ GIA CƯ 90 tuổi, cho 5 lần = 2.000.000\$00 VN = 80 ER cũng bị câm điếc mù ở hẻm số 3 đường Huỳnh Tịnh Của, quận Bình Thạnh.

14.- Gửi TT Thích Nguyên Nguyên chuyển = GIÚP CHO: 117 người khuyết tật, nghèo 12.000.000\$00 VN

= 500 Euro ở ba huyện Sơn Hòa, Tuy An, Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên, mỗi gia đình một cái mền, và 1 cái áo lạnh, để đỡ lạnh trong dịp Tết đông.

15.- Giúp cho TRẺ EM MỒ CÔI, Phật tử Đỗ Phú Hoàng, Tam Kỳ chuyển =10.000.000\$00 VN = 400 ER cho 40 phần quà và tài trợ tiền cho mỗi em trị giá 250 ngàn đồng tiền Việt Nam tại trại mồ côi Thành Phố Tam Kỳ tỉnh Quảng Nam.

16.- Gửi cho Người già tàn tật, Phật tử Thọ Trung chuyển 2.500.000,00 VN=100 EUR; giúp 10 người tàn tật nghèo mỗi phần quà 250 ngàn VN tại Phi Nom Lâm Đồng.

17.- Gửi cho người già tàn tật, Phật tử Thọ Trung chuyển 2.500.000,00 = 100 EUR và 10 tàn tật nghèo mỗi phần quà 250 ngàn đồng VN tại thành phố Nha Trang.

18.- Gửi cho trẻ em mồ côi, Phật tử Thọ Trung chuyển 10.000.000,00 đồng VN =400 EUR; cho tiền và 60 phần quà cho 60 em mồ côi tại Mái Ấm Anh Đào, Ninh Hòa.

19.- Gửi cho người già tàn tật do Phật tử Hải Đường chuyển 2.500.000,00 đồng VN = 100 EUR cho 10 người khuyết tật nghèo mỗi phần quà 250 ngàn đồng VN tại thành phố Saigon.

20.- Phật tử Đồng Sa chuyển cho Trung Tâm Mồ Côi tại Vũng Tàu 3.000.000, 00 đồng VN=120 Euro.

Chi tiền giúp đỡ = 3.700 EUR

Chi tiền Ấn tống Kinh sách: của HT Thích Trí Tịnh và HT Thích Đức Niệm = 1.200 EUR.

THU TỔNG CỘNG: 20.869 EUR + 1.959 Fr Thụy Sĩ + 260 đô la + 485 Anh Kim

CHI TỔNG CỘNG: 3.700 EUR + 1.200 EUR = 4.900 EUR

CÒN LẠI TỔNG CỘNG: 15.969 + 1.959 Fr Thụy sĩ + 260 đô la + 485 Anh Kim.

Số tiền này dành cho chuyển từ thiện từ ngày 20.03 đến 02.04.2015.

Hannover, ngày 10.02.2015

TM Tổng Vụ Từ Thiện

Tổng Vụ Phó: ĐĐ Thích Chân Pháp Trú (*)

Phát tâm ủng hộ Từ Thiện:

Tịnh tài ủng hộ gửi đến Quỹ Từ Thiện:

- Thụy Điển: Chùa Phật Quang, HANDELS BANK

En. 6230359478468 HANDELFESS, IBAN SE 706

0000000 000359478468. HANDELSBANK SVEDEN.

ĐT: 0046 31435408.

Email: thichinhphuoc@gmail.com

- Đan Mạch, Chùa Liễu Quán - Thích Pháp Trú Copenhagen Denmark.

DANSK BANK. IBAN : DK7130004353435728 BIC-

SWIFT : DABADKKK

Chùa Quang Minh Đan Mạch. ĐT: 004532173665 .

Email: thaytru2009@yahoo.com

Ghi rõ mục từ thiện: Giúp trẻ mồ côi, Người tật nghèo khổ, mổ mắt miễn phí, hay xe lăn.

(*) Ghi chú của Tòa soạn:

Bảng báo cáo này đã được ĐĐ Thích Chân Pháp Trú duyệt và chuyển cho báo Viên Giác để nhờ đăng.

In sinh hoạt cộng đồng

• Đại Nguyên phụ trách

NGƯỜI VIỆT Ở ĐỨC MỪNG XUÂN ẤT MÙI

Lễ thượng kỳ đầu năm cờ vàng ba sọc đỏ biểu tượng của người Việt Tự Do tung bay trên nền trời xanh với nắng ấm ở California, Úc, Canada... Riêng ở Đức dù thời tiết lạnh, nhưng các thành phố lớn nhiều người Việt đều tổ chức mừng Tết Ất Mùi hưởng về quê hương và bảo vệ truyền thống văn hóa Việt Nam.

* Tết Đông Đa ở Köln:



Trong tinh thần bất khuất của dân tộc Việt Nam không chùng bước trước xâm lăng từ phương Bắc. Hội Người Việt tỵ nạn tại Köln đã tổ chức Tết Đông Đa vào ngày 07.01.2015 để hồi tưởng vua Quang Trung đánh tan hàng vạn quân Mãn Thanh. Hơn 500 đồng hương đến từ Troisdorf, Bonn, Frankfurt, Aachen, Krefeld, Düsseldorf, Dortmund, Hannover, München.

Sau nghi lễ chào cờ Đức Việt và mặc niệm là lễ Quốc tổ ba người mặc áo dài khăn đóng dâng hương lên bàn thờ Tổ Quốc. Hai câu đối hai bên cửa bàn thờ tổ quốc thật ý nghĩa:

*"Giáp Ngọ tung bừng chiến trống dậy
Đông Đa thắng trận nở Hoa Xuân"*

Ông Liêu Tuấn Tú, Hội trưởng đọc diễn văn chào mừng quan khách và giới thiệu một số đại diện Hội đoàn như ông Axel Kaske, Phó chủ tịch đại diện đoàn của đảng SPD trong Hội Đồng thành phố Köln. Bà Gonca Mucuk, đảng SPD, thành viên của Hội Đồng thành phố Köln; ông bà Hayato Fujii, đại diện hội Atom-freie-Welt- "Sayonara Genpatsu" Düsseldorf, Bs Trần Văn Tích, và một số đại diện các Hội Đoàn Người Việt Tỵ Nạn như: Mönchengladbach, Oldenwald, Vương-Quốc Bỉ, Darmstadt, Neuss.

Ông Axel Kaske Đại diện Đảng SPD phát biểu cảm tưởng: *"Tôi thật không ngờ vì lần đầu tiên tôi được đến với Cộng Đồng Việt Nam nhiều người như thế này, trải qua sự lập nghiệp khó khăn và hội nhập*

suông sẽ vào xã hội Đức và qua cái Tết này giới trẻ không quên nguồn gốc của mình".

Mở đầu chương trình văn nghệ là múa lân do các võ sinh Vovinam từ Vương Quốc Bỉ đảm trách. Các cháu nhỏ được „lì xì“, lấy hên trong ngày Tết. Hợp ca nhạc phẩm „Ly Rượu Mừng“ trong bầu không khí vui tươi ngày Tết, nhạc phẩm Quang Trung Nguyễn Huệ „... Gò Đống Đa còn vang danh muôn thuở. Người nước Nam cùng quyết noi gương đấng Anh Hùng“ hâm nóng tinh thần yêu nước chống ngoại xâm, cờ Vàng được phát lên theo tiếng nhạc hào hùng. Cô Thúy Diễm trình bày nhạc cổ điển dương cầm Impromptus của Schubert. Elli và Sophie múa quạt "Em Đi Chùa Hương", hợp ca " Ngày Tết quê Em " do các bạn trẻ Köln. Ca sỹ Hồng Thủy, Bích Phượng (Oldenwald) hát những nhạc Xuân, Nhóm trẻ VJB (Phật Giáo) có trình diễn một màn kịch vui: "Ba Ngày Tết". Giọng ngọt ngào của Thụy Uyển (Hannover) "Một chút quà cho quê hương". Quỳnh Chi với bài "Kính Đêm" tạo cho mọi người một nỗi buồn man mát! Nhật Kỳ và Ngọc Ân đến từ Hòa Lan hát "Việt Nam tôi đâu" và "Những thiên thần trong bóng tối". Ca sỹ Sylwia người Ba Lan (München) hát "Việt Nam tôi đâu" của Việt Khang (tiếng Đức). Ve sầu Nguyễn Văn Nghệ (München) đàn hát nhạc phẩm do anh sáng tác, Ban Văn Vũ Điểm Sáng gây nhiều sự chú ý của người tham dự với màn "Nhạc Vô Song đạo pháp" vừa vũ vừa múa võ, các cô mặc áo màu vàng tay cầm kiếm, có lúc dịu dàng, có lúc thật mãnh liệt, đúng là con cháu của Bà Trưng Bà Triệu. Võ sư Trung Chánh biểu diễn "Long Hồ Quyền Pháp" của Vovinam. Hợp ca "Một ngày Việt Nam" cũng do Ban Điểm Sáng.

Hội Người Việt ở Köln, khoản đãi mọi người „ăn Tết“ thân mật thức ăn nước uống do sự đóng góp của hội và mạnh thường quân hỗ trợ với những món như: chả giò, chả, bánh bèo, mì xào, nem... món ăn chay.

Trong tinh thần Đống Đa chủ đề Xuân Hy Vọng Năm Ất Mùi 2015, với ý chí quyết cường noi gương các bậc tiền nhân dân tộc VN sẽ đuổi được giặc Tàu ra khỏi biển đảo của chúng ta năm Kỷ Dậu 1789.

*** Xuân Quê hương và Tuổi trẻ ở München:**



Cộng đồng Người Việt Tự Do Bayern-München và Hội Cao Niên tổ chức Xuân Quê Hương và Tuổi Trẻ

lúc 17 giờ 30 ngày thứ Bảy 21.02.2015 (Mùng Ba Tết), vào cửa tự do, tại Hội trường Salesianum Sieboldstr. 11 München. Hơn 500 người tham dự từ Augsburg, Regensburg, Darmstadt, Stuttgart, Berlin, Oberdorf, Áo quốc... Cùng với một số quan khách người Đức là đại diện chính quyền, Ausländerbeirats, Caritas, Kath. Kirche St. Stephan... Đại diện các Hội Đoàn, Đoàn Thể Tôn Giáo như: Hội Người Việt Odenwald, Tập Thể Chiến Sĩ VNCH tại CHLBĐ, Hội Đồng Giáo Xứ Nữ Vương Hòa Bình München, Chi Hội Phật Tử Chùa Tâm Giác München, Danke Deutschland Berlin, Hội Áo-Việt Wien Áo Quốc, VoVinam Việt Võ Đạo Hùng Vương Darmstadt (Ban Văn Vũ Điểm Sáng), Đạo Tràng Liên Hoa, VoViNam München... đến tham dự.

Khai mạc chào Quốc kỳ Đức - Việt hát Quốc ca, một phút mặc niệm tưởng nhớ các bậc tiền nhân có công dựng nước và giữ nước. Ba vị bao lão lên dâng hương trên bàn thờ Tổ quốc. Đại diện Cộng Đồng chúc mừng Tết. Tiếng trống thùng thùng rộn rã lân và ông địa múa rất sinh động, hào hứng, trẻ em reo mừng cùng với tiếng pháo nổ mừng xuân.

Nhạc phẩm Ly Rượu Mừng của nhạc sĩ Phạm Đình Chương do ban hợp ca Cộng Đồng hát. Với hoạt cảnh người lính, cho tới người dân, người nghệ sĩ... làm cho nhạc phẩm thêm sống động ngày đầu năm. Hấp dẫn là những vũ điệu các em thiếu nhi "Vũ Thiếu Nhi Tuổi Thơ" do chị Nhung đạo diễn. Hai cháu Thiên Kim và Bảo Ngọc trình diễn vũ điệu "Người Hùng và Giai Nhân"; biểu diễn võ "Côn Quyền, Võ VN" và Tết cũng không thể thiếu "Táo Quân lên Thiên đình", năm nay thêm phần bà Táo tham dự cũng rất vui. "Thế gian một vợ, một chồng, Đùng như nhà Táo, hai ông một bà!".

Nhìn lại lịch sử dân tộc Việt Nam chống giặc Tàu, diễn lại vở kịch "Phá Cường Địch Báo Hoàng Ân" các diễn viên trong trang phục lộng lẫy, mũ, mào rất đẹp mắt. Ban văn nghệ của người Nam Dương Buratwangi aus Bali), Philippines múa đèn (Philippinischer Kerzentanz) là những vũ điệu theo truyền thống văn hóa của họ thêm phần mới lạ, Ban Văn Vũ Điểm Sáng ca vũ nhạc phẩm "Đêm Mê Linh" sống động qua đường kiếm võ thuật độc đáo... Về phần ca nhạc do ca sỹ quen thuộc "cây nhà lá vườn" được nhiều khán giả ái mộ.

Mừng xuân Ất Mùi thành công hơn những năm trước là nhờ sự đóng góp nhiệt tình mọi người trong Cộng Đồng, thân hữu. BTC cho biết, số tiền thu được nhờ bán thức ăn nước uống, sau khi trừ chi phí, BTC sẽ họp Hội viên cùng quyết định trích một phần tiền còn lại cho việc làm nhân đạo.

*** Hội Xuân tại Mönchengladbach:**

Thứ Bảy 28.02.2015, từ 16g00 đến 24g00 Hội Người Việt Tự Nạn Cộng Sản tại Mönchengladbach đã tổ chức Tết tại Hội trường Mehrzweckhalle, Neuwerk Gathersweg 55, 41066 Mönchengladbach.

Từ 17 giờ ông chủ tịch ĐNVNTNCS hướng dẫn quan khách Đức và giới thiệu một số hình ảnh thuyền nhân VN vượt biển tìm tự do và được tàu Cap Anamur

vớt từ thập nên 80. Hình LM Nguyễn Văn Lý bị bịt miệng, hình ảnh đàn áp biểu tình ôn hòa chống Trung Cộng. Những vụ cướp nhà cướp đất dân oan đi khiếu kiện...

19giờ khai mạc, chào quốc kỳ hát quốc ca Đức và VNCH, một phút mặc niệm để tưởng nhớ đến tiền nhân anh dũng đã hy sinh để bảo vệ Tổ quốc. Tiếp đến là lễ tổ do ba vị lão niên lên trước bàn thờ Tổ Quốc Hùng Vương. LM. Nguyễn Chí Thiện dòng Phanxicô và Cư Sĩ Lê công Tắc PGHH lên sân khấu trước bàn thờ Tổ Quốc cầu nguyện cho dân tộc Việt Nam trong năm mới có được tự do, dân chủ, công bình và bác ái...



Chủ tịch cộng đồng Nguyễn Văn Rị đọc diễn văn chúc mừng năm mới. Quan khách trong chính quyền tham dự có: Ông Michael Schröten CDU, Thị trưởng Mönchenglabach (MG). Ông Norbert Post CDU, Dân Biểu Tiểu bang NRW; Ô. Ratsherr Bernhard Stein, CDU nghị viên MG; Dr. Günther Krings, CDU Nghị sĩ Thứ trưởng Bộ Nội vụ Liên bang Đức; Ô. Hans Willi Körfer, SPD Dân Biểu Tiểu bang NRW; Bà Gülistan Yükel, SPD Nghị sĩ Quốc hội Liên bang Đức; Ông Felix Heinrich, SPD nghị viên MG; Dr. Michael Schmitz, nghị viên Trưởng MG; Ông Yilmaz Karaca, Chủ tịch ngoại kiều MG; Bà Michael Morschhoven Giám đốc đặc trách ngoại kiều MG. LM. Johannes vander Vorst quản xứ Heilig Geist MG; Dr. Werner Stahl Chủ tịch Cap Annamur

Hơn 1.200 đồng hương đến tham dự, trong đó có đại diện Cộng đồng và Hội đoàn người Việt: LM. Dòng Phanxicô; Phật giáo Hòa hảo; Chủ tịch danh dự LHNVTNCS; đại diện Cộng Đoàn Công Giáo: CĐCG Krefeld; CĐCG Mönchenglabach; CĐCG Bonn; Liên Giáo phận Köln và Aachen... Hội văn Hóa PNTD; CĐ NVTNCS Hòa Lan...

Đại diện chính quyền phát biểu đều khen ngợi sự thành công của CĐVNTNCS, thế hệ thứ 2 đa số rất thành công trong học đường nay đã thành tài. Dr. Werner Stahl, Chủ tịch Cap Annamur rất vui mừng và trân trọng cảm ơn các CĐVN, thường tham gia đóng góp tiền cho vấn đề nhân đạo...

Em thiếu nhi lên chúc Tết nói tiếng Việt Nam rất rõ ràng. Múa lân của võ đường Vovinam Bì khai mạc hội xuân. BTC mừng tuổi cho các cháu thiếu nhi, hàng

trăm bao lộc đầu năm màu vàng có biểu tượng cờ vàng ba sọc đỏ rất là đẹp và trang trọng.

Những tiết mục hấp dẫn biểu diễn Vovinam Bì. „Dưỡng Sinh Thiên Địa” do nhóm thuộc Cộng Đồng Công Giáo Mannheim biểu diễn tốt cho sức khỏe, tinh thần và rèn luyện sự dẻo dai, nhẫn nại.

Ban nhạc Tình Si đến từ Hòa Lan là ban nhạc chính của đêm văn nghệ. Phần hai sau phần xổ số Tombola, chương trình dạ vũ kéo dài cho đến 1 giờ sáng. Số tiền thu được sẽ đóng góp cho Ủy Ban Cap Annamur.

* Hội Xuân Ất Mùi „Hành trình 35 năm của Hội Người Việt TNCS Hamburg”:

Thứ Bảy 28/02/2015 Hội Người Việt TNCS Hamburg đã tổ chức đêm văn nghệ Mừng Xuân với chủ đề Hành trình 35 năm Hội Người Việt TNCS Hamburg từ 16 giờ 30 đến 24 giờ, tại hội trường Friedrich-Ebert-Halle khoảng 1.200 người tham dự nhiều đồng hương đến từ Darmstadt, Hòa Lan, Nam Đức...

Khai mạc là lễ chào cờ và hát quốc ca Đức-Việt và một phút mặc niệm để tưởng nhớ đến những chiến sĩ và đồng bào đã hy sinh cho lý tưởng Tự do cũng như những đồng hương thiếu may mắn đã bỏ mình trên đường vượt biên, vượt biển đi tìm Tự Do. Tiếp theo các vị cao niên dâng hương bàn thờ Tổ Quốc.

Ô. Lê Ngọc Tùng, Hội trưởng đọc diễn văn chào mừng quan khách. Đội Lân của gia đình Phật Tử Pháp Quang đảm trách gồm 3 con lân đẹp, lớn nhỏ màu xanh, vàng, trắng cùng ông địa múa rất ngoạn mục.

Ông Nguyễn Hữu Huân, trong tiết mục „Hành trình 35 năm Hội Người Việt TNCS Hamburg” đã giới thiệu thành phần Ban Chấp Hành của 20 nhiệm kỳ Hội từ năm 1980 đến bây giờ, mời các vị cựu Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch và vị Trưởng Ban Điều Hành tờ báo lên sân khấu trình diện bà con.

Đêm văn nghệ phong phú, nhờ sự đóng góp của gia đình Phật Tử, Ca Đoàn Thánh Linh, Liên Đoàn Hướng Đạo Hoa Lư... trình diễn qua nhiều tiết mục: Hợp ca “Liên Khúc Xuân”. Các em thiếu nhi mặc áo dài, nón lá, khăn đóng, áo tứ thân với các vũ khúc hấp dẫn như: “Tôi Yêu Quê Tôi”, “Cô Thắm Ngày Nay”, “Hip Hop”; White Lotus...

Như hàng năm BTC nhằm động viên con cháu có thành tích về học vấn giỏi đem danh dự cho người Việt Nam, được BTC mới lên sân khấu tuyên dương và khen thưởng các học sinh có điểm trung bình từ 1,7 đến 1,0.

Cuối chương trình là mục xổ số Tombola mục đích gây quỹ, trang trải chi phí cho buổi sinh hoạt như các nơi khác. Các gian hàng bán thức ăn, nước uống do các thân hữu, đoàn thể và mạnh thường quân, thành viên của Hội đóng góp... phục vụ quan khách đầy đủ.

Được biết HỘI NGƯỜI VIỆT TỰ NẠN CÔNG SẢN TẠI HAMBURG (Verein der vietnamesischen Flüchtlinge in Hamburg e.V.) là Hội đoàn người Việt thành lập đầu tiên trên nước Đức và được đăng bộ tại tòa án „Register-Nr: 9735 Amtsgericht Hamburg”. Hơn

3 thập niên trôi qua Hội sinh hoạt liên tục trải qua nhiều nhiệm kỳ.

Hamburg là thành phố trù phú, có nhiều người Việt trong những năm qua tại thành phố này đã tổ chức: năm 2009 dựng Tượng Đài Tỵ Nạn tại cảng Hamburg được nhiều chính khách của chính quyền địa phương và liên bang đến tham dự. Năm 2014 tổ chức kỷ niệm 35 tàu Cap Anamur vớt người Việt trên biển Đông, hơn 11 ngàn người định cư ở Đức hội nhập và thành công tốt đẹp, thật hãnh diện cho câu nói của Dr. Rupert Neudeck „tôi cũng là người Việt Nam“.

* Hội Xuân và lễ kỷ niệm 35 Hội Người Việt TNCS Frankfurt:



Ngày 07/3/2015. Tại hội trường Titus Forum, Frankfurt, Hội Người Việt tỵ nạn (NVTN) tổ chức Tết và kỷ niệm 35 năm NVTN đến Frankfurt. Đặc biệt phát hành Đặc San Xuân Ất Mùi và giới thiệu trường Việt Ngữ Tiên Long với sự hỗ trợ của các Tổ chức Hội đoàn trong vùng như: Hội Văn Hóa PNVNTD tại Đức, Liên Đoàn Hướng Đạo Hùng Vương, Phong Trào Vovinam Việt Võ Đạo tại Đức, Ca Đoàn Thánh Tâm, Ban Văn Vũ Điểm Sáng, Ban Vũ Bình Minh, Lớp Việt Ngữ Agness, Hội NVTN tại Odenwald, nhóm vũ Breakdance tại Frankfurt/Bornheim, các Ban của Hội phục vụ như: thức ăn nước uống, trật tự, trang trí, ban giảng huấn trường Việt ngữ Tiên Long, ban văn nghệ... Đại diện các đảng phái Đức đến tham dự và phát biểu chúc mừng cho đồng hương NVTN: Bà Verena David (đảng CDU), đại diện Ủy ban Văn Hóa và Du Lịch của thành phố Frankfurt; Ông Wendel-Jaromir Burkhardt (đảng Grüne) đại diện Ủy ban Giáo dục và Hội nhập vùng phụ cận Frankfurt; và ông Eliphius Reimann, đại diện cho cơ quan „Bundesamt für Migration und Flüchtlinge Deutschland (BAMF). Quý vị đại diện của: Liên Hội NVTN tại Đức, Hội NVTN tại Köln, CĐ NVTN tại Mönchengladbach, CĐ NVTN tại Odenwald, Tập thể Cựu Chiến Sĩ VNCH, Hội Văn Hóa Phụ Nữ VNNTD, Ban Văn Vũ Điểm Sáng, Hội Cao Niên tại Frankfurt, Hội NVTN tại Odenwald, Ông bà Tuyết Hoffmann (ân nhân giúp đỡ cho NVTN tại Frankfurt trong những năm mới qua).

Hơn 1600 người tham dự đồng hương từ Kassel, Landshut, Bad Kreuznach, Koblenz, Giessen, Göttingen, Hanau, Mainz, Mannheim, Aschaffenburg, Erbach-Odenwald, Stuttgart và Wiesbaden tham dự.

Đêm văn nghệ Tết bắt đầu với nghi thức dâng hương bàn thờ Tổ Quốc chào cờ Đức và VNCH. Một phút mặc niệm tri ân công đức tiền nhân, tưởng nhớ đến những anh hùng đã hy sinh bảo vệ Tổ Quốc... Chiếu lại đoạn Video Clip nhắc lại thảm cảnh vượt biên của 35 năm về trước, nhạc phẩm „Boote ohne Hafen“ một thời làm rung động lương tâm thế giới, đã cứu người Việt tỵ nạn trên biển đông và các trại tỵ nạn ở Đông Nam Á. TS.Neudeck kêu gọi dân Đức hỗ trợ con tàu „Cap Anamur“ ra khơi vớt người trên biển Đông.

Những hình ảnh vượt biển luôn nhắc nhở cho con cháu biết cha mẹ mình phải trải qua bao gian nan khổ khổ mới có được một cuộc sống tự do & dân chủ trong suốt 35 năm qua. Tiếng trống dập dồn của Đội Lân đoàn Hướng Đạo Hùng Vương làm vui nhộn không khí Tết.

Chương trình văn nghệ trở nên sôi nổi, hào hứng với các tiết mục trình diễn ca vũ nhạc kịch theo chủ đề Xuân của những ban Vũ tại Frankfurt, nhảy Breakdance của MG Bornheim-Frankfurt, Liên Đoàn Hướng Đạo Hùng Vương, biểu diễn võ thuật của Hội Vovinam-Việt Võ Đạo, nhóm vũ Bình Minh, ban Văn Vũ Điểm Sáng, Liên Đoàn Hướng Đạo Hùng Vương, lớp Việt ngữ Agness, ban văn nghệ của Hội NVTN tại Frankfurt phối hợp với Liên Đoàn Hướng Đạo Hùng Vương; các ca sĩ tại Frankfurt, Odenwald, Wiesbaden, Ludwigshafen trình bày những bản nhạc phẩm chủ đề về xuân và quê hương. Ban nhạc: anh Minh Trí, anh Minh, anh Vinh, anh Quang nghệ thuật trình diễn rất hấp dẫn và sống động.

Phần giải trí vui xuân như: xổ số Tombola „bầu cua cá cọp“, những gian hàng ăn uống: cơm chả bì, bánh cuốn, bánh mì, xôi vò, bánh Chưng, bánh Tét, bánh Ú, bánh Tằm, bánh Da lợn, bánh Bao, Chè 3 màu, Gỏi Cuốn và những tô Bún Bò Huế thơm ngon nóng hổi.

Các quầy thông tin phát hành Đặc San Xuân Ất Mùi, phổ biến sách báo của: đảng Việt Tân, BAMF (Bundesamt für Migration und Flüchtlinge), Cap Anamur Deutsche Notärzte Köln.

Tất cả mọi người đều bỏ công sức đóng góp thiện nguyện thật tích cực giúp cho Ban tổ chức thành công tốt đẹp. Đúng 22 giờ 30 là phần dạ vũ do anh Hải điều khiển đã được những người yêu thích âm nhạc hưởng ứng và tán thưởng nồng nhiệt, chương trình đêm hội Tết đã chấm dứt vào lúc 0 giờ 30.

Đại Nguyễn
(Tháng 02+03.2015)

Tìm bạn:

Huỳnh Anh Dũng sinh năm 1963 / 1964. Huỳnh Minh Châu (Bảo) sinh 1966/1968 trước 1975 ở Ban Mê Thuột – Daklak. Thất lạc hơn 40 năm từ ngày 2 anh em vượt biên và gia đình của 2 anh cũng đã mất liên lạc với 2 anh em từ năm 1990.

Quý vị nào biết được xin tin về : Thụy Trương
Email: mariathuyt@yahoo.com

Tin nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

* Đức, Liên đảng CDU/CSU chiến thắng nhờ các cuộc khủng hoảng quốc tế. Merkel đạt được khảo sát giá trị cá nhân tốt nhất

AFP-14.03.2015: Trong bối cảnh của cuộc khủng hoảng quốc tế, Liên đảng với Thủ tướng Đức Angela Merkel (CDU) được sự ủng hộ của cử tri Đức nhiều hơn. Nếu chủ nhật tới là cuộc bầu cử liên bang, thì CDU/CSU sẽ tăng thêm hai điểm lên 43%, theo kết quả phong vũ biểu chính trị "Politbarometers" của đài truyền hình ZDF. SPD mất một điểm và chỉ còn 24%. Tà Khuyển tăng một điểm lên 9%, Xanh đạt được 10% (-1). AFD cũng mất một điểm và còn 6%. Riêng FDP vẫn nằm ở mức độ 3%, các đảng nhỏ khác còn lại đạt 5%. Bên cạnh màu đen và đỏ thì vẫn có đủ phiếu cho liên minh màu đen và xanh lá cây, nhưng cho một liên minh chính phủ Đỏ+Đỏ+Xanh thì bất thành.

Hơn nữa bà Merkel đứng đầu danh sách mười chính trị gia quan trọng nhất. Bây giờ Merkel với thang điểm cộng, trừ năm với giá trị cá nhân tốt nhất của bà ta là 2,8 (tháng 2.2015 là 2,4). Chiếm vị trí thứ hai là Bộ trưởng Tài chính Đức Wolfgang Schäuble (CDU) không thay đổi với 2,2. Tiếp theo là Ngoại trưởng Frank-Walter Steinmeier (SPD); Thống đốc tiểu bang Baden-Württemberg Winfried Kretschmann (Xanh) và Chủ tịch SPD, Sigmar Gabriel.

Kể từ tháng 9 năm 2014 thì đối với những người được hỏi các lĩnh vực "người nước ngoài, người tị nạn, hội nhập" được xếp hạng là một trong những vấn đề chính trị quan trọng nhất ở Đức. Nhưng ngay tại địa phương ở thành phố của riêng mình, phần đông không nhìn thấy có khó khăn cụ thể. 11% cho biết có vấn đề rất lớn hoặc quan trọng trong môi trường xung quanh họ, 26% thì nói các "vấn đề" không quá lớn. 40% nói rằng họ không có vấn đề với những người tị nạn. Thêm 21% bảo rằng không có người tị nạn trong khu vực của họ. 45% trong số người được hỏi nói rằng hiện tại ở Đức đang thực hiện quá ít cho sự hội nhập của người nước ngoài. 33% cho biết nỗ lực này là vừa phải. Và 17 phần trăm nói rằng Đức làm điều đó quá nhiều. Đồng thời với đa số rõ ràng là 53% bày tỏ ý kiến cho rằng người nước ngoài sống ở Đức đã làm quá ít cho chính sự hội nhập của họ. Một phần ba (tức 33,3%) thì đánh giá sự nỗ lực của người nước ngoài là đủ. (Nhóm nghiên cứu bầu cử "Mannheim Research Wahlen" phỏng vấn

1.266 cử tri lựa chọn ngẫu nhiên trong vòng ba ngày).

* Cựu Tổng Thống Đức von Weizsäcker qua đời

DPA - 31.01.2015: Cựu Tổng thống Đức, Richard von Weizsäcker đã qua đời ở tuổi 94.

Đương kim Tổng thống Đức, Joachim Gauck đánh giá cao người tiền nhiệm quá cố của ông Richard von Weizsäcker như một "vị Nguyên thủ vượt bậc của Quốc gia".



Cựu TT. von Weizsäcker (trái) và đương kim TT Gauck

"Tin tức làm tôi rất buồn. Chúng tôi đã mất đi một người đàn ông tuyệt vời và một vị đứng đầu quốc gia nổi bật", TT Gauck đã viết như trên trong một bức thư chia buồn đến bà góa phụ Marianne Baroness von Weizsäcker.

Ông đã "làm nổi" phủ Tổng thống qua một cách thức sẽ còn tồn tại vĩnh viễn và là một nhân chứng của thế kỷ này. Theo Gauck: "Từ kinh nghiệm của chiến tranh và bạo ngược bởi sự cam kết của ông Weizsäcker được nối tiếp cho một châu Âu hòa bình và thống nhất. Ông đã xiết chặt thêm quan hệ hữu nghị với các đối tác ở phương Tây và tìm kiếm một sự hiểu biết với những người ở phía Đông. Trước đó, ông đã nhìn thấy trong việc khắc phục các bộ phận của châu Âu, cách duy nhất để có thể vượt qua sự chia rẽ, bất đồng ý kiến của nước Đức". Von Weizsäcker đã đại diện trên toàn thế giới cho một nước Đức và tìm thấy đường đi vào trung tâm gia đình của các quốc gia dân chủ. "Ông ta đứng làm mẫu cho Cộng hòa Liên bang Đức, qua quá khứ của Đức".

Trong bài phát biểu tuyệt vời của mình vào ngày kỷ niệm lần thứ 40 Đức đầu hàng, ông đã rất rõ ràng với tư cách của một vị Tổng thống: "Ngày 8 tháng năm 1945 là một ngày giải phóng hệ thống mất tính người của chế độ độc tài phát-xít!". Châm ngôn của ông cho rằng ngày 08 tháng năm không được tách ra với ngày 30 tháng một năm 1933, là một cơ sở không xét lại cho sự hiểu biết về bản thân và hành động của chúng ta".

Là vị Tổng thống đầu tiên của nước Đức thống nhất, von Weizsäcker đã thực hiện một đóng góp lớn cho sự phát triển chung giữa Đông và Tây. Là Tổng

thống, ông đã hiểu để có thể gây chú ý đến các vấn đề và sự hiểu lầm, tạo nên những cuộc tranh luận và mở ra những triển vọng (Perspektiven). Đối với nhiều người là một cấp bậc có đạo đức cao.

*** Một trong bốn người ở Đức chết vì ung thư**

AFP – 02.02.2015: Bệnh ung thư là nguyên nhân gây ra một trong 4 trường hợp chết ở Đức. Với gần 224.000 trường hợp tử vong ung thư vào năm 2013, sau bệnh tim là nguyên nhân thứ hai thường dẫn đến tử vong, như Văn phòng Thống kê Liên bang ở Wiesbaden công bố nhân dịp đánh dấu ngày Ung thư Thế giới. Bộ trưởng Y tế liên bang Hermann Grohe (CDU) gọi cuộc chiến chống ung thư là một "thách thức chính trị y tế ở mức độ cao nhất".

25% của tất cả người qua đời trong năm 2013, theo cơ quan thống kê là vì bệnh ung thư. Đàn ông qua đời nhiều nhất bởi các khối u (Tumoren) của các cơ quan tiêu hóa như dạ dày hoặc ung thư ruột (38.987 trường hợp tử vong), tiếp theo là ung thư phổi và phế quản với 30.962 trường hợp tử vong. Ở phụ nữ, ung thư các cơ quan tiêu hóa cũng là nguyên nhân của hầu hết trường hợp tử vong (31.012), vị trí thứ hai với 17.853 là ung thư vú.

Tuy nhiên, ngày càng có nhiều phụ nữ chết vì ung thư phổi. Trong 30 năm qua, số tử vong ở phụ nữ tăng từ 5.491 vào năm 1983 đến nay lên 15.370 (tăng 180%). Nguyên nhân đưa đến ung thư phổi và phế quản là vì hút thuốc lá. Trong khi đó, cái chết của người đàn ông do ung thư gan mật trong ba thập niên qua tăng đáng kể (tăng 152 %).

Tuy nhiên, độ tuổi trung bình cái chết của bệnh nhân ung thư tăng lên từ nhiều năm: Năm 2013, tuổi chết là 73,4 - giá trị đo được cao nhất cho đến nay. Ung thư ngày càng là một bệnh xảy ra muộn trong cuộc sống. Tỷ lệ bệnh nhân chết do ung thư của những người 85 tuổi trở lên, vào năm 2013 là 17%. 30 năm trước, con số này chỉ chiếm khoảng 8%.

Tại Đức hàng năm có khoảng 500.000 người bị chẩn đoán mắc bệnh ung thư. 51% đàn ông và 43% phụ nữ ở đất nước này phải tính rằng sẽ mang một khối u ác tính trong cuộc sống của họ.

Bộ trưởng Y tế liên bang Grohe chú dẫn Kế hoạch Ung thư Quốc gia ra đời trong năm 2008, từ đó cung cấp cho sự phát triển toàn diện của cơ quan đăng bộ ung thư và sự phát triển của sàng lọc ung thư. Sự phát triển đăng bộ ung thư được "thúc đẩy dưới áp lực cao" tại tất cả 16 tiểu bang. "Thông qua việc đánh giá toàn diện của tất cả các dữ liệu trong việc điều trị ung thư được ghi nhận nên phương pháp điều trị thành công có thể nhìn thấy được nhanh hơn," Grohe nhấn mạnh. Điều này tốt đối với bệnh nhân ung thư, họ được hưởng lợi trực tiếp. Ngoài ra, người Đức sẽ được mời để khám hầu phát hiện sớm ung thư ruột (Darmkrebs) và ung thư tử cung trong tương lai.

Trên toàn thế giới số lượng ung thư cũng đang gia tăng. Những lý do cho điều này rất phức tạp: ngoài việc ảnh hưởng di truyền thì sức khỏe cá nhân, các yếu tố môi trường và điều kiện sống và làm việc đóng một vai trò.

*** Mỹ đe dọa châu Âu với Visa**

DPA – 08.02.2015: US Department of Homeland Security đã sắp xếp ra chỉ thị xem xét lại các mục miễn thị thực Visa vào Hoa Kỳ của công dân EU vì sự sợ hãi trước chiến binh thánh chiến với hộ chiếu châu Âu.

Washington có thể yêu cầu các chính phủ châu Âu bổ sung dữ liệu về công dân, theo báo cáo của báo "Frankfurter Allgemeine Zeitung" (FAZ), trích dẫn nghiên cứu riêng của FAZ. Việc xóa bỏ chương trình Visa, theo yêu cầu của một số chính trị gia Mỹ trong Quốc hội, nhưng chính phủ không chú ý đến.

Cái gọi là "Chương trình Miễn Visa" (VWP) đình chỉ Visa cho công dân từ 38 quốc gia, trong đó có Đức. Những người châu Âu trong tương lai phải được phê duyệt bởi các nhà chức trách mới có thể đi du lịch đến Hoa Kỳ.

Tờ báo viết tiếp, một quan chức cấp cao của chính phủ Hoa Kỳ đã nói theo yêu cầu, họ đã "trao đổi các bằng chứng và câu hỏi bí mật liên quan đến danh sách những người bị cấm bay" các cuộc đàm phán với các đối tác EU sau các hành vi khủng bố tại Paris, Washington (Hoa Thịnh Đốn) kêu gọi EU thu thập dữ liệu về hành khách tới EU bằng máy bay, rời EU hay chỉ bay trong EU. Cho đến nay, điều này đã thất bại bởi mỗi quan tâm riêng tư của Nghị viện châu Âu vì lý do bảo vệ dữ liệu..

*** Số trục xuất tăng**

Handelsblatt, 19.02.2014: Từ Đức nhiều người trong năm 2014 đã bị trục xuất hơn, không như tám năm qua, tổng cộng là 10.884 người. Điều này được trả lời rõ ràng từ chính phủ liên bang Đức qua một câu hỏi của phe cánh tả tại Quốc hội (Bundestag) Đức, theo tin của báo "New Osnabrück loan tải. Qua đó, liên tiếp hai lần số lượng trục xuất tăng lên sau nhiều năm suy giảm trong năm 2014. Cao hơn đã xảy ra lần cuối cùng vào năm 2006, khi có 13.894 người bị trục xuất. Năm 2013, lần nữa con số 10.000 vượt quá (10.198) bị trục xuất.

Số người tỵ nạn tiếp tục tăng thêm trong một thời gian dài. Năm 2014 tại Đức rất nhiều người tỵ nạn muốn được bảo vệ, như chưa từng có kể từ đầu thập niên 1990. Tổng cộng có 202.834 đơn xin tỵ nạn đã được đệ trình, tăng thêm 60% so với năm ngoái.

Văn phòng Liên bang về di cư và người tỵ nạn ước tính rằng số lượng người tỵ nạn đã tăng trở lại trong năm nay khoảng 50 phần trăm. Cơ quan nhà nước cũng dự báo tăng ít nhất sẽ có 250.000 đơn tỵ nạn nộp lần đầu và 50.000 đơn nộp tiếp lần thứ hai, theo báo cáo của báo Bild.

Như lời giải thích cho sự phát triển của Văn phòng Liên bang trong dự báo của mình mang tên "Dự báo các truy cập của người tỵ nạn" trong số những người này vì cuộc nội chiến ở Syria và Iraq, cũng như các cuộc xung đột ở Ukraine. Vì vậy, dự tính là "tốc độ tăng trưởng đáng kể" cho năm nay 2015.

Hiện đang sống tại Đức hơn 100.000 người được "dung thứ" - những người bị bắt đơn xin tỵ nạn, nhưng chưa có thể trục xuất họ được vì nhiều lý do.

Chính phủ sẽ cung cấp cho họ nhiều cơ hội được quyền an toàn ở lại khi họ sống ở đây từ nhiều năm, có đủ kiến thức về Đức ngữ và chủ yếu có thể tự đảm bảo sinh kế của họ. Đồng thời, cũng đề đương sự có đủ cơ hội được cư trú.

*** Trách nhiệm thuế: người nghỉ hưu bị móc nhiều tiền túi hơn**

Kể từ đầu năm nay 2015, người về hưu phải trả thuế nhiều hơn nữa ở Đức. Giới hạn thu nhập chịu thuế hàng tháng, từ năm 2013 là 1.218€/tháng, trong năm nay mức hưu đã được hạ xuống là 1.191€. Điều này xảy ra là do một đạo luật được thông qua vào năm 2005, trong đó nêu rằng thuế trong bất kỳ năm nào được dự kiến sẽ tăng hai phần trăm - đi từ "lý do của vốn chủ sở hữu giữa các thế hệ" theo lập luận của báo "Focus" tại thời điểm đó.

Song song thì trong khi đó trợ cấp lương hưu mỗi năm lại giảm. Hiện nay, nằm ở mức độ 30% và sẽ được loại bỏ hoàn toàn vào năm 2040. Thay vào đó những đóng góp phòng xa cho tuổi già (*Altersvorsorge*) được miễn thuế.

Thậm chí nếu bạn mong đợi một sự gia tăng lương hưu, sẽ được tha từ việc giảm các nhượng quyền thương mại: Tổng số luôn được duy trì ở mức của năm nghỉ hưu.

Bị ảnh hưởng bởi việc tăng thuế, không phải tất cả người cao niên, nhưng chỉ là những người vừa mới nghỉ hưu trong năm nay. Như trước đây, thu nhập thấp được bảo vệ: Nếu mức lương tối thiểu được miễn thuế đối với người nghỉ hưu trong năm nay là 8.354€ mỗi năm, thì được dự kiến sẽ tăng đến 8.650€ vào năm 2016. Ai kiếm được nhiều hơn thì cuối cùng chỉ đóng thuế cho sự khác biệt (có nghĩa là cho phần nhiều hơn 8.650€!).

Cụ thể, điều này có nghĩa là: ví dụ, năm 2005 về nghỉ hưu thì vẫn tiếp tục có một khoản tín dụng miễn thuế 50%. Tuy nhiên, một người về hưu trong năm nay (2015), thì chỉ được hưởng khoảng 30%. Đặc biệt trong tình huống hiện tại về sự gia tăng đặc biệt nguy cơ nghèo ở tuổi già là ở các thành phố lớn, thì đây không phải là tin tốt cho người nghỉ hưu trong tương lai.

*** BGH công nhận người ở thuê có lý, hợp pháp.** Điều Khoản nhà "không làm đẹp lại" bất hợp lệ

AFP – 19.03.2015: Tòa án Tối Cao Pháp Viện Liên Bang (Bundesgerichtshof - BGH) đã tăng thêm đáng kể quyền lợi của người thuê nhà khi có yêu cầu sửa chữa thẩm mỹ nhà ở thuê. Nếu chủ nhà cho thuê một căn hộ không sửa chữa trước đó (unrenovated), thì các điều khoản trong hợp đồng thuê nhà nói cần "sửa chữa mỹ phẩm" không hợp lệ, theo một trong ba án quyết. Người thuê nhà trong những trường hợp này, không phải sửa cho đẹp trong thời gian thuê, ngay cả khi di chuyển ra ngoài không còn ở thuê nữa, cũng như không trả tiền bồi thường thiệt hại đối với việc không được sửa sang.

Điều khoản sửa chữa theo tòa án trong trường hợp khi giao nhà mà không sửa sang lại (unrenovated) chỉ hợp pháp nếu chủ nhà đưa cho người thuê một bảng chiết tính chi phí "bồi thường hợp lý" để sửa chữa lại căn nhà là một nửa tháng tiền thuê nhà đối với một căn nhà ba phòng theo phán quyết khác "không phải là sự bồi thường hợp lý".

Tòa án tối cao ở Karlsruhe ngưng lại việc thực thi của chủ sở hữu bất động sản (chủ nhà) ở các khu vực đô thị như Berlin, nơi thường xuyên thay đổi các chi phí sửa chữa (unrenoviert) cho người đi thuê nhà.

Theo BGH thì đó là một bất lợi không phù hợp đối với người thuê nhà, nếu họ phải gánh chịu chi phí những hư hại không phải chính họ mà do một người thuê nhà trước đó gây ra. Một điều khoản như thế làm cho người thuê nhà có bốn phần trả lại căn hộ trong một điều kiện tốt hơn so với căn nhà xấu mà người ở thuê đã nhận được từ chủ nhà không hợp lệ.

Chi phí "sửa sang cho đẹp" như thế từ phía người thuê trả cho chủ nhà trong khi vẫn còn thuê thì theo ông Ropertz (của Deutscher Mieterbund, tạm dịch là Liên Đoàn người ở thuê Đức) đối với người nhận trợ cấp Hartz IV gần như có tầm quan trọng lớn khi họ không nhận được tiền để sơn căn nhà của họ từ các cơ quan chính quyền. Ngoài ra các người bị ảnh hưởng có thể đòi lại số tiền này từ chủ nhà, bao gồm cả các chi phí cho sự giúp đỡ của bạn bè và người quen trong thời hạn lên đến sáu tháng sau khi kết thúc hợp đồng thuê nhà. Điều này cũng áp dụng cho sự thanh toán tiền bồi thường cho chủ nhà vì lý do không sửa chữa căn nhà.

Đối với giới chủ nhà, điều được áp dụng qua các phán quyết trên: Họ chỉ có thể thêm các điều khoản để sửa chữa thẩm mỹ trong việc cho thuê nếu căn nhà vừa được sửa lại. Hoặc họ phải cho thuê nhà unrenovated, không đòi hỏi trách nhiệm từ giới ở thuê, nếu họ không phải trả tiền bồi thường tài chính cho việc tu bổ nhà cửa của người thuê nhà.

Ngoài ra, tòa án cũng tuyên bố cái gọi là quota khoản bồi thường cho sự "thẩm mỹ của căn hộ" không hợp lệ. Theo các điều khoản thuê nhà phải trả một chi phí tỷ lệ, nếu bạn rời nhà ra đi trước thời gian quy định sửa chữa căn nhà xảy ra. Các chi phí này "không được xác định một cách tin cậy," dựa theo án quyết thứ hai.

Trong án quyết thứ ba xác định thẩm sự "phục hồi" trong một căn nhà phải được hiểu như thế nào?. Trong việc xác định lẫn ranh giữa "sửa đẹp và không sửa đẹp (unrenovated) thì nó còn tùy thuộc vào các vấn đề: điển hình như việc có một số dấu vết không thích hợp cho sự truyền đạt ấn tượng tổng quát của một căn nhà được tu bổ. Đây có thể là một xác định của thẩm phán trong trường hợp có tranh cãi. Theo hiệp hội "thuê nhà", điều này làm tăng tầm quan trọng của biên bản cho việc bàn giao nhà khi thuê.

Lê Ngọc Châu (Munich, tháng 02+03.2015)

Sưu tầm & phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV, AFP, dap...

Daily Mail: Hồ Chí Minh là một trong số trùm diệt chủng nhất thế giới.

Lãnh tụ CSVN Hồ Chí Minh - người mà Đảng đã thần thánh hóa và luôn lấy làm tấm gương để học tập đạo đức - vừa có tên trong danh sách những kẻ diệt chủng tàn ác nhất thế kỷ 20, theo bình chọn của Daily Mail (Tờ báo có lượng phát hành hàng đầu nước Anh hồi tháng 10/2014). Trong bài 'Từ Stalin đến Hitler, những chế độ diệt chủng tàn ác nhất thế giới' nêu tên nhiều trùm diệt chủng khét tiếng theo thứ tự như: Mao Trạch Đông, Stalin, Hitler, Pol Pot, Kim Nhật Thành. Theo báo Daily Mail, Hồ Chí Minh đứng ở vị trí 'khiêm tốn' hơn với con số nạn nhân khoảng 200.000 gây ra cho người dân tại miền Nam Việt Nam. Nhưng có thể đây là một thống kê không đầy đủ, vì đã không kể tới cải cách ruộng đất tại miền Bắc (hơn 170.000 người, theo thống kê không chính xác của CSVN), Mậu Thân 1968 tại Huế (hơn 7.000 người bị chôn sống/bị thảm sát, mà đến nay CSVN vẫn chối tội) hay những nạn nhân chiến tranh khác. Đây không phải lần đầu tiên báo chí nước ngoài đưa Hồ Chí Minh vào danh sách tử hổ như vậy. Trước đây một tờ báo tên tuổi của Ba Lan là Polska Time đã xếp Hồ Chí Minh là 1 trong số 13 tội đồ của nhân loại (Tuy nhiên, sau đó ít tuần, tờ báo này đã rút tên Hồ Chí Minh ra, không loại trừ đây là kết quả can thiệp của chính phủ/bộ Ngoại Giao CSVN). Cùng với Lê Duẩn, Hồ Chí Minh cũng xuất hiện trong một lần xếp hạng khác như những 'con quỷ của nhân loại' ("History's greatest monsters"- www.jmccullough.com/monsters.htm).

Việc xếp hạng của Daily Mail có giá trị lớn hơn, vì đây là một trong những tờ báo hàng đầu thế giới. Theo xếp hạng của trang Alexa.com, Daily Mail đứng thứ 106 trên thế giới trong hàng triệu trang web có mặt trên mạng Internet.

Nguồn: <http://www.danchimviet.info/>

* Thua lỗ hàng ngàn tỷ, EVN tìm cách bổ lên đầu dân.

Chính phủ CSVN đã cho phép Tập đoàn Điện lực (EVN) tăng giá điện 7,5% lên mức bình quân 1.622,05 đồng/kWh (0,0758 USD). Giá điện sẽ dao động trong khoảng 1.484 - 2.587 đồng mỗi kWh tùy mức tiêu thụ. Việc tăng giá điện năm nay không phải vì lý do giá nhiên liệu thế giới tăng mà để tiếp tục giúp EVN không bị thua lỗ do việc quản lý yếu kém và kinh doanh đầy sai phạm của tập đoàn nhà nước này. Giá điện sẽ tăng từ giữa tháng 3 nhưng sau Tết đời sống và giá cả đã tăng dần làm ảnh hưởng tới đời sống, sản xuất... Theo số liệu thống kê tại châu Á Châu/Thái Bình Dương, hiện giá điện tại Việt Nam thấp hơn nhiều nước, song không phải rẻ nhất trong khu vực, trong khi thu nhập trên đầu người lại thuộc

nhóm thấp nhất khu vực. Một nghịch lý là trong khi EVN thua lỗ 17.000 tỷ thì các công ty kinh doanh điện khác đều lãi trong năm 2014. Biết thêm, theo kết luận của Thanh tra Chính phủ vào tháng 10/2013, tính đến hết năm 2011, công ty mẹ EVN đã đầu tư vốn ra ngoài ngành lên đến trên 121.000 tỷ đồng, nhưng EVN không thu được đồng lãi nào mà lỗ đến 2.195 tỷ đồng. Việc kinh doanh thua lỗ này còn tập trung tại bảy công ty 100% vốn của EVN gồm các tổng công ty điện lực miền Bắc, miền Trung, miền Nam, tp Hà Nội, tp HCM, Vũng Bí và Cần Thơ, với số tiền lỗ hơn 3.648 tỷ đồng. Đáng chú ý hơn cả, trong sáu dự án nguồn nhiệt điện tại Ô Môn, Phú Mỹ, Nghi Sơn, Hải Phòng, Quảng Ninh đều bao gồm cả hạng mục "Khu nhà quản lý vận hành và sửa chữa": Trên thực tế, đó là 355.000 m2 đất được xây dựng gồm nhà ở cho cán bộ với các loại biệt thự đơn lập, nhà song lập, nhà liền kề, chung cư cao tầng, có cơ sở hạ tầng đi kèm như nhà trẻ, bể bơi, sân tennis... với tổng giá trị đầu tư trên 595 tỷ đồng. Toàn bộ chi phí này nằm trong tổng mức đầu tư dự án nguồn điện, do đó sẽ được tính vào giá bán điện là không đúng quy định. Hay nói khác đi là "xây biệt thự, chung cư, sân tennis cho cán bộ EVN đều tính vào giá điện!". Thêm nữa, Thanh Tra còn phát hiện việc EVN chi trả hàng triệu USD cho cán bộ để lấy bằng Thạc sĩ "dỏm" do đại học Griggs của Mỹ cấp phát, một loại bằng mà đến nay vẫn chưa được nhà nước Việt Nam công nhận. TS. Ngô Trí Long, Nguyên Viện trưởng Viện Thị trường giá cả (Bộ Tài chính) đã lên án: "Điện là ngành độc quyền nên mỗi lần giá điện tăng đều gây bức xúc. EVN luôn nói tăng giá là để bù lỗ, thu hút đầu tư vào ngành điện, nhưng thử hỏi chi phí vận hành điện đã tốt chưa, sử dụng nguyên liệu đã hợp lý chưa, với những khoản chi và đầu tư bất hợp lý dẫn đến lỗ rồi lại bắt người tiêu dùng gánh thì quá phi lý". Giá điện chưa tăng, nhưng kể từ 10/3/15 giá xăng dầu lại tăng 10% khiến đời sống người dân thêm khó khăn.

Nguồn: www.tuoitre.vn

* Ai ra lệnh không được nổ súng trong trận Gạc Ma (Trường Sa) năm 1988?

Mỗi năm vào ngày 14/3, hình ảnh cuộc tàn sát 64 bộ đội công binh Quân đội Nhân dân Việt Nam lại ám ảnh gia đình họ và người có quan tâm. Những cái chết này là một sự kiện lịch sử cần phải làm rõ ai là thủ phạm trực tiếp, trói tay bộ đội bằng chính sách kèm chế trước sự tấn công hung hãn của Trung Quốc. Từ đầu năm 1988 Trung Quốc đã có những hành động lấn chiếm các đảo đá thuộc quần đảo Trường Sa bằng cách đưa hai chiến hạm thị uy chung quanh khu vực. Trước hành động khiêu khích công khai ấy Việt Nam đã khởi động chiến dịch có tên Chủ quyền 88 bằng cách gửi bộ đội công binh mang vật liệu xây dựng tới nhóm đảo Cô Lin, Len Dao và Gạc Ma để xây dựng các cơ sở tại đây nhằm khẳng định sự có mặt của Việt Nam trên nhóm đảo quan trọng này. Tuy biết trước sự hiếu chiến và quyết tâm chiếm đảo của Trung Quốc nhưng bộ đội công binh Việt Nam lại không được trang bị vũ khí và quan trọng hơn nữa họ

được lệnh không được bắn trả lính Trung Quốc. Chỉ một vài bộ đội trên tàu mang vũ khí cá nhân và nhóm bộ đội tiến vào cắm cờ trên đảo Gạc Ma đã tay không đối diện với giặc. Anh Nguyễn Văn Thống một người sống sót trong khi tiến vào Gạc Ma xác nhận với Đài Á Châu Tự Do lệnh không được nổ súng này: "Bên mình lúc ra đi là quán triệt không được nổ súng dù bất kỳ giá nào". Lời kể của những bộ đội công binh không đủ sức thuyết phục dư luận cho đến khi Thiếu tướng Lê Mã Lương, Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân, nói trước cuộc tọa đàm kỷ niệm cuộc chiến Gạc Ma do Trung tâm Minh Triết tổ chức vào năm ngoái, Tướng Lê Mã Lương cho biết: "Có đồng chí lãnh đạo cấp cao ra lệnh bộ đội ta không được nổ súng nếu như đánh chiếm cái đảo Gạc Ma hay bất kỳ đảo nào ở Trường Sa!". Ông Nguyễn Khắc Mai giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa Minh Triết cho biết vai trò của ông Lê Đức Anh lúc ấy là Bộ trưởng Quốc phòng, người được xem là đã ra mệnh lệnh này. Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, một nhà ngoại giao kỳ cựu, am hiểu sâu sắc vấn đề Trung Quốc đánh giá quyết định không nổ súng của Bộ trưởng Quốc phòng Lê Đức Anh: "Tôi cho rằng lúc bấy giờ ông Lê Đức Anh được đưa lên làm Bộ trưởng Quốc phòng mà làm cái việc như thế là một việc phản quốc. Ra lệnh không được bắn lại để cho Trung Quốc nó giết chiến sĩ của mình như là bia sống thì tôi cho đó là một hành động phản quốc, phản quốc". Ông Nguyễn Khắc Mai nhận xét thêm: "Cho đến hôm nay 64 người anh hùng liệt sĩ ở Gạc Ma nhiều người xác vẫn còn nằm dưới biển và cái ông Nông Đức Mạnh nguyên Tổng bí thư lại trả lời rằng thôi cứ để yên như thế! Đáng lẽ anh phải can thiệp với Chũr thập đỏ quốc tế để tìm cách vớt và đưa thân xác của các liệt sĩ ấy về quê mẹ thì anh lại để im, bởi vì anh sợ Tàu mà. Động chạm đến Tàu thì anh run lên vì anh bị cầm tù rồi... Tại sao cứ im lặng? Chỉ cho mấy cái anh cấp người phát ngôn Bộ Ngoại giao nói tới nói lui một điệp khúc nhằm chán vô cùng và bọn Trung Quốc nó không thèm đếm xỉa gì tới, nó coi đây là cái chuyện tào lao thì đây là cái đau, đây là cái nhục về Gạc Ma". Ngày 14 tháng 3 mỗi năm không những là ngày giỗ chung của 64 gia đình liệt sĩ nhưng còn là ngày mà lịch sử Việt Nam sẽ phải làm rõ ai là thủ phạm chính trong cuộc tàn sát này. Mặc dù nó được phóng lớn lên thành cuộc chiến Gạc Ma nhưng người trong cuộc biết rõ đó là một cuộc chiến mà bên bị hại không được chống trả. Biết thêm, sau sự hy sinh của 64 bộ đội, Lê Đức Anh được Đảng CSVN tưởng thưởng chức vị Chủ tịch Nước (1992), còn sau 27 năm bãi đá Gạc Ma trở thành đảo quân sự của Trung Quốc làm bàn đạp để tấn công các mục tiêu của các nước cùng có tranh chấp trong khu vực.

Nguồn: www.rfa.org

*** Nguyên TBT và ngai vàng thời phong kiến.**

"Vào đúng ngày mừng một Tết năm Ất Mùi, mạng xã hội đã nóng lên với tấm ảnh được báo Tiền Phong đăng nơi trang nhất cho thấy nội thất của nguyên TBT Nông Đức Mạnh có cách bài trí xa hoa vượt lên mọi sự tưởng tượng của người dân, đặc biệt là chiếc

ghế ông ngồi không khác gì chiếc ngai vàng thời vua phong kiến". (RFA online ngày 23/2/15). Nhà báo Võ Văn Tạo đã chua chát nói về "Phong cách sống cung đình" của cựu TBT Nông Đức Mạnh như sau: ".../ à một đất nước nghèo đói như thế tôi là người Việt Nam cảm thấy xấu hổ lắm tại sao lại để cho một người vô học, ketch cỡm phô trương như thế mà lại đứng đầu đất nước? Tôi cảm thấy nhục!".

Nhà báo Huy Đức cũng cùng nhận định trên: *"Ngoài khía cạnh văn hóa, việc Tổng bí thư của một đảng cộng sản khi về hưu tự thưởng cho mình một chiếc ghế mô phỏng ngai vàng cho thấy, tuy kêu gọi dân chúng làm cách mạng, quét sạch tàn dư phong kiến nhưng trong thâm sâu, không ai thêm khát tàn dư phong kiến bằng họ - những nông dân có quyền vua chúa... Văn hóa như Nông Đức Mạnh vẫn có thể làm Chủ tịch Quốc hội tới 9 năm, vẫn làm Tổng bí thư tới 10 năm... thì đất nước không như thế này mới lạ".* Thành tích của vua Nông Đức Mạnh cũng không kém phần "nhục nhã" như vua trước Lê Khả Phiêu, ông vua này đi sang Tàu bán đất bauxite ở Tây Nguyên, chuyện mà những nhà trí thức lão thành và thân hào nhân sĩ đều nhận thấy qua đó sẽ mang đến hậu quả tại hại vô cùng to lớn cho đất nước, nên tất cả đã cùng ký thỉnh nguyện thư can ngăn nhưng Nông Đức Mạnh và Nguyễn Tấn Dũng vẫn một lòng bán đứng vì "chủ trương lớn của đảng và nhà nước". Tưởng cũng nên nhắc lại trường hợp tương tự của cựu TBT Lê Khả Phiêu cũng vào dịp Tết 6 năm trước: *"Mỗi khi Tết đến là dịp để các ngài tiếp đón những phái đoàn "quà cống" đến thăm. Rồi những vị khách của Người từng cầm đầu đảng chúng kiến báu vật Trưng Đồng Đông Sơn- mà luật pháp hiện hành cấm cá nhân sở hữu - được gia chủ trưng bày nổi bật trên 2 ghế trường kỷ tựa vách phòng khách... Rồi tượng đồng cùng tranh ảnh của chính 'bác Phiêu' hiện diện gần như khắp nhà, đặc biệt là ảnh 'bác Phiêu' nổi nền đỏ đặt ở vị trí trung tâm một cái tủ gỗ quý to lớn có nhiều hộc, nhiều ngăn được án ngữ ngay phía trước là một tác phẩm điêu khắc bằng gỗ quý có cần cặp ngà voi to tướng với giá thị trường - theo lời bình trong ảnh - tới 50 ngàn đôla, khiến người ta dễ liên tưởng tới sự sùng bái cá nhân của chủ nghĩa cộng sản... Lên sân thượng, khách chúng kiến vườn rau sạch xanh tươi được chăm sóc bằng một hệ thống tự động với phí tổn nghe nói không dưới 20 ngàn đô, nhằm bảo đảm nhà bác khỏi phải ăn những thứ rau thường xuyên nhiễm đủ loại hóa chất độc hại ở thị trường". (RFA online ngày 4.02.2009).* Thành tích lớn trong đời vua Lê Khả Phiêu là với cương vị Tổng bí thư của một đảng mà ông đã lộng quyền thay mặt chính phủ ký luôn hai hiệp ước dâng đất, dâng biển cho đế quốc Tàu. Tháng 12/1999 Lê Khả Phiêu ký hiệp ước về biên giới Việt-Trung tại Hà Nội dâng Tàu thác Bản Giốc và Ai Nam Quan; tháng 12 năm sau ông sang Tàu ký thêm hiệp ước Vịnh Bắc Bộ dâng thêm hàng chục ngàn cây số vuông biển nên các cụ lão thành lật đật lôi ông xuống, dù chỉ ở ngôi mới một nhiệm kỳ. Qua những hình ảnh ngông nghênh của những tên vua cộng sản, tác giả một bài viết trên Dân

Làm Báo đã đặt cho mỗi người Việt câu hỏi để cùng suy nghĩ: "Chúng ta lấy làm lạ là tại sao một dân tộc luôn tự hào có bốn ngàn năm văn hiến và một lịch sử đấu tranh oanh liệt chống ngoại xâm ấy thế mà lại cam tâm cúi đầu sống dưới một chế độ toàn trị hoang dã của cộng sản kéo dài đã bảy tám chục năm nay!?"

Nguồn: www.damlambaovn.blogspot.com

* Lễ hội đầu xuân ngày nay: Phản văn hóa, đầy bạo lực, mê tín.

Lễ hội là nơi người dân về với nguồn cội, sống lại lịch sử của cha ông, tưởng nhớ công ơn người đi trước, cầu mong những điều tốt lành. Lễ hội cũng là nơi để người dân vui chơi, giải tỏa những căng thẳng. Tuy nhiên thời gian qua, từ thực trạng của hoạt động lễ hội, dường như ý nghĩa thiêng liêng đó đã ít nhiều suy giảm trước sự xâm lấn của yếu tố xã hội hóa, thương mại hóa và các hiện tượng tiêu cực khác như tham tàn, bạo lực và đầy mê tín.

- Lễ hội chém lợn ở Bắc Ninh.

Lễ hội Chém lợn (làng Ném Thượng, Khắc Niệm, Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh) là một trong những lễ hội truyền thống độc đáo (hơn 800 năm) được tổ chức hàng năm vào ngày mùng 6 tháng Giêng. Lễ hội nhằm tưởng nhớ tướng quân Lý Đoàn Thượng đã chém lợn mở tiệc khao quân năm xưa (thời Lý) đồng thời cầu mong một năm mới an lành và may mắn. Dù gần đây tổ chức Động vật châu Á phản đối và kêu gọi hủy bỏ hành động tàn bạo ngược đãi động vật trong lễ hội, nhưng lễ hội năm nay vẫn được tổ chức với những hình ảnh một con heo - gọi là "Ông Ỉn" - bị chém tức tưởi để cầu xin thần thánh ban cho "an lành và may mắn" và sau đó các trẻ em nhúng tiền vào máu, mà vừa làm xấu đi văn hóa và truyền thống nhân đạo của ông cha ta, vừa thể hiện tính mê tín của người tổ chức lễ hội ngày nay.

- Lễ hội Cầu Trâu (xã Hương Nham, Tam Nông, tỉnh Phú Thọ).

Làng Hương Nha cách Đền Hùng 10km về phía Tây Nam. Lễ cầu trâu được tổ chức vào ngày 2 tháng giêng để tưởng nhớ công đức nữ tướng Xuân Nương dưới thời Hai Bà Trưng. Theo truyền thống người dân ở đây làm các loại bánh như: Bánh chưng, bánh dợm, bánh dày để mời khách thập phương và coi ngày hội là ngày Tết chính trong năm. Lễ cầu trâu để nhớ về câu chuyện xưa người dân đã dâng trâu để Bà Xuân Nương khao quân tướng khi thắng trận trở về. Lễ Cầu Trâu ngày nay lại bị phát triển xấu qua hình ảnh 12 thanh niên trai tráng thay nhau cầm búa đập vào đầu một con trâu còn sống bị cột cho đến chết, thêm nữa đám đông xung quanh lại reo hò phấn khích và cho rằng mỗi khi bị đánh đau, nếu con trâu quay về hướng nào thì nơi đó sẽ gặp may mắn!

- Lễ hội cướp phết (làng Hiền Quan, Tam Nông, tỉnh Phú Thọ).

Lễ hội được tổ chức để tưởng nhớ và tôn vinh công lao của nữ tướng Thiều Hoa công chúa - Đức Thánh Mẫu Đại Vương, người giúp Hai Bà Trưng đánh giặc Hán. Mỗi hội phết thường có 3 quả chuối, 3 quả phết (làm bằng gốc tre, sơn màu đỏ son tượng trưng

cho mặt trời). Tục truyền, nếu ai đó bị quả phết, quả chuối rơi vào đầu thì chỉ cần đưa vào cung cấm của đền cầu cúng là tai qua nạn khỏi, còn ai đó may mắn cướp được quả phết, quả chuối thì năm đó họ và gia đình cùng thôn xóm gặp được may mắn. Với mong muốn lấy được phết, mang lại may mắn đầu năm, hàng ngàn thanh niên sẵn sàng ẩu đả với nhau hay trèo, giẫm đạp lên người khác để tranh cướp một quả phết. Năm nay, hình ảnh lễ hội cướp phết để may mắn đầu năm bị biến chất thành các vụ xô xát đầy bạo lực và một số người bị thương, bị ngắt do bị giẫm đạp...

- Cướp ấn đền Trần (Nam Định).

Nửa đêm Giờ Tý ngày rằm tháng giêng (4.3.2015) lễ hội Khai ấn đền Trần (tỉnh Nam Định) mới diễn ra, nhưng trước đó hàng vạn du khách đã đổ về ngày một đông. Tất cả các ngã đường dẫn vào đền dày đặc người và xe công. Các nhà nghỉ đều hết phòng dù giá thuê đắt hơn bình thường, giá tiền gửi xe máy gần gấp đôi giá quy định. Sau khi nghi lễ khai hội xong thì Đền Trần phát những tờ giấy có đóng một cái "Ấn" mà người ta mang về nhà treo với niềm tin sẽ đem lại bình an hạnh phúc trong nhà, quan chức thì "hanh thông hoạn lộ". Lời đồn đãi về sự linh thiêng của tờ "Ấn đền Trần" quá hấp dẫn nên hàng năm người ta tranh cướp nhau, xô xát, đạp lên nhau để cướp lấy tờ ấn.

Cướp đồ lễ đêm khai ấn đền Trần

Zing.vn Với tâm lý lấy được đồ lễ trên ban thờ và kiệu rước là có lộc, nhiều người không ngần ngại trèo rào, chen lấn xô đẩy để cướp trong đêm khai ấn đền Trần (Nam Định).



Đạp nhau cướp ấn Đền Trần để cầu xin thần thánh ban cho "vinh hoa"

- Lễ hội Gióng (Sóc Sơn, Hà Nội).

Hội Gióng được tổ chức để tưởng nhớ Thánh Gióng, vị anh hùng đánh thắng giặc Ân, đem lại thái bình cho đất nước. Sáng 24/2, lễ hội đền Gióng diễn ra ở huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Năm nay có 8 xã cung tiến lễ vật là voi, ngựa chiến, trâu cau, cò voi, ngà voi và đặc biệt là lễ giò hoa tre (gậy Thánh Gióng). Sau khi cung tiến vào đền Thượng, dân làng đưa đồ cúng xuống đền Hạ (đền Trinh). Hai lễ vật gồm voi và ngựa chiến sẽ được hóa vào ngày 8 âm lịch. Ngà voi được rước về đền Hạ rồi đến các đình của 8 làng xung quanh. Riêng trâu cau và giò hoa tre thì sẽ tán lộc cho du khách. Nghi lễ quan trọng nhất là phần dâng hoa tre lên đền thờ Thánh Gióng. Sau lễ dâng hoa, một đoàn tùy tùng có nhiệm vụ rước qua các đền, kết thúc ở đền Hạ, hoa tre sau đó được tung ra trước sân đền cho người dự hội đến "cướp" lấy may. Tuy nhiên, khi kiệu hoa tre vừa rước vào đền Thượng đã bị

hàng chục thanh niên, lao vào cướp để lấy may mắn cho cả năm. Trong khi người dân và du khách thập phương giành giật các giỏ hoa tre, các thanh niên trong đoàn tùy tùng dùng các thanh nứa trong đám rước vút túi bụi vào đám đồng để bảo vệ kiệu. Không còn là tranh cướp hoa tre truyền thống, người ta ẩu đá, giẫm đạp lên nhau tạo nên một cảnh tượng hỗn loạn. Không chỉ hoa tre bị cướp một cách bạo lực, lễ rước trâu cau diễn ra ngay sau đó cũng gặp phải tình huống tương tự.



Đánh nhau cướp hoa tre Hội Gióng để cầu xin thần thánh ban cho "phú quý"

Theo TS Trần Đức Anh Sơn: *"những ứng xử kém văn hóa, lệch lạc, những hành vi côn đồ diễn ra trong nhiều lễ hội ở ngoài Bắc thời gian qua là hệ quả của chính sách đối với văn hóa dân tộc mà chính quyền đã áp dụng trong suốt mấy chục năm qua. Những lễ hội truyền thống có lịch sử cả ngàn năm đã từng bị chính quyền miền Bắc trước đây "nhốt chung" vào cái "rọ" hủ tục phong kiến nên bị cấm đoán, thậm chí bị bài trừ triệt để. Do vậy mà mạch nguồn văn hóa truyền thống đã bị đứt gãy trong suốt mấy chục năm. Thế rồi, khi chính quyền cho phép những lễ hội này "sống lại" thì những thế hệ am tường gốc tích, ý nghĩa, giá trị của lễ hội truyền thống hầu như đã vắng bóng. Thay vào đó là một lớp hậu sinh vừa thiếu hiểu biết về lễ hội, về văn hóa truyền thống của làng, của nước; lại vừa "tinh nhạy" với những "lợi lộc" mà lễ hội có thể mang lại, nên đã phục hồi lễ hội một cách ồ ạt và hăng hái sáng tạo, bày vẽ thêm những cái mới để trục lợi khiến cho lễ hội bị biến tướng, lệch lạc. Đã thế nhiều vị lãnh đạo các cấp lại "xên xang áo mào" tham gia, cổ xúy cho những lễ hội biến tướng, lệch lạc ấy nên sự thể càng ngày càng bị đất".*

*** Người dân Đà Nẵng bị cướp mất Bà Nà.**

Đà Nẵng: Dân chúng Việt Nam, đặc biệt là dân chúng thành phố Đà Nẵng đang chỉ trích kịch liệt việc nhà cầm quyền thành phố bán đứt khu vực núi Bà Nà cho Tập đoàn Sun Group (TĐSG). Bà Nà cao khoảng 1.400 mét, thuộc địa phận huyện Hòa Vang cách trung tâm thành phố Đà Nẵng khoảng 30 cây số. Nổi tiếng vì đẹp với thời tiết độc đáo: Mỗi ngày có nét đặc trưng của cả bốn mùa riêng biệt (Buổi sáng giống như mùa Xuân, trưa giống Hè, chiều như Thu và đêm xuống chẳng khác gì Đông). Mới đây, TĐSG đã ngăn cấm người dân sử dụng con đường dài khoảng 15 cây

số dẫn lên Bà Nà, người dân muốn thăm Bà Nà phải dùng hệ thống cáp treo dài khoảng 5.000m (do TĐSG xây dựng) với phí ít nhất 350.000 cho chuyến đi và về. Dân chúng thôn An Sơn (xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, Đà Nẵng) nơi có tình lộ 602 cho biết, bất cứ ai muốn dùng tình lộ này phải xin phép và được Ban Quản lý Khu du lịch Bà Nà (thuộc TĐSG) đồng ý. Ngay cả các nhân viên kiểm lâm của rừng đặc dụng Bà Nà Núi Chúa bao quanh Khu Du lịch Bà Nà, cũng phải xin phép để dùng tình lộ 602. Ông Nguyễn Điều, Giám đốc Sở Tài nguyên & Môi trường tp Đà Nẵng, giải thích do Đà Nẵng đã quyết định giao toàn bộ Khu du lịch Bà Nà cho TĐSG khai thác (bán một phần để SG xây dựng biệt thự nhằm bán lại, phần khác thì cho tập đoàn này thuê). Ông Điều tiết lộ, sắp tới Đà Nẵng sẽ giao toàn bộ rừng Bà Nà - Núi Chúa, kể cả rừng nguyên sinh cho TĐSG quản lý. Theo người dân Đà Nẵng, việc nhà cầm quyền Đà Nẵng giao Bà Nà Núi Chúa cho Sun Group là một việc làm mờ ám, không thông qua nhân dân. Bởi vì Bà Nà Núi Chúa ngoài ý nghĩa là một điểm du lịch, đây còn là điểm trọng yếu về chiến lược quân sự, có vị thế chiến lược quan trọng không kém Hải Vân Quan. Nếu giao cho bất kỳ ai, nhất thiết phải thông qua ý kiến nhân dân bằng cách công khai trưng cầu dân ý. Nhưng điều này hoàn toàn không có ở Đà Nẵng. Biết thêm, vấn đề giao đất rừng, giao những điểm chiến lược trọng yếu cho tư nhân và tập đoàn xây dựng đã trở thành vấn đề nhức nhối tại Đà Nẵng, đến khi nhân dân phát hiện và lên tiếng phản đối thì đã quá muộn. Ví dụ như trường hợp giao đất đèo Hải Vân cho một cựu giám đốc công an tỉnh xây biệt thự và giao một phần khác trên đèo Hải Vân cho một gia đình tài phiệt có gốc gác cán bộ nhà nước xây dựng là hoàn toàn im hơi lặng tiếng, nhà cầm quyền tự tung tự tác, chưa bao giờ trưng cầu ý kiến của nhân dân.

Nguồn: www.rfa.com

- Thịt thối, cá ươn tuồn vào bếp ăn trường học.

Bình Dương: Gần 100 ký thịt, cá thối ươn lẽ ra phải đem bỏ đã được một công ty mang đến giao cho trường học để làm thức ăn cho học sinh. Cơ quan chức năng huyện Bàu Bàng đã tiến hành tiêu hủy 12 kg thịt heo đã thối rửa và lấy mẫu xét nghiệm của 72 kg cá điêu hồng bốc mùi hôi thối mà một doanh nghiệp mang đến Trường tiểu học Long Bình, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, định cung cấp cho bữa ăn của học sinh. Hôm trước một doanh nghiệp chuyên cung cấp thực phẩm ở thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đã mang số thịt heo, cá điêu hồng nói trên đến giao cho bếp ăn tập thể của trường tiểu học Long Bình. Tuy nhiên, đại diện Hội Phụ Huynh Học Sinh của trường và nhà bếp đã kịp thời phát hiện, kiên quyết không nhận, đồng thời báo cho cơ quan chức năng xử lý. Đây chỉ là số ít "tai nạn nghề nghiệp" bị phát hiện, bởi việc nhiều công ty chuyên cung cấp thực phẩm dùng thịt cá hư thối bán cho trường học thường xuyên diễn ra ở Việt Nam do khi đấu thầu đã dùng khoảng từ 30-35% số tiền trúng thầu "lại quả" cho

ban giám hiệu. Vì vậy để có lời, buộc họ phải mua hàng giạt giá rẻ từ các chợ đầu mối giao ngược lại cho trường để chế biến suất ăn cho học sinh. Sau vụ việc này, Sở Y tế Bình Dương đã thanh tra đột xuất các điểm nấu ăn cho học sinh tại 10 trường tiểu học. Đoàn thanh tra phát hiện một số tồn tại như chưa có hệ thống thoát nước, rác thải vương vãi, công nhân chưa xuất trình được giấy khám sức khỏe.

Nguồn: www.doisongphapluat.com

* **Cán bộ càng gian tham càng mau lên chức.**

Ngày 26.02.2015, Bộ Chính trị đánh giá cao những kết quả nổi bật mà Hà Tĩnh đã đạt được trên tất cả các lĩnh vực trong thời gian qua và chuẩn y ông Võ Kim Cự giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh. Đầu năm ngoái, báo VNEconomy đã có một bài viết ca ngợi ông Võ Kim Cự là "có dấu ấn rất lớn trong quá trình triển khai xây dựng khu kinh tế Vũng Áng" dành rất nhiều ưu đãi ngoại lệ cho tập đoàn Trung Quốc Formosa. Hầu hết trong khoảng 10.000 người tham dự xây dựng nhà máy luyện thép và các cơ sở khác trong dự án này là người Trung Quốc. Tương lai, số người làm việc tại đây sẽ lên khoảng 15.000 người (không mấy ai tin người Việt Nam chen vào được) mà tập đoàn Formosa đang vận động xây dựng một khu gia cư cho họ với gia đình cư ngụ lên tới 60.000 người. Nếu nó được chấp thuận sẽ là một thành phố Trung Cộng biệt lập ở Hà Tĩnh, vùng đất được mô tả là nhạ cảm quốc phòng. Đã có nhiều lời dị nghị về dự án của Formosa từ địa điểm an ninh quốc phòng đến nhà đầu tư đòi hỏi lập "đặc khu" để họ có quyền hạn biệt đãi nhiều thứ. Hàng ngàn gia đình nông dân, ngư dân bị nhà cầm quyền Hà Tĩnh cướp nhà cướp đất để trao cho tập đoàn Formosa từng biểu tình chống đối nhưng đều không đi tới đâu. Mới đây, dư luận mới chỉ chú ý đến bản kết luận của Thanh tra Chính phủ cáo buộc nhà cầm quyền tỉnh Hà Tĩnh nhiều sai phạm nghiêm trọng: Cấp phép đầu tư 70 năm, thay vì 50 năm, cho Formosa; chỉ định thầu rất bất thường; cấp giấy phép không đúng "quy hoạch"; không đòi Formosa nộp 136 tỷ đồng tiền thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường; chọn một số chủ đầu tư cho một số dự án "không chuyên môn"; lại còn "gây thất thoát về kinh tế cho nhà nước hơn 493 tỷ đồng"; "buông lỏng quản lý, sử dụng sai đất đai tại Hà Tĩnh suốt một thời gian dài" v.v... Đó chỉ là một số trong những điều được Thanh Tra Chính phủ nêu ra hài tội hai ông Nguyễn Thanh Bình và Võ Kim Cự. Tuy nhiên, có lẽ được "chống lưng" từ trên cao, ông Võ Kim Cự cho thanh tra 'gà nhà' của tỉnh hợp báo phản bác những điều bị cáo buộc là "chưa chính xác". Ai cũng biết có dự án là có tiền "lại quả". Dự án càng lớn, lại quả càng lớn. Điều này dễ thấy khi các quan chức CSVN khắp nơi, từ nhỏ đến lớn đều đua nhau lập dự án để có cơ hội ăn tiền. Dự án đầu tư của Formosa hơn chục tỷ đô la thì chẳng lẽ tiền "lại quả" chỉ có vài triệu đô la? Biết thêm, ông Võ Kim Cự (58t) từng bị tố cáo nhiều tội. Từ một kẻ ít học, mua bằng dỏm từ "bổ túc công nông" đến bằng thạc sĩ từ đại học dỏm ở Mỹ, nhờ giỏi luồn lách chạy chọt mà leo từ "cán bộ phong trào xã

đoàn" huyện Cẩm Xuyên lên tới Bí thư tỉnh ủy. Chính xác, về mặt chữ nghĩa thì ông này chưa học hết cấp ba. Hồi năm 2010, khi ông Cự mới được Nguyễn Tấn Dũng cử làm Phó chủ tịch tỉnh Hà Tĩnh, một người dân địa phương đã phổ biến một bài tố cáo ông Cự rằng 'Khi lên làm đoàn xã rồi đến đoàn huyện ở Cẩm Xuyên, ông có một lần bị kỷ luật vì làm cho một cô giáo mầm non bầu bí.' Trong quá trình làm việc, ông Cự theo học đại học tại chức ngành luật được tổ chức ở thị xã Hà Tĩnh năm 1995-1997 và đã tốt nghiệp với điểm số rất cao khiến nhiều sinh viên cùng lớp rất thắc mắc vì họ biết rõ trình độ học vấn của ông. Sau khi có bằng đại học tại chức, ông Cự lên giám đốc rồi công ty chuyển thành tổng công ty nên ông mang danh Tổng giám đốc. Sau đó vài năm ông lên chức Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh. Có nghịch lý là trong những năm ông Cự làm giám đốc Mitraco, nhiều dự án được vẽ ra và không thu được gì. Cuối cùng, các dự án này đều được bán dần để trả nợ (mà nhiều người cho là ông dùng tiền để chạy chức phó chủ tịch tỉnh). Trong khi làm phó chủ tịch, ông học Thạc sĩ MBA theo chương trình liên kết với đại học Wester Pacific University. Trường này cũng nằm trong danh sách những Scam Universities mà báo chí đã từng nêu. Trớ trêu hơn, ông lại là sinh viên 'thủ khoa' của khóa học này. Chỉ nhìn vào trường hợp tiến thân điển hình của ông Vũ Kim Cự, người ta có thể thấy trong cái chế độ CSVN, càng gian, càng leo cao.

Nguồn: www.nguoi-viet.com

- **Dịch muỗi hoành hành ở miền Tây.**

BẠC LIÊU: Thấp nhang trừ muỗi, xịt thuốc khắp nhà nhưng vẫn không xua được muỗi, người dân miền Tây phải khổ sở dùng mùng để sinh hoạt ăn cơm, học bài... Bà Út Phấn (46 tuổi), ở ấp Thọ Hậu, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, cho biết, thời gian gần đây khi trời sụp tối, muỗi tràn vào nhà. Hôm nào về trễ, gia đình bà phải chui vào mùng ăn cơm để tránh muỗi. Còn bà Ngô Thị Tư (62 tuổi), ở xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, Kiên Giang, suốt ngày thấp nhang trừ muỗi để xua đuổi nhưng không hiệu quả. Ông Phong Khê (29 tuổi) con bà Tư cho biết, lúc làm việc ngoài vườn cây, gió lùa liên tục nhưng vẫn bị muỗi đốt khắp tay, chân. Vợ ông này vừa chăm con, vừa đốt lửa để lấy khói xua muỗi giúp chồng. "Vợ tôi rửa chén bát ngoài bờ ao ban đêm, tôi phải ngồi cạnh để quạt xua muỗi," ông Khê kể. Không chỉ tại Bạc Liêu, Kiên Giang, các tỉnh Sóc Trăng, Cà Mau,... muỗi cũng xuất hiện rất nhiều. Theo nhiều nông dân miền Tây, những năm gần đây các ao quanh nhà và đầm nuôi trồng thủy sản đa số đều được xử lý bằng thuốc cá để nuôi tôm. Đây là nguyên nhân khiến các loài cá ăn lẫn quảng là lia thia, cá sặc... chết hết. Từ đó, muỗi ngày càng sinh sôi, khiến sinh hoạt của người dân thêm khổ đốn. Mặc dù dịch muỗi đang bùng phát, song người dân các tỉnh nêu trên vẫn chưa thấy nhà cầm quyền địa phương có hành động can thiệp cụ thể nào để giúp người dân thoát dịch.

Nguồn: www.nguoi-viet.com



in hệ giới

• Quảng Trục phụ trách

* Bắc Hàn phóng hỏa tiễn, dọa trả đũa Mỹ 'không thương tiếc'

Bắc Hàn bắn hai hỏa tiễn ra biển hôm Thứ Hai (02.03.2015) và đe dọa rằng sẽ có trả đũa "không thương tiếc" trong lúc Mỹ và Nam Hàn khởi sự cuộc tập trận chung thường niên, vốn bị Bình Nhưỡng coi là có chủ ý đối đầu. Bộ Quốc Phòng Nam Hàn cho hay hai hỏa tiễn loại Scud đã được bắn đi từ thành phố hải cảng Nampo và rơi xuống vùng biển phía Đông, cách đó khoảng 500 km. Các nghị quyết của Liên Hiệp Quốc cấm không cho Bắc Hàn thử hỏa tiễn đạn. Nhật đã đưa ra lời phản đối mạnh mẽ tới Bắc Hàn vì sự nguy hiểm của các hỏa tiễn này với hoạt động hàng không và hàng hải trong khu vực. Cuộc tập trận lớn nhất trong hai cuộc tập trận của quân đội Mỹ và Nam Hàn khởi sự hôm Thứ Hai, mang tên "Foal Eagle," kéo dài 8 tuần với sự tham dự của các đơn vị hải, lục, không quân, với chừng 200.000 lính Nam Hàn và 3.700 lính Mỹ. Cuộc tập trận kia mang tên "Key Resolve," kéo dài một tuần, và phần lớn trên máy điện toán để đối phó với các tình huống giả định. Hôm 13/3, Bắc Hàn lại phóng thêm 7 phi đạn tầm ngắn đất đối không ra biển. Ban tham mưu liên quân Nam Triều Tiên (JCS) cho biết các phi đạn được phóng đi từ bờ biển phía tây của Bắc Hàn và rơi xuống khu vực ngoài khơi bờ biển phía đông. JCS tin rằng nhà lãnh đạo Bắc Hàn Kim Jong Un đã tham dự buổi phóng phi đạn này.

* Thỏa thuận ngưng bắn mới tại miền Đông Ukraine



Ngày 12/2 tại thủ đô Minsk của Belarus, Tổng thống Ukraine Petro Poroshenko, Tổng thống Nga Vladimir Putin, Thủ tướng Pháp Francois Holland và Thủ tướng Đức Angela Merkel đã nhất trí về một thỏa thuận ngưng bắn mới như một giải pháp chính trị cho

tình hình Ukraine. Giải pháp chính trị mà Đức và Pháp đề nghị bao gồm nhiều giai đoạn: khởi đầu là ngưng bắn, kế đến là nới rộng khu vực phi quân sự và cuối cùng là chính phủ Ukraine đồng ý cho khu vực miền Đông được rộng quyền tự trị. Khu vực này hiện do lực lượng dân quân thân Nga làm chủ, với sự trợ giúp quân sự của Matxcova. Ngưng bắn là bước đầu tiên trong kế hoạch hòa bình này sau những vòng đàm phán cấp tốc giữa lãnh đạo bốn quốc gia Ukraine, Nga, Đức và Pháp. Những ngày đầu tiên sau lệnh ngưng bắn chính thức có hiệu lực (từ 15/2) pháo kích vẫn xảy ra rải rác ở một số nơi. Dù cả hai phía đã ra lệnh cho các binh sĩ của mình ngưng giao tranh và hai bên cáo buộc lẫn nhau đã tiếp tục các đợt pháo kích. Giao tranh đã xảy ra ác liệt tại Debaltseve, thị trấn mang tính chiến lược ở miền đông, vài giờ trước khi lệnh ngưng bắn chính thức có hiệu lực. Về tình hình ở miền Đông Ukraine thì hòa bình vẫn chưa thấy, cho dù cuộc trao đổi tù binh đã bắt đầu và cả phía chính phủ lẫn phía dân quân thân Nga đều nói đang lên kế hoạch rút vũ khí hạng nặng ra khỏi khu vực giao tranh. Ngày 22/2, lần đầu tiên cuộc trao đổi tù binh diễn ra, 139 binh sĩ Ukraine và 52 phiến quân thân Nga đã được trao đổi. Hiện không rõ là 2 bên còn giữ bao nhiêu tù binh của nhau, nhưng theo lời phát ngôn viên chính phủ Kiev, chương trình trao đổi tù binh sẽ được tiếp tục. Một biến chuyển đáng chú ý khác là hai bên đã đồng ý với nhau về kế hoạch rút vũ khí hạng nặng khỏi vùng giao tranh. Đại Tướng Rozmaznin của Ukraine cho hay thỏa thuận đã được đôi bên ký kết và bước kế tiếp là thi hành. Một thủ lĩnh của lực lượng dân quân thân Nga cũng xác nhận điều này, cho biết thêm 2 phía đồng ý với nhau hạn chót để rút hết vũ khí hạng nặng khỏi vùng giao tranh là ngày mùng 7/3 tới đây. Tuy nhiên các giới chức Kiev cáo buộc là phía nổi dậy không thi hành đúng theo các điều kiện ngưng bắn. Các tay súng phiến quân đã di chuyển ít nhất 4 dàn phóng rốc-kết loại Grad của họ ra nơi chừng 70 km về phía sau trận tuyến, từ Donetsk về gần biên giới Nga. Trong khi đó, phía chính phủ Ukraine kéo các khẩu đại bác 100 mm chống chiến xa về thành phố Artemivsk. Khoảng cách triệt thoái các vũ khí hạng nặng tùy theo hỏa lực và tầm bắn. Đây chỉ là một phần nhỏ các vũ khí hạng nặng hiện đang trong tay cả hai phía và trong những ngày sắp tới các quan sát viên ngoại quốc sẽ có sự thanh tra chặt chẽ hơn. Việc rút vũ khí hạng nặng đã diễn ra chậm trễ một tuần theo như thỏa thuận. Những diễn biến mới này xảy ra trong lúc Hoa Kỳ và các nước đồng minh Âu Châu vẫn đang tính đến chuyện tăng mức trừng phạt đối với Nga, vì dưới nhiều hình thức khác nhau Mạc Tư Khoa vẫn trực tiếp can dự vào chuyện nội bộ của Ukraine và không tôn trọng bản hiệp định hòa bình mà Nga mới ký kết chung với Đức, Pháp và Ukraine. Thống kê cho thấy trong 10 tháng xung đột vừa qua tại khu vực đông Ukraine đã có gần 5.500 người thiệt mạng và cả triệu người phải di lánh nạn chiến tranh. Hôm 10/3, ngoại trưởng Đức Steinmeier đã tuyên bố, giải pháp cho cuộc khủng hoảng tại Ukraine vẫn còn rất xa vời. Các điều khoản của thỏa thuận hòa bình đạt được tại

Minsk (hôm 12/2) là bước đầu tiên hướng tới xoa dịu cuộc khủng hoảng đang diễn ra tại Ukraine, tuy nhiên, giải pháp cho cuộc khủng hoảng vẫn còn rất xa vời. Ông Steinmeier khẳng định, tuy chiến sự ở Ukraine có phần lắng dịu nhưng vẫn còn rất nhiều việc cần làm để chấm dứt hoàn toàn cuộc xung đột tại quốc gia Đông Âu này. Cũng theo ông Steinmeier, Liên minh châu Âu sẽ ngăn chặn bạo lực leo thang ở miền Đông Ukraine, đồng thời cam kết hỗ trợ tài chính cho Ukraine vượt qua tình trạng kinh tế khó khăn.

*** Putin kể đã ra lệnh 'cứu sống' ông Yanukovych và 'sáp nhập' Crimea**

Tổng thống Nga Vladimir Putin nói ông từng ra lệnh cho các giới chức an ninh hồi tháng 2/2014 phải đề ra kế hoạch cứu sống Tổng thống Ukraine lúc bấy giờ ông Viktor Yanukovych và khởi sự kế hoạch sáp nhập bán đảo Crimea vào Nga. Trong đoạn giới thiệu ngắn trên truyền hình nhà nước Rossiya-1 hôm qua về bộ phim tài liệu sắp phát hành, Putin cho hay ông đã gọi các giới chức kể cả những người đứng đầu các cơ quan an ninh và quân sự của Nga tới điện Kremlin và ra lệnh cho họ phải chuẩn bị đưa ông Yanukovych ra khỏi Ukraine. Ông Putin nói không nhờ vậy thì vị Tổng thống thân Nga này đã bị giết chết. Ông Yanukovych bị truất phế sau làn sóng các cuộc biểu tình phản đối của những người ủng hộ Tây phương. Ông Putin cho biết kế hoạch đưa ông Yanukovych chạy ra khỏi Ukraine diễn ra trong hai ngày 22 và 23/2 năm ngoái. Vẫn theo lời ông, sau cuộc họp ở điện Kremlin, ông đã nói với các giới chức an ninh và quân sự rằng 'Chúng ta có bốn phạm phải bắt đầu làm việc để trả Crimea lại cho Nga'. Đoạn giới thiệu về bộ phim tài liệu này được chiếu trên truyền hình nhà nước nhân dịp kỷ niệm 1 năm ngày Nga chiếm Crimea từ Ukraine. Bán đảo ở Hắc Hải này đã chính thức bị Nga sáp nhập vào ngày 21.3.2014.

*** Ả Rập Saudi - Quốc gia nhập cảng vũ khí lớn nhất thế giới**

Saudi Arabia qua mặt Ấn Độ trở thành quốc gia nhập cảng vũ khí lớn nhất thế giới trong năm 2014, trước các đe dọa bất ổn ngày càng gia tăng ở Trung Đông do tham vọng bành trướng thế lực của Iran. Năm 2014 mức chi tiêu quốc phòng của Saudi Arabia tăng 54% lên tới \$6.5 tỷ USD, trong khi Ấn Độ nhập cảng khoảng \$5.8 tỷ USD. Sang năm 2015 mức nhập cảng vũ khí của Ả Rập Saudi dự kiến sẽ tăng 52% lên tới \$9.8 tỷ USD. Saudi Arabia đang xây dựng lực lượng quân sự của mình vì lo ngại trước những thay đổi có tính cách chính trị địa dư ở Trung Đông và Mỹ cũng tìm sự trợ giúp trong cuộc chiến chống ISIS. Quốc gia được lợi nhất trong thị trường vũ khí ở Trung Đông là Mỹ, vốn bán khoảng \$8.4 tỷ USD vũ khí đến vùng này hồi năm 2014. Ả Rập Saudi và các Tiểu Vương Quốc Ả Rập (UAE) nhập cảng vũ khí năm ngoái hơn cả mức mua vũ khí của các quốc gia Tây Âu gộp lại. Gia tăng mức mua vũ khí cũng có thể là một cách Ả Rập Saudi nhắc nhở Mỹ về vai trò quan trọng của họ khi Washington thương thảo với Tehran

để có thỏa thuận nguyên tử vì các giao kèo quốc phòng tạo ra công việc làm cho nhiều cộng đồng ở Mỹ. Trên toàn thế giới, số thương vụ vũ khí tăng trong năm 2014, năm thứ sáu liên tiếp, đẩy mức chi tiêu vũ khí toàn cầu lên \$64.4 tỷ USD. Mỹ vẫn là quốc gia xuất cảng vũ khí lớn nhất, tăng 19%, lên thành \$23.7 tỷ USD. Nga đứng hàng thứ nhì với \$10 tỷ USD, kể đến: Trung Cộng, Pháp, Anh, Đức, Ý, Israel, Tây Ban Nha và Canada đứng trong nhóm 10 quốc gia đầu bảng. Ấn Độ là nước nhập cảng vũ khí hàng thứ nhì thế giới năm 2014, tiếp theo là Trung Cộng, UAE, Đài Loan, Úc, Nam Hàn, Nam Dương và Thổ Nhĩ Kỳ.

*** IS phá hủy thành cổ hơn 2000 năm ở Iraq**



Các phiến quân Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) phá hủy một di tích cổ khác của Iraq với mục đích xóa bỏ biểu tượng văn hóa chúng cho là "vi phạm luật Hồi giáo. Nhiều người dân sống gần thành phố cổ Hatra, phía bắc Iraq, hôm qua nghe thấy hai tiếng nổ lớn, sau đó thấy các phiến quân IS phá hủy di tích này, hãng thông tấn AP dẫn lời một quan chức thuộc Bộ Du lịch và Di tích của Iraq cho hay các phiến quân mang các đồ tạo tác cổ ra khỏi Hatra từ sớm ngày 5/3 và bắt đầu phá hủy thành phố cổ 2.000 năm tuổi này. Hatra cách thành phố Mosul hơn 100 km về phía tây nam, là thành phố phòng vệ lớn trong thời kỳ của Đế chế Parthia và cũng là thủ phủ của Vương quốc Ả Rập đầu tiên. Hatra, di tích được UNESCO công nhận, từng trụ vững trước sự xâm lược của Đế chế La Mã cổ đại vào năm 116 và 198 trước Công nguyên nhờ những bức tường cao và dày được củng cố bằng các pháo đài vững chắc. Các phiến quân cực đoan IS đang thực hiện chiến dịch xóa bỏ các di tích cổ mà chúng coi là "thúc đẩy tư tưởng sùng bái thần, vi phạm sự diễn giải cơ bản của luật Hồi giáo". IS tuần trước công bố một đoạn video cho thấy chúng đập vỡ các di tích ở bảo tàng Mosul. Hồi tháng một IS còn đốt hàng trăm cuốn sách ở thư viện thành phố này và của Đại học Mosul, gồm nhiều bản viết tay cổ quý hiếm. Những kẻ cực đoan IS hôm 6/3 đập phá các đồ tạo tác ở Nimrud, một thành phố cổ 3.000 năm tuổi ở Iraq, sau đó san phẳng thành phố. Một số nhà khảo cổ học cùng chuyên gia về di sản so sánh vụ việc với việc phiến quân Taliban phá hủy tượng Phật ở Bamiyan, A Phú Hãn năm 2001. Bộ trưởng Du lịch Iraq Adel Shirshab lo ngại Hatra cũng chịu chung số

phận. Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki-moon gọi các hành động phá hoại các di tích văn hóa là "tội phạm chiến tranh".

*** Samsung mất ngôi vương smartphone vào tay Apple**

Với thị phần cao hơn Samsung chỉ 0,5%, Apple cuối cùng cũng lần đầu tiên vươn lên đứng vị trí số một trong làng điện thoại thông minh (smartphone). Thống kê mới nhất cho thấy, trong quý 4 năm 2014, Apple đã bán được 74,8 triệu smartphone, chiếm 20,4% thị trường (tăng từ 17,8% cùng kỳ năm 2013). Đây là thành tích cao nhất mà hãng công nghệ Mỹ từng đạt được kể từ khi trình làng iPhone vào năm 2007. Trong khi đó, đã có 73 triệu smartphone Samsung được tiêu thụ trong ba tháng cuối năm ngoái, khiến thị phần hãng điện tử Hàn Quốc giảm mạnh từ 29,5% xuống chỉ còn 19,9%. Bộ đôi iPhone 6 và iPhone 6 Plus đã đem đến thành công khó tin cho Apple, nhất là ở Mỹ và Trung Quốc. Cũng trong quý IV/2014, Apple đạt lợi nhuận lên tới 18 tỷ USD và đây là lợi nhuận quý lớn nhất mà một công ty từng đạt được (Kỷ lục trước đó thuộc về công ty dầu khí Gazprom của Nga với mức 16,2 tỷ USD vào quý II/2011. Trên thực tế, các công ty nằm trong top 20 về lợi nhuận đều là công ty năng lượng). Ngược lại, lợi nhuận quý IV/2014 của Samsung là 4,88 tỷ USD. Tính cả năm, hãng này lãi 22,73 tỷ USD, mức thấp nhất kể từ năm 2011. Tuy nhiên, Samsung được kỳ vọng sẽ sớm trở lại vị trí dẫn đầu sau khi bộ đôi Galaxy S6 và Galaxy S6 Edge ra mắt trong năm 2015 và đang được đánh giá rất cao. "Samsung chịu sức ép thay đổi rất lớn gần đây, sau doanh số không như kỳ vọng của Galaxy S5. Galaxy S6 không hẳn là một Hail Mary Pass (tiếng lóng của Mỹ dùng để chỉ nỗ lực cuối cùng để giành chiến thắng trong trận bóng khi đã gần hết giờ), nhưng là cố gắng đáng ghi nhận để giúp họ thoát khỏi tình thế ảm đạm và một lần nữa trở lại dẫn đầu thế giới", tạp chí Forbes nhận định. Thị phần của Samsung sụt giảm một phần do thành công của Apple và sự phổ biến của các dòng điện thoại đến từ Trung Quốc. Ba vị trí còn lại trong Top 5 đều là các thương hiệu Trung Quốc: Lenovo (6,6%), Huawei (5,7%) và Xiaomi (5,1%).

*** Đồng Euro giảm mạnh, thấp nhất 12 năm qua so với đôla Mỹ**

Đồng Euro của châu Âu tiếp tục sụt giá hôm thứ Ba 10.3.2015, xuống mức thấp nhất 12 năm qua so với đồng đôla Mỹ. Đồng Euro giảm xuống mức một Euro đổi được 1,07 đôla, thấp nhất kể từ tháng 4 năm 2003, và thấp hơn nhiều so với mức hơn 1,60 đôla vào giữa năm 2008. Giá trị đồng Euro đã sụt giảm nhiều tuần nay cùng lúc kinh tế châu Âu suy yếu và kinh tế Mỹ mạnh lên. Những nhà đầu tư và quan chức châu Âu cũng đang lo rằng cuộc đàm phán về gói cứu nguy dành cho Hy Lạp có thể sẽ khó giải quyết trong những tháng tới. Thị trường lao động của Mỹ bổ sung thêm 295.000 việc làm vào tháng trước, tháng thứ 12 liên tiếp mà tăng trưởng việc làm vượt hơn 200.000,

đẩy tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ xuống còn 5,5%. Trong khi đó, tỷ lệ thất nghiệp của khu vực đồng Euro đang ở mức hơn 11%. Biết thêm, hôm 11/3 Ông Jeroen Dijsselbloem, người đứng đầu nhóm 19 Bộ trưởng Tài chính của khu vực đồng Euro đã kêu gọi Hy Lạp "ngưng lãng phí thời gian" và tăng tốc các cuộc đàm phán về việc thực thi một chương trình cải cách để có được những khoản vay cứu nguy của quốc tế. Tuần trước, Bộ trưởng Tài chính Hy Lạp Yanis Varoufakis đã phác thảo ra những cải cách trong một bức thư mà không cung cấp những con số chi tiết. Ông Dijsselbloem cho biết đề nghị của Hy Lạp chưa hề gần ở mức hoàn chỉnh. Được biết Athens đã được châu Âu cấp gói cứu trợ được triển hạn bốn tháng đến cuối tháng 6/15, đổi lại, các chủ nợ đã yêu cầu một danh sách chi tiết những cải cách trước khi giải ngân.

*** Trung Cộng tăng 10% ngân sách quốc phòng**

Năm 2014 ngân sách quốc phòng Trung Cộng tăng 12.2% lên 130 tỷ USD. Năm nay, Trung Cộng sẽ tăng khoảng 10% so với năm ngoái, giải thích rằng chi phí gia tăng hiện nay là cần thiết để canh tân hóa trang bị và cải thiện sinh hoạt cho 2.3 triệu binh sĩ Quân Đội Giải Phóng Nhân Dân, lực lượng quân sự hiện dịch lớn nhất thế giới. Trong vòng 15 năm qua, ngân sách quốc phòng Trung Cộng tăng trung bình 15.5% mỗi năm, nhưng đã giảm dần từ giai đoạn khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008-2009 và tăng trưởng kinh tế Trung Cộng sẽ chỉ ở mức 7% năm nay theo kế hoạch. Thành viên quân đội là thành phần đông đảo nhất trong Quốc Hội nên có tiếng nói mạnh mẽ trong đòi hỏi chi tiêu quốc phòng. Mặc dầu Trung Cộng luôn luôn bảo đảm rằng lực lượng quân sự to lớn của họ thuần túy chỉ có mục tiêu tự vệ nhưng vẫn làm cho các nước láng giềng lo ngại. Tại Á Châu, ngân sách quốc phòng Nhật Bản tăng 2.8% năm nay lên tới \$42 tỷ USD và Ấn Độ tăng 11% lên tới \$40 tỷ USD. Phát ngôn viên bộ ngoại giao Mỹ phát biểu Hoa Kỳ theo dõi sự phát triển quân sự của Trung Cộng, và kêu gọi quốc gia này trong sáng hơn và sử dụng khả năng của họ để duy trì hòa bình và ổn định trong vùng Á Châu – Thái Bình Dương. Ngũ Giác Đài ước lượng là chi tiêu quân sự của Trung Cộng trong thực tế có thể cao hơn khoảng từ 40% đến 50% vì ngân sách được công bố không tính tới việc nhập cảng các hệ thống vũ khí tân tiến, công tác nghiên cứu và phát triển và những chương trình khác. Ngân sách quốc phòng khoảng \$132 tỷ USD của Trung Cộng chỉ bằng 1/3 ngân sách quốc phòng Hoa Kỳ năm nay \$534 tỷ USD cộng thêm \$51 tỷ USD cho những hoạt động ở Afghanistan, Iraq, Syria. Trong khi Bắc Kinh giữ kín chi tiết về chi tiêu quân sự của mình, các chuyên gia nhận định số ngân sách bổ sung có thể được dùng để trang bị cho hải quân các tàu chống ngầm và phát triển thêm các tàu sân bay ngoài hàng không mẫu hạm duy nhất đang hoạt động, ngân sách cũng có thể được chi cho không gian mạng và vệ tinh, các chiến đấu cơ tàng hình nội địa hiện đại J-31, mà có khả năng cạnh tranh với chiến đấu cơ tàng hình F-

35 của Mỹ trên thị trường xuất khẩu. Các nhà phân tích cho rằng việc phát triển chiến đấu cơ tàng hình sẽ cho phép Bắc Kinh thị uy sức mạnh và thể hiện một lập trường quyết đoán hơn trên Biển Đông và biển Hoa Đông.

*** Lãnh tụ đối lập Boris Nemtsov tại Nga bị bắn chết**



Ông Boris Nemtsov, người lãnh đạo phe đối kháng chống lại Putin đã bị bắn chết vào rạng sáng thứ bảy 28.02.2015 ngay tại trung tâm Mạc Tư Khoa, một ngày trước khi cuộc biểu tình của lực lượng đối lập dự trù được diễn ra để phản đối cuộc chiến đang xảy ra tại Ukraine. Vào khuya thứ 6, rạng sáng thứ 7, khi ông Boris Nemtsov đi bộ với người bạn gái tại một chiếc cầu gần thánh đường St. Basil's của khu vực điện Cẩm Linh, một chiếc xe đã ập đến và người trong xe bắn bốn phát súng vào ông. Vụ việc xảy ra vào lúc trung tâm Mạc Tư Khoa vẫn còn rất đông người như thường lệ trong một buổi tối thứ sáu. Ông Boris Nemtsov, 55 tuổi, là một chuyên gia vật lý nguyên tử, từng giữ chức vụ Phó thủ tướng thời cố Tổng thống Boris Yelsin. Ông bắt đầu con đường tranh đấu chính trị khi tham gia tổ chức những cuộc biểu tình phản đối kế hoạch xây dựng nhà máy hạt nhân tại Nizhny Novgorod, thành phố nơi ông sinh trưởng. Ông trở thành một trong những người lãnh đạo của đảng Cộng hòa Nga / đảng Nhân dân Tự do và được xem là một trong những người đối lập hàng đầu, chỉ trích mạnh mẽ tình trạng tham nhũng, thiếu hiệu quả trong sự vận hành của guồng máy chính phủ và chính sách của Tổng thống Vladimir Putin đối với Ukraine. Ông từng bị bắt giam nhiều lần vì những hoạt động đối lập của mình. Ông luôn là người dẫn đầu trong mọi cuộc biểu tình ở Moscow trong những năm gần đây. Ông cũng là người đã tổ chức việc tham ô hàng tỷ đô la từ ngân sách tổ chức Thế Vận Hội 2014 tại Sochi. Tổng thống Putin đã ngay lập tức lên tiếng kết án hành vi bắn chết ông Boris Nemtsov và chia buồn cùng với gia đình nạn nhân. Ông Putin cũng đã ra lệnh 3 cơ quan an ninh thành lập một bộ phận phối hợp để điều tra vụ việc và chính ông sẽ lãnh "trách nhiệm cá nhân" kiểm soát cuộc điều tra. Điều cần ghi nhận là trong một cuộc phỏng vấn mới đây, ông Nemtsov cho biết mẹ của ông rất lo sợ là ông sẽ bị Putin hạ sát bởi vì những chống đối của ông đối với cuộc chiến tại Ukraine. Và ông nói rằng nếu có chết

thì ông cũng sẽ chết cho nước Nga của ông. Hàng chục ngàn người, bất chấp gió lạnh, giơ cao khẩu hiệu "Tôi không sợ", đang tuần hành, trong nước mắt, tại trung tâm Mạc Tư Khoa để tưởng nhớ nhà lãnh đạo đối lập Boris Nemtsov, người vừa bị bắn chết đêm thứ Sáu. Đáng lý ra, chính Nemtsov là người lãnh đạo cuộc biểu tình này, nhưng giờ đây đã biến thành sự kiện tưởng nhớ đến ông. Dư luận lên án gay gắt điện Kremlin đã nhúng tay vào tội ác này, nhưng Tổng thống Putin phủ nhận, lên án vụ giết người là "táng tận" và thề sẽ tìm ra thủ phạm. Những người tuần hành tập trung tại một địa điểm không xa điện Kremlin, đi qua cây cầu Great Moskvoretsky nơi mà Nemtsov bị bắn chết. Tổng thống Obama kêu gọi chính phủ Nga phải mở cuộc điều tra "ngay lập tức, độc lập, toàn diện và trong sạch". Tổng thống Obama đã từng gặp Nemtsov vào năm 2009, kể lại rằng hình ảnh của một nguyên Phó thủ tướng trẻ vô cùng dũng cảm, dẫn thân vào công cuộc chống tham nhũng đang tàn phá nước Nga. Biết thêm, trước đây đã có 6 cái chết bí mật có liên quan đến chính trường tại Nga: Tháng 4/2003, chính khách Sergey Yushenkov bị ám sát gần nhà ở Mạc Tư Khoa; Tháng 7/2003, nhà báo Yuri Shchekochikhin chết sau căn bệnh bí hiểm kéo dài 16 ngày; Tháng 7/2004, biên tập viên tạp chí Forbes phiên bản tiếng Nga Paul Klebnikov bị bắn trên đường ở Moscow; Tháng 10/2006, nhà báo Anna Politkovskaya bị bắn ngoài căn hộ ở Mạc Tư Khoa; Tháng 11/2006, cựu điệp viên Nga Alexander Litvinenko chết, gần ba tuần sau khi uống trà dính chất polonium ở khách sạn tại London; Tháng 3/2013, Boris Berezovsky, từng đóng vai trò phân phát quyền lực nhưng sau chống Putin, chết trong nhà ở Anh.

*** Tập Cận Bình với khẩu hiệu 'Tứ Toàn'**

Lãnh đạo Trung Cộng Tập Cận Bình vừa công bố học thuyết chính trị mới của mình, được gói gọn trong bốn khẩu hiệu được gọi là "Tứ Toàn" (tức 'bốn toàn diện'). Nhân dân Nhật báo tổng kết Tứ Toàn như sau:

- Xây dựng một xã hội thịnh vượng toàn diện
- Cải tổ sâu sắc toàn diện
- Thực hiện nhà nước pháp quyền toàn diện
- Thực hiện kỷ cương Đảng toàn diện

Những khẩu hiệu tương tự đã được những người tiền nhiệm của ông Tập đưa ra, chẳng hạn như "Tam Siêu" của ông Hồ Cẩm Đào hay "Ba Đại Diện" của ông Giang Trạch Dân. Ông Tập trong một bài phát biểu cách đây năm năm đã lên án những từ ngữ chính trị là "những lời nói rỗng tuếch". Tuy nhiên, hồi 2013, ông đã đưa ra "Hoa mộng" (giấc mơ Trung Hoa) khi lên nắm quyền, một ý tưởng mà cho đến nay nhiều người vẫn cho là chưa được xác định rõ ràng. Những người chỉ trích nói rằng giới tinh hoa Trung Cộng vẫn bị ám ảnh về việc phải dùng từ sao cho khác với dân chúng vốn dùng thứ ngôn ngữ bình dân. Ba điểm 'toàn diện' đầu tiên là những nội dung khá quen thuộc với các nhà lãnh đạo Trung Cộng. Tuy nhiên, điểm thứ tư có vẻ như nhằm trực tiếp nói đến chiến dịch chống tham nhũng mà ông Tập đang tiến hành. Một số lãnh đạo cao cấp nhất trong Đảng Cộng sản đã bị

bắt trong các cuộc điều tra chống tham nhũng. Các nhà phân tích nói rằng thường thì rất khó xác định xem chiến dịch chống tham nhũng là nhằm chống tham nhũng nhiều hơn, hay đơn giản là nhằm triệt hạ các đối thủ chính trị của ông Tập nhiều hơn. Các khẩu hiệu dùng đến con số đã được dùng rộng rãi kể từ hồi thập niên 1950. Cách mạng Văn hóa do Mao Trạch Đông khởi xướng đã có những từ ngữ như "đập tan bè lũ bốn tên". Các nhà lãnh đạo khác của Trung Cộng chọn dùng những khẩu hiệu không có con số, chẳng hạn như "cải cách và mở cửa" của Đặng Tiểu Bình.

*** Gia tăng sự đối đầu giữa NATO và Nga**

Hôm 9.03.2015 NATO đã đưa 120 xe tăng, xe bọc thép, thiết bị vũ khí vào các nước Baltic với mục đích nhằm để cung cấp cho các đồng minh để bị tổn thương của NATO khả năng đối phó, ngăn chặn với các mối đe dọa tiềm năng từ Nga. Ba nước Baltic (thuộc cựu Liên Bang Xô Viết) gồm Estonia, Latvia và Lithuania hiện đều đã là thành viên của NATO và Liên minh Châu Âu (EU). Các nước này có rất ít vũ khí của riêng mình. Cùng với việc triển khai các phương tiện bọc thép, Mỹ cũng đưa 3.000 quân đến các nước Baltic để tham gia vào một cuộc tập trận quân sự kéo dài đến 3 tháng. Cuộc tập trận là nhằm để trấn an các nước láng giềng đang lo ngại về Nga ở Baltic, giới chức quân sự Mỹ hôm qua đã tuyên bố như vậy. Cuộc tập trận mang tên Operation Atlantic Resolve sẽ chứng kiến các lực lượng lớn của NATO phối hợp với các đồng minh của họ ở Latvia, Lithuania và Estonia. Theo nguồn tin giấu tên từ phía Mỹ, các phương tiện chiến đấu và vũ khí sẽ được để lại khu vực sau khi binh lính kết thúc cuộc tập trận và rút đi. Mối quan hệ giữa Nga với NATO đang rơi vào một cuộc đối đầu nghiêm trọng nhất từ trước đến nay kể từ khi cuộc khủng hoảng ở Ukraine bùng phát. Sau khi Nga tiến hành sáp nhập bán đảo Crimea, NATO đã tuyên bố cắt đứt mối quan hệ với Mạc Tư Khoa. Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương ra sức cáo buộc Nga can thiệp vào tình hình ở Ukraine. Bất chấp việc Nga kiên quyết bác bỏ cáo buộc trên, NATO vẫn đẩy mạnh sự hiện diện quân sự của mình tại các quốc gia nằm sát biên giới với Nga như Ba Lan, và vùng Baltic. NATO còn tăng cường tiến hành các cuộc tập trận quân sự và đang đối phó với Nga bằng cách tăng cường phòng thủ ở sườn phía đông của Châu Âu với một đội quân mũi nhọn gồm 5.000 binh lính với các trung tâm chỉ huy được lập lên ở các nước Baltic, Bulgari, Ba Lan và Rumani. Những động thái trên của NATO khiến Nga không thể ngồi yên. Mạc Tư Khoa cũng đang nỗ lực tăng cường sức mạnh quân sự để đối phó với kế hoạch thúc đẩy sự hiện diện quân sự của NATO ở Châu Âu. Ngoài ra, việc Mạc Tư Khoa tăng cường các chuyến bay quân sự trên bầu trời Châu Âu được cho là một hành động đáp trả. Nga hồi cuối năm 2014 đã công khai xác định NATO là mối đe dọa quân sự số 1 của quốc gia này đồng thời tuyên bố sẽ nâng cao khả năng sử dụng vũ khí thông thường chính xác ở quy mô rộng hơn để ngăn chặn sự gây hấn, xâm lược của

thể lực nước ngoài. Đây là hai trong số những nội dung chính trong học thuyết quân sự mới của Nga được Tổng thống Putin ký kết hôm 26/12. Học thuyết quân sự mới nhất của Nga tuyên bố việc NATO củng cố sức mạnh quân sự và bành trướng các cơ sở quân sự đến biên giới của Nga là mối đe dọa hàng đầu đối với an ninh nước Nga. Học thuyết cũng nhấn mạnh việc các lực lượng quân sự nước ngoài được triển khai ở những nước láng giềng của Nga được sử dụng để "gây áp lực về chính trị và quân sự" đối với Mạc Tư Khoa.

*** Quân đội Iraq chiếm lại 3/4 thành phố Tikrit**

Đã hai tuần kể từ khi Baghdad mở chiến dịch quân sự quy mô chống lại IS, các lực lượng Iraq đã bao vây hoàn toàn Tikrit, nơi trọng yếu đã bị phiến quân IS chiếm đóng từ nhiều tháng nay, nhưng chưa thể tiến hành đợt tấn công tổng lực cuối cùng. Đến ngày 13/3, quân đội Iraq đã tấn công chiếm lại 3/4 thành phố Tikrit, trong khi các phiến quân IS đang bắt đầu yếu thế. Tuy nhiên, trước đó vài giờ, lực lượng phiến quân IS cũng đã bất ngờ tấn công bằng bom vào một căn cứ quân sự của Iraq, khiến 40 binh sĩ Iraq thiệt mạng. Giới chức chính quyền Baghdad khẳng định rằng họ sẽ sớm tái chiếm hoàn toàn thành phố chiến lược này từ tay Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) nếu có sự hỗ trợ không kích từ Mỹ và liên minh chống IS. Khoảng 30.000 binh sĩ Iraq và các dân quân Shia được Iran hậu thuẫn đã bao vây thành phố này, và đã tái chiếm một số khu vực, dù hiện chưa rõ là các lực lượng này đã tiến xa tới đâu. Cuộc phản công trên nhiều mặt trận, hiện bước sang tuần thứ hai, đã chậm lại vì các tay súng bắn tỉa và bom mìn được IS gài bên vệ đường. Biết thêm, vào cuối tháng 1/2015, IS đã hành quyết dã man 2 con tin người Nhật (Nhà báo Kenji Goto và một người làm nghề an ninh tư nhân Haruna Yukawa) sau khi thất bại đòi 200 triệu USD tiền chuộc với chính phủ Nhật. Vài ngày sau, một đoạn video được tung ra cho thấy viên phi công Jordan, Moaz al-Kasasbeh, đã bị IS thiêu sống trong một cũi sắt. Quốc vương Jordan Abdullah đã ca ngợi Trung úy Kasasbeh là một anh hùng, đồng thời kêu gọi Jordan 'đoàn kết' trong thời khắc khó khăn. Quân đội nước này cũng tuyên bố sẽ đáp trả "long trời lở đất". Tổng thống Obama cho rằng đoạn video là "một chỉ dấu nữa cho thấy sự tàn ác và man rợ" của IS.

*** IS xử dụng khí độc chlor và dùng trẻ em hành quyết tù nhân**

Tờ The Guardian dẫn thông báo hôm 14/3 của chính quyền người Kurd ở Iraq cho hay các tay súng IS đã sử dụng khí chlor (Cl) tấn công lực lượng vũ trang của người Kurd trong vụ đánh bom liều chết trên xe tải tại khu vực phía bắc Iraq hôm 23/1. Vụ tấn công này xảy ra trên con đường nối giữa thành phố Mosul (Iraq) và khu vực biên giới Syria, khi mà lực lượng vũ trang người Kurd đang cố gắng giành số hàng hóa cứu trợ từ tay các tay súng dòng Sunni. Theo lực lượng người Kurd, họ đã phát hiện "khoảng 20 chiếc hộp chứa chất chlor" được chở trên chiếc xe

tại của IS sau vụ tấn công hôm 23/1. Tuy nhiên, IS hiện chưa đưa ra bất cứ phản ứng nào về vụ việc này. Nhưng, giới chức Iraq và các chiến binh người Kurd hoạt động tại Syria đều khẳng định phiến quân IS đã nhiều lần sử dụng các loại vũ khí hóa học nồng độ thấp. Chia sẻ với hãng tin AP, một quan chức giấu tên trong Hội đồng người Kurd cho hay hàng chục binh lính người Kurd đã bị rơi vào trạng thái "chóng mặt, buồn nôn và bị ốm" sau vụ tấn công của IS hôm 23/1. Sau đó, các mẫu quần áo và đất đá tại khu vực xảy ra vụ tấn công đã được đưa tới một phòng thí nghiệm giấu tên để phân tích. "Kết quả phân tích đã phát hiện các mẫu có chứa lượng khí chlor nhất định và cho thấy chất này đã được sử dụng dưới dạng vũ khí hóa học", thông cáo của Hội đồng an ninh khu vực người Kurd khẳng định. Khí chlor từng được sử dụng rộng rãi trong các cuộc chiến trong Thế chiến thứ Nhất và hiện nằm trong danh mục cấm của Công ước về Vũ khí Hóa học năm 1997. Hồi tháng Chín năm ngoái, chính phủ Iraq và quan chức người Kurd cũng đã đưa ra lời cáo buộc IS sử dụng vũ khí hóa học tấn công ở Iraq. Họ khẳng định đã nhìn thấy "các đám khói màu vàng" bốc lên trong các trận giao tranh tại Tikrit (Iraq). Thêm nữa, việc khủng bố IS tiếp tục sử dụng sát thủ trẻ em trong đoạn phim hành quyết mới được công khai đã làm dấy lên nhiều lo ngại về những âm mưu hiểm độc đằng sau đó của Nhà nước Hồi giáo. Theo những tin tức mới cập nhật trên tờ Vocativ, 'đôi cánh truyền thông' chính của khủng bố IS – Al Hayat Media – mới đây đã cho công khai đoạn phim ghi lại cảnh một tay súng trẻ em hành quyết hai nạn nhân bị nghi làm gián điệp cho Cục An ninh liên bang Nga. Hình ảnh sát thủ trẻ em giơ cao khẩu súng đây tự hào vì được một phiến quân lớn tuổi hơn khen ngợi sau khi lạnh lùng nã đạn liên tục vào hai kẻ xấu số cho đến khi họ ngã gục trên mặt đất đã khiến những người xem đoạn phim phải lạnh gáy và giật mình. Đáng chú ý là, đây không phải lần đầu tiên khủng bố IS công khai việc sử dụng trẻ em làm công cụ giết người hay tuyên truyền cho những chính sách bạo tàn của Nhà nước Hồi giáo tự xưng. Hành động này của khủng bố IS đã vấp phải sự chỉ trích gay gắt của dư luận thế giới, đặc biệt là sau khi giới chuyên gia đưa ra lý do vì sao IS chuộng sử dụng 'loại vũ khí đặc biệt' này. Sử dụng trẻ em nhằm che đậy sự sụt giảm nhân sự của IS. Bất chấp việc triển khai hàng loạt chiến dịch chiêu mộ, IS đang lâm vào tình trạng thiếu lực lượng. Trong vài tháng gần đây, nhóm đã mất tới 1.400 tay súng chỉ tính ở thành phố Kobane phía Bắc Syria so với con số 20 – 35 nghìn phiến quân được công bố vào tháng 9/2014. Giới quan sát quốc tế cho rằng, sự thật rằng IS đang phải chật vật đối phó với sự sụt giảm nhân lực chính là lý do chính cho việc sử dụng các tay súng nhí trong video tuyên truyền. "IS đang cố tận dụng mọi nguồn lực, mọi phiến quân mà chúng có thể tiếp cận được", một nguồn tin bình luận như vậy ./-

Quảng Trực
(Tháng 02 và 03.2015)

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con, chúng tôi vô cùng đau buồn và thương tiếc xin báo tin đến Quý Phật Tử, Đạo Hữu, Quý thân hữu bạn bè xa gần: Con, Cháu, Chồng, Ba, Anh, Bác là:

PHẠM VĂN PHẤN

Pháp danh Đồng Đạo

Sanh ngày 16.12.1955 (năm Ất Mùi)

Mất ngày 12.02.2015 (năm Ất Mùi)

(nhằm ngày 24.12.2014 âm lịch năm Giáp Ngọ)

Lúc 13g15 phút tại Saarbrücken (Đức Quốc)

Hưởng dương 60 tuổi

Tang lễ được cử hành vào lúc 11 giờ ngày 17.02.2015 theo nghi lễ Phật Giáo tại Nghĩa trang Hauptfriedhof (Alte Halle) Sa arbrücken.

Gia đình chúng con, chúng tôi cũng xin chân thành kính cảm tạ và tri ân:

-Đại Đức Thích Hạnh Nguyễn, chùa Cực Lạc, Thái Lan

-Đại Đức Thích Chúc Nhuận, chùa Từ Dung (Metz)

-Chi Hội Phật Tử Saarland, Trier & VPC

-Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Saarland

-Quý Phật Tử, Đạo Hữu, Quý Bà con Cô bác đồng hương, Quý thân hữu, bạn bè xa gần đã đến hộ niệm, phát tâm chu toàn mọi việc cho tang lễ, đặt vòng hoa, điện thoại, chia buồn và tiễn đưa linh cữu của Con, Cháu, Chồng, Ba, Anh, Bác chúng con, chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia hữu sự, không sao tránh khỏi những thiếu sót. Kính xin Quý Thầy, Quý Bà con Cô bác lượng tình thứ lỗi cho.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

Tang gia đồng kính bái và cảm tạ

-Mẹ: Lương Thị Sắc (Việt Nam)

-Đi: Lương Thị Bông, Lương Thị Mân (Việt Nam)

-Vợ: Phạm Thị Kim Anh (Đức Quốc)

-Trưởng Nam: Phạm Văn Anh Phương (Đức Quốc)

-Thứ Nam: Phạm Văn Anh Tân (Đức Quốc)

-Em: Phạm Văn Lợi cùng vợ và các con (Anh Quốc)

-Em:- Phạm Thị Ngọc Bích (Việt Nam)

- Phạm Thị Ngọc Nga cùng chồng (Canada)

- Phạm Thị Ngọc Loan cùng chồng và con (V.Nam)

Xin niệm ân tất cả quý vị.

PHÂN ƯU

Được tin Đạo hữu

PHẠM VĂN PHẤN

Pháp danh Đồng Đạo

Sanh năm 1955

Tạ thế ngày 12.02.2015

(nhằm 24 tháng Chạp năm Giáp Ngọ).

Hưởng thọ 61 tuổi.

Toàn thể Chi Hội Phật Tử Saarland, Trier & VPC thành thật chia buồn cùng Chị Kim Anh và 2 cháu. Nguyên cầu Tam Bảo tử bi gia hộ cho Đạo hữu Đồng Đạo phát Bồ Đề Tâm rộng lớn, dứt sạch các nghiệp chướng ở đời, sớm nương về thế giới an lành vĩnh sinh Cực Lạc Quốc.

Chi Hội Phật Tử Saarland, Trier & VPC



Hộp Thư Viên Giác



Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 28.2.2015)

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

* THƯ TÍN

- **Áo:** Nguyễn Sĩ Long.
- **Canada:** Nguyễn Thượng Chánh.
- **Đan Mạch:** Huỳnh Phương Linh.
- **Đức:** Hòa Thượng Thích Như Điển, Đỗ Trường, Phan Hưng Nhơn, Lý Văn Xuân, Thiện Căn Phạm Hồng Sáu, Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Olaf Beuchling, Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn, Hoa Lan Thiện Giới, Tích Cốc Ngô Văn Phát, Nguyễn Song Anh, Lê Ngọc Châu.
- **Hoa Kỳ:** Nguyễn Bảo Tuấn, Trần Bình Nam, Uwe Siemon, Trà Mi, Ngô Đình Châu, Ngô Thế Vinh, Tuệ Nga, Giao Chỉ San Jose, Dennis Prager OKC, Nghiêu Minh, Minh Anh.
- **Na-Uy:** Người Biết Trước.
- **Pháp:** Hoang Phong. Nguyễn Thùy.
- **Úc Đại Lợi:** Quảng Trực.

* KINH SÁCH & BÁO CHÍ

- **Đức:** Sách "Gió đi dưới trời" của Thế Dũng. Buddhistische Monatsblätter Nr.1. Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.2 & 3. Development and Cooperation Nr.2 & 3. Wissen und Wandel 3/4. Thơ Việt ở Đức của nhiều tác giả. Sống hay là Bị sống của Christa Wolf. Unvollendeter Frühling của Thế Dũng.
- **Hòa Lan:** Niềm Tin số số 83.
- **Hoa Kỳ:** Chan Magazine Winter 2015. "Gió Mây Hóa Kiếp" (Tuyển tập Thơ của Liễu Nguyên). Nguyệt San Diễm Đàm Giáo Dân 159 + 160 tháng 2 & 3 - 2015.
- **Pháp:** Tiếng nói Người Việt Quốc Gia số 75. Dân Tộc Sinh Tồn số 6. Nhịp Cầu số 209.
- **Sri-Lanka:** Sách "The Authenticity of the Early Buddhist Texts."
- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 334.
- **Tân Tây Lan:** Hiện Thực số 34.
- **Úc Đại Lợi:** Pháp Âm số 100.



Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùng cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

* **Tam Bảo :** Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Bành Hên 50€. Dương Thị Ngọc Liên 40€. Nguyễn Ngọc Thùy & Võ Thanh Xuân 25€. Việt Nữ (USA) 600€. Lương Man Long 20€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 300€ HHLH Di Nguyễn Thị Chiên. Lê Văn Hai 100€. Lâm Thị Hai & Lê Duy Hoa 200€. Phật Tử ở Hoa Kỳ 5.360,17€. Trịnh Văn Hi 40€. Chung Thái An 50€ HH Hà Tú Quân. Ngô Anh Vinh & Võ Kim Hoa 100€. Hà Kiến Hưng 100€. Huỳnh-Kiefer Chi 20€. Trần Thị Dần 100€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 10€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. (Bielefeld): Ngô Hoàng Phong 20€. Hồ Thị Trung 60€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. La Phan Hoàn (Landshut) 30€. Châu Chí Huệ (Lichtenstein) 30€. (France): Nguyễn Năng Cường 50€. Trương Thị Thanh Thủy 30€ + 30€ Thị thực cổ hồn. Phan Thị Nhị Pd Diệu Nhụy (Laatzon) 30€ + 20€ Thị thực cổ hồn. Bùi Mạnh Hùng (Stuttgart) 20€. Vương Lê Xuân (Baiern) 20€. (Hamburg): Lữ Thục Trinh 20€ HHLH Lữ Quốc Thọ và Trần Ngọc. Nguyễn Xuân Phương & Trần Thị Thanh Tâm 50€. Nguyễn Thị Hường (Braunschweig) 14€. (Schweiz): Casanova Bruno Thailan 20€. Đỗ Thị Kim Dung 25€. Jean Claude Tran (France) 50€. Nguyễn Thị Nhiệm (Neu-Ulm) 30€. (Hannover): Phan Thị Vy 40€. Lê Thị Hồng 50€. Phạm Thị Thu 10€. Đông Hoa Lê Hà My 15€. Lê Thị Xuyên 5€. Nguyễn Thùy Hương 10€. Thiện Nhật Trần Thị Nga 20€. Ngô Văn Xuân 30€. Gđ. Trần & Nguyễn 15€. Bodhichay 20€. Trần Bích Thuận 10€. Trần Hoàng Việt 20€. Chöling 85€. Veressa Chu Hà-Vi (Ebersberg) 10€. Gđ. Trần Thị Ba & Gđ. Jennifer (Pforzheim) 50€. Nguyễn Thanh Thủy (Gunzenhausen) 40€. Hoàng Thị Xuân Khâu (Burgau) 30€. Đỗ Vũ Hương (Sindelfingen) 50€ HHLH Thiện Học Nguyễn Thị Tư. (England): Dr. Bích Nguyễn 36€. Minh Nhứt 63,80€. Diệu Bình 50€. Trương Văn Sang & Phạm Thị Đẹp (Duisburg) 20€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 20€. Đào Thủy Lan (Asia Wok) (Rottenburg) 20€. (München): Nguyễn Thị Lan Hương 50€. Sơn & Văn 20€. Vũ Trọng Thứ (Nienburg) 10€. Trần Thu Hà (Göttingen) 10€. Lê Thị La (Aschaffenburg) 30€. Nguyễn Đức 100€. Pt. Diệu Trí 50€ HHLH cha Huỳnh Hoa, mẹ Trần Phổ, anh Huỳnh Thọ Điển, chị Huỳnh Ngọc Lan và anh La Nam Tường. Fam. Chan Swee Ching & Chan Oai Chau 20€. Fam. Goh: Thoai Đình, Peng Hook, Kim Fat & Ling Ling 100€. Gđ. Liên Hạnh, Diệu Hòa, Diệu Nghiêm & Đông Liên 40€. Leon Kaiser 1,50€. Đông Văn 10€. Sophie Scheel 20€. Nguyễn Thị Mỹ 10€. Nguyễn Hồng Thu (Kaiser) 60€. Hồ Vinh 20€. Đông Mai Đặng Thị Hoài Phương 20€. Nguyễn Tuyết Nhung 10€. Jutta Leupold & Dieter Leupold 50€. Trương Thị Tuyết 20€. Nguyễn Ngọc Thảo 10€. Dương Sang 10€. Gđ. Phùng Hồng Dương 5€. Thiện Như Vũ Văn Hùng 10€. Pt. Tâm Giới Đức 20€. Trần Kinh Huy 20€. Savalee Fuigge 10€. Hùng & Linh Quách 20€. Phạm Thị Lan 20€. Lee Luc Nhan Khanh 20€. Fam. Quách 10€. Fam. Chan 10€. Đỗ Xuân Huy & Đình Việt Anh 65€. Thiện Dũng Nguyễn Quảng Mạnh 50€. Quý Phật Tử tại Pháp 50€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 50€. Nguyễn Cảnh Liên Vinh (Raunheim) 20€. Diệp Thị Sơn (Wuppertal) 80€. Viên Tuyết (Laatzon) 100€. Diệu Phúc 100€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 30€. (Mainz): Trần Thị Thu Thảo 15€. Bùi Thị Thủy 20€. Tô Khai Đức (Schweinfurt) 30€. Đông Phước Phạm Thị Lan (Bielefeld) 50€. Quang Tinh Quách Kim Trinh (Konstanz) 20€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 10€. Đào Hoàng Anh (Edewecht) 20€. Nguyễn Thị Diệp Thanh (Schorndorf) 20€. Vũ Thu Hương (Erlangen) 5€. Âu Kim Phụng (Münster) 20€. Diệu Tường Đinh Thị Xuân Thảo (Krefeld) 10€. Nguyễn Văn Hùng (Freiburg) 40€. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 200€ HHLH Trần Xó Pd Thiện Minh. Huỳnh Vu Bào & Huỳnh Thu Ngà (Seesen) 100€ HHLH Cha Nguyễn Văn Đại và chị Nguyễn Thị Ngọc Oanh. Nguyễn Thị Yên (Bad Kissingen) 5€. Gđ. Lê Thu Thủy (Kassel) 10€. (Hildesheim): Vũ Thị Kim Nhiễm 5€. Nguyễn Phước Hạ Uyên 20€. (Norderney): Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Dương Anh Tuấn 20€. Lương Minh Hiền (Buxtehude) 20€. Thông Giác Trần Tú Anh (Neuss) 50€. Trần Hiền (Magdeburg) 10€. Khúc Thị Cúc (Ch. Tiệp) 10€. Sasolith Olay (Neuwied) 50€. (Berlin): Tâm Thứ & Thiện Định 70€. Nguyễn Đình & Tâm Bích 100€. Nguyễn Hậu 20€. Diệu Tinh 220€. Diệu Thiện 20€. Trần Văn Chung 5€. Nhuận Trí Sơn 20€. Thiện Huỳnh 300€. Ân Hạnh 30€. Chùa Linh Thứu 1000€. Đông Thiện, Quảng Phúc, Diệu Bạch và Diệu Hiếu 50€. Bùi Thị Anh Đào 10€. Trương Tôn Huệ 50€. Thiện Trước (Leipzig) 20€. Diệu Hương (Tiệp Khắc) 50€. Lý Tùng Phương 50€ HHLH Lý Huỳnh Đăng. Hoàng Công Phú & Huỳnh Thị Lê 15€. Trương Ngọc Thanh 80€. Nguyễn Thị Khương & Trần Thị Thu 796,32€. Fam. Trần Thị Châu 20€. Lâm Văn Minh & Diễm Yên 15€. Phạm Minh Hoàng 20€. Chung Thái An & Chung Tu Quan 50€. Hà Phước Mai 30€. Somas Thị Hạnh (France) 20€. Gigberger, Thị Kim Hoa 50€. Nguyễn Văn Trương & Lê Thị Mến 20€. Hoàng Thị Cúc 25€. Lê Thị Xuyên 25€. Uwe Eitner 25€. Ida Eitner 25€. Phi Tom Eitner 25€. Ngô Ngọc & Phương 30€. Lâm Thanh Vũ & Thủy Nguyễn 20€. Nguyễn Thị Hiền 30€. Lê-Nguyễn Thị Anh 10€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 10€. Ngô Anh Vinh 100€ HHLH Võ Kim Hoa. Nguyễn Thị Liễu

(Cloppenburg): Tô Thị Tuấn 20€. Ritza Hồng Duyên 30€. Nguyễn Thị Lan 5€. Nguyễn Thị Hơi 10€. Đào Văn Thường 10€. Trần Thủy Hương & Nguyễn Thị Hơi 30€. Trịnh Kim Nguyệt 15€. (Marburg): Đặng Ngân Bình 20€. Hoàng Thị Thủy 10€. Nguyễn Thị Xuân (Zeizen) 10€. Trần Thị Thu (Việt Nam) 10€. (Papenburg): Trần Thị Kim Thoa 10€. Bùi Đức Dũng 20€. Hoàng Thị Hòa (Springe) 20€. Vũ Thị Hà (Lippstadt) 10€. (Wolfsburg): Hoàng Thị Kim Thu 40€. Hoàng Thị Kim Xuân 30€. (Sondershausen): Hoàng Bích Nga 10€. Nguyễn Quốc Hùng 50€. Bùi Thị Thanh Xuân (Neumünster) 20€. (Minden): Westermann Thị Lan 20€. Dan Nguyen 10€. Trần Văn Việt 10€. An Phước Vũ Xuân Tiến (Bad Bernka) 50€. Ân danh (Bad Løaer) 30€. Trần Thị Ngọc Hoa (Riesa) 30€. (Barntpr): Lữ Trung Cang 30€. Gđ. Võ Văn Tùng 15€. Vũ Thị Thơm (Halberstadt) 30€. Heike (Amadeus) 10€. (Berlin): Nguyễn Ân Tuấn & Diệu Tinh 30€. Vũ Thị Kim Phương 20€. Trần Anh Dũng (Sangerhausen) 20€. (Oldenburg): Tô Ngọc Anh 20€. Vũ Thủy Dương 20€. Trang Be 20€. Đặng Thị Ngân Hà 10€. Nguyễn Đức Sơn 10€. (Rotenburg Wümme): Đông Huệ Võ Thị Thanh Lan 30€. Phạm Thanh Hương 20€. Sứ Thị Thanh Vân 10€. Nguyễn Thị Thanh Nhã (Nordhorn) 50€. Đinh Thị Thanh (Clemen) 50€. (Ascherleben): Tạ Thị Hằng 20€. Nguyễn Đình Cường 20€. Tô Thị Nhung 20€. Nguyễn Thị Minh Thủy 10€. Dương Thị Hương 20€. Vũ Hồng Sơn & Trần Thị Mện (Brandenburg) 20€. (Köln): Trần Thị Huyền 20€. Phạm Thủy Trang & Ingo 10€. Nguyễn Tuấn Đức & Trần Thị Thắng (Heusenstamm) 20€. Đinh Bá Hùng (Arnsberg) 50€. Thanh Otte (Uslar) 10€. Fam. Trần (Rastede) 20€. (Darmstadt): Nguyễn Thị Hồng Nhung 10€. Nguyễn Thị Khay & Nguyễn Văn Nguyễn 20€. Fam. Nguyễn Hữu Minh 20€. Nguyễn Thị Ngọc Dung 50€. Nguyễn Hoài Nam 20€. (CH. Séc): Nguyễn Thị Hạnh & gia đình 5€. Phạm Thị Tuyết 5€. Lương Thị Thủy (Naumburg) 50€. (Goslar): Hồng Diệu 10€. Lê Ngọc Thăng 10€. Lý Thị Quỳnh Như (Gustau) 20€. Đỗ Duy Bình (Kassel) 10€. Gđ. Hoàng Trọng Hải (Mönchengladbach) 10€. Đỗ Văn Thắng (Hải Phòng / VN) 30€. (Halle): Bùi Thị Phương Loan 50€. Lai Thị Mỹ Châu 10€. Nguyễn Thị Thanh (Wilhelmshaven) 20€. (Schwerin): Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Phúc 20€. Lê Thị Kim Ngân (Rodenwisch) 10€. Nguyễn Thị Vân (Rathenow) 20€. Trần Thị Linh Nham (Bremerhaven) 5€. Trần Đức Minh (Berumburg) 10€. Hồ Thị Thanh (Kamenz) 40€. Võ Thị Thanh Lan (Rotenburg Wümmer) 20€. Trần Thị Thái (Müggenburg) 20€. Nguyễn Hồng Hải (Eckgenförde) 20€. (Emden): Phạm Thị Tiếp 10€. Nguyễn Thị Hậu 10€. (Langenhagen): Nguyễn Thủy Linh 30€. Việt Cường- Hồng Văn & Lucy Nguyễn 10€. Phạm Văn Hùng (Rosslau) 20€. Phan Huy Hiệp (Lemwerder) 20€. (Garbsen): Nguyễn Quyết Thắng & Cao Bích Ngân 20€. Nguyễn Thị Hạnh 20€. Trịnh Giang (Norden) 20€. Dương Minh Chi (Adelebsen) 200€. Nguyễn Thị Thành (Tiếp Khắc) 100€. Gđ. Phạm Tiến Hạnh (Sievershausen) 15€. Thiên Lý Tăng Bích Phần (Duisburg) 30€. Bùi Thủy Hạnh (GM.Hütte) 10€. Tô Nga Nguyễn Đỗ. (Münster) 10€. Trần Thị Nguyệt (Norderney) 30€. Gđ. Bùi Hương Sen (Dresden) 20€. Nguyễn Thị Vi Huyền (Hoyersweda) 100€. (Apolda): Lê Đức Nam 20€. Hoàng Thị Quyên 20€. Đỗ Thị Thu Hương 40€. Tâm Hiệp (Ahten) 20€. Lê Văn Thành (Halle/Sale) 50€. Nguyễn Thị Thu Hà (Neu Wulmstorf) 10€. Nguyễn Thị Mai (Wernigerode) 10€. Đỗ Việt Tuấn (Rosengarten) 10€. (Hof): Bùi Vi Dân 30€. Vũ Thị Hải Ngọc 20€. Nguyễn Thị Hằng (Rotenburg (Wümme)) 10€. Gđ Triệu Thị Tuyết Lan (Podieczny) (Langwedel) 20€. Phạm Thị Anh Tuyết (Flensburg) 30€. Hồ Văn Long (Wunstorf) 10€. Phan Thị Oanh (Fulda) 20€. Đái Xuân An (Syke) 20€. (Norderney): Gđ. Nguyễn Anh Tuấn & Bùi Thị Thủy 20€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Gđ. Ngô Thị Lương & Ngô Thủy Linh 20€. Gđ. Trần Sơn Tân & Nguyễn Thị Quyên 20€. Nguyễn Trung Kiên 10€. Đỗ Thị Mai Hương 20€. Nguyễn Thanh Hải 10€. Phạm Văn Ban 20€. Dương An Tuấn 20€. Phạm Ngọc Hùng & Trần Thu Hằng 20€. Mai Thị Oanh 20€. (Hildesheim): Đào Xuân Thành 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung 30€. Fam. Nguyễn 10€. Phạm Mai Sao 10€. Nguyễn Việt Phương 10€. Hoàng Thị Phương 10€. Đoàn Thị Thanh Bình 20€. Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Nguyễn Văn Hùng 5€, Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. (Braunschweig): Đặng Thanh Hương 20€. Lý Trường Thị Kim Anh 20€. Phạm Thị Hòa 10€. Trung & Ngan 10€. Thị Hương 50€. (Berlin): Diệu Hiền Đinh Thị Minh Hiền 150€. Quan Thanh Long 40€. Lê Hải Anh & Nguyễn Bích Phương 20€. Trần Thanh Huyền 20€. Trần Thị Thanh Huyền 20€. Trần Thanh Đam & Nguyễn Minh Thu 70€. Phạm Thị Phúc 50€. Hà Thị Tường Vi 10€. Đỗ Hoàng Thuý (Halle) 10€. Thiên Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 20€. Hồng Dũng Trần Thị Kim Lang 20€. Trần Quang Khanh 25€. Lê Thị Bích Huệ 5€. Nguyễn Thị Thinh 20€. Trần Trung Hiếu 10€. Nghiêm Thị Tân 10€. Đặng Xuân Trung 20€. Fam. Lo Hạng Tai, Lake Hoi Leng 20€. Liên Tô Linh 5€. Thiên Hồ 50€. Phạm Hồng Thịnh 10€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 30€. Nguyễn Trọng Đoàn 20€. Hoàng Tuấn Văn 20€. Vũ Thị Sáo 20€. Nguyễn Thị Mai Thủy 20€. Phạm Mai Hương 20€. Đỗ Diệp Mừng Pd Diệu Minh 20€. Nguyễn Minh Hải 20€. Trần Tuấn Anh 10€. Đặng Thị Hà 20€. Lê Ngọc Bích Hằng & Đỗ Thanh Tùng 10€. Gđ. Lê Ngọc Chuyền 50€. Hoàng Thị Lê Tuyết 20€. Liên Hạnh, Diệu Hoa, Đông Liên & Đông Nghiêm 40€. Trần Thị Lan 50€. Nguyễn Thanh Liêm 10€. Phạm Văn Tiến 20€. Lê Phi Trường 20€. Nguyễn Lan Phương 20€. Ngọc Bích Lam 20€. Thái Thị Phương 20€. Thu & Leon 80€. Nguyễn T.T.Huyền 20€. Tạ Lai Vi 20€. Hồ Quang Dũng 10€. Nguyễn Thị Kim Huệ 10€. Tống Văn Tiến 50€. Nguyễn Đình Bình 20€. Đinh Văn Thế 20€. Đông Hoa Hà Mỹ Lê 10€. Lê Công Việt 50€. Nguyễn Văn Đoàn 10€. Nhuận Hoàn 20€. Trần Thị Bích Hiền 20€. Hoàng Thị Thảo 20€. Mai Hương 20€. Cao Thị Tuyết 10€. Fam. Vương Trọng Trí 20€. Fam. Châu Thị Khanh 20€. Hồng Hương 20€. Nguyễn Thị Lê 30€. Trần Thị Bảo Ngọc 10€. Hoàng Văn Chiến 100€. Đàm Thị Bích Phương 20€. Ân Đức Tuấn 50€. Lê Minh Hà 20€. Gđ. Lê Đức Tuấn & Võ Kim Phương 20€. Nguyễn Thị Thoa 20€. Nguyễn Thị Kim Hồng 50€. Đặng Thị Kiều Oanh, Soja Nennstiel 20€. Nguyễn Minh Thương 5€. Nguyễn Thị Kim Lan 10€. Gđ. Đông Vũ Đình Thị Hải 30€. Dung Mạnh 20€. Nguyễn Gia Minh 20€. Đỗ, Lam 10€. Mui Wai Heng, Trương Ngọc Nga 5€. Gđ. Nguyễn Thanh Trang 50€. Gđ. Lê Quang Tịnh 10€. Nguyễn Thủy Tiên 50€. Vũ Thị Ngọc Lan 40€. Đỗ Trọng Hải 10€. Liên Ngọc Nga 20€. Dương Thị Trúc 5€. Lê Thanh Hà 10€. Nguyễn Mạnh Hào 10€. Nguyễn Trọng Vinh 20€. Nguyễn Ngọc Thảo 10€. Tô Ngọc Bích 20€. Gđ. Hoàng Thị Vinh 10€. Lưu Văn Trung 10€. Đỗ Thị Diễm Huyền & Mai Thanh Tuấn 50€. Nguyễn Khắc Trung 10€. Martin Thjent 10€. Phạm Thị Tâm 50€ HH L& Co Me. Lê Thị Kim Loan 10€. Lê Thị Ngọc 10€. Nguyễn Thị Kim Loan 20€, Li Lung 10€. Phạm Thị Lanh 50€. Wen Jung Dombrowski 200€. Trinh Hải Yến 10€. Nguyễn Thị Thu Huyền 50€. Dương Minh Thủy Khanh 5€. Lê Hoàn Nam 20€. Nguyễn Thanh Hằng 20€. Bùi Trung Kiên 20€. Fam. Lieu 30€. Lê Phạm Tuyết Nhi 20€. Nguyễn Ngọc Vũ 10€. Mai Thị Oanh 20€. Lê Công Dũng 5€. Gđ. Đông Chiêu 20€. Bùi Thị Trang 40€. Nguyễn Văn Dũng 30€. Đỗ Thị Kim Liên 30€. Phạm Văn Việt 10€. Bích Liên Pd Đông Hoa 20€. Nguyễn Tuyết Trinh 20€. Lê Kim Loan 10€. Đông Liên Lê Thị Kim Hoa 20€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 20€. Nguyễn Thị Phương Nhung 20€. Nguyễn Thị Trọng 10€. Hoàng Đăng Quân 10€. Đàm Thanh Thiện 20€. Họng Wang Li Jun 160€. Bùi Bá Long 20€. Vũ Thị Tuyết Vân 30€. Nguyễn Kim Thu 20€. Nguyễn Văn Lục 10€. Trịnh Minh Phú 10€. Felix Sachmeda 10€. Nguyễn Thị Liên 10€. Triệu Thanh 30€. Đỗ Thị Anh Huệ 20€. Nguyễn Thị Dực Lợi 10€. Nguyễn Thị Thu 20€. Lưu Tuyết Hoa 20€. Trần Mỹ Hạnh 10€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Nguyễn Hồng Lân 200€. Hoàng Thị Oanh 10€. Phạm Bảo Ngọc 5€. Trần Thị Hải 10€. Fam. Sasolith 15€. Lê Thanh Trung 10€. Hồ Minh Hoàn 15€. Nguyễn Thị Nhu 20€. Nguyễn Thị Trâm 10€. Đặng Thu Trang 50€. Dương Văn Hoàn 20€. Ma Thị Bích Thủy 10€. Trần Hồng Ngọc 10€. Nguyễn Thị Nhứt 20€. Huỳnh Ai Nhân 15€. Nguyễn Mạnh Hào 5€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 50€. Nguyễn Thị Thập 10€. Chu Thị Minh Hiếu 20€. Pt. Dinh 20€. Đào Đình Thế 10€. Nguyễn Thị Mai 20€. Nguyễn Hồng Phong 20€. Nguyễn Thị Là 30€. Trần Thị Hồng 20€. Đặng Thị Tuyết 10€. Nguyễn Văn Hoa & Nguyễn Thị Tuyết 20€. Nguyễn Thị Trúc 0,50€. Nguyễn Quốc Do & Trần Thanh Thủy 30€. Nguyễn Thị Mùi 10€. Trương Tuấn Nghĩa 110€. Lê Thị Trang 20€. Nguyễn Minh Đức 50€. Trần Ngọc Quân & Nguyễn Thị Ngọc Thủy 20€. Nguyễn Thị Oanh 10€. Oanh Storch 10€. Nguyễn Thị Hiếu 20€. Hiếu 10€. Lương Việt Sơn 10€. Dương Quốc Thắng 20€. Dương Quốc Thắng 5€. Dương David Đức 20€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 10€. Phùng Thị Phương 30€. Nguyễn Xuân Tuấn 30€. Ha & Peter 10€. Đào Bảo Hùng 30€. Nguyễn Thị Hoài Bắc 10€. Lê Thị Huyền 20€. Trần Thị Tuyết Bình 10€. Hoàng Thị Nga 15€. Lương Thị Hậu 10€. Trần Thị Hiền 25€. Trần Đoàn Duy Hải & Nguyễn Thanh Nga 10€. Nguyễn Thu Thủy 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Đinh Thị Hạnh 10€. Ngô Thị Chinh 20€. Trần Huy Linh 40€. Vũ Quốc Huy 100€. Nguyễn Thị Dau 20€. Trần Tuyết Thái 20€. Nguyễn Trung Giang & Vũ Thị Hải Yến 50€. Trần Bạch Chí 5€. Dương Hạo Hiệp 10€. Nguyễn Đình Chương 40€. Chu Thanh Hương 20€. Trương Văn Sơn 10€. Nguyễn Mạnh Can & Hồ Thị Thu Phương 55€. Vũ Minh Khai 20€. Lương Thị Hải Yến 200€. Nguyễn Thanh Hà 10€. Nguyễn Thị Mười 10€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Bùi Thị Thủy Phương 20€. Phan Thị Hải 20€. Xu Luo & Shao-Chen Cheok 50€. Chen Kai Yuan 100€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Nguyễn Thị Kim Loan 10€. Dương An Tuệ Pd Phúc Cường 100€. Vũ Quốc Hải 40€. Nguyễn Văn Thanh & Nguyễn

Phượng Anh 20€. Hà Anh Tùng 30€. Nguyễn Văn Lợi 10€. Lê Thị Bích Hạnh 5€. Nguyễn Thanh Tâm 20€. Gđ. Ngô Thị Chinh Pd Đông Thuận 70€. Hà Thị Thu 10€. Dương Thu Hương 30€. Diệu Hoa Nguyễn Thị Kim Nga 50€. Phạm Văn Khương 20€. Vũ Thị Oanh 5€. Nguyễn Văn Chiến 20€. Ngô Văn Tinh 7€. Hoàng Thị Lan Phương 20€. Bùi Minh Tiến 20€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Nguyễn Văn Thao 5€. Phạm Thị Lê 40€. Phạm Hồng Hà 100€. Gđ. Tuấn Thủy 10€. Ngô Bích Thủy 30€. Nguyễn Hồng Sơn 20€. Vũ Tuấn Anh 10€. Hà Thị Thu 20€. Lê Thị Tuyết 10€. Nguyễn Văn Sứ 20€. Hoàng Thị Yên 5€. Phạm Thị Bích Ngọc 10€. Ngô Hào Văn 20€. Nguyễn Thị Diệp & Trần Tiến Dũng 30€. Nguyễn Thị Cẩm 15€. Dương Minh Thành 20€. Trần Thị Tuyết Bình 10€. Nguyễn Thị Tố 10€. Đặng Thu Hương 200€. Đoàn Bích Ngọc 10€. (Langenhagen): Fam. Mark Bucker 50€. Gđ. họ Triều, Phạm, Đỗ, Lê, 20€. Trần Phương Hiệp 10€. Nguyễn Thị Thu Phương (Gardelegen) 50€. (Hannover): Đỗ Thị Luân 10€. Bùi Hoài Nam & Nguyễn Thị Phương 25€. Bùi Thị Mỹ Hạnh 10€. Ngô Văn Hiếu 200€. Cao Phan Dũng & Nguyễn Thị Thứ 40€. Vũ Hồng Nhung 10€. Lê Thị Lan 10€. Nguyễn Thanh Hương 10€. Phạm Văn Mai 10€. Trần Thị Hoài Thanh 10€. Fam. Nguyễn 20€. Fam. Glorius 10€. Hoàng Hiếu Cường 10€. Nguyễn Tuyết Minh 50€. Đỗ Thị Thanh Tâm 30€. Gđ. Nhung Quỳnh 10€. Pin Hua Cheng 10€. Bao Phong Straub 10€. Trần Thị Hoài Thanh 10€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 30€. Diệu Phạm Ngự Nhật Thứ (Hannover) 30€ + **12 chai nước uống HHHL Bà Trần Thị Nữ**. Nguyễn Thị Thanh & Nguyễn Thị Bích Thủy (Bergler) 10€. (Ronnenberg): Thị Thủy Linke Nguyễn 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. Đặng Thủy Hương (Gladbeck) 20€. (Cloppenburg): Nguyễn Thị Nga 20€. Lê Thị Thanh Huyền 21€. Nguyễn Thị Hối 20€. Nguyễn Thị Nga 10€. Đoàn Khánh Toàn & Trần, Thủy Hương 10€. Nguyễn Thị Hối 100€ HH cho thai nhi, yếm tử & oán thần trái chủ. Nguyễn Thanh Tiến 10€. Vũ Anh Minh & Trần Thị Kim Anh (Brandenburg) 10€. Nguyễn Tiễn Nam (Freibergeacker) 20€. Huỳnh Tô Dung (Helmstedt) 20€. Trần Thị Hồng Thanh (Bremen) 60€. Nguyễn Văn Trí (Seelze/Gümmer) 20€. Nguyễn Phúc Hưng & Hoàng Thị Thanh Hằng (Harstedt) 20€. Nguyễn Thị Minh (Rothenfelde) 10€. (Walsrode): Nguyễn Thị Hương 20€. Gđ. Phạm Thị Hương 30€. (Egeln): Võ Trần Cương & Lê Bích Hiền 200€. Đông Hải Nguyễn Thị Huệ 5€. Mai Thị Ngọc Phương (Saale) 10€. Nguyễn Thanh Tâm (München) 5€. Hà Văn Hòa (Nghê An /VN) 20€. Nguyễn Công Phú (Aurich) 20€. Gđ. Duyên Ngọc Hằng Ngọc Hoa (Rheine) 30€. Fam. Phạm & Ngô (Schwarmstedt) 25€. (Garbsen): Nguyễn Minh Tuấn 20€. Đỗ Ngọc Oanh 10€. (Paderborn): Lương-Huyền Tô Nữ 20€. Nguyễn Hoài Phương 10€. Lương Ha Vu, Lương Miêu, Bá Nhơn 10€. Gđ. Quý Hiền (Suhl) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Mai (Syke) 20€. Trần Thị Hồng (Seevetal) 20€. Nguyễn-Sâm Diễm Trang (Oberhausen) 50€. Nguyễn Thị Minh Tâm (Papenburg) 10€. (Kassel): Nguyễn Thanh Triều & Vũ Thị Tim 20€. Huệ Tường, Huệ Kiệt, An Dũng & Thiên Bảo 30€. (Magdeburg): Hoàng Thị Lợi 20€. Ngụ Dupka 25€. Trần Thị Thanh Hương 10€. Mai Thị Liên Nhâm 10€. Đỗ Xuân Tam & Nguyễn Thị Phương 20€. Ngô Thị Nguyễn 20€. Ngô Thị Nguyễn 20€. Nguyễn Văn Bình 20€. Nguyễn Phương Anh (Heilbronn) 20€. Nguyễn Thị Nga (Ochsenfurt) 20€. Lương Thị Thuận (Sanderhausen) 10€. Vũ Việt Anh (Plauen) 20€. Đoàn Nguyễn (Kamenz) 30€. (Oldenburg): Phạm Phú Đức 50€. Đào Thị Liên 10€. Nguyễn Thị Bích Liên 10€. Nguyễn Thị Minh Nguyệt (Gelsenkirchen) 20€. Gđ. Vũ Như Tâm (Sangerhausen) 10€. (Wildeshausen): Bùi Nguyễn Hùng 20€. Hồ Thị Kim Thanh 10€. Gđ. Cáp Hùng Minh & Vũ Kim Nga (Dortmund) 10€. Gđ. Quang Nghĩa (Rosengarten) 10€. Ngô Thị Hải (Emden) 60€. (Bielefeld): Cao Tô Hoa 20€. Nguyễn Thị Chúc 20€. Nguyễn Thị Thu Huyền 20€. Tạ Thị Mười Kiên (Bad Sulza) 50€. Trương Thị Bình (Stuhr) 20€. Thân Thị Bích Ngọc (Wolfenbüttel) 50€. (Burgdorf): Đặng Ngọc Thủy 20€. Trịnh Đức Thông 20€. (Sömmerda): Xuân Richter 20€. Nghiêm Thị Thu Bình 20€. Vũ Nguyễn Ánh (Nordhorn) 20€. Nguyễn Thị Đức Thái (Freising) 10€. Ngô Nhật Thành (Schleier) 20€. Bùi Thị Dân (Hof) 30€. Gđ. Nguyễn Ngọc Hai (Leipzig) 20€. (Laatzten): Nguyễn Văn 20€. Sasitorn Nakot, Salina Kargt-Williams 30€. Nguyễn Tà Thương & Bùi Thị Đan (Steyerberg) 20€. Phúc Tâm Trần Minh Tuấn (Hude) 30€. Fam. Jäger (Salzgitze) 20€. Nguyễn Văn Phong & Phùng Thị Yên (Eisenach) 20€. (Verden): Lê Thị Liệu 10€. Mạc Hồng Giang 20€. Trần Thị Tuyết (Isernhagen) 10€. (Vechta): Hiền Nguyễn-Kruger, Vương Khải Trường 40€. Nguyễn Quang Vinh 20€. Nguyễn Thị Thu Hà (Neu Wulmstorf) 10€. Lê Thị Thái (Ascherleben) 20€. (Hamburg): Klaus-Dieter Sta 10€. Phạm Thị Vinh Hòa 20€. Đỗ Trường Thuận & Lê Thị Hương 10€. (Stadtthagen): Gđ. Bùi Hữu Thoa 50€. Trần Thị Bích Liên 10€. (Essen): Huệ Herrmann 30€. Nguyễn Thị Lan 20€. Lê Thành Châu 50€. Nguyễn Thị Hiền 50€. Nguyễn Văn Toàn 30€. Gđ. Phạm Văn Hùng (Passau) 50€. Anh Tung Nguyễn (Hiddenhausen) 20€. Trương Văn Lang & Trần Thị Thu Liễu (Wedemark) 10€. (Celle): Nguyễn Thị Hồng Diệp (Diepholz) 30€. Fam. Dương 10€. Vũ Minh Huyền 20€. Tạ Thanh Tùng (Saarbrücken) 20€. (Lehrte): Fam. Nguyễn Schweikat 10€. Phan & Đoàn 10€. Fam. Đoàn & Mai 25€. Phạm Trần Việt (Lübeck) 20€. Nguyễn Thị Lan Anh (Marburg) 40€. Jasmin Segen & Lê Thu Trang (Arnsberg) 100€. Vũ Thủy Dương (Illdenburg) 10€. Nguyễn Thị Ngọc Anh (Vlotho) 100€. (Wolfsburg): Phan Đình Thich 20€. Bùi Thiện Sơn 50€. Khuất Bằng (Nienstädt) 20€. Nguyễn Thị Thanh Nga (Kaiserlautern) 20€. (Göttingen): Vũ Kim Định 10€. Phan Thị Hồng Lan 50€. Ngô Thị Minh Nguyệt 10€. Đào Thị Huệ 20€. Mai Quang Thuận 30€. Lê Minh & La Thị Oanh 20€. Nguyễn Xuân Nghiêm & Đỗ Thị Lịch 20€. (Nienburg): Vũ Trọng Thủy & Lê Thị Thuộc 50€. Trần-Hoàng Lê 30€. Lee Luc Nhan Khanh 20€. Gđ. Lục Tô Hà 10€. Tạ Thu Kiều 40€. Nguyễn Thị Hồng Thanh (Salzwedel) 10€. (Wernigerode): Bùi Văn Khai 50€. Phan Thị Lan 30€. Gđ. Tuyết Ngọc (Herten) 40€. Trần Thị Huệ Trinh (Herne) 30€. Gđ. họ Trương & họ Đoàn (Detmold) 30€. Hoàng Văn Hải & Nguyễn Thị Loan (Uchte) 10€. Huyền Neumann (Königslütter) 50€. Gđ. Phạm Thị Nhung (Quedlinburg) 50€. Lui Zhong Sheng (Frankfurt) 10€. Nhật Anh Khương Thị Phương (Minden) 100€. Vũ Thị Nhung (Auetal) 30€. Phạm Thị Thanh Mai (Hamel) 10€. (Bocholt): Ngô Văn Thành 10€. Trần Duy Bình & Ngô Thị Huệ 50€. Fam Vũ (Hessisch-Oldendorf) 30€. (Buchholz): Phạm Văn Nghĩa 20€. Gđ. Hằng Dương 5€. Phan Thị Hồng Vinh (Lachendorf) 30€. Diệu Nữ & Thiên Cầm (Springe) 100€. Gđ. Đan Nguyen (CH. Séc) 20€. (Essens): Ngô Thị Thu Thủy 20€. Lê Đức Viên 20€. Nguyễn Thị Thủy (Nordheimer) 20€. (Dresden): Nguyễn Thị Lành 50€. Nguyễn Thị Quý 20€. Lê Hữu Hùng & Nguyễn Thị Minh Hoa 50€. (Duisburg): Nguyễn Văn Khang 10€. Nguyễn Xuân Hiệp 20€. (Pirna): Vũ Thị Thoa 10€. Nguyễn Thị Nga 30€. Phạm Thị Nhung (Quedlinburg) 20€. (Erfurt): Nguyễn Thị Hương Mai 30€. Đỗ Thị Minh Hào 20€. Gđ. Phạm Thị Nhan 50€. Trần Đức Quang 20€. Ngạc Minh Kha & Nguyễn Thị Hải Yến 50€. Trần Thị Chiêu 20€. Vương Đức Cường (Friedberg) 40€. Trần Thị Thanh Bình (Apolda) 200€. Phạm Sĩ Đạt (Bad Oeynhaus) 50€. Lâm Xuân Hồng (Haimichen) 20€. (Freiburg): Nguyễn Thị Hồng Thủy 10€. Proschner Tuyết Nhung 5€. Gđ. Nguyễn Hữu Nghi (Norden) 5€. Phạm Mai Trang (Spremburg) 100€. Đào Thị Thu Thủy (Seelze) 5€. Đỗ An & Nguyễn Thị Hà (Brand Erbsdorf) 20€. Dương Thị Thu Giang (Friedrichroda) 20€. Hà Ngọc Chinh & Tạ Thị Thanh Huyền (Sande) 50€. Tô Đình Thương & Nguyễn Thục Anh (Neudietendorf) 60€. Khoa Lan (Drausfeld) 20€. Gđ. Nguyễn Ngọc Thanh (Cottbus) 50€. Trần Huy Linh (Bad Salzuflen) 200€. Hoàng Thị Kim Liên (Zetel) 5€. Huỳnh Thị Ngọc Thủy (Erbach) 30€. (Na Uy): Chùa Đôn Hậu 1.000€. QuảngHiệp 45€. Sư Cô Thích Nữ Thanh Tâm 910€. (Danmark): Chi Hội Phật Tử VN tại Esjber 636€. Chi Hội Phật Tử VN tại Copenhagen 381€ Thông Điệu 38€ Ân danh 128€ Thiên Trì 64€ Đông Hộ 100€. Thiên Dũng 64€. Mỹ Dung & Mỹ Hạnh 64€. Đặng Nhân 50€ Diệu Tấn 66€. HHHH Đh Yang Lam (Bad Stevensen) 500€. Diệu Quỳnh Nguyễn Thị Rõ (Canada) 50€. (Na Uy): Chùa Tam Bảo (Moss-Na Uy) 1.000€. Diệu Nghĩa 55€. Quảng Nghiêm, Nhuận Liên, Như Khai & Diệu Thảo 111€. Huệ Tường 55€. Thủy Như Tâm 100€. Viên Khai 100€. Cđ Diệu Thảo 50€. Nhật Năng Nguyễn Hữu Tài (Hamburg) 50€. Chiếu Hoàng (Krefeld) 100€. Lý Trần Châu (Meppen) 20€. (Schweiz): Thiên Thế 200€. Ân danh 120€. Diệu Thanh 45€. Tâm Đức 90€. Diệu Tâm 50€. Diệu Sinh 90€. Ni Sư Như Minh 90€. Thích Đức Phó 100€. Giác Ngô & Diệu Liên 50€. Tịnh Trì 45€. Diệu Thiện 90€. Quách Thị Kỳ, Vinh, Phan, Rosmarie 45€. Trần Hiền 180€. Tường Văn 50€. Huệ Hải 90€. Quảng Dung 26€. Hòa Hồng 90€. Chùa Phật Tổ Thích Ca 450€. Đông Sinh & Đông Thủy 180€. (USA): Chùa Bà Đức 46€. Thị Phước & Thị Hân 273€. Đồng Giảng (Sigmaringen) 100€. Diệu Như (Chernnitz) 500€. (Erlangen): Diệu Lạc 100€. Thiên Kim 200€. Đông Phước (Bielefeld) 50€. Nguyễn Trí & Nguyễn Tuệ (Wilhelmshaven) 50€. Thiên Đức (Frankfurt) 50€. (Hannover): Đông Nhã & Đông Độ 50€. Xuân Thủy 300€. Chi Hội Phật Tử VNTN Hannover 90€. Thiên Nghiêm, Thiên Lai, Thiên Dũng & Thiên Bảo (Mönchengladbach) 200€. Thiên Kiến Hà Ngọc Quý (*) 100€. Minh Phát Lý Tấn Văn (Krefeld) 100€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ân danh 4.399,20€.

* **Báo Viên Giác** : Nguyễn Ngọc Tuấn 20€. Lê Minh Kiệt 50€. Hoàng Quốc Hữu 20€. Dương Thị Ngọc Liên 30€. Đặng Quốc Khâu & Lý Liên Chi 20€. Nguyễn Lai Tư & Nguyễn

Văn Mỹ 30€. Lê Văn Ngọc 30€. Thiện Thọ Trần Thị Xê 20€. Trương Ngọc Hưng 20€. Nguyễn Khoa Tuấn 40€. Nguyễn Ngọc Thủy & Võ Thanh Xuân 25€. Nguyễn Khắc Tiến Tùng 20€. Huỳnh Văn Mạnh 50€. Hồ Chánh Kỳ 20€. Hoàng Ngọc Thịnh & Nguyễn Thị Hinh 25€. Bùi Xuân Thảo 20€. Văn Thành Chung 30€. Lê Thanh Bình 150€. Lâm Tấn Khôi & Trần Kim Sương 20€. Lê Bình 20€. Lương Man Long 30€. Nguyễn Văn Neang 20€. Hồ Tuấn Kiệt 20€. Lâm Kim Ngân 50€. Lê Anh Nguyễn 30€. Quách-Lê Thị Kim Trà 25€. Nguyễn Thị Nguyệt 50€. Phan Đình Du 60€. Lisa Nguyễn 40€. Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc 20€. Bùi Ngọc Huệ 20€. Ngô Thủy Chương 30€. Vũ Thị Mỹ 50€. Phan Đức Trí 30€. Lê Thị Xuân Diên 40€. Lâm Thị Kim Yến 50€. Bùi Văn Quang 30€. Trần Hải Hòa 25€. Antony Tran (Trần Văn Vinh) 20€. Huỳnh-Kiefer Chi 20€. Lê Phấn Thơ 30€. Đoàn Thị Anh Tuấn 25€. Lưu Quang Vinh 20€. Dương Kim Chi 30€. Kiên Thị Kim Liên 50€. Ngọc Hiền 20€. Nguyễn Thị Long Thanh 50€. Al Weber 20€. Maier Diter 40€. Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 20€. Ngô Hoàng Phong (Bielefeld) 20€. (Hamburg): Huỳnh Thanh Trục 20€. Nguyễn Thị Vân 20€. Lê Ngọc Oai (Bremervörde) 20€. Đặng Thị Kim Oanh (Bremen) 30€. (Krefeld): Trần Lê Hoàng & Trần Thị Anh 50€. Phạm Thị Quyên 30€. Phạm Xuân Thiệp 30€. Võ Thị Xuân 30€. La Phan Hoàn (Landshut) 20€. (France): Lê Đình Nho 30€. Nguyễn Năng Cường 50€. Lê Đình Bạch Huệ (England) 30€. Lê Thành Tín (Oberhausen) 20€. Trần Trung Sơn (Rastede) 25€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Fürstenfeldbruck) 20€. Nguyễn Thu Thảo (Schweiz) 200€. Nguyễn Thành Phương (München) 30€. Trần Thị Thanh Thủy (Karlsbach) 30€. Nguyễn Hưng (Dortmund) 20€. Helene Antony Do (Düsseldorf) 30€. Đào Ngọc Xuân (Lörrach) 20€. Bùi Mạnh Hùng (Stuttgart) 20€. Nguyễn Ngọc Anh (Gaggenau) 50€. Đỗ Thị Luyện (Lotte Buren) 30€. (Berlin): My-Lee Tran 20€. Ngô Ngọc Hiếu 20€. Lê Tâm 20€. Toan Tran Van Kattner (Kirchheim) 20€. (Hamburg): Lê Thư Trinh 20€. Phạm Ngọc Quan 20€. Winkler Duc (Lauffen) 25€. Ngô Thị Nga (Kempten) 20€. Hồ Thanh (Fürth) 20€. Nguyễn Yên (Münster) 50€. Trương Khánh Phương (Rheinberg) 20€. Nguyễn Bá Thọ (Monheim) 25€. Đặng Anh Tuấn (Wernigerode) 30€. Nguyễn Thị Hương (Braunschweig) 20€. Lê Văn Đông (Lampertheim) 20€. Gina Bach (Oberkirche) 20€. (Cloppenburg): Nguyễn Thị Ngọc Lan 30€. Nguyễn Thị Hoài Mỹ 20€. Trần Quối Ninh (Oberhausen) 20€. Dương Văn Hòa (Bielefeld) 20€. Trần Ngọc Khử (Neuss) 25€. Phan Ngọc Minh (Reutlingen) 20€. (Holland): Lý Văn Trí 30€. Hà Chấn Xương & Lê Thị Đài Trang 30€. Phạm Ngọc Ninh 30€. Đỗ Thị Lan (Neustadt-Hambach) 20€. (France): Lý Nguyễn Thành 30€. Võ Văn Thăng 30€. Hoàng Jean Pascal 30€. Phung Scarwell 36,45€. Đặng Thị Liên 30€. Nguyễn Thị Huyền Nga 50€. Lâm Ngọc Lành (Belgique) 50€. Nguyễn Thị Nhiêm (Neu-Ulm) 40€. Trần Xuân Kính (Bonn) 20€. (Nürnberg): Nguyễn Thái Nam 20€. Đặng Như Nam 30€. Lê Thị Thân 25€. Nguyễn Thanh Thủy (Günzenhausen) 20€. Cao Thị Thanh Liên (Kulmbach) 20€. Mimi Trang (Michelstadt) 30€. Lâm Thuà Trí (Ibbenbüren) 20€. (England): Dr. Bích Nguyễn 36€. Bùi Thị Phụng (Phụng Tắt Đắt) 60€. (Regensburg): Nguyễn Thị Kim Liên 30€. Hoàng Văn Thành 25€. Nguyễn Anh Tuấn (Henry) (Wallerstein) 20€. Lê Minh Quang (Emmendingen) 20€. (Krefeld): Nguyễn Thị Thu Hương 30€. Điều Tường Đình Thị Xuân Thảo 20€. Lê Hữu Thăng (Niefern Oschelbronn) 24€. Lam-San Staab (Neunkirchen) 30€. Gđ. Trần & Bùi (Trần Huy Giang) (Schramberg) 30€. (München): Mã Dung 20€. Nguyễn Thị Lan Hương 30€. Lâm Thị Hà 20€. Trương & Phạm (Köln-Kalk) 20€. Dương Vinh (Schramberg-Sulgen) 20€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Đặng Ban Mai (Rastede) 20€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 50€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 10€. Nguyễn Thị Phương (Waldkirch-Kollnau) 20€. An Nguyễn Dương Thị Mộng Mai (Horb-Beta) 30€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 50€. Trương Đắc (Trier) 20€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 20€. Phạm Mười (Bad Iburg) 20€. Đặng Thị Hải Văn (Ulm) 20€. Nguyễn Kim Huệ (VS. Schweningen) 11€. Nguyễn Văn Cưu (Lê Thị Cây) (Wiesbaden) 20€. Đào Hoàng Anh (Edewecht) 20€. Phan Thị Liên (Kupferzell) 30€. Nguyễn Thị Diệp Thanh (Schomdorf) 30€. Ngô Văn Ghê & Nguyễn (Norway) 40€. Nguyễn Thị Lan (Sweden) 30€. Vũ Bá Kiêm (Finland) 50€. Bùi Thị Thủy (Mainz) 30€. B.T. Vogtlander (Koblgen) 30€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 19€. Phạm Văn Dũng (Hildesheim) 30€. Nguyễn Bach Tuyet 20€. Nguyễn Văn Trú & Vũ Thị Nhung 25€. Phạm Văn Hùng 30€. Hoàng Công Phu & Huỳnh Thị Lê 20€. Ngô Thị Lê Mỹ 20€. Trương Ngọc Thoa 30€. Nguyễn Phước Lộc 100€. Hoàng Thị Bình 10€. Trương Tấn Nhi 20€. Nguyễn Phước Hi 20€. Đặng Văn Hoa 40€. Bành Vinh Hoa 25€. Triều Hoc Cap & Mã Yến Huệ 30€. Phan Thị Như Hoa 20€. Trần Thị Tam 20€. Sơn & Thisakhone Nguyễn Quang & Levy 50€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Trần Mỹ Hoàng 50€. Nguyễn Phương Danh & Phạm N. 30€. Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Võ Thanh Chi Lan 20€. Trần Kim Hưng 25€. Quách Anh Trường 25€. Dương Văn Phúc 30€. Huỳnh Thị Ngọc Thanh 30€. Huỳnh Thị Kim Nguyễn 50€. Huỳnh Thanh Long 20€. Dương Văn (Phạm Minh Hoàng) 20€. Trần Văn Nam 20€. Tô Quốc Tuấn 20€. Chung Thái An & Chung Tu Quan 30€. Thanasak Quy 20€. Nguyễn Hữu Diệu 20€. Bùi Văn Tân 20€. Nguyễn Hoàng Nhã 30€. Hà Phước Mai 30€. Somas Thị Hạnh 30€. Cao Breimair Kim Dung 30€. Nguyễn Trần Minh Nhứt 40€. Quách-Lê Thị Kim Thu 25€. Cao Minh Đức 50€. Hoàng Văn Việt 20€. Bùi Mai 20€. Nguyễn Hoàng Liệt 30€. Nguyễn Thị Minh 30€. Trịnh Kim Thủy 40€. Cao Thị Dân 20€. Nguyễn Thị Huệ 25€. Lê Thị Hà 30€. Nguyễn Thị Việt Tâm-Kalianda 30€. Bùi Long Thạch & Nguyễn Thị Kim Vinh 20€. Ngô Thị Đông 30€. Hoàng Thị Ngân 20€. Huỳnh Cẩm Thảo 40€. Lê Nguyễn 100€. Trần Văn Côn 30€. Trịnh Thị Hoài Thu (Oberhausen) 20€. Trần Minh Tuấn (Trier) 20€. Phạm Chí Huy (Erfstadt Liblar) 20€. Bùi Thị Kim Cúc (Frankfurt) 20€. Trần Văn Hùng (Hanau) 25€. Trần Thị Hai (France) 30€. Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 30€. Đinh Hoa (Düsseldorf) 50€. Nguyễn Thị Tường Nhân (Nürnberg) 20€. Nguyễn Ngọc Anh (Berlin) 30€. Phan Thị Tuyết Nhung (Mannheim) 50€. Huỳnh Văn Thập (Stuttgart) 100€. Trương Thanh Tuyền (Osterreich) 30€. Minh Trí Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Tô Anh (Dingolfingen) 20€. (Bochum): Nguyễn Khắc Trinh 20€. Huỳnh Ngọc Hạnh 20€. (Hamburg): Nguyễn Hữu Huân 20€. Huỳnh Khương Ninh 25€. Huỳnh Thảo Dung 20€. Phan Mỹ Hương 120€. Ưông Minh Đức 20€. Dieter Von Elm 20€. Lê Văn Hôn 20€. Trần Thị Số 50€. Staron Jennifer Ngọc Phương 20€. Diệu Hoa Trương Lê Hồng 20€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 30€. (Canada): Diệu Quỳnh Nguyễn Thị Rõ 50€. Trương Chân Hưng 66€. (Bielefeld): Thi Hiền Wittkowsky 20€. Nguyễn Thị Thủy Tiên 20€. Lê Minh Cang (Bad Lager) 20€. Nam Panwitz (Bad Mergentheim) 20€. (Essen): Nguyễn Thị Hồng Hoa 20€. Nguyễn Văn Đức 20€. Thượng Ziegler (Bayreuth) 20€. (Berlin): Đỗ Thị Cư 20€. Huỳnh Thanh Yên 30€. An Thị Cẩm Lai 50€. Lâm Thanh Minh 20€. Minh Phương Nguyễn Bá Mỹ (Klein Ostheim) 20€. (Köln): Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm 20€. Thiện Bửu Huỳnh Lai Dân 20€. Điền Kim Thoa 20€. (France): Lê Kim Anh 60€. Phạm Ngô Kim Anh 40€. Vanaxay Hồng 30€. Nguyễn Hoàng Anh 60€. Võ Đức Trung 30€. Evelyne Hằng 50€. (Bonn): Hiếu Hiền Đinh 20€. Vương Ngọc Nữ 50€. Phạm Thị Bích (Straubing) 20€. Lương Văn Khoa (Paderborn) 20€. Phan Duy Đoàn (Neuss) 25€. (Schweiz): Nguyễn Văn Báo 100€. Huỳnh Sang 50€. Phạm Thị Nga 50€. Trần Bích Nhung 40€. Đoàn Thị Thuận 30€. Nguyễn-Trương Mạnh Mai 30€. Thanh Bình 50€. (Oberstdorf): Nguyễn Thị Kiều Hạnh 30€. Bùi Thị Kim Lương 30€. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (Baiersdorf) 20€. Heß Thi Kiều Hạnh (Tenningen) 30€. Huỳnh Bá Thuận (Ratingen) 20€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof/Saale) 20€. Diệu Minh Lê Thị Kim Thâm (Berlin20) 30€. Fam. Vương (Freiburg) 17€. Vũ Quỳnh Hoa (Göppingen) 30€. Nguyễn Drebellow Thị Bình (Bendestorf) 25€. Quách Thị Ngọc Huệ (Frankfurt/M) 40€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 25€. (Braunschweig): Cao Ngọc Lang 10€. Nguyễn Văn Nhơn 20€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 10€. Đặng Thị Lang (Pforzheim) 20€. (Holland): Nguyễn Trần Sĩ Thủy 40€. Trịnh Thị Thu Thủy 30€. Nguyễn Thanh Quang 30€. (Belgique): Lê Khả Vinh 40€. Nguyễn Phương Tâm 30€. Huỳnh Thanh Hùng (Völklingen) 20€. Đỗ Thị Dung (Wuppertal) 20€. Kiều Công Thái (Gärtringen) 20€. (Hannover): Thiên Ý Lê Thị 20€. Trương Văn Xuân 30€. Lê Thị Hồng 20€. (Schwetzigen): Trần Thị Kim Cúc 5€. Đoàn Thị Bích Thuận & Vũ Văn Phú 30€. Nguyễn Minh Diệu (Karlsruhe) 20€. Raible Ngọc Xuân (Tübingen) 20€. Nguyễn Thế Hùng (Nordhorn) 20€. Diệu Đài Nguyễn Thị Kiều Liên (Taufkirchen/München) 20€. Đặng Anh Tuấn (Wernigerode) 10€. Tỉnh Hội Vũ Văn Hải (Trier) 15€. (Wiesbaden): Trần Anh Tuấn 10€. Ngô Trọng Sơn 20€. Lin Nguyễn (Nguyễn Thị Vui) (Minden) 30€. Lâm Nguyễn (Lindenberg) 20€. (Italia): Lương Bắc 30€. Lai Kim Anh 35€. Trần Xuân Hoa 30€. Nguyễn Thị Khang 30€. Nguyễn Thị Kim Hoàng 30€. Báo Chi 30€. Dương Văn Khâm 60€. Võ Văn Quê 30€. Võ Văn Triều 30€. Lê Kim Phương 30€. Nguyễn Thị Hồng 30€. Trần Thị Hồng Châu (USA) 100€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 20€. (Bad Pyrmon): Võ Trung Thư 20€. Nguyễn Thị Tinh 20€. Đông Liên Tạ Ngọc Hoa (Wedel/Holstein) 30€. Trần Thị Như Tâm (Glad Beck) 20€. (Krefeld): Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi 20€. Minh Phát Lý Tân Vang, Lý Hồng Tiên Diệu Lý, Diệu Thuý 30€. Lâm Kim Minh (Norden) 20€. Diệu Liên Phạm Diệu Hoa (Wilhelmshaven) 30€. (Rheine): Hằng Ngọc Hoa 20€. Nguyễn Vũ Bằng 20€. Sầm Chi Vinh (Oberhausen) 30€. Hồ Văn Minh (Gau-

Algesheim) 20€. Hồ Quốc Cường & Trần Ngọc Ảnh (Österreich) 30€. Nguyễn Thanh Trang (Löningen) 20€. Hà Tử Quỳnh (Quan Gia An) (Erkrath) 25€. Phạm Thị Toàn (Homburg (Olm) 20€. Neang Kim Liêu (Schweden) 29,82€. Dương Sang (Helmsstedt) 30€. Lưu Trương Kim Anh (Basel) 30€. Asia Pacific (Bremerhaven) 50€. Đặng Quốc Tranh (GM.Hütte) 20€. (Göttingen): Nguyễn Xuân Nghiêm 30€. Thiệu Nữ Trương Hoàng Thủy Tiên 20€. Minh Trại (Göttingen): Phạm Thị Hoàng Mỹ (Kassel) 20€. (Duisburg): Đỗ Thị Liên 20€. Ta Graif (Vechedle) 10€. Nguyễn Thị Hoàng Mỹ (Kassel) 20€. (Duisburg): Đỗ Thị Liên 20€. Ta Graif Thuo 20€. Đỗ Thị Phương 20€. Đỗ Văn Cát 20€. Đỗ Văn Đài 20€. Đỗ Văn Nghiêm 20€. Lê Minh Hoàng 20€. Lê Chàng (France) 30€. Gđ. Nguyễn & Lê Thị (Ibbenbüren) 50€. Ngô-Trần Thị Bích Thủy 30€. Lương Tô Tử 20€. Đỗ Việt Hùng 20€. Đông Ngạc Ngô Hồng Hà 20€. Nguyễn Thị Kim Nhung (Hildesheim) 20€. Huỳnh Thị Tuyết (Magdeburg) 20€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 100€. Trần & Phạm (Bielefeld) 30€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. Trần Thị Hiền Lương (Castrop Rauxel) 20€. Westermann Thi Lan (Minden) 20€. Huỳnh Hoài Phú (Osnabrück) 30€. Hoàng Thị Nhung (Aurich) 20€. Thân Thị Bích Ngọc (Wolfenbütel) 30€. Đông Huệ Võ Thị Thanh Lan (Rotenburg Wümme) 20€. Nguyễn Thị Thanh Nhà (Nordhorn) 20€. Huỳnh Tú Dung (Helmsstedt) 100€. Hứa Mỹ Hằng (Holland) 50€. Lê Văn Danh (Darmstadt) 30€. Lưu Quang Dung (Niestetal Sanderh.) 25€. Đỗ Tuy Tánh (Hamburg) 30€. Nguyễn Trần (Bielefeld) 30€. (Hannover): Trinh Quốc Tiên 20€. Diệu Phẩm Ngụy Nhật Thứ 20€. Nguyễn Thị Hồng Quyên (München) 20€. Michael Tran (Lehrte) 20€. Diệu Quỳnh Nguyễn Thị Rõ (Canada) 50€. Chu Bá Tước (USA) 46€. Diệu Như (Chemnitz) 100€.

- * **Ấn Tổng** : Henry Hue Lam & Lâm Thị Muôn 10€. Nguyễn Ngọc Thanh & Kim Lê 10€. Lisa Nguyen 12€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 20€. Đỗ Thị Lan (Neustadt-Hambach) 20€. Trương Văn Sang & Phạm Thị Đep (Duisburg) 20€. Hoàng Thi Bình 20€. Huỳnh Thúy Linh Pd Diệu Linh (Neuss) 10€. Minh Phát Lý Tân Vang, Lý,Hồng Tiên Diệu Lý, Diệu Thúy (Krefeld) 30€. Di Tr (Danmark) 240€. Thiệp Mạnh Nguyễn Tân Tả (Burgwedel) 30€. Ấn danh 40€.
- * **Thiên Môn Nhứt Dung**: Quỳ Phát Tử ở München 405€.
- * **Đai Bát Niết Bàn**: Chúa Phát Tổ Thích Ca (Schweiz) 580€. Hồ Thị Lô (Deggingen) 20€.
- * **Kinh Địa Tạng**: Hồ Thị Lô (Deggingen) 20€
- * **Kinh Thủy Sám**: Hồ Thị Lô (Deggingen) 20€. Lê Thị Thủy Hồng 25€.
- * **Kinh Pháp Hoa & Thủy Sám**: Nguyễn Ngọc Sang (Danmark) 112,50€
- * **Kinh Ngũ Bách Danh**: Phát Tử chùa Đôn Hậu (Na Uy) 267€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 100€. Sophie Scheel 20€. Đông Tuy 20€. Thị Lộc Vũ Văn Mai (Berlin) 50€. Imbiss WOB (Ibbenbüren) 20€. Từ Chiêm Bùi Thị NghiêM 20€. Huệ Nhã 25€. Ấn danh (Schweiz) 45€
- Nhật Bàn trong lòng tôi**: Huệ Nhã 25€. Ấn danh (Schweiz) 45€.

- * **Tôn tượng hóa thân Quan Âm** : HH Phụ Mẫu, Sư Trưởng, Thích Chủ vô lượng kiếp (Lưu Môn của Lưu Huệ) 200€. HH Oan Gia Trại Chủ vô lượng kiếp (Lưu Môn của Lưu Huệ) 200€. HH Phụ Mẫu, Sư Trưởng, Thích Chủ vô lượng kiếp (Hứa Môn của HL Hứa Diệu) 200€. HH Oan Gia Trại Chủ vô lượng kiếp (Hứa Môn của HL Hứa Diệu) 200€. HH Phụ Mẫu, Sư Trưởng, Thích Chủ vô lượng kiếp (Dương Môn của Dương Thị Bình Pd Tinh Trúc) 200€. HH Oan Gia Trại Chủ vô lượng kiếp (Dương Môn của Dương Thị Bình Pd Tinh Trúc) 200€. HH Phụ Mẫu, Sư Trưởng, Thích Chủ vô lượng kiếp (Hồng Môn của HL Hồng Quốc Khánh Pd Bôn Thán) 200€. HH Oan Gia Trại Chủ vô lượng kiếp (Hồng Môn của HL Hồng Quốc Khánh Pd Bôn Thán) 200€. Fam. Lê Trường Sinh (PTT) 200€. Gđ. Huỳnh & Tạ (Lê Văn Huỳnh) (Westerstede) 200€. Đông Hiếu Lê Huy Đức Trí (3.9.2012) (Hannover) 200€. Giác linh Hòa Thượng Thích Trí Tịnh 200€. Giác linh Hòa Thượng Thích Trí Tịnh 200€. Giác linh Hòa Thượng Thích Trí Tịnh 200€. Giác linh Hòa Thượng Thích Trí Tịnh 200€. Nguyễn Trí & Diệu Thiên (Hamburg) 200€. Trần Thị Kiên (Canada) 200€. Quách Thị Luôi (Việt Nam) 200€. Minh Hoàng Lý Hồng Chương & Diệu Nghĩa Lý Hồng Đào (Langenhagen) 200€. Pt. Susane Wittkowsky Pd Diệu Hương (Bielefeld) 200€. Gđ. Cheng Su Cú (Lingen/Ems) 200€. Gđ. Xuân Việt 200€. Nguyễn Thanh Thủy 200€. Nguyễn Thị Phương (Neustadt) 200€. Hồ Thị Bích Phương, David & Julia (Osterholz) 200€. Nguyễn Thị Xuân Hào Pd Tâm Viên (Paris/France) 200€.
- * **Trượng Quan Âm** : Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 400€. Lư-Vương Tuyết-Anh (Oberhausen) 10€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Lê Tâm (Berlin) 50€. Đặng Thị Hoài Phương (Bad Salzuflen) 50€ cộng viên Quan Âm. Phương Thích Ngọc (Danmark) 25€. Trưởng Ziegler (Bayreuth) 20€. Nguyễn Văn Báo (Schweiz) 100€. Nguyễn Drebellow Thị Bình (Bendestorf) 100€ HHHL Tâm Kính Nguyễn Đán. Đoàn Thị Bích Thuận & Vũ Văn Phú (Schwetzigen) 10€. (Niederah): Trương Thanh 10€. Trương Ngọc Liên 10€.
- * **Trượng Thích Ca** : Trưởng Ziegler (Bayreuth) 20€.
- * **Thiên Thủ Thiên Nhân**: Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 40€.
- * **Trượng A Di Đà** : Lý Trung Hải 30€.

- * **TẾT & RTG** : Trương Ngọc Hưng 20€. Quang Phan Fuxiang 30€. Bùi Ngọc Huệ 10€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Tạ Thị Hương 20€. Antony Tran (Trần Văn Hôn) 30€. Trang Văn Hy 20€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm 20€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 10€. (France): Lê Đình Nho 30€. Trương Thị Thanh Thủy 50€. Lê Đình Thiên Kim (England) 30€. Trương Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Huyền Linh (Minden) 100€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Li, Trần Thúy Phương (Pforzheim) 70€. (Krefeld): Phạm Thị Quyên 20€. Phạm Xuân Thiệp 20€. Tôn Nữ Ngọc Hà (Göttingen) 20€. Gđ. Võ & Đào (Đào Thị Phương Lan) (Belgique) 30€. Helene Antony Do (Düsseldorf) 100€. Lâm Ngọc Lành (Belgique) 30€. (France): Võ Văn Thăng 50€. Bùi Thị Nở 10€. (Meppen): Nguyễn Thị Thủy 20€. Ngọc Bình Ở Thị Hai 50€. Trương Văn Sang & Phạm Thị Đep (Duisburg) 20€. Đào Thị Tân (Gummitzschau) 20€. (Essen): Nguyễn Thị Ngọc Lan, 10€. Hoàng Thị Dương 50€. Huê, Hessmann 50€. Bạch Hồng Dinter (Recker) 30€. Nguyễn Tiến Trung (Hof) 40€. Nguyễn Thị Thu Hương (Meckenheim) 20€. Huỳnh Văn Châu (Norden) 20€. Nguyễn Minh Huy & Trịnh Thu Hoa (Wilhelmshaven) 30€. Lê Minh Quang (Emmendingen) 10€. (Krefeld): Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Bửu Phước Trần Minh Tuấn 20€. Bùi Mạnh Hùng (Stuttgart) 20€. Lam-San Staab (Neunkirchen) 30€. Nguyễn Canh Liên Vinh (Raunheim) 50€. Gđ. Trần & Bùi (Trần Huy Giang) (Schramberg) 10€. Tri Pháp Đặng Đức Thái (Esslingen) 100€. Đông Kiên Nguyễn Thị Thu Thủy (Ebersberg) 50€. Nguyễn Thị Lan Hương (München) 20€. (Berlin): Nguyễn Chảnh Trọng 20€. Thiệu Huệ Huỳnh Quang Đăng 20€. Trương & Phạm (Köln-Kalk) 10€. Hoàng Thị Sen (Ludwigshafen) 20€. Nguyễn Việt Nga-Grünewald (Kaiserlautern) 10€. Đỗ Việt Hùng (Haltern am See) 20€. Lê Văn Hiếu (Arnstadt) 50€. Trần Tu Anh (Frankfurt/M) 100€. Nguyễn Thị Liên Anh (Ahrenburg) 10€. (Hamburg): Đông Đạt Lê Ngọc Thành 20€. Quách Anh Trí 10€. Lê Thị La (Aschaffenburg) 50€. (Bad Iburg): Lý Hương 25€. Phạm Mụi 30€. Thu Thảo Rohmann (Osnabrück) 50€. Dương Vinh (Schramberg-Sulgen) 30€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Đặng Ban Mai (Rastede) 10€. Vương Đức Cường (Friedberg) 20€. Vũ Trọng Thủy (Nienburg) 30€. Nguyễn Văn Cưu (Offenbach/M) 30€. Hứa Xuân Mai (Waiblingen) 20€. Lê Thị Ngọc Tuyền (Mönchengladbach) 30€. Đông Hiếu Vô Thị Thào (Rheine) 50€. Lương Thị Hương (Bielefeld) 30€. Diệu An Trần Thị Nhuận (Essens) 20€. Fam. TSANG (Holland) 30€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 30€. Cao Thị Mđ (Erfurt) 20€. Huỳnh Văn Thập (Stuttgart Zuffenhausen) 20€. Âu Hà Thị Hồng (Lahr) 20€. (Stuttgart): Lâm Đức Toàn 10€. Minh Giác Nguyễn Đức Lương 50€. Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 20€. Huỳnh Kim Trang (Döbeln) 50€. Huệ Vi Nguyễn Lê Phan (Geislingen) 50€. Thanh Phương Nguyễn Thị Thuận (Dissen) 20€. Cao Hữu Đức (Haren/Ems) 10€. Trương Hồng Hiếu (Wahlstedt) 10€. Vũ Ngọc Tuấn (Pfullendorf) 20€. Nguyễn Thị Phương (Waldkirch-Köllnau) 14€. Diệu Vô (Fulda) 140€. Hiếu Đức Lê Văn Dũng (Bonn) 50€. Hồ Thị Lô (Deggingen) 30€. Nguyễn Vô Thị Hương (Hünfeld) 10€. Quách Thị An Hoa (Rastatt) 30€. Dương Thị Quỳnh Hoa (Bremerhaven) 20€. Hồ Thị Hạnh (Uhingun) 20€. Nguyễn Quang Huy (Vallendar) 40€. (Nürnberg): Nguyễn Tịnh Trinh Thị Thanh 7€. Lê Thị Thân 5€. Diệu Trần Nguyễn Thị Ngọc 20€. Nguyễn Ngọc Thanh (Taufkirchen) 10€. Đặng Thủy Ngô Thị Thanh Hương (Reutlingen) 100€. Nguyễn Đình Thọ (Obersulm) 10€. Nguyễn Việt Dũng (Göppingen) 50€. Nguyễn Khắc Quỳnh (Ibingeroede) 20€. Vũ Thị Sim (Dahme) 10€. Lê Thị Tịnh (Suhl) 50€. Triều Khắc Quỳnh (Habloch) 20€. Triều Tô Anh (Canada) 10€. Nguyễn Văn Cưu (Lê Thị Cây) (Wiesbaden) 30€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Gera) 30€. Thu Sương Schwenke (Kupferzell) 20€. Nguyễn Thị Tuấn (Frankfurt) 20€. (Lüneburg): Vũ Thị Kiên 20€. Đông Như Nguyễn Thị

Hà 20€. Đồng Châu Phùng Thị Kim Oanh 20€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 50€. (Hannover): Nguyễn Thị Bảy 10€. Lê Thị Lan 10€. Ngô Văn Ghê - Nguyễn (Norway) 30€. B.T. Vogtländer (Koblenz) 20€. Huỳnh Quốc Cường (Karlsruhe) 50€. Diệu Hương Tạ Thị Kim Lan (Nordhorn) 20€. Lôi Thị Thu Cúc (Haren) 20€. Du Tân Tùng (Lörrach) 40€. Diệp Mỹ Can (Ludwigshaven) 40€. Thiên Hiền Cáp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. Đồng Phước Trần Thị Hồng (Seevetal) 10€. Diệu Hiền Phan Thị Thu Liễu (Detmold) 20€. Trần Thị Lưu Duyên (Mülheim a.d.R.) 20€. Nguyễn Thị Thu Hương (Emden) 20€. Diệu Châu Nguyễn Thị Hoàng Liên (Köln) 10€. Quách Thu Anh (Freiburg) 20€. Hứa Huy Hoàng (Norderstedt) 20€. Nguyễn Thị Liễu (Duisburg) 10€. Hoàng Thị Bình 10€. Hà Văn Tư 30€. Bành Vinh Hoa 30€. Trần Học Can & Mã Yên Huệ 50€. Nguyễn Phương Danh & Phạm N. 20€. N.H. HO EO 100€. Trần Văn Chương 50€. Võ An 50€. Lê Thị Xuân 10€. (Vechta): Hien Nguyễn Krüger 20€. Anton Ly 100€. Phạm Chi Huy (Erfstadt Liblar) 10€. Lư-Vương Tuyết-Anh (Oberhausen) 10€. Trương Q.K. (France) 50€. Nguyễn Thị Tường Nhân (Nürnberg) 20€. Vũ Bích Nga (Sonneberg) 70€. (Hannover): Thiên Ý Lê Thị Tý 10€. Võ Phước Lâu 100€. (Köln): Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm 10€. Thiên Bửu Huỳnh Lai Dân 50€. (France): Lê Kim Anh 20€. Nguyễn Hoàng Anh 40€. Lê Chí Vinh (Mühlacker) 20€. Hứa Thị Phúc (Gerolstein) 30€. Ân Huỳnh Nguyễn Thị Phương 50€. (Berlin): Viên Thanh Huỳnh Kim Thủy 50€. Bùi Thanh Hòa 10€. Đồng Dung Đỗ Thị Thu Dung (Saarbrücken) 50€. Diệu Minh Thâm Chu Hải Thanh (Bochum) 20€. Hà Mỹ (Dülmen) 30€. (Minden): Quách Huệ Linh 10€. Lê Hoàng Danh Pd Diệu Liễu 20€. (Erfurt): Vũ Thị Nga 5€. Trần Tuyết Nga 20€. (Kassel): Nguyễn Thị Hồng Linh 70€. Phạm Thị Kim Cúc 10€. (Sangerhausen): Vũ Như Tâm 10€. Vũ Như Tuyền 10€. Vũ Như Tâm & Vũ Như Tuyền 20€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 30€. Thiên Vũ Phan Thị Kim Oanh (Sugenheim) 20€. (Oberdorf): Nguyễn Thị Kiều Hạnh 80€. Bùi Thị Kim Lương 40€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 20€. (Holland): Diệu An Đỗ Thị Ut 20€. Trịnh Thị Thu Thủy 20€. (Essen): Tuệ Hương Vũ Thị Ươm 30€. Thiên Nữ Phạm Thị Kim Tiên 10€. Nguyễn Thị Thanh Hoa (Großenkneten) 10€. Trần Thị Minh Hiền (Osnabrück) 20€. Lý Phương (Bad Iburg) 50€. (Coesfeld): Ngọc Liên Trần Thanh Huệ 15€. Trần Vinh Cam 40€. Thiên học Trần Kim Phương (Ingolstadt) 20€. Nguyễn Hữu Thu Hương (Oberhausen) 10€. Hoàng Bergmann Thị Nga (Hamel) 20€. Phạm Đình Hải (Hohenstein Ernsththal) 20€. Nguyễn Văn Tường (Berghelm) 20€. Lê Trung Thành (Ransbach Baumbach) 20€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 10€. (Coesfeld): Gđ. Trần Ngọc Huệ 10€. Gđ. Lau Kim Hong 10€. Đinh Hùng Minh (Hildesheim) 50€. Thiên Minh Hà Văn Thành (Frankfurt) 50€. Nguyễn Vũ Hào & Thôi Ngọc Xuân (Lippstadt) 100€. Nguyen Drebellow Thị Bình (Bendestorf) 20€ HHHH Tâm Kính Nguyễn Đan. Quách Thị Ngọc Huệ (Frankfurt/M) 20€. Nguyễn Thị Lộc (Lộc Bondke) (Gotha) 10€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 10€. Trịnh Hoài An (Donaueschingen) 30€. (Stabfurt): Đỗ Thị Dung 10€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan 30€. Đỗ Thị Lan 50€. Bùi Thị Minh Khánh (Aschenbüben) 10€. Võ Huy Cường (Salzwedel) 30€. Fam. Đặng & Trần (Lübeck) 30€. Antony Đinh Thị Toàn Pd Huyền Chơn (Düsseldorf) 30€. Trương Thị Bích Nga Voigt (Waltershausen) 20€. Phạm Hùng Dũng (Geislingen) 20€. (Bremervörde): Trịnh Xuân Đình 20€. Trần Anh Thư 10€. Nguyễn Công Chung (Dresden) 20€. Vũ Thị Kim Dung (Bous) 30€. Hoa Minh Võ Thị Kim Chi (Baesweiler) 100€. Nguyễn Thị Mai (Freudenstadt) 50€. Phạm Ngọc Đĩnh & Nguyễn Thị Thu Hà (Bruchköbel) 50€. (Hamburg): Kim Gronet & Nguyễn Thị Kim Ngân 50€. Lê Thị Mai 10€. Trần Thị Hiền Lương (Castrop Rauxel) 10€. Đồng Vũ Đình Thị Hải (Königsutter) 20€. (Schwettingen): Trần Thị Kim Cúc 10€. Đoàn Thị Bích Thuận & Vũ Văn Phú 20€. Bùi Việt Ái (England) 30€. Bành Vinh Ái (Ludwigshafen) 40€. Trần Khánh Dự (Rodgau) 20€. Đỗ Thị Nam (Offenbach) 20€. Hồ Thị Phải (Neuss) 15€. (Bremen): Thiên Lucy Nguyễn Thế Hùng 10€. Thiên Châu Lê Thanh Trúc 50€. Vũ Đức Khánh (Zingst) 50€. Đặng Anh Tuấn (Vernigerode) 20€. Dương Thị Minh Loan (Rostock) 50€. Huỳnh Thị Be (Helmstedt) 20€. Châu Herrmann (Phạm Thị Bích Châu) (Nidere-Börde) 20€. Nguyễn Thị Thu Hà (Triptis) 50€. Hà Thị Mộng Thủy (Bad Vibel-Dortelweil) 20€. Trần Huệ (Nordhorn) 20€. Thiên Hào Nguyễn Thị Viên Phước (Kruft) 30€. Phạm Thị Thảo (Dormagen) 20€. (Leverkusen): Điền Văn An 20€. Đoàn Ngọc Thạch 30€. Nguyễn Thị Hoàng Liên (Pirma) 50€. Bùi Xuân Giang (Waghäusel-Kirrlach) 50€. (Schweiz): Trương Xuân Phùng 50€. Nguyễn Thanh Trúc 17€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 30€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi (Krefeld) 31€. Lê Quyên (Danh Thị Thảo) (Südbrookmerland) 20€. Từ Bắc (Lichtenstein) 50€. (Laatzen): Thiên Pháp Nguyễn Văn Luân 33€. Thị Chánh Trương Tân Lộc 50€. Nguyễn Thị Thanh Đam (Magdeburg) 20€. Lưu A Phụng (Soltau) 20€. Lê Thị Hiền (Wittmund) 20€. Nguyễn Thị Đức Thái (Freising) 10€. Bùi Duy Nguyễn (Darmstadt) 50€. Hà Từ Quỳnh (Quan Gia An) (Erkrath) 10€. Hoàng Ngọc Lê (Gießen) 50€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Nguyễn Thị Vũng (Hoya) 10€. Ngô Trọng Sơn (Wiesbaden) 30€. (Nordhorn): La Ty 20€. Lưu Giỏi 10€. Dương Sang (Helmstedt) 20€. Gđ. Trần & Võ (Kassel) 25€. Lý Quốc Đống (Hamburg) 200€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. Đồng Ngân Ngô Hồng Hà 20€. Thiên Lý Tăng Bích Phan (Duisburg) 30€. Vương Thị Lệ 20€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Tinh Trí 45€.

*** Đền Đức Sư** : Lê Anh Nguyễn 30€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Nguyễn Thị Kim Lê 15€. Trần Hải Hòa 25€. Nguyễn Thị Kim Yến 50€. Đồng Lợi 10€. Lưu Thị Thu Thảo 20€. Nguyễn Lễ Đán & Nguyễn Thu Thủy (Wittlich) 10€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Li, Trần Thu Phương (Pforzheim) 30€. Phạm Lạc (Koblenz) 20€. Trương Thị Thanh Thủy (France) 50€. Lâm Ngọc Lành (Belgique) 20€. (France): Võ Văn Thăng 10€. Đặng Thị Liên 20€. Trung Ngọc Trương Thị Mạnh 20€. Nguyễn Tiên Trọng (Hof) 10€. Nguyễn Thị Thu Hương (Krefeld) 10€. (Hannover): Thiên Ý Lê Thị Tý 20€. Thiên Phú Lê Thị Bích Lan 20€. Phạm Thị Tiết Hồng (Friedrichshafen) 10€. Mã Tú Phấn (Pforzheim) 20€. Hứa Ngọc Tài (Augsburg) 40€. Lê Thị Thu (Bitburg) 10€. Thu Thảo Rohmann (Osnabrück) 10€. Vương Đức Cường (Friedberg) 10€. Trần Duyệt Sanh (Nordhausen) 10€. Trần Thu Hà (Göttingen) 10€. Đồng Lạc Nguyễn Hùng Anh (Ibbenbüren) 20€. (Holland): Fam. TSANG 20€. Hà Chân Xuân & Lê Thị Đãi Trang 50€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 10€. Hiếu Đức Lê Văn Dũng (Bonn) 50€. Ân Nguyễn Dương Thị Mộng Mai (Horb-Beta) 10€. Quách Thị Anh Hoa (Rastatt) 20€. Diệp Thị Sơn (Wuppertal) 20€. Phan Thị Nhi Pd Diệu Nhụy (Laatzen) 20€. Trần Thị Thu Thảo (Mainz) 15€. Trương Đắc (Trier) 20€. Nguyễn Tinh Trinh Thị Thanh (Nürnberg) 13€. Nguyễn Ngọc Thanh (Taufkirchen) 20€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh (Bielefeld) 50€. Trần Huy Lâm (Bockingen) 15€. (Kupferberg): Phan Thị Liên 30€. Thu Sương Schwenke 20€. Vũ Thu Hương (Erlangen) 5€. Mỹ Duyên Lối Ngọc Thanh (Neuss) 20€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 5€. (Freiburg): Quách Thu Anh 5€. Tăng Giáp Hy 5€. Tăng Văn Ngọc 5€. Tăng Thị Mỹ Nga 5€. Trang Sét 5€. Diệu Trí Lê Thị Bích Lan (Dreieich) 100€. Gia Nghi Hồng 50€. Hoàng Thị Bình 20€. Bành Vinh Hoa 5€. Triều Học Can & Mã Yên Huệ 20€. Trần Thành Công 10€. N.H. HO EO 6€. Trần Văn Nam 15€. Phạm Minh Huệ 10€. Nguyễn Văn Trương & Lê Thị Mên 30€. Dương Thị Mỹ 10€. Bùi Mai 30€. Lê-Nguyễn Thị Anh 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 30€. Đoàn Sơn (Winterbach) 30€. Phạm Chi Huy (Erfstadt Liblar) 5€. Trần Thị Hải (France) 20€. Ngô Thị Thăng (Frankfurt) 10€. Fam. Trương Công Tâm (Willich) 50€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 100€. Đinh Hoa (Düsseldorf) 20€. Thiên Thọ Trần Thị Xê (Karlsruhe) 20€. Lý Thị Hoa Pd Mỹ Hương (Pforzheim) 20€. Nạm Pannwitz (Bad Mergentheim) 10€. Thường Ziegler (Bayreuth) 20€. Minh Phương Nguyễn Bá Mỹ (Klein Ostheim) 30€. Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm (Köln) 10€. Nguyễn Tú Hoa (Unna) 48€. Lê Văn Anh (Bremen) 10€. Huỳnh Thanh Yên (Berlin) 20€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 20€. Trần Siêu Yên (Duisburg) 15€. Hứa Phú Kiều (Mönchengladbach) 150€. (Schweiz): Nguyễn Văn Báo 100€. Ni Cồ Đàm Thịnh 30€. Nguyễn-Trương Mạnh Mai 35€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof/Saale) 10€. Cao Thị Thanh Liên (Kulmbach) 15€. Hồ Thị Lô (Deggingen) 20€. Nguyễn Thị Kim Anh (Braunschweig) 10€. Fam. Vương (Freiburg) 17€. (Coesfeld): Gđ. Trần Ngọc Huệ 5€. Gđ. Lau Kim Hong 5€. Nguyễn Vũ Hào & Thôi Ngọc Xuân (Lippstadt) 100€. Nguyễn Drebellow Thị Bình (Bendestorf) 9€ HHHH Tâm Kính Nguyễn Đan. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 5€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Stabfurt) 20€. Bùi Thị Minh Khánh (Aschenbüben) 10€. Võ Huy Cường (Salzwedel) 20€. (Hamburg): Lê Văn Hôn 10€. Trần Thị Sợi 50€. Diệu Hoa Trương Lê Hồng 10€. Nguyễn Phi Hùng Pd Pháp Thiên (Bad Iburg) 5€. Phạm Hùng Dũng (Geislingen) 30€. Nguyễn Văn Việt & Nguyễn Thị Viên (Eilsleben) 30€. Kiều Công Thái (Gärtringen) 10€. (Schwettingen): Trần Thị Kim Cúc 5€. Đoàn Thị Bích Thuận & Vũ Văn Phú 20€. Nguyễn Minh Diệu (Karlsruhe) 10€. Bành Vinh Ái (Ludwigshafen) 30€. Huỳnh Thị Tuyết Pd Thiên Sơn (Koblenz) 15€. Hồ Thị Phải (Neuss) 5€. (Ingolstadt): Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức & Vũ Đức Quỳnh Như Vivian Pd Thiên Xuân 20€. Thiên Xuân Vũ Đức Quỳnh Như Vivian Pd Thiên Sơn (Koblenz) 15€. Hồ Thị Phải (Neuss) 5€. (Ingolstadt): Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức & Vũ Đức Quỳnh Như Vivian Pd Thiên Xuân 20€. Hồ Thị Phải (Neuss) 5€. Đồng Hạnh Lu Mỹ Phương (Frankfurt) 20€. Gđ. Đồng Vương Tô Văn Thịnh, Diệu Hà Vũ Thị Hợp và Đồng Hạnh Tô Thanh Tịnh (Bad Homburg) 50€. Nhuận Quang Lý Khắc Dung & Nguyễn Đức

Thu Thủy (Friedrichshof) 20€. Lin Nguyễn (Nguyễn Thị Vui) (Minden) 10€. Gđ. ho Vương (Vương Đông Thiết, Vương Kim Mai...) 100€. Trịnh Thị Thu Thủy (Holland) 50€. (Bad Pyrmont): Nguyễn Thị Tinh 20€. Trịnh Minh Tân 20€. Phúc Phái & Diệu Sáu (Nürnberg) 30€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi (Krefeld) 49€. (Laatzen): Thiên Pháp Nguyễn Văn Luân 17€. Phan Thị Nhi Pd Diệu Nhụy 50€. Diệu Đào Hoàng Thị Hôi (Wilhelmshaven) 20€. Thiên Mạnh Nguyễn Tân Tài (Burgwedel) 20€. Hồ Quốc Cường & Trần Ngọc Anh (Österreich) 30€. (Braunschweig): Đặng Văn Lương 10€. Đặng Tim 10€. Đặng Ken 10€. Đặng Sam 10€. Gđ. Cheng Sui Cui (Lingen/Ems) 20€. Tâm, Thịnh & Toàn 30€. Gđ. Tâm Vũ Trần Thị Mỹ Châu 20€. Trần Ngọc Thủy 10€. Andreas Larwv 10€. Đồng Ngân Ngô Hồng Hà 10€. Vũ Thị Nga 20€. Bùi Ngọc Phước 20€. Lê Thị Kim Thu 10€. Võ Anh Duy (Kassel) 10€. Le Pähler (Düsseldorf) 30€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 200€. Phạm Thị Trúc Linh (Delmenhorst) 20€. Lữ Trung Cang (Bartrup) 20€. Pt. Công Ngọc (Münster) 40€ + một bao gạo. Huỳnh Tú Dũng (Helmstedt) 20€. Đặng Thị Tuyết 10€. Đồng Văn, Đồng Tuê & Sophie Scheel 30€. Nguyễn Văn Hoa & Nguyễn Thị Tuyết 20€. Đông Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 20€. Kim Mên 50€. Đồng Hiếu Lê Huy Đức Trí & Kim Chi 20€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu (Hannover) 10€. Huệ Tường, Huệ Kiệt, An Dũng & Thiên Bảo (Kassel) 20€. Diệu Nữ & Thiên Căn (Springe) 50€. Hạnh Nguyễn Phan Thị Hiếu (Danmark) 50€.

*** Phật Đản** : Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 10€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€.

*** Vu Lan**: Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 10€. Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€.

*** Sửa chùa**: Trần Đức Nghĩa (Hamburg) 800€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Tô Quốc Tuấn 20€. Thường Ziegler (Bayreuth) 20€. Nguyễn Phi Hùng Pd Pháp Thiên (Bad Iburg) 45€. Thiên Ý Lê Thị Tý (Hannover) 10€. Lý Hồng Tiên (Krefeld) 50€. Trần Thị Hải (Herne) 20€.

*** Trai Tăng**: Châu Chi Huệ (Lichtenstein) 30€. Vương Lệ Xuân 25€. Helene Antony Do (Düsseldorf) 30€. Trương Văn Sang & Phạm Thị Đẹp (Duisburg) 10€. Thái Quang Minh 100€. Lý Thị Hoa Pd Mỹ Hương (Pforzheim) 30€. Nguyễn Drebellow Thị Bình (Bendestorf) 20€ HHHH Tâm Kính Nguyễn Đan. Minh Phát Lý Tân Vạng, Lý Hồng Tiên Diệu Lý, Diệu Phúc (Krefeld) 40€. Hồng Dũng Trần Thị Kim Lang 20€. Đồng Ngân Ngô Hồng Hà 40€. Nguyễn Anh Tuấn & Diệu Tịnh (Berlin) 20€.

* TỬ THIÊN:

-Cò Nhì, Cười, Mù, Dưỡng Lão : Lisa Nguyen 20€. Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc 40€. Bùi Mạnh Hùng 50€. Nguyễn Thị Nhiệm (Neu-Ulm) 20€. Trương Văn Sang & Phạm Thị Đẹp (Duisburg) 20€. Khương Kim Thủy (Việt Nam) 5€. Đặng Văn Dũng (Ostfildern) 10€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 50€. Nguyễn Văn Dũng & Huệ Anh Nguyễn Anh Thư (Geislingen) 30€. Đặng Thị Hải Văn (Ulm) 20€. Đào Hoàng Anh (Edewecht) 44€. Nguyễn Thị Gia Tuyết (München) 20€. Nguyễn Thị Be 150€. Vũ Ngọc Dung 20€. Lư-Vương Tuyết-Anh (Oberhausen) 10€. Phi Quang (Karlsruhe) 20€. Trương Chấn Hưng (Canada) 132€. Hồ Thị Phải (Neuss) 20€. Lin Nguyễn (Nguyễn Thị Vui) (Minden) 30€. Sâm Chi Vinh (Oberhausen) 50€. (Bartrup): Lữ Trung Cang 20€. Võ Huy Thuận 20€. Asia Pacific (Bremerhaven) 200€. Thiên Mạnh Nguyễn Tân Tài (Burgwedel) 10€. Minh Greif (Vechelde) 10€. Hồng Dũng Trần Thị Kim Lang 20€.

-Giúp Người nghèo : Thiên Thế (Schweiz) 180€. Nguyen Drebellow Thị Bình (Bendestorf) 10 HHHH Tâm Kính Nguyễn Đan. Lưu Phước Lợi (Nordhorn) 30€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€.

-Nôi cháo tình thương : (Belgique): Phạm-Nguyễn Thị Thu Thủy 30€. Tâm Huệ Nguyễn Nguyễn Thị Duyên 20€. Trần Thị Dân 100€. Nguyễn Thị Nhiệm (Neu-Ulm) 50€. Nguyễn Thị Hoài Châu (Việt Nam) 5€. Đặng Văn Dũng (Ostfildern) 10€. Trương Đắc (Trier) 10€. Nguyễn Thị Diệp Thanh (Schornopf) 20€. Ngô Văn Ghê & Nguyễn (Norway) 30€. Nguyễn Thị Liễu (Duisburg) 20€. Nguyễn Kim Ngọc (Danmark) 25€. Hồng Dũng Trần Thị Kim Lang 20€.

-Xe lăn : Bành Hên 100€. Nguyễn Văn Dũng & Huệ Anh Nguyễn Anh Thư (Geislingen) 20€.

-Mổ mắt tìm lại ánh sáng: Bành Hên 270€. Trần Thị Dân 300€. Nguyễn Thị Nhiệm (Neu-Ulm) 20€. Đặng Văn Dũng (Ostfildern) 10€. Nguyễn Đăng Hiệp (Krefeld) 150€. Trần Thị Hải (France) 20€. Trần Hữu Hạnh 50€. Nguyễn Kim Ngọc (Danmark) 25€. Phi Nam (Karlsruhe) 20€. Hồng Dũng Trần Thị Kim Lang 20€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

-Phóng sanh : Dương Thị Ngọc Liên 70€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Minh Phát Lý Tân Vạng, Lý Hồng Tiên Diệu Lý, Diệu Phúc (Krefeld) 30€.

*** TTNC&TH Viên Giác** : Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Trần Ngọc Em (Heo cổ số 828) 180€. Nguyễn Thị Khuê & Tạ Duy Thiệu và Tạ Ngọc Anh (Erfurt) (Heo công đức) 20,69€. Gđ. Phùng Nguyệt Nga (Heo cổ) 10,95€. Bùi Thị Huỳnh (Heo cổ) 14,04€. (Bartrup): Lữ Trung Cang (Heo cổ) 32,96€. Võ Huy Thanh, Võ Huy Thịnh & Võ Huy Thuận (Heo cổ) 45,70€.

*** Học bổng Tăng Ni** : - **Việt Nam**: GPĐT Minh Hải (Aurich) 200€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Fam. Lê Trường Sinh (PTT) 30€. Đặng Văn Dũng (Ostfildern) 20€. Trương Chấn Hưng (Canada) 132€. Nguyễn Thiện Tuấn & Hồ Thị Bạch Tuyết 30€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. - **Án Đổ** : Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

*** HƯƠNG LINH** : Trần Văn Khoa (Köln) 30€. Nguyễn Thị Bạch Khuê (Aachen) 50€. Trần Siêu Yên (Duisburg) 15€. Ngô Thị Liêng 70€. Bành Vinh Ái (Ludwigshafen) 30€. Bùi Thị Hằng (Salzgotter) 10€. Nguyễn Thị Khay & Nguyễn Văn Nguyễn (Darmstadt) 20€. HL. Lê Vinh Thiên 10€. Trần Thị Mầu Đơn (Danmark) 62,500€.

*** QUẢNG CÁO**: Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 60€. Nguyễn Công Phu 120€. Xuân Thị Lande 100€. Heribert Kayenberg 280€. Đỗ Thanh Lan 45€. Hoa Lê Finanztransfer GmbH 530€. Nguyễn Danh Hội (Viernheim) 150€. Nguyễn Thị Thanh (Bielefeld) 35€. Lê Thị Hoa Hậu (Groß-Gerau) 280€. Lý Thị Ngọc Phương (Bremen) 120€.

*** ĐÌNH KỶ (Tháng 1/2015)** : Đặng Tú Bình 5€. Phan Ngọc Đức 5€. Erren Patrick 5€. Phùng Văn Thanh 5€. Đặng Quốc Minh 5,11€. Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Nguyễn Danh Thắng 10,23€. Nguyễn Quốc Định 10,23€. Nguyễn Hòa 15€. Hồ Thị Thu Hà 20€. Sabine & Phan Trường Trần Vũ 20€. Nguyễn Ngọc Tuấn 20,45€. Phạm Công Hoàng 25,56€. Chông 300€. Đỗ Văn Hoàn 2€. Hồ Thị Nguyệt 15€. Trần Thị Kim Lê 5€. Lâm Thị Sơn 5,11€. Trần Văn Dân 5,11€. Lê Văn Đức 5,11€. Nguyễn Ngọc Thanh & Kim Lê 10€. Nguyễn Thị Hồng Quyên 10€. Trần Lăng Hĩa 10€. Phan Tiến Dũng 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Ưông Minh Trung 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Liên Huỳnh 10€. Van Phụng 10€. Lê Chin & Thị Tâm 10,23€. Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. Huỳnh K. 15€. Đồng Thanh & Đồng Hải 15€. Vũ Đình Đức 15€. Trương Chánh 15,34€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Hồ Vinh Giang 20€. Nguyễn Thị Nam Dương 20€. Nguyễn Thị Ngọc Anh & Nguyễn Văn Quang 20€. Hoàng Thị Giông 20€. Trần Mạnh Thắng 50€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 5€. Hồ Thị Nguyệt 10€. Đặng Thanh Toàn 15€. Phan Đình Du 50€. Đặng Ngân Hà 20€. Diệu Hạnh Đinh Thị Hợi 10€. Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Lê Thị Kim Thủy 10€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 10€. Hoàng Thị Tân 20€. Thái Kim Sơn 40€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Young Thị Thanh 10€. Ngô Thị Thắng 10,23€. Nguyễn Văn Chin 10,23€. Lê Huệ 15€. Lê Thị Ngọc Hân 15€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 15€. Van Lạc 15,34€. Thái Quang Minh 100€. Phạm Thị Mai & Minh

Trương 20€. Lê Minh Sang 20€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 5,11€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Nguyễn Văn Phương 10,23€. Hà Văn Tư 15€. Lê Văn Dũng 20€. Thái Văn Anh 20€. Lâm Vĩnh Phong 5,11€. Đỗ Ngọc Oanh 6€. Manuel Horn 10€. Hứa Thiên Cao 10€. Liêu Thái Hòa 10,23€. Võ Văn Hùng 10,23€. Tôn Thủy 20€. Wiriya Tran 20€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 5€. Thủy Trần 50€. Trần Tân Tiêng 10,23€. Michael Le 5€. Nguyễn Thị Thu 10,23€. Huỳnh Thiên Khiêm 15€. Cao Minh Miên 5,11€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Trinh-Trương Minh Hà 20,45€. Phan Ngọc Đức 20€. (Österreich): Hứa Thuần Hưng 20€. Lê Bích Lan 20€. Phạm Đăng Túy Hương (Kassel) 25,56€. Nguyễn Thị Hồng (Göttingen) 30€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Phan Thị Cúc (Hamburg) 5€. Thiên Thọ Trần Thị Xá (Karlsruhe) 60€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc (Hildesheim) 6€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 25,56€. Võ Thị Mỹ (Nürnberg) 5€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 10€. (Seelze): Đỗ Thái Bằng 30€. Vũ Quang Tú 25€. (Hannover): Hugo Cardenas 16€. Trần Thanh Pháp 20€. Nguyễn Thị Thu Hương (Emden) 5€. Võ Thị My (Denkenheim) 10,23€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 50€. Huê Wollenberg (Moers) 10€.

*** ĐỊNH KỲ (Tháng 2/2015)** : Phùng Văn Thanh 5€. Erren Patrick 5€. Đặng Tú Bình 5€. Phan Ngọc Đức 5€. Lâm Thị San 5,11€. Đặng Quốc Minh 5,11€. Nguyễn Thị Kim Lê 10€. Nguyễn Danh Thăng 10,23€. Nguyễn Quốc Định 10,23€. Nguyễn Hòa 15€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 20€. Đỗ Văn Hoàn 2€. Hồ Thị Nguyệt 15€. Trần Thị Kim Lê 5€. Lê Văn Đức 5,11€. Nguyễn Thị Hồng Quyên 10€. Phan Tiến Dũng 10€. Trần Lăng Hia 10€. Uông Minh Trung 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Liên Hương 10€. Văn Phụng 10€. Lê Chin & Thị Tâm 10,23€. Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. Huỳnh K. 15€. Vũ Đình Đức 15€. Nguyễn Văn Quang & Nguyễn Thị Ngọc Anh 20€. Túy Hương Phạm Đăng 25,56€. Hồ Thị Nguyệt 10€. Phan Đình Du 50€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Văn Hữu Nguyễn Thị Bích Hợp 5€. Đặng Thanh Toàn 15€. Kim Loan Lâm-Thị Maier, 20€. Nguyễn Phương Danh & Phạm N. 120€. Đặng Ngân Hà 20€. Gianh Thái 100€. Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Đinh Thị Hợp 10€. Lê Thị Kim Thúy 10€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 10€. Nguyễn Văn Chin 10,23€. Lê Huệ 15€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 15€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 20€. Hoàng Thị Tân 20€. Thái Kim Sơn 40€. Phan Thị Lan 5€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Young Thị Thanh 10€. Trần Văn Khanh 10,23€. Lê Thị Ngọc Hân 15€. Lang oder Kien Ly 15€. Hà Văn Tư 15€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 20€. Manuela Horn 10€. Võ Văn Hùng 10,23€. Thái Văn Anh 20€. Phan Thị Đường 25,56€. Lâm Vĩnh Phong 5,11€. Hứa Thiên Cao 10€. Tôn Thủy 20€. Wiriya Tran 20€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 5€. Thủy Trần 50€. Trần Tân Tiêng 10,23€. Trinh-Trương Minh Hà 20,45€. Nguyễn Thị Thu 10,23€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Huỳnh Thiên Khiêm 15€. Michael Le 5€. Cao Minh Miên 5,11€. Nguyễn Thị 15€. Trần Văn Dân (Konstanz) 5,11€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 10€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. Phạm Công Hoàng (Tostedt) 25,56€. (Hannover): Chônging 300€. Hoàng Thị Giông 20€. Hugo Cardenas 16€. Trần Thanh Pháp 20€. (Wilhelmshaven): Đông Giới Nguyễn Thị Thu 10€. Đông Thanh & Đông Nhã 15€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 20€. Nguyễn Thị Nam Dương (Neu-Ulm) 20€. (Österreich): Hứa Thuần Hưng 20€. Nguyễn Bích Lan 20€. Nguyễn Thị Hồng (Göttingen) 30€. (Hildesheim): Trần Mạnh Thăng 50€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 6€. Trương Chánh (Friesoythe) 15,34€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Ngô Thị Thăng (Frankfurt) 10,23€. Trần Văn Lực (Kleinfelderfeld) 15,34€. Liêu Thái Hòa (Weingarten) 10,23€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 25,56€. Võ Thị Mỹ (Nürnberg) 5€. Đỗ Ngọc Oanh (Garbsen) 6€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 10€. (Seelze): Đỗ Thái Bằng 30€. Vũ Quang Tú 25€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 50€. Nguyễn Thị Thu Hương (Emden) 5€. Võ Thị My (Wiesbaden) 10,23€. Hue Wollenberg (Moers) 10€.

VIÊN ĐỨC

*** TAM BẢO** : Lê Thị Thu Hương & Tiểu Ngọc Hoa 100€. Mạch Kiến Thành 10€. Khương To Mui 30€. Trần Quý Châu Tuấn 50€. Phạm Văn Trường 20€. Minh Phát & Diệu Phú 50€. Nga 20€. Gđ. Phạm Văn Hiền & Lê Thủy Hà 20€. Thành 20€. Nguyễn Thu Hương 10€. Diệu Phương Nguyễn Kim Loan 40€. H.Đ. 50€. Gđ. Huỳnh Cuội Liêu 20€. Thành Ngân 10€. La Quy 50€. Trinh Gia Hân 20€. Huy 20€. Trần Thị Ngân Hà 10€. Gđ. Giang Mười 20€. Nguyễn Thị Hoa 40€. Diệu Kim & Phước Đức 30€. Trinh 20€. Loan Huỳnh 20€. Đông Anh Phạm Thị Mỹ Duyên 10€. Nguyễn Bá Sơn 105€. Lưu Vĩnh Hùng 20€. Vũ Văn Hưng & Nguyễn Thị Anh Nguyệt (HHHL Vũ Tiến Đạt) 10€. Trần Thị Hồng Vân & Hoàng Sĩ Hùng 50€. Minh Quang Nguyễn Thanh Nhã & Diệu Hòa Lương Thị Hào (Loan) 180€. Gđ. Phạm Văn Sinh & Hà Thị Loan 20€. Phạm Thị Kim Nhung 10€. Ong Lê Hiền 35€. Tâm Thủy 20€. Gđ. Vũ Thị Phương Lan 100€ HHHL Vũ Thị Phương Lan Pd Đông Nhã. Fam. Harms-Nghiêm Ngoc Phung 20€. Huỳnh Ngọc Khánh 50€. HHHL Nguyễn Quang Phước Pd Phúc Mạnh 200€. Gđ. Lương Văn Du 50€. Phạm Trọng Huy & Phạm Thu Cúc 20€. Diệu Trang 30€. Kôa Huỳnh Tu Tinh Độ 620€. Nguyễn Lê Pha & Nguyễn Văn Dung 20€. Nghiêm Phung 20€. Tâm Thủy 30€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 20€. Gđ. Nguyễn Văn 50€. Như Giải 10€. Hứa Mai Liên & Hứa Văn Lợi 100€. Lê Thị Kim Loan Pd Đông Huệ 20€. Ban tang lễ và Gđ. Chi Lan cúng thất 200€. Gärtner & Ngo 30€. Thawanathai & Klaus 20€. Sinh & K.Anh 20€. Gđ. Trương Văn Tấn 15€. Nguyễn Thị Thủ Khoa 30€. Đông Hiền Võ Thanh Hà 50€. Nguyễn Anh Tuấn 20€. Gđ. Đinh Bá Lộc & Trần Thị Tam 20€. Huệ Hiền Phạm Trọng Huy 10€. Thiên Đức 5€. Cúc Huệ Châu 10€. Nguyễn Thị Xuân Lan & Nguyễn Ngọc Thiên 30€. Lưu Vĩnh Hùng & Lê Hương Văn 20€. Vincent Trong 5€. Anne Vincent 5€. Quách Văn Triều 50€. Lại Tiến Lực 50€. Nguyễn Thanh Dung 10€. Thành Phụng & Ngọc Hiếu 100€. Fam Tobias 20€. Trinh Kim Chung & Nguyễn Quỳnh Anh 20€. Tuệ Mạnh 50€. Minh Quang & Diệu Hòa 40€. Chung Liên Nu 30€. Thành Tâm 20€. Hồ Thị Hạnh, Nguyễn Chí Hiếu, Hào Uyên 20€. Gđ. Ngô Hoàng Kiệt 10€. Thiên Sơn Phan Thị Thủy 20€. Lê Ngọc 60€. Thu Thủy 20€. Dương Quách Thanh Nguyệt 44,84€. Đội Lân Viên Đức 215€. (Neukirch): Nguyễn Văn Vinh & Nguyễn Thị Ninh 20€. Trần Thủy Ngà 20€. Nguyễn Thị Ninh 10€. (Österreich): Ngô Văn Chia & Hồ Thị Thu Hồng 20€. Phạm Văn Minh 40€. Trần Thị Phúc (Burgau) 30€. (Ulm): Đặng Thị Hải Vân & Bùi Văn Bộ 10€. Trần Thị Hải Chinh & Trần Đức Việt David 10€. Nguyễn Thị Phan 15€. Nguyễn Thanh Toàn & Nguyễn Thị Lua 20€. Nguyễn Thị Loan 10€. Trần Thị Tân 20€. Đặng Thị Hải Vân 20€. Vũ Thanh Hương 20€. Nguyễn Văn Cường 50€. (Geislingen): Huỳnh Tiến Hải 10€. Quang Vinh Chương 20€. Nguyễn Lê Phan & Nguyễn Văn Dung 20€. (Neu-Ulm): Đinh Thị Liên 20€. Nguyễn Thị Lan Anh & Pho Thanh Sơn 30€. (Konstanz): Quách Kim Trinh 29€. Trần Mỹ Linh 60€. Nguyễn Thị Hưng & Phan Thanh Hùng 30€. Mai Thị Ngọc 20€. Fam. Nguyễn Dao 20€. (Tettang): Trần Ngọc Quang & Phan Thị Thu Hằng 30€. Trần Ngọc Quang & Phạm Thị Thu Hằng 10€. Nguyễn Thị Thủy Hoa (Laupheim) 10€. (Ravensburg): Nguyễn Thị Hoài 10€. Trần Thị Mai Lan 10€. Nguyễn Anh Khoa (Giengen) 10€. (Wangen): Văn Thị Huệ 25€. Fam. Khánh Đông 20€. Fam. Nam Hải 10€. Nguyễn Thị Hoa 50€. Nguyễn Mạnh Hùng 50€. Nguyễn Thị Hoa 50€. Trần Trang Vy 30€. Nguyễn Thị Hoa 100€. (Pfullendorf): Vũ Ngọc Tuấn & Ngô Thị Phương Thảo 20€. Đào Xuân Thái 20€. Tổng Ngoc Thảo (Baienfurt) 20€. (Gossau/CH): Nguyễn Sơn Chiếm 50€. Nữ Thị Chiến & Nguyễn Sơn 53,81€. (Friedrichshafen): Lưu Phước Lai 20€. Nguyễn Trinh Pd Thiên Thịnh 10€. Vũ Kim Trọng 100€. Hồ Như Huy & Lê Thị Vỹ 20€. Nguyễn Thu Hương 20€. Phạm Thị Hạnh 20€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Giang Quang (Messkirch) 20€. Hằng (Spaichingen) 20€. Lê Thị Liễu (Dresden) 30€. Dương Mộng Linh (VS-Schweningen) 20€. Nhứt Trọng & Thiên Nguyệt (Mannheim) 100€. (Blaustein): Hoàng Văn Cau 20€. Huỳnh Ngọc Thành 50€. (Lindau): Nguyễn Phú Khang 10€. Lan 20€. Đỗ Thị Hồng Liên, Dương Âu Phong 100€. (Lindenberg): Trương Bích Thủy 20€. Vũ Văn Hùng & Nguyệt Hưng 10€ HHHL Nguyễn Văn Thịnh. Gđ. Lâm Nguyễn 20€. Gđ. Phú & Thị 20€. Nguyễn Công Phú & Thạch Thị Thị 20€. Fam. Vũ Văn Hồng 10€. Vũ Ngọc Hân 5€. Vũ Thu Hiền 5€. Nguyễn Thị Phương Anh (Hochdorf) 5€. Trần Thị Nga (Rottenburg) 20€. Nguyễn Đình Hùng (Überlingen) 20€. (Nonnenhorn): Gđ. Hùng Thủy 100€. Nguyễn Đắc Dũng 20€. Bắc Phụng (München) 20€ HHHLchâu Vũ Tiến Đạt. Thị & Steffen Häuser (Backnang) 10€. Loan Reine (Filderstadt) 10€. Lê Thị Hồng Ngọc (Arbon/CH) 30€. Trần Thị Mai (Schwäbisch Gmünd) 10€. (Sigmaringen): Hang Di 70€. Lê Văn Nghĩa & Lam, Phương, Jason La 100€. Fam. Ho & Fam. Moll (Weißenberg) 20€. Phạm

Thái Nhật-Long & Phạm Thái Phi-Long (Göteborg) 50€. Phạm Hùng Dũng (Geislingen/Steige) 40€. Trần Văn Hùng (Ebersbach) 20€. (Biberach): Lê Thị Thanh Thủy 50€. Đỗ Trung 20€. (Singen): Vũ Thị Hằng 20€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 20€. (Biberach/Riss): Lưu Hoàng Sang 40€. Lim Kar Hean 30€. Nguyễn Thị Thủy (Bad Waldse) 10€. Phạm Minh Trang (Reavensburg) 5€. Liêu Minh Đại (Heidenheim) 20€. Hồ Thị Lộ (Deggingen) 20€. (Taufkirchen): Duy-Jimmy-Nguyen 10€. Vy Jenny Nguyen 10€. Nguyễn Hữu Tín (Memmingen) 10€. Ng. Bun (Kressbronn) 20€. Gđ. Đinh Hoàng Lâm (Weiler Simmenberg) 50€. Bành (Zürich/CH) 44,84€. Tạ Thị Khanh (Winterthur) 17,93€.

Định kỳ: Đông Ngọc Đào Thủy Uyên 150€. Đông Đài Mã Sơn Loan & các con 100€.

Cúng dường Thực phẩm, Bánh trái và vật dụng nhân dịp Tết Nguyên Đán Ất Mùi
Tâm Thủy & Hạnh Khánh (Ulm) Bún Tomyum, Bánh ú đậu, Phở chay, Mì Quảng. Huệ Thăng, bánh cuốn cho 4 ngày Tết. Huệ Lộc 300 bánh cam. Loan (FN) Bánh cam. Ong Thị Ten (FN) Bánh tiêu Vi Bàn (Ao) Giò chèo quẩy, bánh su-sê, bánh giò. Đinh Thủy Hằng (Ao) Sương sa hột lựu đậu. Hứa Bích Lan, bánh lọt lá dứa. Bích-Fabian-Pascal (Ao) Nước giải khát. Nguyễn Văn Bình (Ao) 200 bánh bao. Tuyệt inh (Ulm) 35 Kg giò chèo quẩy. Phạm Văn Cẩm: Mắm thái, xôi và cơm rượu. An Mạnh (FN) Xôi. Bé Thủy (Ao) 100 chá giò. Nhung (Ao) Bánh ú. Thảo Hà (Ulm) Sushi. Chiêu Đại, chi Nhung, Lucky (Ravensburg) Bò bía. Hoàng Diệp (Ao) Bánh in và bánh ú. Truyen (Bregenz) Chè Thái. Diệu Liên & Nhung: Mắm róc chay. Việt Tuyên (Neukirch) Nước rửa chén. Ngà Chinh (Neukirch) 20 bún khô. Lan: 1 két bột năng & 1 két củ năng. Quang Minh (Ulm) 1 két đậu ăn. Cẩm Vôn (FN) Giấy Toilette. Nguyễn Hữu Tín: Dầu ăn & nắm mèo. Nguyễn Ngọc Bạch 96 Flasche „Rauch Safe“. Quách Văn Khánh: Thực phẩm Á Châu. Bành Thị Tiểu (FN) Chè đậu trắng.

Danh sách Mạnh Thường Quân ủng hộ cho Xổ Số Tombola

Mạch Trúch Khung (FN), Quách Văn Khánh (Ulm) Ông Thị Ten (FN). Phạm Văn Cẩm (FN). Nguyễn Xuân Lan (Lindau). Hà (Lindenberg). Sơn Chiếm (Thụy Sĩ). Phương Việt (Ulm) và quy vị ẩn danh.

**

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại hoặc Email: **buero@viengiac.de**, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn. Buddh.Kirche e.V

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover – Germany

(Ngân hàng báo mỗi ngày)

2. Pagode Vien Giac

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE75 2507 0024 0870 3449 00

Deutsche Bank Hannover

(Ngân hàng báo mỗi tháng)

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

3. Kloster Vien Duc

BIC: SOLADES1RVB

IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68

Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh
- Lê Ngọc Châu - Quảng Trực Trần Việt Dung

Tùy Anh (Đức) - Hoang Phong (Pháp) - Người Giám Biên
(Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương
Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi Vi Võ Hùng
Kiệt (Mỹ) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn (Đức) -
Sư Huỳnh Hà Đâu Đông (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh
(Đức) - Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan (Đức) - TS.
Lâm Như Tạng (Úc) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần Thế Thi
(Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) - Thị
Thị Hồng Ngọc (Đức) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ) - Dr. Tôn
Thất Hứa.

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30. Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

**Mọi sự ủng hộ tịnh tài xin
gửi qua trương mục:**

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Bic : DEUTDEBHAN

IBAN : DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

Mục Lục	Trang
- Thư Tòa Soạn	1
• Tôn giáo	
- Nụ cười của Phật (Hoang Phong dịch)	3
- Thiên Chánh Niệm (Liều Pháp chuyển ngữ)	7
- Ai không chết? (HT. Thích Như Điển)	10
- Cuộc đời và di huấn của Nữ Thiền Sư Dipa Ma (Nguyễn Thượng Chánh dịch)	12
- Phật giáo và giáo dục... (Olaf Beuchling)	15
• Chủ đề và Văn Học Nghệ Thuật	
- 40 năm nhìn lại (Tích Cốc Ngô Văn Phát)	17
- Chùm Tứ Tuyệt (Thơ: Ngọc Bút)	19
- Chữa lành vết đau 40 năm... (Nguyễn Việt Nữ)	20
- Một nén nhang cho tháng Tư Đen (Thơ: Nguyễn Xuân Nghĩa)	24
- Cổ lai chinh chiến... (Trần Đan Hà)	25
- Tháng Tư (Thơ: Trần Đan Hà)	26
- Lệnh trực xuất và 10 giờ làm việc... (Đỗ Trường)	29
- Nhận thức về thời kỳ Hùng Vương (Phan Hưng Nhơn)	34
- Vân Nương nhà Thơ của Tình Đạo (Nguyễn Thùy)	40
- Những ngày qua (Thiện Căn Phạm Hồng Sáu)	45
- Câu chuyện những giấc mơ (Người Biết Trước)	49
- Bỏ Tát đầu xa? (Phương Quỳnh-Diêu Thiện)	53
- Hành hương Hàn Quốc – Đài Loan (Hoa Lan)	55
- Điệp khúc giao mùa (Thơ: Nghiêu Minh)	61
- Câu chuyện chiếc nhẫn của một người tù (Trần Bình Nam)	62
- Trước mũi thuyền (Minh Hưng Nguyễn Sĩ Long)	64
- Sự phản bội cuối cùng – Last days in Vietnam, (Giao Chỉ San Jose)	66
• Tin Phật Sự	69
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách)	71
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)	75
• Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách)	78
• Tin Thế Giới (Quảng Trực phụ trách)	83
• Phân Ưu – Cáo Phó - Cảm Tạ - Thông Báo – Tìm Bạn	9, 28, 88
• Hộp thư Viên Giác – Phương Danh Cúng Dường	89-94
• Hình Bìa: Tường Niệm Quốc Hận 30 tháng Tư	

• Cáo lỗi : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

• Báo Viên Giác